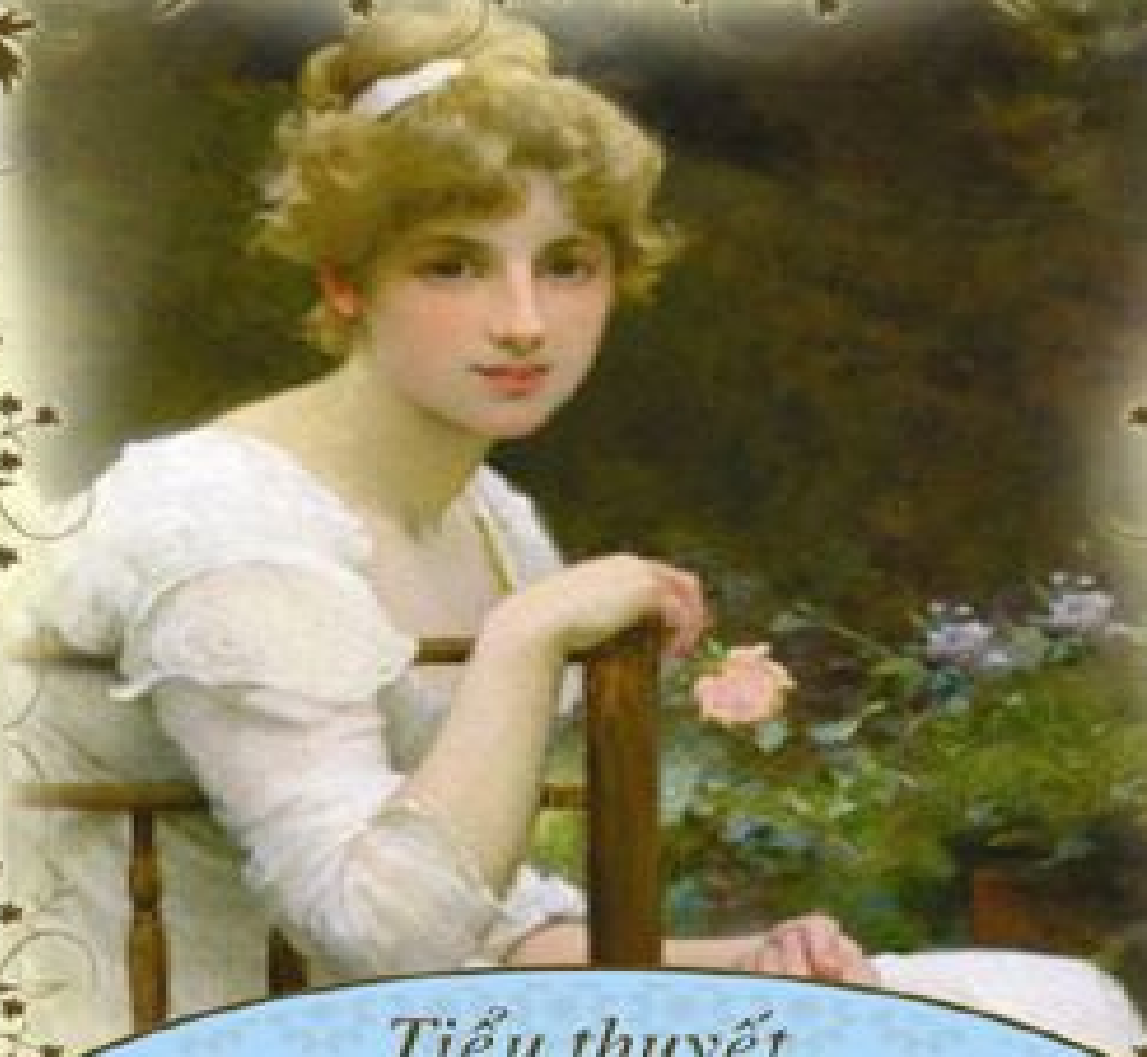


Hình bìa: haian



Tiểu thuyết

**Nàng Macgaret
xinh đẹp**

HENRY HAGGARD

❖ *tác giả “Kho báu của vua Salomon”* ❖

Nàng Macgaret xinh đẹp

Henry Haggard

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[LỜI NGƯỜI DỊCH](#)

[Chương I](#)

[PÍTƠ GẶP ĐACGHILA](#)

[Chương II](#)

[Chương III](#)

[PÍTƠ HÁI HOA](#)

[Chương IV](#)

[TÌNH YÊU](#)

[Chương V](#)

[Chương VI](#)

[Chương VII](#)

[Chương VIII](#)

[Chương IX](#)

[Chương X](#)

[Chương XI](#)

[CUỘC ĐẤU GIỮA BIỂN](#)

[Chương XII](#)

[CHA ENRIKÊ](#)

[Chương XIII](#)

[Chương XIV](#)

[INEX VÀ KHU VƯỜN CỦA NÀNG](#)

[Chương XV](#)

[PÍTƠ ĐÓNG VAI CỦA MÌNH](#)

[Chương XVI](#)

[BÊTI RA TAY](#)

[Chương XVII](#)

[ÂM MƯU](#)

[Chương XVIII](#)

[ECMANĐAĐA THẦN THÁNH](#)

[Chương XIX](#)

[BÊTI TRẢ THÙ](#)

Chương XX

HOÀNG HẬU IXRAEN

Chương XXI

BÊTI TRÌNH BÀY TRƯỚC TÒA

Chương XXII

GIÔN CAXTEN BỊ KẾT ÁN

Chương XXIII

CHA ENRIKÊ VÀ BẾP LÒ CỦA NGƯỜI THỢ LÀM BÁNH

Chương XXIV

CHIM ỪNG TẤN CÔNG

Chương XXV

TÀU "MACGARET" RA BIỂN

ĐOẠN KẾT

(1)

MỤC LỤC

LỜI NGƯỜI DỊCH

Chương I

PITƠ GẶP ĐACGHILA

Chương II

GIÔN CAXTEN

Chương III

PITƠ HÁI HOA

Chương IV

TÌNH YÊU

Chương V

BÍ MẬT CỦA GIÔN CAXTEN

Chương VI

CHIA TAY

Chương VII

TIN TỪ TÂY BAN NHA

Chương VIII

ĐACGHILA NÓI

Chương IX

CẠM BẦY

Chương X

ĐUỔI THEO

Chương XI

CUỘC ĐẤU GIỮA BIỂN

Chương XII

CHA ENRIKÊ

Chương XIII

CHUYỆN XẢY RA Ở QUÁN TRỌ

Chương XIV

INEX VÀ KHU VƯỜN CỦA NÀNG

Chương XV

PITƠ ĐÓNG VAI CỦA MÌNH

Chương XVI

BÊTI RA TAY

Chương XVII

ÂM MƯU

Chương XVIII

ECMANDAĐA THẦN THÁNH

Chương XIX

BÊTI TRẢ THÙ

Chương XX

HOÀNG HẬU IXRAEN

Chương XXI
BÊTI TRÌNH BÀY TRƯỚC TÒA

Chương XXII
GIÔN CAXTEN BỊ KẾT ÁN

Chương XXIII
CHA ENRIKÊ VÀ BẾP LÒ CỦA NGƯỜI THỢ LÀM BÁNH

Chương XXIV
CHIM ƯNG TẤN CÔNG

Chương XXV
TÀU "MACGARET" RA BIỂN
ĐOẠN KẾT

---oOo---

LỜI NGƯỜI DỊCH:



Henry Rider Haggard (Henry Rider Haggard, 1856 - 1925) là một trong những nhà văn Anh nổi tiếng. Từ lâu tác phẩm của ông - phần lớn là những cuốn tiểu thuyết li kì hấp dẫn - đã vượt ra ngoài biên giới nước Anh và trở thành những cuốn sách được đọc nhiều nhất của bạn đọc từ thế hệ này đến thế hệ khác.

Haggard đã để lại một di sản văn học khá lớn. Ông đi khắp nơi trên thế giới, và hầu như sau mỗi chuyến đi, đều đã để lại cho đời một cuốn sách. Năm 1875, Haggard sang Nam Phi với tư cách là thư kí riêng của Toàn quyền Anh ở thuộc địa Natan. Nam Phi lúc này đang là trung tâm chú ý của toàn châu Âu nhờ các mỏ kim cương khổng lồ mới được phát hiện. Haggard đi nhiều, tiếp xúc nhiều với dân địa phương, gặp không ít các chuyện phưu lưu mạo hiểm mà sau này ông làm chất liệu để viết Kho báu của vua Xôlômôn, cuốn tiểu thuyết ngay lập tức đã biến tác giả thành nhà văn nổi tiếng. Nó được cả nước Anh tìm đọc một cách cuồng nhiệt. Đây là cuốn sách nói về một nhóm người dũng cảm vượt sa mạc, và các dãy núi hiểm trở tới một đất nước ở châu Phi xa xôi để tìm một người thân mất tích, và nhân thể tìm kho báu của vua Xôlômôn mà tương truyền đang được giấu kín ở đâu đó. Nhiều người xem những gì nhà văn viết là có thật và đã gửi thư cho ông năn nỉ xin được biết địa điểm chính xác của kho báu ấy. Thậm chí có người còn báo tin rằng dù tác giả từ chối, ông ta cũng đã thành lập một đoàn thám hiểm và sắp sang châu Phi để tìm nó.

Ngoài các tiểu thuyết phưu lưu về đề tài các thổ dân châu Phi và Nam Phi, Haggard còn có một mảng sáng tác khác, là các tiểu thuyết lịch sử, cũng không kém phần hấp dẫn về cốt truyện và có giá trị lớn về văn học, đặc biệt là cuốn Nàng Margaret xinh đẹp mà chúng tôi giới thiệu với bạn đọc Việt Nam lần này.

Thời gian diễn ra các sự kiện được miêu tả trong cuốn tiểu thuyết này là mười lăm năm cuối cùng của thế kỉ XV, ở Anh và Tây Ban Nha. Nước Anh lúc này vừa thoát ra khỏi cuộc chiến tranh Hoa hồng đỏ và hoa hồng trắng, một cuộc nội chiến kéo dài và đẫm máu. Vua Henri VII lên ngôi, mở đầu cho một triều đại mới. Còn ở Tây Ban Nha, sau nhiều thế kỉ bị chia nhỏ bởi các lãnh chúa phong kiến cát cứ, lúc này đất nước đã được thống nhất dưới triều vua Pheđrăng vua xứ Aragông, và hoàng hậu Ixaben, người đứng đầu xứ Caxitili. Trong một thời gian rất dài Tây Ban Nha bị người Mô Bắc Phi đô hộ, nhưng đến khi câu chuyện trong tiểu thuyết xảy ra thì họ đã bị đẩy lùi gần hết, chỉ còn lại trên đất Tây Ban Nha duy nhất một tiểu vương quốc nhỏ là Granada. Cả tiểu vương quốc này cũng bị đe dọa, và mấy năm sau, năm 1419, bị vua Pheđrăng chiếm đóng.

Toà án dị giáo, với những việc làm kinh khủng của nó, chiếm một vị trí khá nổi bật trong tác phẩm. Đây là công cụ trấn áp lợi hại của chế độ quân chủ được trao vào ngày tay giáo hội. Nó có nhiệm vụ truy lùng và hãm hại những người Do Thái và những "kẻ phản đạo" khác. Thí dụ toà án dị giáo Xêvin được thành lập năm 1480, và chỉ riêng ở thành phố này, trong vòng 8 năm đầu, nó đã đưa lên giàn thiêu hơn 700 người và giam giữ khoảng 5000 người khác. Tất nhiên, toàn bộ tài sản của họ bị nhập vào tài sản của nhà vua và giáo hội.

Nàng Macgaret xinh đẹp là một cuốn tiểu thuyết cảm động và hấp dẫn về tình yêu, lòng chung thủy và sự dũng cảm phi thường. Với nghệ thuật điêu luyện và tính khách quan của những sự kiện lịch sử được miêu tả một cách tuyệt vời, tác phẩm này đã thu hút sự chú ý của người đọc từ trang đầu đến trang cuối. Người đọc được đưa dòng thời gian trở lại với thời đại trung cổ Tây âu, được làm quen với các sự kiện chính trị và tôn giáo thời ấy, và phần nào hình dung một cách rõ rệt hơn đời sống và phong tục hai nước Anh và Tây Ban Nha.

Nàng Macgaret xinh đẹp đã trở thành tác phẩm cổ điển, vượt qua sự thử thách khắc nghiệt của thời gian và dư luận. Nó được dịch đi dịch lại nhiều lần, được dựng thành phim và ngày càng có thêm những người hâm mộ mới ở khắp thế giới, trong đó hi vọng sẽ có cả bạn đọc Việt Nam chúng ta.

Thái Bá Tân

Chương I

PITƠ GẶP ĐACGHILA

Chuyện xảy ra vào một ngày xuân năm thứ sáu của triều vua anh Henri VII⁽¹⁾. Lúc ấy ở Luân Đôn đang có hội lớn: Đức vua vừa khai mạc phiên họp của Nghị viện và báo cho mọi người biết rằng ngài định tấn công nước Pháp và sẽ thân chinh chỉ huy quân đội Anh. Dân chúng chào đón tin ấy bằng những tiếng hô sung sướng. Tuy nhiên, ở Nghị viện, khi có người nhắc rằng chiến tranh sẽ cần nhiều tiền, thì sự hào hứng có phần giảm đi nhiều. Nhưng khía cạnh tế nhị này lại không ảnh hưởng mấy đến đám đông gồm phần lớn những người không phải chi đồng nào cho chiến tranh, lúc ấy đang tụ tập quanh tòa nhà Nghị viện. Khi Đức vua cùng đám tùy tùng ăn mặc sặc sỡ xuất hiện, cả đám đông liền tung mũ lên trời và hò reo đến khản cổ.

Mặc dù còn trẻ, với khuôn mặt thanh tú và cau có, Đức vua trông có vẻ là một người đã quá mải mệt. Ngài khẽ nhếch mép cười, pha chút châm biếm. Nhưng bỗng nhớ ra rằng cái địa vị ngài vàng mà ngài đang giữ không phải không có điều đáng nghi ngờ, và rần rần tỏ ra vui mừng trước những tiếng reo hò ấy, ngài liền nói đôi lời cảm ơn, rồi cho ba thần dân được chạm vào bàn tay ngài ngọc của mình. Thậm chí ngài còn cho phép mấy đứa trẻ ốm yếu nào đó đến gần để sờ vào quần áo ngài - điều này chắc chắn sẽ xua được quỷ thần và chúng sẽ khỏi bệnh. Ngài dừng lại một chốc để nghe các lời cầu xin của đám dân nghèo, nhắc một người trong đám sĩ quan tùy tùng ghi nhớ các lời cầu xin ấy; rồi chìm ngập trong những tiếng chào mừng còn

cuồng nhiệt hơn trước, ngài tiến về phía điện Oetminhxơ để dự đại tiệc.

Trong đám tùy tùng đi theo Đức vua có đại sứ dơ Ailal, người đại diện cho vua và hoàng hậu Tây Ban Nha là Phecđinăng và Ixaben ở triều đình Anh quốc. Cùng đi với ông ta là một nhóm các quý tộc ăn mặc sang trọng. Cứ theo cái vị trí mà ông đại sứ giữ trong đám tùy tùng của vua mà xét, ta sẽ hiểu vai trò của nước ông được đề cao ở đây như thế nào. Vâng, tất nhiên, và không thể khác được, vì cách đây bốn năm hoàng tử Actơ, đứa con đầu của Đức vua, đã được chính thức làm lễ đính hôn với công chúa Ecaterin, con gái của Phecđinăng và Ixaben, dù lúc ấy Actơ mới một tuổi và kém vị hôn thê của mình chín tháng. Thời ấy, người ta cho rằng phải cho các hoàng tử và công chúa đính hôn sớm để sớm đặt nền móng cho sự phát triển hai bên cùng có lợi đối với các bậc cha mẹ là các vua chúa.

Bên trái ông đại sứ là một người Tây Ban Nha cưới con ngựa đen tuyệt đẹp, dáng người cao, mặc bộ quần áo bằng nhung mịn màu đen sang trọng mà giản dị. Chiếc mũ nhung đen của ông ta chỉ được trang điểm bằng một viên ngọc. Đó là một người đàn ông đẹp trai trạc ba mươi lăm tuổi, có khuôn mặt nghiêm khắc với những đường nét rõ rệt và đôi mắt đen sắc sảo. Nghe nói trong mỗi con người có một đôi đặc điểm nào đó giống loài chim hay loài vật - tất nhiên chỉ là giống sơ sơ hay mang tính ước lệ mà thôi. Nếu thế thì người này làm người ta nghĩ tới một con đại bàng, và không hiểu vô tình hay hữu ý mà trên quần áo của những tên hầu và trên yên ngựa của ông ta đều có hình đại bàng trang điểm. Cái nhìn chăm chú, chiếc mũi khoằm, dáng điệu kiêu hãnh và đầy uy quyền, những ngón tay thon dài, bước đi nhanh và uyển chuyển - tất cả những cái ấy đều có một vẻ gì đó rất đại bàng. Với vẻ mặt khinh bỉ và buồn chán, ông ta lắng nghe những câu trò chuyện giữa Đức vua nước Anh và những đại diện của đám đông mà ngài đã rộng lượng chú ý tới.

- Ông thấy cái cảnh này kì lạ lắm à, thưa hầu tước? - Ông đại sứ hỏi ông ta.

- ở đây, nước Anh, nếu không có gì phiền, xin ngài gọi tôi là xinho(1), - ông ta trả lời một cách đầy tự trọng, - xinho Đacghila. Cái ông hầu tước mà ngài vừa nhắc tới hiện đang ở Tây Ban Nha, và đại sứ toàn quyền của Tổ quốc chúng ta ở Granada của người Mô. Còn xinho Đacghila, con chiên trung thành của giáo hội, - ông ta đưa tay làm dấu thánh, - thì hiện đang nay đây mai đó ở nước ngoài để thực thi các công việc của giáo hội và của Đức vua Tây Ban Nha.

- Và cả công việc của riêng mình nữa, tôi nghĩ thế, - ông đại sứ lạnh nhạt nói thêm. - Thật ra mà nói, thưa xinho Đacghila, có một điều tôi không hiểu, đó là việc vì sao ông - tôi biết ông đã từ bỏ con đường công danh chính trị - không chuyển hẳn sang mặc toàn đồ đen? ừ, mà sao tôi lại nói là đồ đen nhỉ? Với cái khả năng và sự quen biết rộng rãi mà ông có, với ông, cái màu đen ấy nay đã có thể trở thành màu huyết dụ, cả chiếc mũ cũng thế(1).

Xin的角度ghila mỉm cười:

- Ngài muốn nói rằng thỉnh thoảng tôi cũng xuất ngoại vì việc riêng của mình phải không? Vâng, quả có thể. Tôi đã từ bỏ mọi sự hào hoa của cuộc đời trần tục. Nó chỉ gây thêm những sự lo lắng không cần thiết, và nó cũng là điều nguy hiểm đối với những người thuộc đẳng cấp quý tộc nhưng không có được những quyền hạn tương xứng. Từ trung tâm của sự phù hoa đó, không ít khi mọc lên những cây sồi mà người ta cột dây vào để tự treo cổ...

- Hay người ta có thể chặt làm những chiếc thớt chém để chém người. Thưa ông, tôi xin chúc mừng ông: ông đang có được sự thông thái giúp ông giữ lấy những gì quan trọng và gạt bỏ những gì vô bổ. Điều này không phải ai cũng có được.

- Ngài hỏi vì sao tôi không thay bộ quần áo của mình ư? - Đacghila nói tiếp, không hề chú ý

tới việc ông ta vừa bị ngắt lời. - Nếu nói một cách cởi mở thì, thưa ngài, đó là vì do những lí do cá nhân. Tôi cũng có những điểm yếu như người khác. Tôi cũng có thể bị lôi cuốn bởi đôi mắt đẹp hay bị mù quáng vì tức giận, mà những điều ấy thì không thể hòa hợp với bộ quần áo màu đen hay màu đỏ được.

- Nhưng những người mặc các bộ quần áo ấy vẫn thường phạm các tội ông vừa kể đấy thôi, - ông đại sứ nhận xét một cách đầy ý nghĩa.

- Vâng, thưa ngài, và chính điều ấy đã làm hoen ố nhà thờ thiêng liêng. Là một người phụng sự giáo hội, ngài hiểu rõ điều ấy hơn ai hết. Ta để lại lòng đất tất cả những gì tội lỗi, nhưng, cũng như bầu trời, nhà thờ phải vươn lên cao hơn trên tất cả, phải trong sạch và không bị hoen ố một tí nào. Nhà thờ phải là chỗ chứa của những lời cầu nguyện, lòng vị tha và sự phán xử đúng đắn, là nơi bàn chân của một người tội lỗi như tôi không được đặt đến, - lại một lần nữa Đacghila làm dấu thánh.

Giọng nói của ông ta chân thật đến mức dơ Aiala vốn biết nhiều những việc tai tiếng của Đacghila, cũng phải nhìn ông ta với vẻ tò mò thực sự.

“Đúng là một gã mù quáng, - ông đại sứ nghĩ, - nhưng là người cần cho chúng ta dù hấn lấu lĩnh biết cách kiếm lợi từ cuộc sống và giáo hội”.

Nhưng ông lại nói to thành tiếng như sau:

- Không có gì đáng ngạc nhiên khi giáo hội thiêng liêng vui mừng có được một người con như ông, còn kẻ thù thì phải run sợ khi ông rút kiếm. Tuy nhiên, thưa ông, ông vẫn chưa nói cho tôi biết ông nghĩ gì về tất cả các nghi lễ này và về dân chúng ở đây.

- Dân chúng ở đây thì thưa ngài, tôi biết rất rõ, vì tôi đã có dịp sống ở xứ này và nói bằng ngôn ngữ của họ. Cũng chính vì vậy mà tôi rời Granada đến đây hôm nay, để được quan sát và báo cáo... - Ông ta dừng lại một chốc rồi nói thêm: - Còn về cái nghi lễ này thì, nếu là vua, tôi sẽ cư xử khác hẳn. Vì vừa mới lúc nãy, trong tòa nhà này, cái bọn dân đen - tức là các đại diện của Hạ nghị viện, hình như chúng tự gọi mình như thế - suýt nữa đã đe dọa tính mạng Đức vua của mình, khi ông ta tự hạ mình một cách tội nghiệp xin cấp một phần nhỏ gia tài của đất nước để tiến hành chiến tranh. Tôi thấy ông ta tái mặt và run lên khi nghe những giọng nói thô lỗ của chúng, như thể chỉ cần chúng quát lên là ngai vàng của ông ta có thể bị lung lay. Xin ngài cứ tin tôi, rằng có ngày chính bọn chúng sẽ cai trị nước Anh này. Ngài hãy nhìn tên kia, người mà Đức vua đang cầm tay và gọi là xơ⁽¹⁾. Cũng như tôi, Đức vua thừa biết hẳn là một kẻ phản đạo, và nếu có quyền, ông ta đã cho hấn lên dàn thiêu vì những tội lỗi hấn phạm. Theo tin tôi nhận được hôm qua, thì hẳn là người đã lên tiếng chống lại giáo hội...

- Giáo hội và các con chiên của mình sẽ không quên điều đó khi thời cơ đến, - dơ Aiala thủng thẳng đáp. - Nhưng kìa, nghi lễ đã kết thúc và nhà vua đang mời chúng ta cùng dự tiệc, nơi sẽ không có những tên phản đạo làm chúng ta bức mình. Bây giờ đang là tuần chay nên chắc đồ ăn hầu như sẽ không có. Ta đi thôi, kéo đứng đây ngáng đường người khác.

Ba giờ trôi qua, mặt trời sắp lặn. Mặt trời có màu đỏ nhạt, dù đang đầu xuân. Trên những cánh đồng thấp và lầy của khu Oetminhxơ tiết trời khá lạnh. Trên khoảng trống trước lâu đài nơi tổ chức bữa tiệc, dân chúng thành Luân Đôn kéo đến tụ tập rất đông. Làm xong công việc của mình trong ngày, họ tới đây để chứng kiến ngày lễ của Đức vua. Trong số họ có hai người đáng chú ý - đó là một người đàn ông và một người phụ nữ quý phái được một người đàn bà trẻ khá xinh xắn đi kèm.

Người đàn ông trạc ba mươi tuổi. Ông ta ăn mặc giản dị như phần lớn dân lái buôn thành

Luân Đôn, thắt lưng có đeo con dao găm. Ông ta khá cao, hơn một mét tám mươi(1). Mà người bạn gái của ông ta cũng không phải là thấp. Nàng mặc trên người chiếc áo khoác bằng lông thú dày đẹp. Cứ công bằng mà nói thì khó có thể gọi người đàn ông này là đẹp trai được - trán của ông ta quá cao, còn nét mặt thì có vẻ thô. Thêm vào đó, trên nửa bên phải của khuôn mặt được cao nhẵn của ông ta là một vết sẹo màu đỏ do kiếm chém chạy suốt từ thái dương cho tới cằm. Nhưng dù sao, khuôn mặt ấy cũng có vẻ cởi mở, dửng dưng và đôi mắt xám luôn nhìn thẳng, mặc dù ít nhiều hơi nghiêm khắc. Đó không phải là khuôn mặt của một lái buôn, mà có lẽ đúng hơn là của một người có nguồn gốc cao quý đã trải qua các cuộc chiến tranh. Ông ta có một thân hình nhanh nhẹn tuyệt vời, còn giọng nói thì, - ông ta rất ít nói, - nghe rõ ràng và dễ chịu.

Về dáng người của người bạn gái ông ta thì khó nói chính xác, vì bị che bởi chiếc áo khoác dài, nhưng khuôn mặt của nàng để lộ trong chiếc mũ che đầu - khi nàng quay lại nhìn và được những tia nắng của mặt trời đang lặn chiếu sáng - thì làm ta phải sửng sốt vì xinh đẹp. Macgaret Caxten, hay còn được gọi là Macgaret xinh đẹp, cho đến hết đời vẫn làm lu mờ tất cả những người đàn bà khác bằng vẻ đẹp hiếm có của mình. Nước da hồng mịn và các đường nét thanh tú, tròn trĩnh làm khuôn mặt nàng giống một bông hoa đang nở. Trán nàng thanh, trắng, đôi môi đỏ mọng tuyệt đẹp. Nhưng để hiểu được sự bí mật của vẻ đẹp đã làm nàng nổi bật hẳn so với những người phụ nữ xinh đẹp cùng thời, ta phải nhìn thẳng vào mắt nàng. Đôi mắt nàng không phải màu xanh da trời hay màu xám như ta mong đợi nếu căn cứ vào nước da. Đó là một đôi mắt to đen, lấp lánh và luôn ướt át như mắt nai, chúng được viền quanh bằng đôi hàng mi hình cung màu đen. Thật khó mà không chiêm ngưỡng đôi mắt ấy, như không chiêm ngưỡng bông hồng đang nằm trên tuyết trắng, hay ngôi sao mai nhấp nháy xa xa phía chân trời bình minh sương mù phủ nhẹ. Và dù đôi mắt ấy bên lên, e lệ là thế, đàn ông chúng ta phải một thời gian khá lâu sau mới có thể quên được chúng, nhất là khi đã được thấy chúng, đôi mắt tuyệt vời của Macgaret xinh đẹp, cùng với mái tóc dày màu sẫm đang lượn sóng, phủ xuống đôi vai thanh mảnh của nàng.

Pitor Brum - đó là tên của người đàn ông - lo lắng nhìn quanh một chốc rồi quay sang nói với Macgaret:

- Ta có cần ở đây thêm nữa không, thưa cô em họ? ở đây nhiều bọn phạm tặc quá. Bố cô có thể giết.

Phải nói thêm rằng về mặt họ hàng, quan hệ giữa Pitor và Macgaret không phải là gần gũi lắm - họ chỉ là bà con xa với nhau theo đường mẹ - tuy nhiên, họ vẫn xưng hô với nhau như thế, vừa tiện lợi, lại vừa có thể hiểu thế nào cũng được.

- Vì sao? - Macgaret hỏi lại. Giọng nói dịu dàng của nàng pha chút âm sắc nước ngoài nghe thoáng qua như làn gió nhẹ phương nam vào ban đêm, phải tinh ý lắm mới nhận thấy được. - Với một người anh họ như anh, tôi chẳng còn phải sợ ai nữa. - Nàng nói rồi thích thú nhìn thân hình to lớn, khoẻ mạnh của Pitor. - Tôi rất muốn đứng gần để nhìn thấy Đức vua. Cả Bêti cũng ước mơ điều ấy, phải không Bêti? - Nàng quay sang hỏi người bạn gái cùng đi.

Bêtin Đin là chị em họ với Macgaret, còn với Pitor Brum thì thật quá xa xôi. Bêti xuất thân từ một gia đình quý tộc, nhưng bố cô ta là một người tính tình bốc đồng, ăn chơi vô độ. Ông ta đã làm bà vợ của mình đau khổ đến không sống nổi. Chẳng bao lâu sau cái chết của bà, ông ta cũng qua đời, để lại Bêti cho mẹ của Macgaret nuôi nấng và dạy dỗ.

Theo cách riêng của mình, Bêti cũng là một người đàn bà hấp dẫn về tính tình lẫn bề ngoài.

Cô xinh đẹp, có thân hình khoẻ mạnh, cân đối, đôi mắt to màu xanh da trời đầy vẻ thách thức và đôi môi đỏ đầy đặn. Vốn lãng mạn và ít nhiều phù phiếm, Bêti thích đàn ông, và lại càng thích họ yêu mình. Tuy nhiên, ở cái tuổi hai mươi lăm, cô vẫn là một cô gái đứng đắn, và có thể tự bảo vệ được danh dự cho mình. Điều này đã được không ít những người đàn ông hâm mộ cô chứng kiến. Và tuy địa vị hiện nay của cô không lấy gì làm cao lắm, sâu trong lòng cô vẫn rất tự hào về nguồn gốc của mình, và tỏ ra là một người rất hiếu danh. Mong muốn lớn nhất của cô là lấy được chồng quý tộc để lại trở lại với cái địa vị xưa kia của cô mà sự điên rồ của ông bố đã đánh mất. Đó là một nhiệm vụ khá khó khăn đối với một cô gái có vai trò gần như một người đầy tớ, thêm vào đó lại không có chút của hồi môn nào. Và cuối cùng, để kết thúc việc miêu tả Bêti, phải nói thêm rằng cô ta yêu mến Macgaret hơn bất kì người nào trên đời. Cô cũng quý trọng Pitor không kém, có lẽ vì cả việc dù cố đến đâu, vẻ đẹp của cô cũng không làm Pitor mấy may rung động.

Để trả lời Macgaret, Bêti cười to thành tiếng:

- Tất nhiên! Chẳng mấy khi chúng ta bước ra khỏi Hônbon(1), và tôi không muốn bỏ lỡ cơ hội được tận mắt nhìn thấy Đức vua và những người đi theo. Nhưng Pitor là người thông minh, tôi nghĩ chúng ta nên nghe theo. Vả lại trời cũng sắp tối.

- Thôi được - Macgaret thở dài, khẽ nhún vai nói. - Khi cả hai cho là thế thì buộc phải đi vậy. Nhưng thưa anh họ Pitor, lần sau đi dạo chơi, tôi sẽ nhờ một người nào đó hiền lành và dễ tính hơn anh.

Nàng quay người rồi vội bước đi nhanh qua đám đông. Trước khi Pitor kịp chặn lại, Macgaret đã rẽ sang phải, nơi thưa người hơn, và đến đứng yên khoảng đất trống ngay trước tòa Nghị viện. Đây là nơi tụ tập của đám lính tráng và đám người hầu đang giữ ngựa đứng chờ các ông chủ của mình. Đám đông này đứng bao quanh Macgaret, và trong vòng mấy phút Pitor và Bêti bị tách khỏi nàng.

Thế là bỗng nhiên một mình Macgaret bị rơi vào giữa đám lính có nhiệm vụ theo hầu ngài đại sứ Tây Ban Nha dơ Aiala. Những tên lính này nổi tiếng khá liều lĩnh và thô bạo. Chúng tin chắc sẽ chẳng bị ai trừng phạt, vì biết rằng địa vị của ông chủ luôn là sự bảo đảm an toàn cho chúng. Thêm vào đó, lần này hầu như tất cả bọn chúng đều đang say.

Một tên trong đám lính ấy - đó là một gã người Xcôtlen to lớn, tóc hung được dơ Aiala tuyển chọn từ quê hương hắc, nơi ông từng làm đại sứ - bỗng thấy trước mặt mình một cô gái trẻ xinh đẹp, liền đi lại gần để ngắm cho kĩ. Để làm điều ấy, hắc đã nghĩ ra một trò khá thô bạo. Giả vờ vấp, hắc túm lấy áo khoác của Macgaret như để khỏi ngã xuống đất, rồi kéo thật mạnh, làm áo rơi, để lộ khuôn mặt tuyệt vời và thân hình cân đối của nàng.

- Các cậu ơi! - Hắc kêu lên bằng cái giọng khản đặc của người say rượu. - Con chim bồ câu này tự bay tới đây để ban cho tớ một cái hôn đây! - rồi dang đôi tay dài của mình, hắc ôm lấy Macgaret, cố kéo về phía hắc.

- Pitor! Cứu tớ với, Pitor! - Macgaret vừa kêu to, vừa cương quyết chống lại.

- Thôi đi, cô em xinh đẹp! - Gã say rượu người Xcôtlen nói. - Nếu cô em cần thánh giúp đỡ thì thánh Andrin cũng chẳng thua kém gì Pitor!

Nghe câu ví "hóm hỉnh" như thế, đám bạn hắc phá lên cười to, vì biết tên hắc là Andrin.

Tuy nhiên, cũng ngay lập tức sau đó chúng lại cười, nhưng vì một nguyên nhân hoàn toàn khác hẳn: Andrin bỗng cảm thấy như hắn bị rơi hẫng vào cơn gió cuốn. Macgaret đã được lôi khỏi vòng tay hắn, còn hắn thì quay như chông chóng, bị bắn đi xa và ngã phịch, úp mặt xuống đất.

- Ô hô, Pitor là thế đấy! - Một thằng thốt lên bằng tiếng Tây Ban Nha.

- Đúng là hắn có thánh thần bảo trợ thật! - Một thằng khác nhận xét.

Còn thằng thứ ba thì loay hoay dỡ Andrin dậy.

Vẻ mặt của Andrin thật đáng sợ. Chiếc mũ bay khỏi đầu, mái tóc màu hung đỏ như lửa của hắn bê bết bẩn. Hơn nữa, lúc ngã mũi hắn va vào đá, máu chảy khắp mặt. Đôi mắt đỏ, ti hí của hắn long lên giận dữ như mắt chồn hôi, còn khuôn mặt thì méo xệch hẳn đi vì tức giận và đau đớn. Gầm lên một câu gì đó bằng tiếng Xcôtlen, hắn rút kiếm lao vào định quật chết đối thủ của mình.

Pitor không có kiếm, thậm chí còn chưa kịp rút con dao găm ngăn khỏi vỏ. Nhưng thật may trong tay chàng lúc ấy đang có chiếc gậy lớn một đầu bịt sắt. Và khi Macgaret chưa kịp sợ hãi giờ hai tay lên trời, còn Bêti kêu ré lên, thì Pitor đã dùng gậy đánh bật kiếm khỏi tay Andrin trước khi hắn đâm chàng. Chàng giáng thêm một đòn thật mạnh nữa trúng vai hắn, làm hắn lão đảo.

- Một cú đánh tuyệt vời! Pitor! Đánh hay lắm Macgaret - Những người đứng xem xung quanh tán thưởng.

Nhưng Pitor không nhìn thấy, không nghe họ nói - chàng đang giận dữ một cách điên cuồng vì việc bị xúc phạm. Chàng lại vùng gậy lên, và lần này cùng với tất cả sức mạnh của mình, chàng giáng thẳng xuống đầu Andrin làm đầu hắn vỡ đôi như chiếc vỏ trứng, và hắn gục xuống đất chết.

Một phút im lặng - một sự đùa vui đã kết thúc bằng cái chết. Cuối cùng, một tên trong đám lính Tây Ban Nha nhìn xác Andrin, kêu lên:

- Lạy chúa! Hắn giết chết người anh em của chúng ta rồi, cái thằng lái buôn chó đẻ khỏe mạnh ấy!

Bạn bè của người chết nhón nháo một lát rồi một đứa nói lớn:

- Phải băm xác hắn ra!

Pitor nhảy lên phía trước và vội nhặt từ đất thanh kiếm của Andrin. Đồng thời chàng vút gậy, tay trái rút dao găm khỏi vỏ. Bây giờ Pitor đã sẵn sàng giao chiến với kẻ thù. Trông chàng thật giận dữ và can đảm, đến mức đối thủ dù bốn năm mươi người với kiếm tuốt trần trong tay, vẫn phải chững lại, do dự trong phút chốc. Tuy nhiên, biết một mình không thể chống chọi với chừng ấy kẻ thù, chàng lên tiếng nói, lần đầu tiên trong suốt cả thời gian có cuộc ẩu đả:

- Nào các bạn người Anh! - Chàng kêu to, không ngoái đầu quay lại để không rời mắt khỏi kẻ thù. - Chẳng lẽ các bạn đứng nhìn lũ chó Tây Ban Nha kia giết chết tôi ư?

Xung quanh vẫn im lặng, chỉ một lát sau mới có người nói:

- Ai chứ nhất định không phải tôi, tôi xin thề như thế!

Một người xứ Kent cao to cầm vũ khí nhảy ra đứng cạnh Pitor. Tay trái anh ta được che bởi chiếc áo khoác, còn tay phải giữ chặt thanh kiếm tuốt trần.

- Cả tôi cũng thế! - Một người khác phụ họa theo. - Tôi đã cùng Pitor Brum tham gia chiến tranh.

- Cả tôi cũng thế! - Lại một người khác lên tiếng. - Chúng tôi cùng đồng hương Êxec với nhau!

Chưa đầy một phút sau, đứng cạnh Pitor đã là một đám khá đông những người Anh khỏe mạnh, to lớn. Sức lực của hai bên gần như nhau.

- Đủ rồi! - Pitor nói. - Chúng ta sẽ đánh nhau một cách công bằng. Xin các bạn hãy trông coi hộ những người đàn bà kia. Còn chúng mày, những tên giết người, nếu chúng mày muốn biết người Anh sử dụng kiếm thành thạo như thế nào, thì hãy bước ra đây, còn nếu hèn nhát, chúng mày phải để chúng tao rút đi một cách an toàn.

- Nào bước ra, hỡi những thằng hèn ngoại quốc! - Cả đám đông kêu lên vì căm ghét bọn lính hiếu chiến, nhốn nháo và lộng quyền này. Lúc này đám lính người Tây Ban Nha cũng đang sôi máu vì tức giận. Sự thù địch cũ giữa hai dân tộc lại trở dậy. Bằng thứ tiếng Anh bồi, viên đội chửi Macgaret mấy câu gì đó rất thô bỉ rồi kêu gọi đồng bọn của hắn “cắt cổ những con lợn Luân Đôn”. Trong ánh mặt trời đang lặn, chắc chắn một cuộc đổ máu lớn sẽ không tránh khỏi.

Tuy nhiên, điều ấy đã không xảy ra. Một nhà quý tộc Tây Ban Nha cao dong dỏng từ trước tới giờ đứng khuất trong đám đông lặng lẽ theo dõi cuộc ẩu đả, bỗng bước ra đứng giữa hai phe thù địch và đưa tay hất những ngọn kiếm đang chĩa vào nhau. Đó là Đacghila.

- Thôi đi! - Ông ta bình tĩnh nói bằng tiếng Tây Ban Nha. - Đồ ngốc! Chúng mày muốn tất cả những người Tây Ban Nha ở Luân Đôn bị băm vụn ra chẳng? Còn về con lợn say rượu kia, - ông ta lấy chân đạp lên xác Andrin, - thì tự hắn có lỗi. Ngoài ra hắn không phải là người Tây Ban Nha, nên các anh cũng chẳng có gì để trả thù. Hãy nghe lời ta khuyên. Hay ta phải nói cho các anh biết ta là ai?

- Thừa hầu tước, chúng tôi biết ngài. - Viên đội ngoan ngoãn trả lời. - Hỡi các bạn, hãy cho kiếm của mình vào vỏ. Suy cho cùng, đây không phải là việc của chúng ta.

Đám lính miễn cưỡng nghe theo. Nhưng đúng lúc ấy bỗng ông đại sứ dơ Aiala xuất hiện. Ông ta được báo về cái chết của tên lính hầu nên giận dữ nói to, đòi phải trao cho ông ta người đã giết Andrin.

- Chúng tôi nhất định không nộp Pitor cho linh mục Tây Ban Nha! - Cả đám đông nhao nhao phản đối. - Nếu giỏi thì cứ bước ra thử bắt ông ta!

Một lần nữa tất cả lại nhốn nháo hẳn lên, và Pitor cùng các chiến hữu của mình lại sẵn sàng chiến đấu.

Cuộc ẩu đả chắc chắn sẽ không tránh khỏi, dù Đacghila hết sức ngăn chặn. Nhưng tiếng ồn bỗng nhiên lắng xuống rồi bao trùm lên xung quanh là một sự im lặng nặng nề. Giữa những hàng kiếm giơ cao, có một người tầm thước ăn mặc lộng lẫy đang bước tới. Đó là đức vua Henri.

- Ai dám tuốt kiếm ra trên đường phố của ta, ngay trước cửa lâu đài ta ở? - Đức vua lạnh lùng hỏi.

Có mấy cánh tay chỉ vào Pitor.

- Nói đi! - Đức vua ra lệnh.

- Macgaret, hãy đi lại đây! - Pitor gọi.

Và Macgaret được đẩy đi lại phía chàng.

- Tàu bệ hạ, - Pitor nói, chỉ tay vào xác Andrin, - con người này đã xúc phạm đến tiểu thư đây. Tiểu thư đây là con gái của Giôn Caxten. Còn tôi, là anh em họ của tiểu thư, tôi đã xô hấn ngã. Sau đó hấn tuốt kiếm xông vào chém tôi và tôi đã giết chết hấn bằng gậy. Chiếc gậy đang nằm kia. Còn những người Tây Ban Nha bạn hấn lại muốn giết tôi để trả thù. Tôi đã gọi những người Anh này giúp đỡ. Tất cả chỉ có thế ạ.

Đức vua nhìn chàng từ đầu đến chân.

- Thương gia qua quần áo, - ngài nói, - người chiến sĩ qua hành động. Tên nhà ngươi là gì?

- Tàu bệ hạ, là Pitor Brum ạ.

- A, có một nhà quý tộc tên là Pitor Brum đã hi sinh ở trận Boxvot, trong khi chống lại ta. - Đức vua mỉm cười. - Ngươi, ngẫu nhiên, có biết ông ta không?

- Tàu bệ hạ, đó là bố tôi. Chính tôi được chứng kiến cảnh người ta giết bố tôi, và tôi đã giết chết kẻ ấy.

- Điều này thì ta có thể tin. - Đức vua nói, vẫn không ngừng quan sát chàng. - Nhưng tại sao con trai của Pitor Brum, với vết chém trên mặt, lại khoác bộ quần áo của lái buôn trên người?

- Tàu bệ hạ, - Pitor bình tĩnh đáp, - bố tôi đã bán tất cả ruộng đất để lấy tiền cho Đức vua vay, cộng thêm cả những gì bố tôi có. Nhưng tôi chẳng bao giờ đòi lại. Vì vậy tôi phải sống với cách mình có thể sống được.

Đức vua phá lên cười:

- Ta thấy thích ngươi, Pitor Brum ạ, mặc dù tuy nhiên ngươi đang căm ghét ta.

- Thừa không, tàu bệ hạ. Khi vua Risa còn sống, tôi đã chiến đấu vì Người. Nay vua Risa không còn nữa, nếu cần, tôi lại chiến đấu vì một người Anh khác là Henri, và sẽ tận tâm phục vụ vua Anh.

- Những lời nói thật đáng khen. Có thể sau này ta sẽ cần đến ngươi. Ta không là người để bụng nhớ lâu. à mà suýt nữa ta quên: Ngươi nói là sẽ chiến đấu vì ta mà lại ẩu đả giữa phố, gây nên bất hòa giữa ta và những người Tây Ban Nha của ta thế này sao?

- Tàu bệ hạ, tôi đã kể hết tất cả.

- ừ, ta đã nghe ngươi nói. Nhưng ai sẽ làm chứng những điều ngươi nói là sự thật? Có thể cô con gái của thương gia Caxten chẳng?

- Vâng, tàu bệ hạ. Con người mà anh họ tôi giết chết đã xúc phạm tôi. Tội lỗi duy nhất của tôi là muốn được nhìn thấy bệ hạ. Đây, bệ hạ hãy nhìn chiếc áo khoác của tôi thì biết.

- Vì một đôi mắt xinh đẹp như của cô, chẳng trách anh ta đã giết chết hấn. Nhưng cô có thể không khách quan. - Đức vua lại mỉm cười và nói thêm: - Không còn ai làm chứng nữa à?

Bêti đang định lên tiếng thì Đacghila đã bước lên phía trước. Ông ta cúi mũ, cúi đầu chào và nói bằng tiếng Anh:

- Dạ có tôi, thưa bệ hạ. Tôi đã nhìn thấy tất cả. Con người dũng cảm này không hề có lỗi. Có

lỗi là những tên lính hầu của ngài dơ Aiala, một người đồng hương Tây Ban Nha với tôi. Ít ra lúc đầu là thế. Sau đó thì cuộc ẩu đả bắt đầu.

Đến lúc này dơ Aiala lên tiếng. Ông ta còn đang tức giận, và tuyên bố rằng nếu việc tên lính hầu của ông ta bị giết không được giải quyết một cách thỏa đáng ông ta sẽ viết thư cho Đức vua và hoàng hậu Tây Ban Nha để họ biết ở Luân Đôn người của họ bị đối xử như thế nào.

Nghe nói thế, vua Henri tái mặt. Trên đời này ngài sợ nhất là để quan hệ giữa ngài và vua Tây Ban Nha trở nên xấu.

- Hôm nay người đã làm một việc đáng trách, Pitor Brum ạ, - Đức vua nói. - Sẽ có tòa án xem xét việc này. Tạm thời ta phải cho bắt người. Nói đoạn, ngài quay người như để ra lệnh bắt Pitor.

- Tâu bệ hạ! - Pitor kêu lên. - Tôi đang sống trong nhà của thương gia Caxten ở khu Honbon, và tôi sẽ chẳng chạy trốn đâu cả.

- Ai sẽ đứng ra bảo đảm điều đó, - vua hỏi, - và cả việc người không tiếp tục gây gỗ dọc đường từ đây về nhà?

- Tôi sẽ bảo đảm, - Đacghila bình tĩnh nói, - và sẽ rất vui lòng nếu tiểu thư kia cho phép tôi được tiễn nàng và ông anh họ của nàng. Ngoài ra, - ông ta hạ giọng nói thêm, - tôi thiết nghĩ việc cho ông ta vào tù sẽ gây ra bạo động hơn là cứ để ông ta về nhà.

Henri đưa mắt nhìn đám đông đang chăm chú theo dõi mọi chuyện, nhìn thấy trên mặt họ những dấu hiệu gì đó, khiến ngài phải đồng ý với Đacghila.

- Thôi được, hầu tước nói đúng, - Henri nói, - ta tin ông và Pitor, người đã tuyên bố sẽ đến trình diện lúc cho gọi. Từ giờ đến ngày mai cứ để xác chết này trong nhà thờ, chờ khám nghiệm. Thưa ngài linh mục, ngài hãy đưa tay cho tôi cầm. Đêm nay, tôi có nhiều việc quan trọng hơn cần bàn với ngài trước khi chúng ta đi ngủ.

Chương II

GIÔN CAXTEN

Khi Đức vua đi khỏi, Pitor quay sang những người đứng xung quanh và chân thành cảm ơn họ. Sau đó chàng nói với Macgaret:

- Ta đi thôi, thưa cô em họ. Nghi lễ đã kết thúc, và mong ước của cô đã được thực hiện. Cô đã nhìn thấy Đức vua. Còn bây giờ ta nên về nhà, sớm bao nhiêu tôi càng yên tâm bấy nhiêu.

- Tất nhiên! - Macgaret trả lời. - Tôi đã nhìn thấy nhiều hơn những điều muốn thấy. Nhưng trước khi đi, ta phải cảm ơn con người quý tộc Tây Ban Nha kia, xin ho...

- ... Đacghila, thừa tiểu thư. Tạm thời chỉ cần biết cái tên như thế là đủ. - Đacghila lịch sự đỡ lời, đầu cúi thấp, mắt vẫn không ngớt nhìn khuôn mặt tuyệt vời của Macgaret.

- Thừa xin chào Đacghila, tôi cảm ơn ông, nhân danh tôi và cả anh họ của tôi đây, người mà vừa rồi ông đã cứu sống. Có đúng thế không, Pitor? Bố tôi cũng sẽ rất biết ơn ông.

- Vâng. - Pitor đáp, giọng có vẻ ảm đạm. - Tôi cũng rất biết ơn ông. Còn về tính mạng tôi thì tôi tin vào đôi tay của tôi và của bạn bè tôi nhiều hơn. Chúc ông ngủ ngon, thưa ông.

- Tôi e rằng chúng ta chưa thể chia tay nhau được. - Đacghila mỉm cười đáp. - Ông quên rằng tôi đứng ra bảo lãnh cho ông, và vì thế tôi phải tiễn ông tận nhà để biết ông sống ở đâu. Và lại làm thế chỉ có lợi thêm cho ông, vì những người đồng hương của yếu tôi có máu thích báo thù, và nếu tôi không cùng đi, họ có thể lại gây sự với ông.

Thấy Pitor có ý cương quyết phản đối một cuộc đưa tiễn như thế, Macgaret vội vã xen vào:

- Tất nhiên, đó là giải pháp tốt nhất. Nếu là bố tôi, bố tôi cũng xử sự như vậy. Thưa ông, tôi sẽ chỉ đường cho ông. - Rồi khẽ đỡ lấy bàn tay Đacghila đang chìa cho nàng một cách lịch sự, Macgaret nhanh nhẹn đi lên phía trước, để Pitor cùng đi với Bêti.

Trong một thứ tự như thế, họ đi ngang qua những cánh đồng đang chìm dần trong ánh hoàng hôn nằm giữa điện Oetminhxtơ và Hônbon, rồi họ đi len lỏi giữa những đường phố chật hẹp đan quện vào nhau. Macgaret nói chuyện với Đacghila bằng tiếng Tây Ban Nha khá thông thạo. Nàng biết thành thạo thứ tiếng này nhờ những lí do sẽ được nói ở phần sau. Pitor đi sau họ. Chàng đang ở trong trạng thái hết sức buồn bực, một tay cầm thanh kiếm của gã Xcôtlen, tay kia đỡ Bêti.

Giôn Caxten sống ở một ngôi nhà lớn được xây dựng không theo một kế hoạch nào ở phố chính của khu Honbon. Phía sau nhà là một khu vườn có tường cao bao bọc. Phía trước nhà là cửa hàng, kho chứa và phòng làm việc. Giôn Caxten là một thương gia rất giàu, làm nghề mua bán hàng từ Tây Ban Nha sang, với sự cho phép của Đức vua. Các tàu của ông chở về đây nguyên liệu để dệt thành vải từ thứ lông cừu hảo hạng Tây Ban Nha, nhung, lụa, rượu nho từ Granada cũng như các loại vũ khí tuyệt vời có chạm trổ các hình vẽ tinh xảo được làm từ một thứ thép đặc biệt. Có khi ông buôn bán cả vàng và đồng được khai thác ở các mỏ, vì ông không chỉ đơn thuần là một nhà buôn, mà còn là một chủ nhà băng theo nghĩa thời ấy người ta vẫn hiểu.

Không ai biết chính xác của cải của ông có bao nhiêu. Người ta đồn rằng dưới các cửa hàng là những kho ngầm chứa đầy các loại hàng hóa quý. Ngôi nhà của ông trông giống một nhà tù với những bức tường đá cao, dày và những tấm cửa sắt nặng nề không một tên trộm nào lọt qua nổi. Ngôi nhà to lớn này, dưới thời các triều vua Plantaghênet từng là một trang trại quý tộc, được bảo vệ nghiêm ngặt. Hiện nay trong đó vẫn còn nhiều phòng kín, bí mật chỉ một mình ông chủ mới biết. Thậm chí cả con gái ông và Pitor cũng không bao giờ được đặt chân tới đó. Trong nhà có khá nhiều đầy tớ, đó là những chàng trai khỏe mạnh luôn mang dao găm hoặc thậm chí có kiếm dưới áo khoác ngoài để bảo vệ gia đình ông chủ. Những căn phòng bên trong, nơi Caxten, Macgaret và Pitor ở khá rộng rãi và đầy đủ tiện nghi. Chúng đã được ốp bằng các tấm gỗ sồi cho phù hợp với phong cách các triều vua Truđo và có những ô cửa sổ lõm sâu nhìn ra vườn.

Khi Pitor và Bêti tới cửa, họ nhận thấy Macgaret và Đacghila đi nhanh hơn họ rất nhiều và

đã vào hắt trong nhà. Cửa ra vào đóng kín, Pitor phải gõ khá mạnh, người hầu mới ra mở. Chàng đi ngang qua phần hiên rồi bước vào phòng khách, nơi đang nghe có người nói chuyện. Đó là một căn phòng đẹp, có những chùm đèn treo, thấp bằng dầu ôliu và một lò sưởi lớn có củi đang cháy. Trên chiếc bàn bằng gỗ sồi đặt trước lò sưởi, bữa ăn tối đã được dọn ra. Macgaret cởi áo khoác ngoài đứng sưởi trước ngọn lửa, còn Đacghila thì ngồi xuống một chiếc ghế bành to. Ông ta có vẻ như một người khách thường xuyên tới đây. Ông ta cầm chiếc mũ trên tay, tựa người vào lưng ghế và ngắm nhìn Macgaret.

Đứng trước ông là Giôn Caxten, một người đàn ông to lớn trạc năm mươi, sáu mươi tuổi, có khuôn mặt thông minh, với đôi mắt sắc đen và bộ râu cũng màu đen. ở đây, trong ngôi nhà của mình, ông mặc chiếc áo khoác sang trọng được làm bằng thú lông thú đắt tiền, và trang điểm bằng một dây chuyền bằng vàng điểm những viên đá quý. Khi ngồi ở quầy hàng hoặc trong phòng làm việc, ông ăn mặc giản dị hơn bất kì một người lái buôn nào khác ở Luân Đôn. Tuy nhiên, trong thâm tâm ông rất ưa ăn diện sang trọng, và thường vào các buổi chiều, thậm chí chẳng có ai để nhìn, ông cũng tham gia cho phép mình được hưởng sự thích thú này.

Thoáng nhìn khuôn mặt của Caxten, Pitor hiểu ngay rằng ông đang rất lo lắng. Nghe tiếng bước chân của Pitor, ông liền quay lại và nói với chàng bằng vẻ cương quyết và cứng rắn của mình:

- Chuyện gì vừa xảy ra thế, Pitor? Anh đã giết chết một người ngay trước cổng cung điện Đức vua phải không? Đánh nhau. Một vụ ẩu đả suýt gây ra một cuộc đổ máu lớn giữa một bên là người Anh, do anh đứng đầu, và một bên là đám lính của ngài linh mục đại sứ dơ Aiala! Đức vua ra lệnh bắt anh nhưng xin họ đây đã đứng ra bảo lãnh. Có đúng thế không?

- Hoàn toàn đúng như thế, - Pitor bình tĩnh đáp.

- Nếu như thế thì tôi sẽ chết, tất cả chúng ta sẽ chết! Ôi! Thật đáng nguyên rủa cái ngày tôi đã cho một người có máu hiếu chiến như anh bước chân vào nhà tối Anh định nói gì đây?

- Cháu muốn nói rằng cháu đã đói bụng, - Pitor đáp. - Cứ để mọi người bắt đầu kể cho bác nghe câu chuyện này, kể tiếp những gì còn sót lại. Lưỡi họ khéo léo hơn lưỡi cháu! - Nói đoạn, chàng giận dữ nhìn về phía Macgaret, lúc này đang cười to khi thấy Đacghila mỉm cười.

- Thừa bố, - Macgaret nói xen vào, - xin bố đừng giận Pitor. Anh ấy chỉ có một lỗi duy nhất là đôi tay quá nặng. - Con có lỗi vì muốn ở lại xem Đức vua, mặc dù cả Pitor lẫn Bêti đều phản đối. Sau đó cái thằng thô lỗ ấy, - đôi mắt nàng bỗng ứa đầy những giọt lệ giận dữ và xấu hổ, - ôm lấy con, và Pitor đã đánh hắt ngã. Khi hắt cầm kiếm định chém Pitor, Pitor đã giết hắt bằng gậy, còn sau đó thì... Sau đó xảy ra những việc còn lại.

- Ông Pitor xử sự như thế là rất đúng! - Đacghila nói bằng cái giọng dịu dàng pha chút âm sắc nước ngoài của mình. - Tôi đã nhìn thấy tất cả và tin chắc rằng cái gã Xcôtlen kia sẽ giết chết ông. Tôi biết ông đã chống đỡ rất giỏi, nhưng thật tài tình rằng ông đã kịp đánh hắt trước khi hắt tấn công. Điều ấy thật là...

- Thôi được! - Caxten nói. - Trước hết chúng ta ăn tối đã, rồi sau bàn tiếp. Thừa xin họ Đacghila, tôi hi vọng rằng ông sẽ không từ chối tôi cái vinh dự được mời ông cùng ngồi ăn bữa tối đạm bạc này chứ? Tất nhiên, sau bữa đại tiệc của nhà vua, thật khó mà có thể ngồi xuống bàn cơm của một thương gia nghèo.

- Chính ông đang đem lại vinh dự cho tôi đấy ạ, - Đacghila nói. - Còn về bữa tiệc của nhà vua thì, đang là tuần chay, nên Đức vua không chiêu đãi gì nhiều. Tôi hầu như chẳng ăn gì, và cũng như xinho Pitor, tôi hiện đang rất đói.

Caxten khẽ rung chiếc chuông bằng bạc, và người hầu bê ra ngay một bữa ăn rất thịnh soạn. Trong khi người hầu bày các đĩa lên bàn, Caxten lại gần chiếc tủ lẩn sâu vào tường và lấy từ đấy ra hai chiếc chai lớn có dây bện xung quanh. Ông cẩn thận mở nút rồi tuyên bố rằng muốn chiêu đãi khách bằng thứ rượu từ quê hương của ông ta. Rồi Caxten liền đọc một đoạn kinh bằng tiếng Latinh và đưa tay làm dấu thánh. Đacghila cũng làm theo, sau khi nói rằng ông ta rất sung sướng được làm khách của một con chiên Cơ Đốc ngoan đạo như vậy.

- Thế ngoài con chiên Cơ Đốc, ông có thể nghĩ tôi là ai khác nữa? - Caxten hỏi, ném một cái nhìn rất lạnh vào Đacghila.

- Thưa ông, tôi chẳng nghĩ gì cả, - Đacghila đáp. - Nhưng than ôi, như ông biết, không phải ai cũng là con chiên đạo Cơ Đốc. Chẳng hạn ở Tây Ban Nha còn có nhiều người Mô và... Do Thái.

- Tôi biết, - Caxten nói. - Tôi đã từng buôn bán với cả hai loại người ấy.

- Nếu thế thì có lẽ ông đã từng ở Tây Ban Nha?

- Không, tôi là một nhà buôn người Anh. Nhưng mời ông hãy nếm thử thứ rượu này. Nó từ Granada, và chỉ riêng điều ấy cũng đủ nói rằng nó ngon.

Đacghila nếm một tí rồi sau đó uống hết cả cốc.

- Đúng là ngon thật! - Ông ta nói. - Thậm chí ở nhà, trong các kho rượu của mình, tôi cũng chẳng có được thứ rượu như thế này.

- Nghĩa là ông sống ở Granada, thưa xinho Đacghila? - Caxten hỏi.

- Thỉnh thoảng thôi, khi tôi không đi chu du đây đó. Ở đó tôi có một ngôi nhà do mẹ tôi để lại. Bà rất yêu thành phố này và đã mua lại của người Mô một lâu đài cổ. Còn tiểu thư, tiểu thư có muốn tới thăm Granada không? - Ông ta hỏi Macgaret, hình như muốn thay đổi đề tài câu chuyện. - ở đấy có một ngôi nhà tuyệt đẹp gọi là Angambra⁽¹⁾. Từ cửa sổ nhà tôi có thể nhìn thấy nó.

- Chắc con gái tôi khó có lúc nào đó để nhìn thấy nó, - Caxten nói. - Tôi không nghĩ cháu sẽ tới Tây Ban Nha.

- Ông đừng nghĩ thế, nhưng ai mà biết trước được? Họa may chỉ có Chúa và các thánh. - Đacghila lại làm dấu thánh rồi bắt đầu khen Macgaret xinh đẹp.

Ông ta là một người kể chuyện giỏi có giọng nói dễ chịu, làm Macgaret lắng nghe một cách chăm chú đến mức quên cả ăn. Còn Caxten và Pitor thì ngồi im quan sát hai người. Cuối cùng bữa ăn kết thúc, người hầu thu dọn bát đĩa rồi đi ra. Lúc ấy Caxten mới quay sang nói với Pitor:

- Nào, bây giờ thì anh kể tôi nghe câu chuyện của anh đi.

Pitor kể tóm tắt những gì đã xảy ra, không bỏ sót một chi tiết nào.

- Tôi không cho anh là người có lỗi, - Caxten nói khi Pitor kể xong, - và tôi hiểu anh không thể làm khác. Tôi chỉ kết tội Macgaret, vì tôi chỉ cho phép nó đi dạo cùng anh và Bêti đến bờ sông thôi, và luôn dặn phải tránh xa đám đông.

- Vâng, thưa bố, con có lỗi, con mong bố tha thứ cho - Macgaret nói một cách rất thành khẩn, đến nỗi Caxten thấy không đủ sức trách con một điều nào.

- Con phải xin lỗi Pitor, - ông nói. - Có lẽ anh ta sẽ vào tù vì chuyện này, và còn bị đem ra xử vì tội đã giết người. Đừng quên rằng đó là tên lính hầu của dơ Aiala, người mà Đức vua của chúng ta không muốn làm mất lòng. Còn dơ Aiala thì rõ ràng là rất tức giận.

Những lời này làm Macgaret hoảng sợ. Trái tim nàng đau thắt khi nghĩ tới việc Pitor có thể gặp tai họa. Khuôn mặt nàng tái nhợt, đôi mắt đầy lệ ứa.

- Ôi, bố đừng nói thế! - Nàng kêu lên. - Pitor, anh phải trốn ngay lập tức.

- Không, không bao giờ. - Pitor cương quyết đáp. - Tôi đã hứa với Đức vua, còn nhà quý tộc ngoại quốc này thì đứng ra bảo lãnh cho tôi.

- Biết làm thế nào bây giờ? - Macgaret nói tiếp, rồi nàng quay sang Đacghila, vừa bóp chặt những ngón tay thanh mảnh của mình, vừa nhìn ông ta với vẻ hi vọng. - Thưa ông, ông là người có quyền lực, lại kết thân với các bậc vua chúa, xin ông hãy giúp đỡ chúng tôi!

- Lẽ nào tôi đến đây không phải để làm điều đó? Mặc dù một người có thể gọi một nửa dân thành phố Luân Đôn đến giúp mình như anh họ của cô đây, tôi nghĩ chưa chắc đã cần ai giúp đỡ. Tuy nhiên, xin cứ nghe tôi nói. Nước Tây Ban Nha chúng tôi có hai đại sứ dưới triều vua Anh, là dơ Aiala, người có tên lính hầu bị giết, và dơ Puebla, bạn thân của Đức vua. Kể cũng lạ rằng dơ Puebla không thích dơ Aiala. Nhưng ông ta lại thích tiền, là cái có lẽ ta có thể kiếm được. Vì vậy, nếu người buộc tội không phải là lính mục dơ Aiala, mà là dơ Puebla, người am hiểu tòa án và luật pháp nước Anh, thì... ông hiểu ý tôi chứ, ông Caxten?

- Tôi hiểu, - Caxten đáp. - Nhưng làm sao tôi có thể hối lộ được dơ Puebla? Nếu tôi đưa tiền cho ông ta, nhất định ông ta sẽ đòi thêm.

- Tôi thấy ông cũng hiểu tính tình của Puebla, - Đacghila nhận xét một cách khô khan. - Ông nói rất đúng. Không phải đưa cho ông ta bất cứ loại tiền gì cả. Ta chỉ tặng quà, nhưng chỉ sau khi có lệnh ân xá. Vâng, dơ Puebla biết rằng lời nói của Giôn Caxten được coi trọng ở Luân Đôn chẳng kém gì trong dân do Thái ở Granada và trong giới thương gia ở Xêvin. Ở hai thành phố ấy tôi đã được nghe nói về sự giàu có của ông.

Nghe thế, đôi mắt Caxten bỗng ánh lên tức giận, nhưng ông chỉ nói:

- Có thể là thế. Nhưng làm sao tôi tiếp xúc được với ngài đại sứ dơ Puebla, thưa ông?

- Nếu được ông cho phép, đó sẽ là nhiệm vụ của tôi. Còn bây giờ xin ông cho biết ông có thể bỏ ra bao nhiêu để cứu bạn ông ra khỏi những điều phiền toái? Năm mươi đồng tiền vàng được không?

- Thế thì nhiều quá! - Caxten nói ngay. - Mạng sống của một thằng mạt hạng như hăn không đáng cả mười đồng. Vả lại chính hăn là người gây sự, nên hoàn toàn không cần bồi thường gì cả.

- Thưa ông, trong ông, con người lái buôn đang lên tiếng. Ông sẽ gặp nguy hiểm, nếu cho rằng cai trị cuộc đời này là chân lí, chứ không phải các ông vua. Cái thằng cục súc kia không đáng giá gì thật, nhưng một lời của dơ Puebla nói với vua Henr, lại rất đắt giá.

- Thôi được, năm mươi đồng tiền vàng cũng được, - Caxten nói. - Tôi xin cảm ơn trước rằng ông đã nhận làm người trung gian. Ông lấy tiền ngay bây giờ chứ?

- Không! Không bao giờ! Tôi chỉ lấy tiền lúc nào mang quyết định ân xá lại đây. Thưa ông, tôi sẽ còn tới đây để báo cáo kết quả công việc. Tam biệt, thưa tiểu thư xinh đẹp. Mong thánh thần phù hộ cho thằng lính láo lếu đã bị giết chết. Chính nhờ hăn mà tôi được làm quen với tiểu

thư, và phù hộ cho cả bộ óc thông minh của ông bố cũng như bàn tay to khỏe của người anh họ tiểu thư. Hẹn gặp lại!

Đacghila cúi chào rồi đi ra, có một người hầu đi theo.

- Tômat, - Caxten nói với người hầu khi anh ta quay lại, - cậu biết giữ bí mật. Cậu hãy đội mũ, mặc áo khoác rồi đi theo xem người Tây Ban Nha kia đi đâu. Cố tìm hiểu xem ông ta ở đâu và dò la, hỏi han tất cả những điều có thể biết về ông ta. Nhanh lên!

Người hầu cúi đầu chào rồi đi ra. Caxten lắng tai nghe cho đến lúc có tiếng khóa cổng vọng lại. Rồi quay sang Pitor và Macgaret, nói:

- Tôi không thích tất cả những việc này. Tôi có cảm giác rằng chúng ta sẽ mang lại tai họa cho chúng ta. Cả anh chàng Tây Ban Nha này tôi cũng không thích.

- Nhưng ông ta có vẻ là một người tử tế, thuộc dòng họ cao quý, - Macgaret nói.

- Vâng, rất tử tế, quá ư tử tế; và cũng rất cao quý, quá ư cao quý, nếu tôi không nhầm. Những người tử tế và cao quý như thế này... - Caxten ngừng lời một lát rồi nói tiếp. - Này con gái, bằng cái tính tự do của mình, con đã khuấy động dậy những sức mạnh khủng khiếp. Con hãy vào giường ngủ, và hãy cầu Chúa để chúng không ập xuống ngôi nhà của chúng ta, làm chúng ta khuynh gia bại sản và chết.

Macgaret đi ra, lo sợ và ít nhiều băn khoăn. - “Nàng đã làm gì đáng trách? Tại sao bố nàng lại không tin con người Tây Ban Nha đẹp trai kia?”

Khi nàng đi khỏi, từ nãy đến giờ hầu như chỉ ngồi im, Pitor ngẩng đầu hỏi Caxten:

- Bác sợ gì, thưa bác?

- Nhiều điều, Pitor ạ. Trước hết là nhân vụ này, chúng sẽ lấy của tôi khá nhiều tiền. Chả là ai cũng biết tôi giàu. Mà mọi tiền người khác không bị xem là tội lỗi. Sau nữa là nếu tôi chống lại, người ta sẽ đặt ra nhiều câu hỏi.

- Những câu hỏi gì ạ?

- Pitor, anh có bao giờ nghe nói tới những người theo đạo Cơ Đốc mới chưa, những người mà người Tây Ban Nha gọi là maran ấy mà?

Pitor gật đầu.

- Nếu thế thì anh phải biết rằng maran là những người Do Thái theo đạo Cơ Đốc. Nghĩa là, tôi kể anh nghe điều này vì anh là người biết giữ kín mọi chuyện - bố tôi cũng là một maran. Không cần biết tên ông là gì, nên quên đi thì hơn. Nhưng ông đã bỏ Tây Ban Nha để chạy sang nước Anh vì những lí do chỉ liên quan đến một mình ông, rồi gọi mình bằng cái tên của nơi ông bỏ chạy là Caxtili, hay Caxten. Vì luật pháp không cho người Do Thái sống ở nước Anh, nên ông nhập đạo Thiên Chúa. Đừng gạn hỏi vì sao ông làm thế, điều bí mật ấy đã được chôn xuống đất theo ông. Ông cũng bắt tôi, người con trai duy nhất của ông, nhập đạo này. Lúc ấy tôi mười tuổi. Ông chẳng quan tâm mấy tới việc tôi sẽ thờ ai - thánh Abraam hay thánh mẫu Maria. Các giấy tờ chứng nhận tôi nhập đạo Thiên chúa hiện nay tôi còn giữ trong chiếc hòm sắt. Vâng, bố tôi là một người thông minh, đã gây dựng nên sự nghiệp cho mình. Khi chết cách đây hai mươi lăm năm, ông đã để lại cho tôi một tài sản không nhỏ. Vào năm ấy, tôi lấy một phụ nữ Anh, là chị em họ của mẹ ảnh hưởng. Tôi yêu bà ấy, tôi sống hạnh phúc và đã cho bà ấy tất cả những gì

mong muốn. Nhưng sau khi sinh Macgaret, cách đây 23 năm, bà ấy lâm bệnh và chẳng bao giờ khỏe lại. Tám năm sau bà ấy mất. Anh hẳn còn nhớ bà ấy, vì anh đã là một chàng trai khi bà ấy dẫn anh đến đây bắt tôi hứa sẽ giúp đỡ anh, vì ngoài bố anh, xơ Pitor Brum, cả dòng họ quý tộc lâu đời của anh chẳng còn ai nữa. Bất chấp lời tôi khuyên, bố anh đã đem hết những gì mình có để hi sinh cho cái gã Risa tiếm quyền và lừa đảo kia; hẳn hứa nâng đỡ bố anh, nhưng thực chất đã bòn rút hết tiền bạc của ông. Bố anh bị giết chết trong trận Boxvot, không để lại cho anh tiền bạc, ruộng đất, mà anh lại còn bị thù ghét. Lúc ấy tôi mời anh về ở trong ngôi nhà của tôi, và anh, một người thông minh, anh đã cởi bỏ áo giáp để mặc lên người bộ đồ dạ của thương gia. Anh trở thành bạn chung vốn với tôi trong nghề buôn bán, dù phần lời anh được hưởng nhỏ bé không đáng kể, bây giờ anh lại thay chiếc gậy gỗ bằng thanh kiếm sắt, - Caxten nhìn thanh kiếm của tên lính Xcôtlen nằm trên chiếc bàn con, - còn Macgaret thì khuấy động dậy những tà lực mà tôi vừa nhắc tới.

- Bác định nói gì, thưa bác?

- Nói về thằng cha Tây Ban Nha lúc nãy mà Macgaret đưa vào nhà này và cho là một người tốt.

- Bác biết điều gì về hắn không?

- Đợi một phút, tôi sẽ kể anh nghe.

Giôn Caxten cầm đèn đi ra khỏi phòng. Một lát sau ông quay trở lại, cầm trong tay một bức thư nội dung đã được giải mã do chính tay ông chép lại.

- Đây là bức thư, - ông nói, - của một bạn hàng và là người bà con của tôi, Hoan Becnandex, cũng là maran, đang sống ở Xêvin, nơi có triều đình của Phecđinăng và Ixaben. Ngoài những việc khác, ông ta có viết: Tôi báo trước để những người bà con của ta ở nước Anh biết để đề phòng một việc sau đây. Tôi biết có một người mà tôi không được nhắc đến tên, thậm chí cả trong bức thư viết bằng tín hiệu mật mã này. Hẳn là một người có thể lực rất lớn, chức vụ cao, và mặc dù nổi tiếng ăn chơi, thích hưởng lạc, hẳn chính là một trong những giáo đồ cuồng tín và độc ác nhất Tây Ban Nha. Với tư cách một sứ thần, hẳn đã được phái đi hay sắp tới sẽ được phái đi từ Granada tới nước Anh để kí một hiệp định bí mật với vua Anh. Sẽ phải có một bảng liệt kê những maran giàu có, nổi tiếng ở đây, để khi có cơ hội tiêu diệt tất cả dân Do Thái và maran, dễ dàng bắt họ đưa sang Tây Ban Nha để tòa án dị giáo xét xử. Hẳn còn có nhiệm vụ thống nhất với vua Anh để không một tên Do Thái hay maran nào được phép ẩn náu ở nước Anh. Ông hãy đem tin này báo cho tất cả những người liên quan.

- Bác cho rằng hẳn chính là Đacghila à? - Pitor hỏi khi Caxten gấp thư cho vào túi áo khoác.

- Tôi nghĩ chính hắn. Tôi được báo rằng cáo đã ra khỏi hang tìm mồi, và ta phải để mắt tới đàn gà của mình. Chẳng lẽ anh không nhận thấy hắn làm dấu thánh như một linh mục, và nói rằng hắn sung sướng được ở giữa những con chiên Cơ Đốc ngoan đạo? Hơn nữa, bây giờ đang là tuần chay, thế mà thật rủi, trên bàn ăn của ta lại có thịt, mặc dù không ai động đến nó. Anh cũng biết rằng tôi không giữ đúng lắm các quy định của giáo hội, - Caxten vội nói thêm. - Hẳn cũng nhận thấy điều đó và chỉ ăn các món cá, dù uống khá nhiều rượu. Tôi tin chắc rằng tin về món thịt này sẽ được gửi về Tây Ban Nha ngay chuyến tàu đầu tiên.

- Nếu thế thì đã sao? Chúng ta đang sống ở nước Anh và người Anh không phải theo luật lệ và phong tục Tây Ban Nha. Theo cháu, chính Đacghila đã được chứng kiến điều ấy hôm nay trước sân tòa Nghị viện. Hậu quả của cuộc ẩu đả vừa rồi ta chỉ lo ở đây, ở ngôi nhà này thôi. Chúng ta đang sống yên ổn ở nước Anh, không việc gì phải sợ ai từ Tây Ban Nha đe dọa.

- Tôi không là thằng hèn nhát, Pitor, nhưng tôi hiểu rằng mối nguy hiểm to lớn hơn nhiều. Bàn tay của Đức giáo hoàng La Mã dài lắm, nhưng tay của Phecđinăng tinh khôn còn dài hơn. Tay của cả hai người ấy đều hướng về cổ họng và túi tiền của những người dị giáo.

- Nhưng chúng ta không phải là những người dị giáo.

- Quả thế, nhưng chúng ta giàu. Vả lại bố của một trong hai chúng ta là Do Thái. Thêm vào đó, trong nhà này còn có một cái có thể là mồi hấp dẫn đối với cả những tín đồ ngoan đạo nhất của giáo hội thiêng liêng. - Nói đoạn, Caxten nhìn về phía cánh cửa nơi Macgaret vừa đi qua.

Pitor hiểu. Hai bàn tay khỏe mạnh của chàng nắm chặt thành nắm đấm, đôi mắt xám long lên giận dữ.

- Bây giờ cháu xin được đi ngủ, - chàng nói. - Cháu muốn suy nghĩ thêm về chuyện này.

- Khoan đã, - Caxten đáp. - Hãy rót đầy cốc và ngồi lại đây chút nữa. Tôi còn đôi điều muốn nói với anh. Những dịp thuận lợi thế này sẽ không có nữa. Ai biết trước chuyện gì có thể xảy ra ngày mai?

Chương III

PITOR HÁI HOA

Pitor ngoan ngoãn ngồi vào chiếc ghế bành bằng gỗ sồi trước lò sưởi đang tắt dần, và theo thói quen của mình, chàng im lặng chờ Caxten lên tiếng:

- Anh hãy nghe tôi nói, - Caxten bắt đầu. - Mười lăm tháng trước anh có nói với tôi đôi điều, phải không?

Pitor gật đầu.

- Lúc ấy anh nói gì?

- Nói rằng cháu yêu cô em họ của cháu là Macgaret, và xin bác cho phép nói với Macgaret điều ấy.

- Lúc đó tôi trả lời như thế nào?

- Bác cấm cháu làm điều đó, vì bác chưa thử thách cháu đủ mức cần thiết và Macgaret cũng chưa thật hiểu mình. Và cả vì việc Macgaret sẽ rất giàu, và với sắc đẹp hiện có, có thể chọn được một người chồng có địa vị cao hơn nhiều, dù nó chỉ là con gái của một thương gia.

- Rồi sau thì sao?

- Rồi sau thì chẳng có gì nữa. - Pitor chậm rãi uống hết một cốc rượu của mình rồi đặt cốc xuống bàn.

- Anh thực là một người ít lời, cả khi câu chuyện liên quan đến tình yêu, - Caxten nói và nhìn chàng chăm chăm bằng đôi mắt mở to của mình.

- Cháu im lặng vì chẳng còn gì thêm để nói. Bác ra lệnh cho cháu phải im lặng, thế là cháu im lặng.

- Thậm chí cả khi anh nhìn thấy những nhà quý tộc hào nhoáng cầu xin tình yêu của nó, và nó tức giận vì anh không hề tỏ tình với nó, khiến nó có thể sẵn sàng vì bực mình mà lấy một người trong đám quý tộc kia?

- Vâng, cả những lúc ấy cũng thế. Thật đau khổ, nhưng cháu vẫn im lặng. Chẳng phải cháu đang ăn bánh mì của bác đấy sao? Không lẽ cháu phải lừa dối bác và làm những điều bác ngăn cấm?

Giôn Caxten lại nhìn chàng, lần này cái nhìn của ông bộc lộ tình yêu thương và lòng kính trọng.

- Ít lời, nghiêm khắc nhưng ngay thẳng, - ông lẩm bẩm như thể nói với chính mình, rồi nói thêm liền ngay lúc ấy: - Đó là một thử thách nặng nề, nhưng tôi rất hiểu và cố giúp anh một cách tốt nhất. Tôi đã xua đuổi bốn người đến cầu hôn Macgaret - chúng là những thằng không xứng đáng. Bây giờ anh còn giữ ý định lấy Macgaret làm vợ nữa không?

- Cháu ít khi thay đổi quyết định của mình, còn trong những việc như thế này thì không bao giờ.

- Tốt lắm! Thế thì tôi cho phép anh được biết ý kiến của Macgaret về chuyện này như thế nào.

Khuôn mặt của Pitor rạng rỡ vì niềm hạnh phúc chàng không giấu nổi. Sau đó, như thể xấu hổ vì đã để lộ tình cảm, chàng cầm lấy cốc rượu, uống mấy ngụm trước khi trả lời.

- Cảm ơn bác. Cháu thậm chí không dám nghĩ tới điều đó. Nhưng thành thực mà nói, cháu quả không xứng đôi với Macgaret. Phần đất đáng lẽ thuộc về cháu, bây giờ cháu không có và cháu cũng chẳng tích góp được gì từ số tiền bác trả cho cháu vì đã góp phần khiếm tốn giúp đỡ bác trong việc buôn bán. Còn Macgaret thì giàu, hay sẽ rất giàu.

Đôi mắt của Caxten ánh lên long lanh, vì ông lấy làm thích câu trả lời của Pitor.

- Nhưng để bù lại, anh có trái tim chân thật, - ông nói. - Trong những trường hợp thế này, có người đàn ông nào đủ can đảm nói xấu về mình? Hơn nữa, anh xuất thân từ một dòng họ cao quý, và bề ngoài trông cũng không đến nỗi. Ít ra thì cũng có những cô gái nghĩ như thế. Còn về sự giàu có thì, như một ông vua thông minh của dân tộc chúng tôi đã nói, những người giàu thường hay chấp cánh cho mình rồi bay đi. Vả lại tôi đã đem lòng yêu mến, kính trọng anh, và sẵn sàng trao đứa con gái duy nhất của tôi cho anh, hơn bất kì một huân tước nào khác ở nước Anh này.

- Cháu quá cảm động đến mức không biết phải nói gì bây giờ, - Pitor ngắt lời ông.

- Chẳng cần nói gì cả. Im lặng là thói quen của anh, và không phải là một thói quen tồi. Anh hãy nghe tôi nói đây. Lúc nãy anh có nhắc tới số đất của anh ở Êxec, trong thung lũng Êthem tuyệt đẹp, mà hiện nay anh không còn được hưởng. Nhưng bây giờ chúng lại thuộc về anh. Cách đây hơn một tháng tôi đã mua chúng, thậm chí với giá cao hơn cái giá tôi mong đợi, vì lúc ấy cũng có nhiều người khác muốn mua chúng. Ngay ngày hôm nay tôi vừa thanh toán xong

bằng tiền vàng, và đã nhận được giấy chứng nhận sở hữu. Giấy chứng nhận đứng tên anh, Pitor Brum, và dù anh có lấy con gái tôi hay không, sau khi tôi chết, số đất ấy vẫn thuộc về anh, vì tôi đã hứa với người vợ quá cố của tôi rằng sẽ giúp anh. Một thời, lúc còn bé, vợ tôi đã từng ở trong lâu đài của bố anh.

Quá cảm động, Pitor vụt đứng dậy, và như thời ấy người ta vẫn làm, chàng hướng về bức ảnh của vị thánh mà chàng mang tên, và thốt lên:

- Lạy thánh Pitor, con xin cảm ơn Người.

- Tôi đã yêu cầu anh im lặng, - Caxten ngắt lời chàng. - Vả lại, ngoài Đức Chúa Trời, anh chỉ cần cảm ơn một người nữa là Giôn Caxten, chứ không phải thánh Pitor. Đối với số đất đó, thánh Pitor không có liên quan gì hơn Đức cha Abraam hay lôva. Thôi, cảm ơn hay không thì số đất này vẫn thuộc về anh, mặc dù hôm nay tôi chưa định nói với anh điều đó. Còn bây giờ tôi muốn đề nghị với anh đôi điều. Trước hết hãy cho tôi biết Macgaret nghĩ gì về khuôn mặt lạnh lùng như đá và đôi môi luôn mím chặt của anh?

- Làm sao cháu biết được? Cháu chưa bao giờ hỏi Macgaret về điều ấy, vì bác cấm mà.

- Ha ha! Sống cùng một nhà, lại cùng một tuổi với nhau, nếu là tôi, tôi sẽ tự đoán biết tất cả mà vẫn giữ được lời hứa. Tuy nhiên mỗi người một tính, mà tính anh thì quá thật thà để có thể trở thành một người yêu say đắm. Thế nào, hôm nay nó có hoảng sợ lắm không, khi thằng lính lếu láo ấy cầm kiếm nhảy bổ vào anh?

Pitor gặm nghĩ một lúc rồi đáp:

- Dạ, cháu không biết. Lúc ấy cháu chẳng nhìn Macgaret. Cháu chỉ chú ý tới gã Xcôtlen và thanh kiếm của hắn, nếu không chính cháu chứ không phải hắn bị thiệt mạng. Nhưng tất nhiên Macgaret đã vô cùng hoảng sợ khi bị thằng mất dạy ấy tìm cách ôm vào lòng. Chính Macgaret đã kêu lên rất to, gọi cháu tới giúp.

- Nhưng thế thì đã sao? Trong những trường hợp tương tự có người đàn bà nào ở Luân Đôn này lại không nhờ một chàng trai như Pitor Brum tới giúp đỡ? Thôi được, anh sẽ phải hỏi Macgaret về điều đó, và càng sớm càng tốt, nếu anh biết tìm đủ từ để hỏi. Anh phải học ít nhiều ở nhà quý tộc Tây Ban Nha kia. Anh phải miết đế giày thật mạnh, cúi thấp mình và tỏ ra lịch sự, phải kể cho người yêu nghe đủ các chuyện nhảm nhí về chiến tranh và tặng những bài thơ nói về đôi mắt và mái tóc của nó. Pitor, nào anh có phải một thằng ngốc. Chẳng lẽ ở cái tuổi này, tôi phải còn dạy anh cách tán tỉnh phụ nữ nữa hay sao?

- Có thể như thế thật, thưa bác, cháu không biết làm tất cả những điều ấy, còn thơ thì đến đọc cháu cũng không đọc nổi, chưa nói là viết. Nhưng cháu có thể hỏi và chờ được trả lời.

Giôn Caxten khẽ lắc đầu một cách sốt ruột:

- Cứ hỏi, nếu anh muốn, nhưng đừng bao giờ chịu chấp nhận một câu trả lời phủ định. Trong những trường hợp ấy, tốt hơn hết là cứ chờ đợi và hỏi một lần nữa...

- Và nếu cần, - Pitor tiếp tục nói, không nhận thấy rằng chàng vừa bị ngắt lời, - cháu có thể bẻ gãy xương cổ cái gã Tây Ban Nha kia.

- Cũng có thể có lúc anh phải làm cả điều ấy, trước khi tất cả kết thúc một cách tốt đẹp. Còn riêng tôi thì tôi nghĩ rằng bẻ gãy xương hắn là điều cần thiết. Còn anh, anh cứ hành động như

anh nghĩ, cứ hỏi những điều anh muốn hỏi. Cứ hỏi đi! Từ giờ cho tới chiều mai tôi muốn được nghe câu trả lời. Tuy nhiên bây giờ đã muộn, mà tôi thì còn cần phải nói với anh một đôi điều nữa. Tôi đang bị một mối nguy hiểm đe dọa. ở nước ngoài, người ta đã được nghe nói về sự giàu có của tôi, mà trên đời này không ít người đang mơ ước làm giàu bằng tiền của người khác. Trong số đó, tôi nghĩ có cả một số người quyền cao chức trọng. Vì vậy, Pitor ạ, tôi muốn đóng cửa hàng của mình và trốn đi thật xa, nơi không ai có thể tìm thấy tôi, tức là đến sống ở lâu đài Êthেম của anh, nếu anh cho tôi trốn ở đó. Đã hơn một năm trôi qua, kể từ ngày anh nói với tôi về Macgaret. Tôi thu thập tiền bạc của tôi ở Tây Ban Nha và nước Anh, chia chúng thành từng món tiền nhỏ, gửi giấu ở những nơi tin cậy. Tôi mua đồ trang sức vàng bạc hay cho một số lái buôn vay, những người mà tôi tin là không bao giờ ăn cắp của tôi cũng như những người thân của tôi. Pitor, trong thời gian sống với tôi, anh đã làm việc tận tụy, nhưng anh không phải là một lái buôn, trong dòng máu của anh thiếu chất đó. Chúng ta có nhiều tiền. Tôi sẽ đem sự nghiệp của mình giao cho người khác, họ sẽ tiếp tục công việc của tôi dưới tên họ, nhưng chỉ hướng theo phần đóng góp. Vì nếu được Đức Chúa cho phép, chúng ta sẽ cùng đón ngày lễ Phục sinh sắp tới ở Êthেম.

Đúng lúc ấy cửa mở, và người hầu được Caxten phái đi theo dõi Đacghila bước vào phòng.

- Thế nào? - Caxten hỏi.

- Theo lệnh ngài, con đã theo ông ấy tới căn nhà mà không hề bị phát giác. Ông ấy sống không xa điện Oetminhxtơ, cũng trong ngôi nhà lớn, nơi đại sứ dơ Aiala đang sống. Thấy ông ta, những người đứng canh nhà cúi mũ cúi chào, sau đó con thấy một số người trong bọn họ đi vào một quán hàng. Con cũng đi theo, gọi cho mình một cốc rượu và để tai lắng nghe họ nói chuyện. Con biết thông thạo tiếng Tây Ban Nha, vì trước đây con đã từng làm việc năm năm trong văn phòng của ngài ở Xêvin. Họ bàn bạc với nhau về cuộc ẩu đả hôm nay, và nói rằng nếu bắt được chàng trai có cặp giò dài ngoẵng kia, tức là ý họ muốn ám chỉ ông Pitor Brum, thì họ sẽ thẳng tay trừng trị, vì ông ta đã làm nhục họ bằng cách dùng gậy đánh chết thủ lĩnh của họ là gã Xcôtlen kia. Con đóng giả một thủy thủ Anh từng nhiều lần tới Tây Ban Nha để bắt chuyện với họ. Họ quá say rượu nên không hỏi con điều gì. Còn con thì hỏi họ về nhà quý tộc người cao dong dỏng đã đứng ra dàn xếp cuộc ẩu đả trước khi nhà vua tới. Họ nói rằng đó là một người giàu có tên là Đacghila, và rằng phục vụ ông ta trong tuần chay thật vất vả, vì ông ta rất nghiêm khắc trong những gì liên quan tới tôn giáo, còn trong các chuyện khác thì ngược lại. Con nói rằng con tưởng ông ta là một nhà quý tộc nổi tiếng. Lúc ấy một người trong bọn họ đáp rằng con đã nói đúng, và ở Tây Ban Nha không có dòng họ nào cao quý hơn dòng họ của ông ta, nhưng thật tiếc dòng họ ấy cũng không phải thuần khiết hoàn toàn. Trong máu của ông ta có pha lẫn ít nhiều mực đen.

- Thế có nghĩa là gì? - Pitor hỏi.

- Đó là cách nói của người Tây Ban Nha, - Caxten giải thích, - có nghĩa rằng hẳn là một đứa con bất hợp pháp, và trong máu có pha lẫn máu của người Mô.

- Sau đó con ước hỏi ông ta ở đây làm gì. Tên lính đáp rằng điều ấy nên hỏi Đức Chúa hay hoàng hậu Tây Ban Nha thì hơn. Cuối cùng, sau khi uống xong một cốc rượu nho nữa, người lính cho con biết rằng phần lớn thời gian ông ta sống ở Granada, và nếu có dịp tới đó, con sẽ thấy không ít những người phụ nữ xinh đẹp. Tên ông ta là hầu tước Nighen. Con nói rằng thế có

nghĩa là hầu tước Không Ai Cả. Nghe thế, người lính bảo rằng con quá tò mò, và rằng quả đúng thế thật - tên ông ta là Không Ai Cả. Liền lúc ấy người lính nói to với bọn bạn rằng con là một tên gián điệp, và con nghĩ đến lúc rút lui, nếu không đang say, chúng có thể đánh con thành thương tích suốt đời.

- Tốt lắm, Tômat, - Caxten nói. - Hôm nay đến phiên anh gác chứ? Phải cẩn thận để lúc nào cửa cũng đóng chặt, và chúng ta có thể ngủ yên mà không sợ lũ trộm Tây Ban Nha. Còn anh, Pitor, anh đi nghỉ đi. Tôi ở lại thêm chút nữa. Tôi phải viết thư sang Tây Ban Nha để gửi theo chuyến tàu sẽ rời bến vào chiều mai.

Khi Pitor đi khỏi, Giôn Caxten thổi tắt cả các ngọn nến, chỉ chừa lại một ngọn. Với ngọn nến trong tay, ông đi vào một căn phòng nhỏ mà ngày xưa, khi ngôi nhà này thuộc về một nhà quý tộc nổi tiếng, là nơi được dùng làm chỗ thờ cúng của gia đình. ở đây có một chiếc bàn thờ, phía trên là một cây thánh giá. Giôn Caxten quỳ gối trước bàn thờ, thậm chí cả vào giờ này trong đêm, ông cũng không thật tin rằng không có cặp mắt của ai đó đang theo dõi ông. Rồi ông đứng dậy, đi ra phía sau bàn thờ, nâng tấm vải che ngoài và khẽ ấn vào một chiếc lò xo được giấu kín trong một tấm gỗ. Cánh cửa mở vào một chiếc phòng bí mật nhỏ bé, không cửa sổ, nằm gọn giữa những bức tường dày. Có lẽ ngày xưa đây là nơi các linh mục cất giấu trang phục và các quà tặng mang tính chất tôn giáo của mình.

Bây giờ trong căn phòng nhỏ bé ấy chỉ có một chiếc bàn gỗ sồi giản dị, trên đó có mấy ngọn nến, một chiếc hòm bằng gỗ không lớn lắm và mấy tờ giấy được làm từ da dê. Giôn Caxten cúi sụp người trước chiếc bàn nhỏ và bắt đầu cầu Đức cha Abraam một cách thành khẩn. Mặc dầu bị bố bắt nhập đạo Thiên Chúa từ nhỏ, Giôn Caxten vẫn trung thành với tôn giáo của mình. Chính vì thế ông lo lắng cho căn phòng bí mật này. Nếu bị phát hiện, ông và gia đình sẽ phải chết, vì thời ấy không có tội lỗi nào lớn bằng tôn thờ một vị thần khác với vị thần mà giáo hội thiêng liêng cho phép tôn thờ. Tuy thế, trong nhiều năm liền ông đã dám làm cái hành động liều lĩnh ấy, tức là tôn thờ vị thần của tổ tiên mình. Cầu nguyện xong, Caxten ra khỏi căn phòng bí mật, đóng chặt cánh cửa bí mật rồi đi xuống phòng làm việc. ở đấy, ông ngồi cho đến rạng sáng. Lúc đầu ông viết thư gửi bạn mình ở Xêvin, sau ông chuyển bức thư ấy thành những kí hiệu mật mã. Ông dán phong thư, đốt bản nháp, tắt nến rồi đi tới đứng bên cửa sổ ngắm mặt trời mọc. Trong vườn, ngay dưới cửa sổ nơi ông đứng, có những bông hoa chuông nhợt nhạt đã nở, có tiếng chim sáo đang hót.

- Kể cũng lạ, - ông nói lên thành tiếng, - không biết rồi có lúc nào đó ta được nhìn những bông hoa này không, khi chúng nở lại. Ta cứ có cảm giác như thông lọng đã bắt đầu siết chặt cổ ta. Ta cảm thấy điều ấy khi cái thằng Tây Ban Nha đáng nguyên rủa kia giờ tay làm dấu thánh bên bàn ta. Thôi được, điều gì đến cứ để nó đến, còn ta, ta sẽ cố che giấu sự thật chừng nào còn có thể. Nếu chúng khám phá ra, ta sẽ không chối. Phần lớn số tiền của ta đã được cất giữ một cách an toàn, chúng không bao giờ sờ tay tới được. Bây giờ ta lo việc gia đình cho con gái - bên Pitor, nó sẽ chẳng còn điều gì lo sợ. Đáng lẽ ta không nên để chuyện này kéo dài như thế, nhưng quả thực ta đã từng mơ ước tìm cho nó một đám thật xứng đáng, vì với tư cách là một tín đồ đạo Thiên Chúa nó có thể tìm được một người như vậy. Lúc này ta đang sửa chữa lại khuyết điểm của mình. Chậm nhất là sáng mai nó sẽ phải đính hôn với Pitor và trở thành vợ của anh ta trước tháng Năm. Hỡi vị thần của tổ tiên tôi, hãy cho chúng tôi được sống yên ổn thêm một tháng nữa, rồi sau đó hãy bắt tôi chết, vì ngay trước mặt người khác, tôi đã công khai từ bỏ

Ngài.

Trước khi Giôn Caxten đi vào phòng ngủ của mình, Pitor đã thức dậy, hay nói đúng hơn suốt đêm ấy chàng không chợp mắt. Lẽ nào chàng có thể ngủ yên, khi vào quăng giũa thời gian giữa mặt trời lặn và mặt trời lại mọc, số phận đời chàng đã thay đổi một cách nhanh chóng và tốt đẹp như thế? Mới hôm qua chàng còn là người giúp việc cho một thương gia - thích hợp hay không công việc ấy đối với một người được dạy dỗ để lớn lên cầm vũ khí và cầm vũ khí một cách xứng đáng? Hôm nay Pitor đã là một nhà quý tộc, ông chủ của một vùng đất rộng lớn từng là sở hữu của tổ tiên chàng trong nhiều thế hệ. Hôm qua chàng còn là một kẻ si tình đáng buồn, vì sâu trong lòng, chàng không bao giờ tin rằng Giôn Caxten giàu có lại có thể cho phép chàng, một thằng nghèo không nhà cửa, tiền bạc, được phép yêu con gái mình, một cô gái giàu và đẹp nhất thành Luân Đôn. Đã một lần chàng thử hỏi ông điều đó, nhưng đã bị từ chối đúng như chàng chờ đợi. Là một người biết giữ lời hứa, Pitor chưa lần nào nói với Macgaret một lời dịu dàng, chưa bắt tay nàng, thậm chí không nhìn vào mắt nàng. Thực ra đôi lúc chàng có cảm tưởng rằng nàng sẽ không phản đối, nếu chàng làm một điều gì đó tương tự. Hình như đôi lúc Macgaret còn lấy làm ngạc nhiên rằng chàng đã không làm thế. Hơn thế, bây giờ chàng mới hiểu rằng cả bố nàng cũng ngạc nhiên trước sự kiềm chế của chàng. Đó là một phẩm chất quý nay đã được đền bù xứng đáng.

Pitor yêu Macgaret. Từ ngày còn là cậu bé chơi với nhau, chàng chẳng yêu ai ngoài nàng. Chỉ một mình nàng xâm chiếm toàn bộ ý nghĩ của chàng ban ngày và cả giấc mơ ban đêm. Nàng là hi vọng, là ngôi sao dẫn đường của chàng. Đối với chàng, bầu trời là nơi chàng luôn được ở bên Macgaret, còn mặt đất thiếu nàng chỉ là địa ngục. Chỉ vì nàng mà chàng chịu đứng trong quầy hàng của Caxten, đưa cái đầu kiêu hãnh của mình vào chiếc gông của ông, để làm các công việc buôn bán, nhận tiền, mặc cả, nghe các lời tục tĩu của đám lái buôn và những người khách giàu có. Và làm tất cả những điều ấy, chàng không hề cảm thấy khó chịu một chút nào, dù không ít khi chàng có cảm tưởng không chịu thêm được nữa, và rằng một cuộc sống kinh tởm như thế sẽ làm chàng chết ngạt. Nhưng vì nàng mà chàng ở đây, chứ không phải ở xa đâu đó với thanh kiếm trong tay, tự mở đường cho mình đi tới vinh quang và thắng lợi hay cũng với thanh kiếm ấy, chàng sẽ tự đào mộ chôn mình. ở đây, chàng được ở gần bên Macgaret, được chạm vào tay nàng buổi sáng và buổi tối, được chiêm ngưỡng đôi mắt long lanh kì diệu của nàng, và đôi lúc, khi nàng cúi trên đầu chàng, chàng có thể cảm thấy hơi thở của nàng trên mái tóc mình. Và bây giờ mọi thử thách đã kết thúc - cánh cửa thiên đường bỗng được mở rộng cho chàng.

Nhưng nếu Macgaret là một thiên thần với thanh gươm lửa trong tay không cho chàng bước vào thiên đường thì sao? ý nghĩ này làm Pitor hoảng sợ. Thôi được, gì thì gì nhưng chàng sẽ không dùng sức lực để ép buộc nàng hay cầu cứu bố nàng giúp đỡ. Chàng sẽ làm tất cả những gì có thể để được nàng yêu mến. Còn nếu không, chàng cũng sẽ cầu phước cho nàng, và không vì thế mà tức giận.

Bình minh vừa hé rạng, nhưng Pitor đã không thể nằm thêm trên giường được nữa. Chàng nhồm dậy, nhanh chóng mặc quần áo. Bên cánh cửa sổ đã mở chàng đọc kinh cầu nguyện, cảm ơn Đức Chúa vì những điều tốt lành chàng được nhận, và cầu xin Ngài ban phước cho chàng. Mặt trời xuất hiện và Pitor bỗng có một mong muốn không cưỡng lại nổi, là được ra đứng giữa lòng thiên nhiên, một mình với bầu trời, chim chóc và cây cối, vì chàng vốn sinh ra ở chốn đồng quê và không yêu thành phố, thế mà ở đây, ở Luân Đôn, đi đâu chàng cũng thấy toàn người là người. Liền lúc ấy chàng chợt nhớ rằng là nay chàng không được đi ra phố một mình mà không có người bảo vệ, vì người Tây Ban Nha có thể rình đâu đó và bắt chột bắt cóc chàng.

Chỉ còn lại khu vườn là nơi chàng có thể đi dạo.

Pitor bước xuống theo chiếc cầu thang rộng bằng gỗ sồi, mở cửa và bước đi ra vườn. Dù không được chăm sóc cẩn thận lắm, nhưng đối với Luân Đôn khu vườn này tương đối rộng. Nó được bao quanh bằng một bức tường ca. Một trong số những con đường nhỏ dẫn tới những chiếc bình cổ trồng cây cảnh. Dưới những chiếc bình là một ghế dài nhỏ đứng từ nhà không nhìn thấy. Vào mùa hè, đó là chỗ yêu thích nhất của Macgaret, là người cũng rất yêu thiên nhiên. Khu vườn mang lại cho nàng sự vui thích không thể thay thế được. Hầu như tất cả hoa trong vườn đều tự tay nàng trồng.

Pitor đi dạo quanh vườn một lát. Ngẫu nhiên đêm ấy Macgaret cũng khó ngủ và dậy rất sớm. Qua tấm màn che cửa sổ, nàng nhìn thấy Pitor. Nàng lấy làm tò mò không hiểu chàng đang làm gì trong vườn vào lúc sáng sớm thế này, mà lại diện bộ quần áo đẹp nhất. Hay bộ quần áo chàng vẫn mặc bị rách hoặc ố bẩn sau cuộc ẩu đả hôm qua chăng? - Nàng nghĩ. Và rồi Macgaret liền nhớ lại việc Pitor đã tỏ ra dũng cảm thế nào trong suốt thời gian xảy ra sự kiện hôm qua. Lại một lần nữa hiện lên trong đầu nàng những gì nàng được chứng kiến - đôi tay to khỏe của Pitor tóm lấy thẳng lĩnh tóc hung lực lưỡng, xô hẳn ngã xuống đất. Rồi Pitor chỉ bằng một chiếc gậy gạt ngang lưỡi kiếm lấp lánh của đối thủ, sau đó là cú đánh của chàng, và gã kia ngã xuống đất chết.

Vâng, Pitor, người anh họ của nàng, đúng là một người đàn ông chân chính, dù hơi ít nhiều khó hiểu. Nhớ lại một vài lần cư xử lạ lùng của chàng, Macgaret nhún vai và khẽ cắn môi. Trong vòng một giờ, chàng quý tộc Tây Ban Nha kia nói với nàng nhiều lời dịu dàng hơn Pitor đã nói trong suốt hai năm. Thêm vào đó, Đacghila đẹp trai và có diện mạo cao quý. Nhưng suy cho cùng, con người Tây Ban Nha kia chỉ là một người Tây Ban Nha, và tất cả những người đàn ông khác chỉ là đàn ông mà thôi. Còn Pitor là một người đặc biệt, quan tâm đến phụ nữ cũng ít như tới việc buôn bán.

Nhưng thế thì tại sao chàng lại sống ở đây, nàng nghĩ, khi chàng là người không quan tâm tới phụ nữ và buôn bán? Để kiếm lợi làm giàu ư? Điều ấy có thể đặt ra. Hình như chàng cũng chẳng quan tâm đến tiền bạc. Trong tất cả những điều này phải có một bí mật nào đó. Macgaret rất muốn được biết cái gì giấu sâu trong đó. Không một người đàn ông nào được phép trở thành bí ẩn đối với nàng. Vâng, rồi có ngày nàng sẽ làm điều đó, cho dù phải trả giá đắt thế nào.

Macgaret sức nhớ rằng nàng vẫn chưa cảm ơn Pitor sau vụ hôm qua, hơn thế nữa, nàng còn bắt chàng đi về nhà với Bêti, là điều không mang lại chút thích thú nào cho cả Bêti lẫn chàng. Qua câu chuyện sôi nổi của Bêti khi cởi áo cho nàng, nàng đã hiểu ra như vậy. Chuyện này có thể giải thích bằng việc Bêti đang bức mình với Pitor, vì có lần chàng đã gọi cô ta là một con ngốc xinh đẹp, nghĩ về đàn ông thì nhiều mà nghĩ về công việc thì ít. Macgaret nghĩ bụng rằng chốc nữa, một ngày mới sẽ đến với đủ các loại công việc của mình, nàng sẽ không có dịp nói chuyện với Pitor, nên bây giờ nàng quyết định đi xuống để cảm ơn chàng và thử bắt chàng nói chuyện, dù chỉ lần này.

Thế là Macgaret khoác chiếc áo lông thú lên người, đội chiếc mũ chụp vì lúc đó là tháng Tư trời khá lạnh, và đi xuống vườn. Tuy nhiên, khi tới nơi, Pitor không còn ở đấy nữa. Macgaret lấy làm bức rằng nàng đã ra vườn quá sớm như thế, trong khi trong vườn khá ấm lạnh. Nàng đã

nghĩ tới chuyện quay lại. Nhưng vì sợ người nào đấy nhìn thấy sẽ bất tiện, nàng liền đi theo con đường nhỏ, như thể đang tìm hái những bông hoa tím. Nàng không thấy loại hoa này. Cứ thế, nàng đi tới những chiếc bình cổ trồng cây cảnh, và sâu trong vườn, giữa những thân cây cổ thụ, nàng nhìn thấy Pitor. Bây giờ thì nàng hiểu vì sao không thấy hoa tím - chúng đã bị Pitor hái trước. Lúc này Pitor đang hí hoáy một cách vụng về cố dùng một sợi cỏ còn lá bó những bông hoa tím thành một bó nhỏ. Tay trái cầm hoa, tay phải kéo một đầu sợi cỏ, và vì không còn tay để cầm đầu kia, chàng đã phải dùng đến răng của mình. Cuối cùng chàng cũng bó được, nhưng sợi cỏ bỗng đứt và những bông hoa tím rơi xuống đất. Lúc ấy Pitor vô tình buột ra một tiếng không lấy gì lịch sự lắm mà chàng không được buột ra cả khi xung quanh không có ai.

- Tôi biết trước thế nào cũng đứt, - Macgaret nói, - nhưng không bao giờ nghĩ rằng anh có thể bực mình đến mức ấy vì một chuyện vặt vãnh như thế.

Pitor ngẩng đầu và nhìn thấy Macgaret, lúc này được mặt trời chiếu sáng xinh đẹp và tươi mát như chính bản thân mùa xuân. Nàng lắc đầu có vẻ trách móc, và vì chiếc mũ rơi xuống đất, đôi môi và đôi mắt nàng mỉm cười. Macgaret xinh đẹp đến mức nhìn thấy nàng, trái tim Pitor rộn lên thổn thức. Nhưng sự nhớ tới cái tiếng vừa thốt ra cùng những lời Caxten nói hôm trước, chàng đỏ mặt một cách thảm hại, làm đôi má của Macgaret ửng lên vì thương hại. Nàng biết như thế là ngốc nghếch nhưng không tự kiềm chế nổi. Hôm nay trông Pitor có vẻ lạ lùng thế nào ấy, và điều đó làm nàng xúc động.

- Anh hái hoa tím cho ai mà sớm thế? - Nàng hỏi. - Đáng lẽ bây giờ anh phải cầu nguyện cho linh hồn của tên lính Xcôtlen kia mới đúng.

- Tôi hoàn toàn không quan tâm tới linh hồn của hắn, - Pitor khó chịu lắm bầm. - Nếu thằng khốn nạn ấy có linh hồn, thì tự hắn phải chăm lo tới nó. Còn những bông hoa tím này thì tôi hái cho cô.

Macgaret ngạc nhiên mở to mắt, Pitor chưa bao giờ có thói quen tặng hoa cho nàng. Chẳng trách gì mà trông chàng có vẻ lạ lùng như vậy.

- Nếu thế thì tôi sẽ giúp anh bó chúng lại. Anh có biết vì sao tôi dậy sớm như thế này không? Vì anh đấy. Hôm qua tôi đã xử sự không đúng. Tôi bực mình vì bị anh ngăn cản khi tôi muốn nhìn Đức vua. Thế mà cho đến giờ tôi vẫn chưa cảm ơn anh vì tất cả những việc anh làm, dù trong thâm tâm tôi rất biết ơn anh. Trông anh thật cao thượng khi anh cầm kiếm đứng giữa những người Anh. Lại đây, để tôi có thể cảm ơn anh một cách xứng đáng.

Quá bối rối, Pitor để rơi những bông hoa còn lại xuống đất. Liền lúc ấy một ý nghĩ xuất hiện trong đầu chàng. Chàng nói:

- Cô thấy đấy, tôi không thể lại gần cô được. Nếu cô thật sự muốn cảm ơn tôi vì một việc nhỏ nhặt như thế, cô hãy lại đây giúp tôi nhặt những bông hoa này. Cuống hoa ngắn quá! Quý tha ma bắt chúng đi!

Macgaret hơi lưỡng lự một chút rồi đi lại gần, cúi xuống bắt đầu nhặt hết bông hoa này đến bông hoa khác, Pitor đã để chúng rơi vung vãi khắp nơi, nên lúc đầu hai người còn ở xa nhau. Nhưng dần dần, khi hoa còn lại ít, họ xích lại gần nhau hơn. Cuối cùng chỉ còn lại một bông, cả hai người cùng chìa tay ra nhặt. Macgaret cầm bông hoa, còn Pitor thì cầm tay nàng. Họ đứng thẳng dậy, hai khuôn mặt kề sát nhau - đôi mắt Macgaret ánh lên long lanh, mắt của Pitor bỗng cháy lên ngọn lửa mãnh liệt. Họ nhìn nhau trong giây lát rồi thật bất ngờ, Pitor khẽ hôn lên môi nàng.

Chương IV

TÌNH YÊU

- Pitor! - Macgaret khẽ kêu lên vì xúc động: - Pitor!

Nhưng Pitor không trả lời, khuôn mặt chàng trắng nhợt, làm vết sẹo do kiếm chém chạy ngang qua má trở thành như một sợi chỉ đỏ thêu lên chiếc khăn trắng.

- Pitor, - Macgaret vừa nhắc lại vừa gỡ tay mình ra, - anh có hiểu anh vừa làm gì không?

- Anh nghĩ em cũng biết, - Pitor khẽ nói. - Cần gì phải giải thích?

- Nghĩa là không phải ngẫu nhiên? Nghĩa là anh thật sự muốn thế? Anh không thấy xấu hổ sao?

- Nếu đó là một sự ngẫu nhiên, thì anh sẵn sàng lặp lại nhiều lần sự ngẫu nhiên ấy.

- Pitor, buông em ra! Em sẽ mách với bố bây giờ.

Pitor mỉm cười sung sướng.

- Em có thể mách với bố mọi chuyện. Bố không giận đâu. Chính bố bảo anh...

- Pitor, anh lại còn dám nói dối nữa! Có phải anh định thuyết phục em rằng chính bố đã sai anh hôn em, và nhất định phải hôn vào lúc sáu giờ sáng phải không?

- Bố không nói gì về chuyện hôn cả, nhưng anh nghĩ bố đồng ý cả chuyện ấy. Bố bảo rằng anh có thể yêu cầu em trở thành vợ anh.

- Ồ, đó là chuyện khác! - Macgaret nói. - Nếu anh đề nghị em lấy anh làm chồng, và sau một thời gian dài suy nghĩ em đồng ý, là điều mà em không nên làm, thì chỉ trước lễ cưới của chúng ta anh mới được hôn em... Thế mà anh lại bắt đầu từ cái hôn này, và điều đó về phía anh, thật đáng xấu hổ và không đẹp một tí nào. Em sẽ không bao giờ nói chuyện với anh nữa.

- Thế mà bây giờ anh đang có chuyện phải nói với em, - Pitor vẫn kiên nhẫn đáp, - một khi anh đang có điều kiện tốt để làm điều ấy. Em không được đi khỏi đây chừng nào chưa nghe anh nói hết. Macgaret, anh yêu em từ khi em chưa đầy mười hai tuổi...

- Lại một lời nói dối nữa. Pitor, hay anh đang điên? Nếu yêu em trong suốt mười một năm qua, chắc anh phải để lộ cho em biết điều ấy.

- Anh muốn nói với em từ lâu, nhưng bố em cấm anh. Cách đây mười lăm tháng anh xin phép làm điều ấy, nhưng bố em bắt anh hứa không được nói gì với em!

- Không được nói gì?... Nhưng bố em không thể bắt anh hứa không tỏ ra yêu em cơ mà?

- Theo anh thì hai cái ấy là một. Bây giờ thì anh hiểu rằng anh đã cư xử như một thằng ngốc, và hình như anh đã bỏ lỡ cơ hội.

Thấy Pitor có dáng điệu thật buồn bã, Macgaret trở lại dịu dàng hơn.

- Thôi được, - nàng nói. - ít ra thì anh là một người ngay thật. Em thích điều đó...

- Em vừa nói rằng anh nói dối... hai lần. Nếu chân thật, làm sao anh có thể nói dối được?

- Em không biết, sao anh cứ bắt em trả lời những điều em không biết? Hãy cho em đi khỏi đây và cố quên tất cả những chuyện này đi.

- Được, nhưng chỉ sau khi em nói thẳng cho anh biết một điều. Em có đồng ý lấy anh làm chồng không? Nếu không, em chẳng cần phải đi đâu, vì lúc ấy chính anh sẽ bỏ đi và không bao giờ quấy rầy em thêm nữa. Em đã biết anh và tính tình của anh hưởng như thế nào. Anh chẳng có gì thêm để nói với em, ngoài việc em có thể chọn được một người chồng xinh đẹp hơn, nhưng không bao giờ em gặp người nào có thể yêu và lo lắng cho em hơn anh. Anh biết rằng em rất xinh đẹp và rất giàu có. Còn anh thì xấu xí và nghèo. Đã nhiều lần anh cầu Chúa để em không giàu và xinh đẹp như thế, bởi vì đôi lúc điều ấy chỉ mang lại bất hạnh cho phụ nữ, khi họ chân thành và chỉ có một tái tim dành cho người đàn ông của mình. Nhưng thật tiếc anh không thể thay đổi được điều gì, và mặc dù ít có cơ hội thành công, anh vẫn quyết định thay đổi đến cùng. Em có cho anh một hi vọng nhỏ nào không, Macgaret? Em hãy nói đi để chấm dứt mọi đau khổ của anh. Bởi vì anh không biết nói nhiều.

Bây giờ đến lượt Macgaret hồi hộp, và sự tự tin kiểu cách thường ngày đã biến mất.

- Không được làm thế, - nàng khẽ thì thào. - Em không muốn... em phải nói với bố. Bố sẽ cho anh biết.

- Không cần làm phiền bố, Macgaret. Bố đã quyết định. Mong muốn lớn nhất của bố là chúng ta lấy nhau. Bố muốn bỏ nghề buôn và tới sống với chúng ta ở lâu đài Êthem, quận Êxec. Bố đã mua trang trại của gia đình anh ở đấy.

- Hôm nay anh có toàn những tin tức lạ lùng, Pitor ạ.

- Vâng, Macgaret. Cổ xe của cuộc đời chúng ta vốn thường chậm chạp là thế, hôm nay đã bắt đầu phóng nhanh. Có lẽ từ trên cao, cao trên đầu chúng ta, Chúa đã vung tay quất bầy ngựa kéo cổ xe cuộc đời chúng ta, và chúng phi nhanh, phi đi đâu - chính anh cũng không rõ. Chúng cùng chạy với nhau hay mỗi con một hướng - đó là điều em phải cho anh biết.

- Pitor, - nàng nói, - hãy cho em suy nghĩ thêm đã.

- Được, em còn mười phút để suy nghĩ, hoặc nếu không em hãy suy nghĩ suốt cuộc đời của em, vì sau đó anh sẽ thu dọn đồ đạc và bỏ đi. Cứ để người ta nói rằng anh bỏ trốn vì sợ bị bắt do đã giết chết tên lính kia.

- Anh dồn ép em như thế là không tốt.

- Không, như thế tốt hơn cho cả hai chúng ta. Hay em đang yêu người khác?

- Vâng, em phải thú nhận với anh điều đó, - Macgaret khẽ nói và ý tứ liếc nhìn Pitor.

Nghe thế, dù là một người khỏe mạnh, Pitor tái mặt, và vì quá đột ngột đã buông tay nàng ra, bàn tay vẫn còn giữ những bông hoa tím, Macgaret ngạc nhiên nhìn chàng.

- Anh không có quyền hỏi em người ấy là ai... - Pitor lí nhí nói, cổ trắn tỉnh trở lại.

- Không, tất nhiên là không. Em muốn nói với anh rằng em yêu bố em, em có thể yêu người

đàn ông nào khác?

- Macgaret, - Pitor tức giận kêu lên, - em đang trêu anh!

- Tại sao? Em có thể yêu người đàn ông nào nữa... ngoài anh?

- Anh không còn đủ sức chịu đựng thêm trò chơi này nữa, - Pitor thốt lên. - Vĩnh biệt, thưa bà Macgaret! Cầu Chúa phù hộ cho bà! - Rồi chàng bỏ chạy.

- Pitor! - Nàng gọi theo khi chàng chạy được mấy bước. - Anh không muốn lấy lại những bông hoa tím này làm kỉ niệm à?

Pitor dừng lại.

- Nếu thế hãy đi lại đây và cầm lấy chúng.

Pitor lại gần. Bằng những ngón tay run run, Macgaret bắt đầu cầm những bông hoa tím vào áo khoác của Pitor, đồng thời nàng xích lại gần, cho đến khi hơi thở của nàng khẽ chạm vào mặt chàng, và những sợi tóc dính vào mũi chàng. Rồi không biết tại sao, những bông hoa tím lại rơi xuống đất. Nàng khẽ thở dài, và Pitor liền dang đôi tay khỏe mạnh của mình ôm chặt nàng, bắt đầu hôn vào tóc, vào mắt và vào môi nàng. Nàng không chống cự.

Cuối cùng nàng đẩy chàng ra, cầm tay bắt chàng ngồi xuống chiếc ghế. Nàng cũng ngồi xuống với một quãng xa nhất định.

- Pitor, - nàng vừa hổn hển thở, vừa nói, - em muốn nói với anh đôi điều, Pitor, chắc anh đang nghĩ xấu về em phải không? Không, không, hãy im lặng, bây giờ đến lượt em nói. Anh đang nghĩ rằng em là người tàn nhẫn và đang trêu đùa anh. Em bày ra trò đó chỉ để tin chắc rằng anh thật sự yêu em. Bây giờ em yên tâm, và muốn nói với anh rằng em cũng yêu anh từ lâu và mãnh liệt như anh yêu em. Nếu không, em đã chẳng lấy một người nào đấy trong số rất nhiều người đến cầu hôn rồi sao? Bây giờ em xấu hổ mà thú nhận rằng một lần, quá giận dữ vì sự im lặng của anh mà em đã suýt lấy một người khác làm chồng. Tuy thế, cuối cùng em vẫn không làm được điều ấy. Pitor, hôm qua, khi thấy anh chỉ có một chiếc gậy nhỏ trong tay để bảo vệ em, em lo sợ rằng chúng có thể giết anh. Lúc ấy em mới hiểu hết sự thật và trái tim em suýt vỡ tan vì lo sợ. Và nếu anh chết, có lẽ tim em sẽ tan vỡ thật. Nhưng bây giờ mọi chuyện đã lùi lại phía sau, và chúng ta đã hiểu hết nỗi lòng nhau. Bây giờ không gì có thể chia cắt chúng ta. Họa chẳng chỉ có cái chết.

Macgaret nói thế, và Pitor khao khát lắng nghe từng lời của nàng, như sa mạc khô cằn lâu năm đón chờ những giọt mưa mát mẻ. Chàng ngắm nhìn khuôn mặt nàng bây giờ đã không còn cái vẻ giấu cợt thường ngày nữa. Đó là khuôn mặt của một người phụ nữ xinh đẹp nhất, nghiêm túc nhất, một người bỗng nhiên ý thức được thế nào là cuộc sống với tất cả những niềm vui và nỗi khổ của nó. Khi Macgaret nói xong, người bạn đời ít nói của nàng, người mà cả trong giây phút hạnh phúc tốt độ này vẫn không trở nên nhiều lời, nói:

- Đức Chúa quá yêu mến chúng ta, chúng ta hãy cảm ơn Ngài.

Nói đoạn, họ bắt đầu cầu nguyện. Lời cầu nguyện của họ chân thật như lời trẻ con. Họ tin rằng sức mạnh đã cột chặt đời họ với nhau, dạy cho họ yêu thương, sẽ phù trợ và bảo vệ họ khỏi mọi tai họa, kẻ thù và điều ác trên cõi đời.

Họ còn ngồi với nhau thật lâu, lúc chuyện trò, lúc yên lặng. Và bỗng nhiên, sau một phút

yên lặng hạnh phúc như thế, cả hai như chột bưng tỉnh do hoảng sợ điều gì - giống như đôi lúc một đám mây đen giữa bầu trời quang đãng bỗng che kín mặt trời, báo hiệu một cơn giông đang tới.

- Muộn rồi, ta đi thôi! - Macgaret nói. - Chắc bố sẽ tìm chúng ta.

Họ im lặng bước đi hỏi những chiếc bình cổ trồng cây cảnh. Bỗng nhiên Macgaret nhận thấy chân nàng dẫm lên bóng một người nào đấy. Nàng ngược lên nhìn: đứng trước nàng không phải ai xa lạ, mà là xinh Đacghila đang nhìn họ bằng đôi mắt nghiêm khắc và ít nhiều giấu cợt. Macgaret thốt lên một tiếng kêu hoảng sợ, còn Pitor thì theo bản năng tự vệ của một người dũng cảm sẵn sàng lao vào nguy hiểm, tiến lên sát Đacghila.

- Lạy Chúa! Ông không tưởng nhầm tôi là kẻ trộm đấy chứ? - Giọng của Đacghila có vẻ châm chọc.

Để khỏi chạm vào người Pitor, hấn lùi lại một chút.

- Tôi xin lỗi, thưa ông, - Pitor đáp sau khi bình tĩnh trở lại. - Nhưng ông xuất hiện đột ngột quá. Ông là người chúng tôi ít chờ được gặp ở đây nhất.

- Tôi cũng không nghĩ sẽ gặp ông và tiểu thư ở đây. Tôi có cảm tưởng rằng vào một buổi sáng lạnh lẽo như hôm nay, ở ngoài vườn không lấy gì làm dễ chịu lắm. - Rồi Đacghila nhìn cả hai bằng đôi mắt chăm chú và giấu cợt của mình. Dưới cái nhìn tra xét của hấn, cả hai người đỏ mặt lúng túng. - Hãy cho phép tôi tự giải thích, - Đacghila nói tiếp. - Tôi đến đây sớm sửa thể này là vì việc của ông, thưa ông Pitor. Tôi muốn báo ông biết để ông không đi ra khỏi nhà hôm nay, vì hiện đang có lệnh bắt ông, mà tôi thì chưa có điều kiện giải quyết ổn thỏa vụ này và xin ân xá cho ông. Một cách hoàn toàn ngẫu nhiên, hôm qua tôi được gặp cô gái xinh đẹp, bạn của tiểu thư. Lúc ấy cô ấy đang đi chợ về và nói với tôi rằng cô ấy là chị em họ với tiểu thư. Cô ấy thật tố bụng. Cô ấy đưa tôi vào nhà, và sau khi biết bố tiểu thư là người tôi muốn gặp, đang cầu kinh ở nhà cầu nguyện, cô ấy đưa tôi đến tận cửa. Tôi bước vào nhà nhưng không thấy ai, và chờ một lúc qua cách cửa để ngó, tôi đi xuống khu vườn này định dạo chơi một lúc cho đến khi có ai đấy bước ra khỏi nhà. Và như ông và tiểu thư thấy đấy, tôi đã may mắn đạt được nhiều hơn điều mong đợi.

- Đúng thế thật! - Pitor nói. Cách cư xử và những lời giải thích dài dòng của con người này làm chàng cảm thấy khó chịu. - Cần phải tìm ông Giôn Caxten.

- Chúng tôi rất biết ơn ông, vì ông đã tới đây báo trước cho chúng tôi cảnh giác, - Macgaret lẩm bẩm nói: - Bây giờ để tôi đi tìm cha tôi. - Rồi nàng nhanh nhẹn đi qua trước mặt Đacghila.

Đacghila nhìn theo nàng một lúc rồi quay sang nói với Pitor:

- Người Anh các ông là những người khỏe mạnh. Các ông không sợ cái lạnh của buổi sáng mùa xuân. Tuy nhiên, nếu có được một phụ nữ như thế bên cạnh, tôi cũng không sợ lạnh. Cô ấy quả là đẹp thật. Tôi có ít nhiều kinh nghiệm về vấn đề này, nhưng quả chưa bao giờ được gặp một người xinh đẹp đến thế.

- Cô em họ của tôi có bề ngoài không đến nỗi, - Pitor lạnh lùng đáp. Chàng hoàn toàn không thích những lời nói vừa rồi của Đacghila.

- Vâng, - Đacghila nói tiếp, không để ý đến thái độ của Pitor. - Cô ấy rất xinh đẹp và đáng được hưởng một địa vị cao hơn nhiều - không phải địa vị con gái của một thương gia, mà là

một nữ quý tộc cao thượng, một nữ bá tước nắm trong tay cả những thành phố hay những khu đất rộng, hoặc thậm chí là hoàng hậu. Bộ quần áo và trang sức của hoàng hậu chắc sẽ rất hợp với cô ấy.

- Cô em họ của tôi không tìm kiếm những thứ đó. Cô ấy hài lòng với số phận khiêm tốn của mình, - Pitor ngắt lời hần rồi nói thêm: - Kia, ông Giôn Caxten đang đến.

Đacghila đi về phía Caxten, lịch sự chào ông. Dù cố gắng giữ bình tĩnh, nhưng Caxten vẫn để lộ vẻ lo lắng ra ngoài, và điều ấy không lọt qua đôi mắt sắc sảo của Đacghila.

- Tôi là một người khách đến quá sớm, - Đacghila nói với ông. - Nhưng tôi biết các ông, những nhà buôn thường dậy sớm khi mặt trời mới mọc. Vả lại, tôi muốn được gặp ông bạn của chúng ta trước khi ông ta đi khỏi nhà. - Rồi hần giải thích lí do cuộc đến thăm của mình.

- Cảm ơn ông, thưa ông Đacghila! - Caxten đáp. - Ông rất tốt với tôi và gia đình tôi. Tôi lấy làm tiếc đã để ông phải chờ tôi. Người ta nói với tôi rằng ông tìm tôi trong nhà cầu nguyện, nhưng lúc ấy tôi đã kịp đi khỏi đó để xuống phòng làm việc.

- Vâng, tôi có thể tự nhìn thấy điều ấy. Cái nhà cầu nguyện cổ kính của ông thật khác thường! Trong khi chờ ông, tôi đã đi ngang qua bàn thờ và đọc nốt bài kinh mà ở nhà tôi chưa kịp đọc hết.

Caxten khẽ giật mình, đưa mắt liếc nhanh Đacghila và hướng câu chuyện sang đề tài khcs. Ông mời hần cùng ăn cơm với mình, nhưng hần từ chối, việc lí do phải vội đi thu xếp công việc cho họ và cả việc riêng của mình nữa. Hần xin phép được tới cùng ăn tối vào ngày mai, tức là chủ nhật và nhân thể sẽ báo tin kết quả công việc. Một lời đề nghị như thế Caxten không thể không chấp nhận.

Và thế là Đacghila lịch sự cúi chào rồi đi ra khỏi nhà. Hần đi ra, không có người đi kèm. Vừa đi qua góc nhà, hần gặp ngay một người, không phải ai xa lạ mà là Bêti. Cô ta trên đường về nhà sau khi làm xong một nhiệm vụ gì đó mà cô ta cho làm ngay bây giờ là tốt nhất.

- ồ! - Đacghila kêu lên. - Tôi lại được gặp cô lần nữa! Hôm nay tôi được thánh thần phù hộ. Thưa cô, tôi mời cô đi dạo với tôi một lát. Tôi có chuyện muốn hỏi cô.

Lưỡng lự một giây, rồi Bêti đồng ý, vì chẳng phải lúc nào cô ta cũng được dạo chơi trên đường phố Honbon với một người đàn ông lịch sự thế này.

- Xin cô đừng băn khoăn về bộ quần áo giản dị của mình, - Đacghila nói. - Một người có thân hình tuyệt đẹp như cô thì có thể mặc bất kì loại quần áo nào.

Lời nịnh ấy làm Bêti đỏ bừng mặt vì sung sướng. Cô ta rất tự hào về dáng người của mình.

- Thế cô có muốn một chiếc áo khoác có những đường viền đăng ten Tây Ban Nha chính cống không? Vâng, thế thì thế nào cô cũng có. Tôi có mang theo từ Tây Ban Nha sang đây một chiếc áo như thế và tôi sẽ tặng cô. Tôi chưa gặp một người phụ nữ nào có thể hợp với chiếc áo ấy như cô. Tuy nhiên, thưa cô Bêti, cô đã nói dối tôi về ông chủ của cô, tôi đã vào nhà cầu nguyện nhưng không thấy ông ta trong đó.

- Thưa ông, ông ta ở trong ấy đấy chứ, - Bêti cãi lại, cố thanh minh trước con người ngoại quốc lịch sự và tinh tế này. - Chính tôi thấy ông ta bước vào đấy một phút trước khi ông đến, sau đó không thấy ông ta đi ra.

- Nếu thế thì ông ta trốn đi đâu, thưa cô? Hay ở đây có tầng ngầm?

- Tôi không biết, nhưng phía sau bàn thờ có một căn phòng nhỏ.

- Ra thế đấy! Thế làm sao cô biết được điều ấy?

- Một lần tôi nghe có giọng nói sau tấm màn che, tôi nâng lên và nhìn thấy một cánh cửa bí mật hé mở. Phía trong cánh cửa là ông Caxten đang quỳ gối đọc kinh cầu nguyện trước một chiếc bàn nhỏ.

- Lạ nhỉ! Thế trên bàn có gì?

- Chỉ một chiếc hòm nhỏ bằng gỗ có hình thù khác thường, trông giống một ngôi nhà bé xíu, hai chiếc giá đựng nến và mấy tờ giấy da dê. Nhưng thưa ông, tôi quên mất rằng tôi đã hứa với ông Caxten sẽ không bao giờ để lộ cho ai biết điều này. Lúc ấy quay lại, ông ta nhẩy bổ vào tôi như một con chó becgiê. Ông sẽ không nói với ai điều tôi vừa kể cho ông nghe chứ?

- Không bao giờ! Tôi không quan tâm tới việc riêng của gia đình ông chủ cô. Bây giờ tôi muốn hỏi cô một điều khác. Vì sao cô em họ của cô không lấy chồng? Chẳng nhẽ không có ai tới cầu hôn?

- Không à? Ồ, nhiều lắm, nhưng cô ấy từ chối và làm ra vẻ hoàn toàn không quan tâm tới họ.

- Hay có thể cô ta đang yêu ông anh họ của mình, cái anh chàng Brum chân dài, khỏe mạnh và liều lĩnh ấy?

- Ồ không, thưa ông, tôi không nghĩ thế. Không một người đàn bà nào có thể yêu anh ta, vì anh ta quá ư nghiêm khắc và ít lời.

- Tôi đồng ý với cô, thưa cô. Nhưng thế thì có lẽ anh ta yêu cô ta chăng?

Bêti lắc đầu:

- Pitor Brum không nghĩ tới phụ nữ, thưa ông. Ít ra thì chưa bao giờ anh ta nói chuyện với họ hay về họ.

- Ồ, nhưng nếu thế thì có nghĩa ngược lại. Mà thôi, suy cho cùng đây không phải là việc của cô và tôi. Tôi chỉ lấy làm mừng rằng giữa họ không có quan hệ gì vì một người như cô chủ của cô phải được chọn một người chồng có dòng họ cao quý để trở thành một bà quý tộc thượng lưu, chứ không phải vợ của một anh lái buôn.

- Tất nhiên là thế, thưa ông, dù Pitor Brum không là lái buôn, ít ra thì không phải xuất thân trong một gia đình như thế. Anh ta là một nhà quý tộc và có lẽ đã trở thành xơ Pitor Brum, nếu bố anh ta không chống lại Đức vua hiện nay và không bị tước hết đất đai. Người ta nói Pitor Brum là một chiến binh rất dũng cảm. Hôm qua mọi người đã được chứng kiến điều ấy.

- Hoàn toàn đúng thế. Có lẽ với khuôn mặt nghiêm khắc và tính ít nói của mình, nếu gặp thời, anh ta có thể trở thành một vị tướng vĩ đại. Tuy nhiên, thưa cô Bêti, xin hãy cho tôi biết rằng vì sao một người xinh đẹp như cô, - nói đến đây, Đacghila kiêu cách, - mà mãi đến bây giờ vẫn chưa lấy chồng. Tôi không nghĩ cô thiếu những người muốn đến dạm hỏi.

Và một lần nữa Bêti, cô gái ngu ngốc ấy, lại đỏ bừng mặt vì sung sướng.

- Ông nói đúng, thưa ông, - cô ta đáp. - Không ít người đến cầu hôn tôi, nhưng trong việc

này tôi cũng giống cô em họ của tôi - tôi chẳng thích họ một tí nào.

- Cô nói rất đúng, thưa cô - Đacghila nói với vẻ thông cảm. - Đừng làm như bắn dòng máu của mình. Cô chỉ nên lấy người nào tương xứng với cô về nguồn gốc dòng họ. Đối với một cô gái xinh đẹp, thông minh như cô, điều ấy không khó lắm. - Rồi hắn nhìn vào đôi mắt to của Bêti với vẻ âu yếm, chiêm ngưỡng.

Lúc này họ đang đi giữa cánh đồng vắng người, nên Đacghila càng được dịp công khai bày tỏ tình cảm của mình. Nhưng Bêti, một cô gái ưa nịnh, đầy lòng tự trọng và ngay thẳng cho là đã đến lúc nên nói là cô ta phải quay lại. Mặc dù Đacghila phản đối, cô ta vẫn chia tay hắn rồi ba chân bốn cẳng chạy về nhà, quá ngây ngất vì hạnh phúc.

"Ông ta mới tốt và đẹp trai làm sao! - Bêti nghĩ. - Một người đàn ông chân chính! Và tất nhiên, ông ta đang yêu mình say đắm. Tại sao lại không? Điều ấy vẫn thường xảy ra. Nhiều bà quý phái mà mình biết, không thể sánh với mình, dù chỉ một nửa, về sắc đẹp và nguồn gốc quý tộc, và tất nhiên không thể là đối tượng để ông ta chọn vợ. Có điều... ông ta phải chưa có vợ mới được". ý nghĩ này làm nhiệt tình của Bêti bớt sôi nổi ít nhiều.

Căn cứ vào những việc xảy ra mà xét thì Đacghila đạt được kết quả khá nhanh trong việc thực hiện cái ý định mới nảy ra trong đầu hắn mấy giờ trước đó. Bêti đã yêu hắn một nửa. Nhưng hắn hoàn toàn không có ý định chinh phục trái tim cô gái xinh đẹp nhưng ngu ngốc này, mà chỉ sử dụng cô như một phương tiện lợi hại, một bậc thang giúp hắn tiến lại gần Macgaret.

Hắn yêu Macgaret ngay từ khi mới gặp. Khi lần đầu tiên hắn nhìn thấy nàng trong đám đông trước cung điện nhà vua, không áo khoác che người, đang hoảng sợ và giận dữ, vẻ đẹp dịu hiền mà trang nghiêm của nàng đã đốt lên ngọn lửa tình trong dòng máu phương Nam của hắn. Đacghila là một người đam mê tình dục và luôn được thỏa mãn về điều đó, nhưng cái tình cảm mà hắn có lúc đó hoàn toàn mới lạ. Từ trước tới nay chưa có người đàn bà nào hấp dẫn bằng Macgaret. Ngoài ra, hắn còn muốn nàng trở thành vợ hắn. Tại sao lại không? Đúng là dòng máu hắn không thật thuần khiết lắm, nhưng địa vị hắn đang giữ rất cao. Tất nhiên, Macgaret thấp hơn hắn, nhưng sắc đẹp của nàng có thể bù lại. Hơn nữa, là một người thông minh và có học, nàng có thể phù hợp với cái địa vị mà hắn tạo cho nàng. Vả lại, dù có tài sản rất lớn, nhưng do lối sống vô độ hắn đã bắt đầu nợ nần rất nhiều, mà Macgaret lại là cô con gái duy nhất của một trong những thương gia giàu có nhất nước Anh, và của hồi môn của nàng có thể làm nhiều công chúa con vua ghen tị. Cái gì có thể cản trở hắn? Hắn sẽ bỏ rơi Inex và những người khác - ít ra thì cũng trong một thời gian - để đưa Macgaret lên địa vị bà chủ lâu đài của hắn ở Granada. Nói tóm lại, như thường vẫn xảy ra với những người mang trong mình dòng máu nóng phương Nam, hắn đã quyết định tất cả những điều ấy trước khi rời bàn ăn của Giôn Caxten hôm qua. Hắn sẽ lấy nàng Macgaret làm vợ, chứ không phải ai khác!

Nhưng cũng liền lúc ấy hắn hình dung trong đầu những khó khăn mà hắn sẽ gặp. Trước hết, hắn không tin Pitor, một người bình tĩnh, khỏe mạnh, với chiếc gậy trong tay đã đánh bại một tên lính có vũ khí, và chỉ nói một lời có thể gọi cả nửa thành phố Luân Đôn đến giúp. Hắn tin chắc rằng Pitor không thể không yêu Macgaret. Đó là một đối thủ đáng gờm. Nhưng nếu Macgaret không quan tâm tới Pitor thì cũng chẳng ngại lắm, còn nếu ngược lại thì... Mà sáng nay anh chàng làm gì trong vườn sớm thế nhỉ? Có lẽ phải thủ tiêu Pitor mới được, chỉ đơn giản thế thôi. Điều này không khó lắm nếu sử dụng một vài cách thức quen thuộc: ở đây không hiếm những người Tây Ban Nha sẵn sàng đứng nấp đâu đó trong bóng tối để bắt chột nhảy ra, đâm dao găm vào lưng Pitor.

Tuy vậy, dù là một người độc ác, tội lỗi, ý nghĩ về một hành động như thế cũng làm Đacghila băn khoăn. Hắn là một con chiên cuồng tín và sau những việc làm tội lỗi, thỉnh thoảng

lại ăn năn, lo sợ và hối hận. Những lúc ấy hắn thường đem của cải và tài năng của mình phụng sự giáo hội, như lần tới nước Anh này chẳng hạn. Không, Đacghila không bao giờ làm hoen ố bản thân mình bằng máu người khác, nếu không sau này làm sao hắn có thể gột rửa được điều ấy, để lương tâm trở nên trong sạch? Không. Phải tìm cách khác mới được. Thí dụ, không phải chính Pitor đã giết chết tên lính hầu của ngài đại sứ Tây Ban Nha đó chẳng, dò là để tự vệ? Cũng có thể không cần lợi dụng cả chi tiết này. Đacghila có cảm giác rằng Macgaret thích hắn, ngoài ra bản thân hắn cũng có thể mang lại nhiều cho nàng. Hắn sẽ chú ý, chiều chuộng nàng một cách chân thật, và nếu bị nàng hay bố nàng từ chối, hắn sẽ hành động khác. Trong lúc ấy thanh gươm đe dọa vẫn lơ lửng treo trên đầu Pitor, và Đacghila sẽ làm ra vẻ như hắn là người duy nhất có thể cứu được chàng. Trước mắt, hắn phải biết được tất cả những gì cần biết về Caxten đã.

Lần này, thông qua cô Bêti gốc nghịch, thần số phận đã mỉm cười với hắn. Không còn nghi ngờ gì nữa, Giôn Caxten là một người Do Thái. Điều này hắn đã được nghe nói ở Tây Ban Nha, và những hôm đến thăm ông ta vừa rồi lại khẳng định thêm một lần nữa. Câu chuyện của Bêti về căn phòng nhỏ sau bàn thờ, nơi có chiếc bàn gỗ để cầu nguyện, những ngọn nến và mấy tờ giấy đã xóa sạch những bản khoản cuối cùng. Nghĩa là chỉ riêng điều ấy cũng đủ để đưa ông ta lên ngọn lửa giàn thiêu của tòa án dị giáo Tây Ban Nha, hay đuổi ông ta ra khỏi nước Anh. Bây giờ, không chịu gả con gái cho hắn, thì có nên chẳng bắt ông ta thay đổi ý định bằng cách nhắc khéo ông ta về quyền lực của vua Tây Ban Nha và Đức giáo hoàng?

Vừa suy nghĩ tất cả những điều ấy, Đacghila vừa đi về nhà, trước hết để ghi lại câu chuyện của Bêti và những điều hắn thấy được trong nhà Giôn Caxten.

Chương V

BÍ MẬT CỦA GIÔN CAXTEN

Trong nhà của Giôn Caxten, cũng như nhiều gia đình khác thời ấy, có lệ người bán hàng và làm công cùng ngồi ăn sáng với chủ trong một phòng, có điều ở hai bàn khác nhau. Nhưng Bêti là một ngoại lệ, và với tư cách chị em họ và là bạn gái của Macgaret, cô ta được ngồi chung bàn với gia đình Caxten. Buổi sáng hôm ấy ghế của Bêti bỏ trống. Mặc dù đang mải suy nghĩ mông lung, Caxten cũng nhận thấy điều đó. Cả Macgaret lẫn Pitor đều không trả lời nổi câu hỏi của ông - Bêti đi đâu? Nhưng lúc ấy một người hầu, chính là người hôm trước Caxten cho đi theo dõi Đacghila, nói rằng anh ta nhìn thấy Bêti đi giữa phố Honbon với người đàn ông Tây Ban Nha kia. Nghe thế, Caxten sa sầm nét mặt.

Bữa ăn sáng trôi qua trong sự im lặng tuyệt đối, và khi đám người hầu bước ra gần hết thì Bêti xuất hiện, đang còn đỏ ửng cả mặt.

- Cô vừa ở đâu về? - Caxten hỏi. - Và tại sao đến ăn sáng muộn?

- Cháu đi lấy vải trải giường, nhưng chưa giặt xong, - cô ta nói liến thoắng.

- Nếu thế thì người ta bắt cô chờ lâu đấy, - Caxten bình tĩnh nói. - Cô không gặp ai chứ?

- Chỉ gặp người ngoài phố thôi ạ.

- Tôi sẽ không hỏi thêm điều gì nữa, nếu không cô lại tiếp tục nói dối, và bằng cách ấy chuốc thêm tội lỗi vào mình, - Giôn Caxten nghiêm khắc nói. - Hãy nói cho tôi biết: cô vừa đi đâu với xinho Đacghila, và nói gì với ông ta?

Bêti hiểu là cô đã bị nhìn thấy cùng đi với Đacghila và có tiếp tục chối nữa cũng vô ích.

- Cháu đi với ông ấy một quãng, chả là ông ấy nhờ cháu chỉ đường.

- Hãy nghe đây, Bêti, - Caxten ngắt lời cô ta, không chú ý tới những điều cô ta nói, - cô là một cô gái đã lớn, đủ để tự chịu trách nhiệm về mình. Tôi sẽ không nói gì về những cuộc dạo chơi của cô với đàn ông, tuy những cuộc dạo chơi ấy chẳng mang lại điều tốt lành. Nhưng cô biết cho: Không một người nào biết rõ về công việc của tôi được phép gặp gỡ, đi lại với bất kì một người Tây Ban Nha nào. - Ông nhìn cô ta một cách chăm chú. - Nếu bị bắt gặp đi với ông ta một lần nữa, cô sẽ không bao giờ còn được đặt chân đến ngôi nhà này! Im đi, tôi không cần những lời thanh minh của cô. Hãy bê bữa sáng của cô đi nơi khác mà ăn.

Bêti suýt khóc, đi ra khỏi phòng. Là một cô gái ngang bướng, cô ta rất bực tức. Vốn yêu mến Bêti, Macgaret định nói một vài lời gì đấy để bênh, nhưng bỗng nàng gạt đi:

- Vớ vẩn! Bố biết rõ Bêti. Nó phù phiếm và hiếu danh như một con công. Nó không thể nào quên được nguồn gốc quý tộc của mình, và rằng nó xinh đẹp và muốn kiếm được người chồng có địa vị cao. Mà thằng Tây Ban Nha ấy thì lợi dụng chỗ yếu của nó để nhằm đạt được những mục đích riêng. Bố tin chắc những mục đích ấy không hề tốt đẹp một tí nào. Nếu ta không kịp thời can thiệp, nó sẽ mang tai họa lại cho tất cả chúng ta. Thôi, nói về Bêti Đin như thế là đủ, bố còn phải đi làm việc.

Nhưng Pitor, từ nãy đến giờ ngồi im, liền ngăn ông lại:

- Thưa bố, chúng con muốn nói với bố đôi điều về chúng con.

- Về các con? - Caxten ngạc nhiên hỏi. - Vâng, cứ nói đi. à, mà đây không phải là chỗ để nói những chuyện như thế. Bố nghĩ ở đây các bức tường có thể có tai. Hãy đi theo ta.

Ông dẫn họ lên phòng cầu nguyện rồi khóa trái cửa lại.

- Bây giờ thì nói đi. Có chuyện gì thế?

- Thưa bố, - Pitor nói, - được bố cho phép, sáng nay con đã yêu cầu Macgaret trở thành vợ con.

- Tôi thấy anh không để mất thời gian một chút nào, anh bạn ạ. Nếu ai dựng nó dậy khỏi giường hay nói điều ấy với nó qua cửa sổ, cũng không thể nhanh hơn được. Nhưng không sao, điều ấy cũng dễ hiểu. Bao giờ anh cũng là con người hành động. Thế Macgaret trả lời anh sao?

- Cách đây một giờ Macgaret nói là đồng ý lấy con làm chồng.

- Anh là một người cẩn thận, - Caxten cười. - Và ai cũng biết rằng trong một giờ người phụ nữ có thể thay đổi quyết định của mình. Còn con, Macgaret bây giờ con nói sao, sau một thời

gian suy nghĩ lâu như thế?

- Con nói rằng con giận Pitor! - Macgaret khẽ kêu lên, dậm bàn chân bé nhỏ của mình xuống đất. - Nếu anh ấy không tin con trong một giờ, thì làm sao có thể sống với con suốt đời được?

- Không, không Macgaret, - Pitor nói xin vào. - Em không hiểu anh. Chỉ đơn giản là anh không muốn ép buộc em, nếu ngộ nhỡ...

- Thì đấy, anh đang lặp lại điều ấy đấy! - Macgaret ngắt lời chàng, vừa bực mình lại vừa hài lòng.

- Có lẽ anh im lặng thì hơn, - Pitor dẫu dịu. - Thì một mình em nói vậy.

- Vâng, tất nhiên, gì chứ im lặng thì anh giỏi lắm. Hơn ai hết, em là người hiểu rõ điều ấy, - Macgaret đáp, tự thưởng cho mình cái quyền được nói sau những năm tháng dài chờ đợi trong im lặng. - Được, em sẽ nói thay cho anh. Thừa bố, anh Pitor đã nói đúng sự thật. Con đồng ý làm vợ anh ấy, dù điều ấy có nghĩa là gắn đời con với một người suốt ngày im lặng. Vâng, con đồng ý, nhưng tất nhiên không phải vì Pitor, anh ấy có quá nhiều khuyết tật, mà là vì con, vì con yêu anh ấy. - Nói đoạn, Macgaret dịu dàng mỉm cười.

- Đừng đùa, Macgaret.

- Tại sao, thừa bố? Trông anh Pitor mặt mũi mới đắc thắng làm sao! Bố hãy nhìn anh ta xem. Ta cứ cười đi, chừng nào đang được cười. Biết đâu sẽ có lúc phải khóc.

- Con nói đúng đấy, - Caxten thở dài nói. - Nghĩa là các con đã quyết định đính hôn với nhau. Điều ấy làm bố vui mừng, các con ạ, bởi vì ai mà biết trước được lúc nào sẽ rơi những giọt nước mắt mà Macgaret vừa nhắc tới. Hãy cầm lấy tay Macgaret, Pitor, và hãy thề trước cây thánh giá mà các con tôn thờ. - Pitor ngạc nhiên nhìn Caxten, nhưng ông vẫn nói tiếp: - Các con phải thề rằng trước khi làm lễ đính hôn, các con sẽ trung thành với lời nói của mình trong bất kì hoàn cảnh nào, ở cùng nhau hay xa nhau, gặp tin buồn, hay tin vui, nghèo khổ hay sung sướng, bình yên hay loạn lạc, vui hay buồn, hay gặp những thử thách ghê gớm. Còn sau khi đã đính hôn với nhau, các con sẽ chung thủy thương yêu nhau suốt đời, cho đến khi bị thần chết chia lìa.

Caxten nói những lời ấy một cách nghiêm trang và hồi hộp. Ông nhìn thẳng vào mắt Pitor và Macgaret như muốn đoán đọc những ý nghĩ thầm kín nhất của họ. Sự hồi hộp của ông được truyền sang đôi bạn trẻ. Lại một lần nữa họ cảm thấy sợ hãi, giống như họ đã từng sợ hãi khi trong vườn bất chợt họ nhìn thấy cái bóng của Đacghila. Một cách trang nghiêm, hầu như không cảm thấy sự vui mừng đáng lẽ phải có trong những lúc như thế, họ cầm tay nhau và thề trước thánh giá rằng họ sẽ giữ vững lời thề này và sẽ chung thủy với nhau cho tới lúc chết, dù phải vượt qua nhiều thử thách, cả những thử thách mà họ bây giờ còn chưa hình dung nổi.

- Và cả sau khi chết, chúng con vẫn chung thủy với nhau, - Pitor nói thêm.

Chiếc đầu kiêu hãnh của Macgaret khẽ cúi xuống, tỏ ý đồng ý.

- Các con ạ, - Caxten nói, - các con sẽ giàu có. ở nước Anh này không có nhiều người giàu có như các con đâu. Nhưng có lẽ tốt hơn, các con đừng khoe khoang sự giàu có của mình và đừng bắt chước những người danh giá khác. Nếu không, các con sẽ làm người khác ghen tị, và sự ghen tị đó sẽ làm hại các con. Hãy biết chờ đợi, rồi địa vị cao sang sẽ tự đến với các con, hoặc nếu không, sẽ đến với con cháu của các con. Pitor, để khỏi quên, bây giờ bố nói với con, rằng bản thống kê tất cả chắc chắn vốn liếng và tiền đầu tư vào bất động sản, vào việc mua đất, mua tàu và các cửa hàng buôn bán đã được chôn kĩ dưới nền nhà trong phòng làm việc của bố, ngay dưới chỗ chiếc ghế bố vẫn ngồi. Lật tấm ván lên, đào sâu xuống đất, con sẽ nhìn thấy một tấm

đá, dưới nó là một chiếc hòm sắt đựng tài liệu và sổ ghi chép. Cả đồ trang sức quý cũng ở trong đó. Nếu vì một lí do nào đó chiếc hòm này bị mất, bản sao của hầu như tất cả giấy tờ ấy đang nằm trong tay người bạn thân và là bạn hàng cùng buôn bán với bố ở nước Anh. Đó là Ximông Livet, người mà các con có biết. Hãy nhớ lời bố dặn.

- Thừa bố, - Macgaret lo lắng ngắt lời ông, - sao bố lại nói những điều ấy? Như thế bố sắp không ở bên chúng con nữa. Bố sợ điều gì chẳng?

- ừ, con gái của bố ạ, bố sợ hay nói đúng hơn, bố không sợ mà là chờ đợi. Bố đã sẵn sàng đón nhận tất cả. Nhưng các con đã thề, và các con sẽ giữ vững lời thề chứ?

- Vâng, - cả Pitor và Macgaret cùng đồng thanh nói.

- Nếu thế thì các con hãy chuẩn bị đón nhận thử thách nặng nề đầu tiên, vì bây giờ bố không muốn giấu các con sự thật. Các con ạ, các con tưởng rằng bố và các con cùng một tôn giáo, nhưng thực ra không phải thế. Bố là một người Do Thái, như người bố và người ông của bố từ thời Abraam.

Những lời này gây nên một ấn tượng hết sức mạnh mẽ đối với Pitor và Macgaret. Vì ngạc nhiên, Pitor há to miệng, và lần thứ hai trong ngày chàng tái mặt. Macgaret thì ngã xủ xuống ghế, bất lực nhìn chàng. Vào thời ấy, làm người Do Thái có nghĩa là tự chuốc vào mình một mối nguy hiểm khủng khiếp. Caxten nhìn họ, và sự im lặng của họ làm ông cảm thấy bị xúc phạm.

- à, ra thế đấy! - Ông chua xót kêu lên. - Hóa ra các người cũng giống người khác, có đúng thế không? Các người đang khinh bỉ tôi vì tôi thuộc vào một giống người có nguồn gốc lâu đời hơn và cao thượng hơn tất cả các huân tước kiêu kì và các ông vua của các người, có đúng thế không? Các người hiểu rõ tôi. Phải chăng tôi đã làm điều gì đáng xấu hổ? Tôi đã lừa dối láng giềng hay ăn cướp của người nghèo ư? Hay tôi đã cười giễu đồ cũng lễ của các người? Tôi đã bao giờ âm mưu nổi loạn chống lại chính quyền chưa? Hay có thể tôi là một người bạn tồi và là một người cha khắc nghiệt? Các người lắc đầu, nhưng nếu thế, sao các người lại nhìn tôi như nhìn một người tội lỗi? Lễ nào tôi không có quyền được theo tín ngưỡng của tổ tiên tôi? Lễ nào tôi không được phép cầu nguyện Chúa Trời theo các tôi muốn? - Rồi ông nhìn Pitor với vẻ thách thức.

- Không, thưa bố, - Pitor đáp. - Tất nhiên bố được phép. Ít ra thì con cho là thế. Nhưng nếu vậy, tại sao những năm qua bố phải giả vờ cầu nguyện như chúng con?

Cái câu hỏi thẳng thừng và rất đặc trưng cho Pitor ấy đã làm Caxten giật mình lùi lại, như một chiến binh bất ngờ bị đánh một cú vào chỗ hiểm. Sự dũng cảm đã rời bỏ ông, cơn giận trong mắt đã được thay bằng sự nhẫn nhục, còn con người ông thì như thấp hún xuống. Bây giờ ông là một bị cáo đang chờ được con gái và người yêu của con gái tha thứ.

- Các con đừng lên án bố một cách tàn nhẫn, ông nói. - Các con phải biết thế nào là làm một người Do Thái - một kẻ khốn nạn mà bất cứ một thằng ăn mày nào cũng có thể xô đẩy và phỉ nhổ; một người bị loại khỏi vòng pháp luật và ở nước nào cũng bị lùng bắt như lùng bắt một con chó sói hoang dại, và khi bắt được, người ấy bị giết để mua vui cho những con chiên Cơ Đốc ngoan đạo, sau khi hún đã bị cướp lột đến tận mang áo cuối cùng. Và bây giờ các con thử hình dung tới khả năng trốn thoát khỏi những điều kinh khủng ấy để được sống yên ổn, được nhà thờ che chở, và sau đó trở thành giàu có và có địa vị!

Ông dừng lại một lát như để chờ nghe những lời phản đối, nhưng Pitor và Macgaret vẫn im lặng. Caxten nói tiếp:

- Vả lại, ngày bé bố đã được nhập đạo Cơ Đốc, nhưng trái tim của bố cũng như tổ tiên bố, vẫn là trái tim của người Do Thái, mà ở đâu trái tim ở đấy là linh hồn.

- Điều ấy chỉ làm mọi điều thêm phức tạp, - Pitor nói, như thể với chính mình.

- Bố đã được ông cụ thân sinh dạy như thế, - Caxten nói để tự bảo vệ mình.

- Chúng ta phải trả giá cho các tội lỗi của mình, - Pitor lại ngắt lời ông.

Đến lúc này Caxten không còn tìm mình được nữa:

- Anh chỉ là con ngựa non háu đá, anh còn chưa biết gì về những điều kinh khủng của cuộc đời, thế mà đã dám chê trách tôi! Nếu anh phải chịu đựng những điều tôi đã chịu đựng, thì chắc gì anh đã dũng cảm bằng một nửa tôi bây giờ. Các người có biết vì sao tôi đã cho các người biết điều bí mật mà tôi có thể giữ kín, như đã từng giữ kín đối với mẹ cô không, Macgaret? Tôi cho các người biết, vì đó là một phần của sự trừng phạt mà tôi phải gánh chịu vì tội lỗi của mình. Vâng, tôi biết Đức Chúa của tôi rất nghiêm khắc, và tội lỗi sẽ đổ lên đầu tôi, tôi sẽ phải trả giá tất cả cho đến đồng xu nhỏ cuối cùng, mặc dầu tôi còn chưa biết bao giờ và ở đâu tôi phải gánh chịu sự trừng phạt ấy. Đi đi, Pitor, đi đi, Macgaret, đi mà tố cáo tôi, nếu các người muốn các vị linh mục chỉ cho các người con đường ngắn nhất lên thiên đường. Tôi sẽ không lấy của các người, dù chỉ một đồng tiền vàng.

- Thừa bố, xin bố đừng để cơn giận lôi kéo tình cảm của mình, - Pitor nói. - Đó là việc chỉ liên quan tới bố và Đức Chúa. Chúng con biết nói gì với bố bây giờ, có ai bắt chúng con lên án bố đâu? Chúng con chỉ biết cầu Chúa để những mối lo sợ của bố không thành sự thật, và để bố sống hết những năm tháng còn lại của mình trong sự bình yên và danh giá.

- Bố cảm ơn con vì những lời tốt lành kia, chúng làm tăng giá trị thêm cho con, - Caxten nói. - Còn con, Macgaret, con định nói gì với bố?

- Nói gì ư? - Macgaret ngờ ngác hỏi lại. - Con chẳng có điều gì để nói. Anh Pitor nói đúng: Đó là việc của bố và Đức Chúa. Nhưng con thật buồn vì phải để mất người yêu.

Pitor ngạc nhiên nhìn nàng, còn Caxten thì kêu lên:

- Để mất? Vì sao? Nó chẳng vừa mới thề đó sao?

- Vấn đề không phải ở đấy. Làm sao con có thể yêu cầu anh ấy, một nhà quý tộc, một con chiên Cơ Đốc chính cống, lấy làm vợ mình con gái một người Do Thái suốt đời cầu chúa Giêsu, nhưng trong lòng lại không công nhận Ngài?

Lúc này Pitor liền giơ tay lên.

- Hãy kết thúc câu chuyện này đi, - chàng nói. - Thậm chí nếu bố em là Giuđa đi nữa, thì điều ấy có quan hệ gì đến anh và em? Anh đã thuộc về em, và em thuộc về anh cho đến khi thần chết chia lìa chúng ta. Và không tin ngưỡng của một người nào có thể ngăn cách chúng ta, dù chỉ một phút. Thừa bố, cảm ơn bố đã tin chúng con. Xin bố hãy tin chắc rằng dù những điều bố vừa kể có làm chúng con đau buồn, chúng con vẫn yêu và kính trọng bố không kém chút nào so với chúng con đã yêu và kính trọng bố trước khi biết được điều bí mật này.

Macgaret ngã vào Caxten khóc nức nở:

- Xin bố tha lỗi cho con, nếu con nói quá lời. Vì con chẳng biết gì về điều ấy, và suốt đời con được dạy phải căm ghét những người Do Thái. Bố theo tín ngưỡng nào không hề liên quan gì

tới con, vì với con, bố luôn luôn là một người bố đáng yêu!

- Nếu thế thì sao con lại khóc? - Caxten hỏi, dịu dàng xoa đầu nàng.

- Bởi vì bố đang bị nguy hiểm đe dọa, ít ra thì bố nói như thế, mà nếu có chuyện xảy ra với bố... thì lúc ấy con sẽ thế nào?

- Nếu đòn số mệnh giáng xuống đầu bố, con hãy xem đó là ý Chúa muốn thế, và hãy dũng cảm đón nhận nó như bố. - Caxten khẽ hôn Macgaret rồi đi ra khỏi nhà nguyện.

- Hóa ra niềm vui và nỗi khổ kề sát bên nhau, - Macgaret khẽ nói.

- Vâng, chúng là anh em sinh đôi. Nhưng nếu chúng ta đã được nếm mùi hạnh phúc, thì chúng ta sẽ không còn sợ điều bất hạnh. Mong sao bệnh dịch hạch sớm bắt đi tất cả các cha cố và những kẻ cuồng tín của chúng! Đức Chúa Giêsu đã cố để tất cả những người Do Thái tin theo đạo của Ngài, nhưng Ngài không kêu gọi phải giết hết họ. Còn riêng về anh, anh quý trọng những người biết giữ vững tín ngưỡng của mình, và sẵn sàng tha thứ cho họ, vì chính các cố đạo đã bắt họ phải giả vờ và nói dối. Hãy cầu mong Chúa Trời để chúng ta sớm đính hôn với nhau và yên ổn rời bỏ Luân Đôn, đi về nơi có thể giấu được bố em.

- Em sẽ cầu, em sẽ cầu... - Macgaret khẽ nói rồi tiến lại gần Pitor.

Và sau đó họ ôm hôn nhau, quên hết mọi điều lo sợ.

Sáng sớm hôm sau - hôm đó là ngày chủ nhật, Pitor, Macgaret và Bêti đi vào nhà thờ thánh Pôn để dự lễ Met. Bây giờ, khi điều bí mật của ông không còn là bí mật nữa, ông quyết định tránh không vào nhà thờ đạo Thiên Chúa chừng nào có thể. Vì vậy ông đã cáo ốm không đi. Nhưng điều này không thể không làm Macgaret lo lắng. Sau này thì sao? Vì không thể cứ giả vờ ốm mãi thế được. Mà không đi lễ nhà thờ nghĩa là tự mình chuốc lấy tiếng phản đạo.

ở nhà một mình, Caxten cho gọi hai người đầy tớ khỏe mạnh tới, ra lệnh cho họ lặng lẽ đi theo Pitor và Macgaret:

Khi Pitor, Macgaret và Bêti đi khỏi nhà thờ, Pitor nhìn thấy hai tên Tây Ban Nha mà chàng quen mặt. Chàng có cảm giác là chúng đang theo dõi chàng. Trong đám đông chàng không nhìn thấy chúng nên không nói gì với Macgaret và Bêti. Con đường ngắn nhất dẫn về nhà chạy qua những cánh đồng và khu vườn, nơi chỉ lác đác mấy ngôi nhà. Pitor và Macgaret vừa đi vừa nói chuyện. Bất chợt Bêti lúc ấy đi sau, bỗng kêu lên, Pitor ngẩng đầu và nhìn thấy hai tên Tây Ban Nha kia đang chui qua một lỗ hổng xuyên bờ giậu cách chàng không đầy sáu bước. Chàng cũng nhìn thấy chúng đang nắm chuôi kiếm.

- Đi về phía trước, nhanh lên! - Pitor khẽ nói với Macgaret. - Anh không muốn quay lưng về phía chúng.

Nói đoạn chàng nắm lấy chuôi kiếm mà chàng luôn đeo trong áo khoác, rồi bảo Macgaret lùi ra xa.

Họ đứng giáp mặt với hai tên Tây Ban Nha. Chúng lịch sự cúi chào và hỏi có phải chàng là Pitor Brum không. Chúng nói bằng tiếng Tây Ban Nha, nhưng Pitor và Macgaret thông thạo thứ tiếng ấy - chàng đã học thời nhỏ, và nhiều khi chàng phải nói bằng tiếng Tây Ban Nha khi làm việc với Giôn Caxten, là người thường được sử dụng ngôn ngữ ấy trong công việc buôn bán của mình.

- Vâng, đúng thế, - chàng đáp. - Các ông có việc cần gặp tôi à?

- Vâng, chúng tôi đến tìm ông để thực hiện nhiệm vụ mà một người bạn Xcôtlen của chúng tôi có tên là Andrin giao cho. Cách đây mấy ngày ông đã gặp ông ấy, - một trong hai tên Tây Ban Nha nói với Pitor. - Ông ấy đã chết, và giao cho chúng tôi một nhiệm vụ có thể nói tóm tắt là làm sao để ông và ông ta gặp được nhau lần nữa. Tất cả chúng tôi đã thề sẽ nói điều ấy với ông, và chăm lo để ông sớm được gặp ông ấy.

- Ông muốn nói rằng các ông định giết tôi? - Pitor vừa đáp vừa nghiêng chặt răng và rút thanh kiếm từ dưới áo khoác ra. - Nào hãy lại gần đây, đồ hèn nhát, và chúng ta sẽ thấy ai trong chúng ta sẽ là bạn của Andrin dưới địa ngục. Macgaret, Bêti hãy tránh ra xa!

Pitor cởi áo khoác và quấn nó vào tay trái. Hai tên Tây Ban Nha chực lại trong giây lát - vẻ mặt cương quyết của Pitor chắc đã cho chúng biết rằng đánh nhau với chàng không phải dễ. Khi chúng xông vào chàng thì bỗng nghe có tiếng chân chạy lại, và lập tức thấy hai người hầu của Caxten tay cầm kiếm đứng cạnh Pitor.

- Rất vui mừng được gặp các anh ở đây, - Pitor nhìn họ nói. - Còn bây giờ, thưa các ngài, bây giờ các ngài có còn muốn gặp tôi nữa không ạ?

Thay cho câu trả lời, hai tên Tây Ban Nha vội vã bỏ chạy. Một trong hai người hầu nhặt một hòn đá lớn bên đường rồi vung tay ném theo. Hòn đá rơi đúng vào lưng gã Tây Ban Nha chạy sau, làm hắn ngã gục mặt xuống đất. Hắn gượng dậy và vừa khập khiễng chạy tiếp, vừa chửi rủa câu gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha.

- Tôi nghĩ bây giờ chúng ta có thể yên tâm đi về nhà, - Pitor nói. - Có lẽ hôm nay chúng ta sẽ không còn gặp vị khách nào của Andrin nữa.

- Có thể hôm nay thì không, - Macgaret thở dài nói. - Nhưng ngày mai hay ngày kia chúng lại đến. Rồi sẽ kết thúc thế nào?

- Ồ, chuyện ấy thì chỉ một mình Chúa biết, - Pitor buồn bực đáp và cho kiếm vào vỏ.

Khi nghe chàng kể lại về việc này, Caxten lo lắng.

- Chúng muốn trả thù con về cái chết của gã Xcôtlen, - ông nói. - Người Tây Ban Nha rất hay trả thù, vả lại, chúng không bao giờ tha thứ cho con về việc lúc ấy con đã gọi người Anh đến giúp đỡ. Bố rất lo cho con, Pitor ạ. Nếu ra khỏi nhà, chúng sẽ giết con mất.

- Nhưng con không thể suốt đời cứ ngồi khóa cửa trong nhà như chuột trong hang được! - Pitor giận dữ nói. - Làm thế nào bây giờ? Hay phải nhờ đến pháp luật?

- Không, chính con giết người, và bằng cách ấy đã vi phạm pháp luật. Bố nghĩ tốt nhất con nên đi khỏi đây một thời gian, cho đến khi mọi việc lắng xuống.

- Đi khỏi đây? Pitor đi khỏi đây ư? - Macgaret hoảng sợ kêu lên.

- Ừ! Con hãy nghe bố nói đây. Bây giờ các con không thể làm lễ cưới được. Điều này không đơn giản như thế. Cần phải báo tin và thống nhất trước về nghi lễ. Để làm chuyện ấy phải mất gần một tháng. Cũng chẳng lâu lắm. Suy cho cùng, các con mới làm lễ đính hôn hôm qua. Bây giờ hãy nhớ kĩ điều này: Không một ai được biết việc các con đã đính hôn với nhau. Nếu không, bọn Tây Ban Nha sẽ truy lùng cả con nữa, Macgaret ạ. Bố bắt các con phải thề độc rằng điều này phải được giữ bí mật tuyệt đối. Các con phải tỏ ra lạnh lùng, cách xa nhau, như không có chuyện gì xảy ra.

- Mọi việc sẽ đúng như bố muốn, thừa bố, - Pitor nói. - Nhưng con thì không thích phải che giấu sự thật như thế. Điều ấy chỉ gây thêm phức tạp. Theo con, con phải liều ở lại đây và tổ chức lễ cưới càng sớm càng tốt.

- Để một tuần sau vợ con sẽ trở thành góa chồng hoặc những thằng khốn nạn kia đốt cháy ngôi nhà của ta hay sao? Không, không, Pitor, đừng chọc tức thần số phận. Chúng ta chờ Đacghila cho biết kết quả thế nào, rồi sau sẽ quyết định.

Chương VI

CHIA TAY

Như đã hứa, Đacghila đến nhưng không phải đi bộ và một mình như lần trước, mà cùng với một đoàn tùy tùng, như một nhà quý tộc lớn phải có. Hai tên hầu chạy phía trước dọn đường. Tuyệt đẹp, mặc chiếc áo choàng bằng vải the và đội chiếc mũ có cắm lông đà điểu. Bốn người vũ trang cưỡi ngựa có đeo phù hiệu của Đacghila đi kèm.

- Chúng ta chỉ mời một người, hay nói đúng hơn, chính hẳn tự yêu cầu được tiếp, thế mà bây giờ buộc phải thiết cơm bảy người, chưa nói đến ngựa! - Caxten lẩm bẩm khi đứng bên cửa sổ tầng trên quan sát chúng. - Nhưng biết làm thế nào được? Pitor, con phải chú ý để chọn người hầu này được ăn uống tử tế - chúng không được than phiền về lòng hiếu khách của chúng ta. Có thể cho bọn người hầu ăn ở phòng nhỏ với đám gia nhân của ta. Còn con, Macgaret, con hãy mặc bộ quần áo đẹp nhất và mang các đồ trang sức mà con đã mang hồi mùa hè năm ngoái, khi bố dẫn con đi dự buổi dạ hội thành phố. Phải cho những tên nước ngoài đom đóm này thấy rằng giới thượng gia Luân Đông cũng có cái để khoe.

Pitor lưỡng lự, băn khoăn có nên tổ chức một sự đón tiếp long trọng như vậy không. Nếu là chàng, chàng sẽ cho đám tùy tùng kia ra quán ăn, còn ông chủ của chúng thì được chàng ặc một bộ quần áo giản dị và tiếp sau cái bàn thường ngày vẫn ngồi. Nhưng Caxten hôm ấy hơi khó tính, vả lại đôi lúc ông cũng thích khoe khoang sự giàu có của mình, nên ông giận dữ, quát tháo, và nói rằng có lẽ chính Pitor phải ra đón Đacghila. Cuối cùng Pitor lắc đầu chán nản rồi đi ra, còn Macgaret thì về phòng mình thay quần áo.

Mấy phút sau mặc bộ quần áo sang trọng và đắt tiền nhất, Caxten chào đón Đacghila ở phòng khách. Nhân lúc chỉ có hai người, Caxten hỏi hẳn việc chạy chọt với dơ Aiala thế nào.

- Vừa tốt lại vừa xấu, - Đacghila nói. - Tiến sĩ dơ Puebla, người mà tôi định nhờ giúp đỡ đã rời khỏi Luân Đôn, sau khi tuyên bố rằng ông ta bị xúc phạm, và rằng ở triều đình Anh không thể một lúc có hai đại sứ Tây Ban Nha. Vì thế tôi buộc phải thương lượng với dơ Aiala. Tóm lại, tôi đã hai lần nói chuyện với ông ta về cái chết đáng đáng của tên lính hầu láo lếu của ông ta. Ông ta cho rằng ông ta bị xúc phạm, vì trước đây cũng đã mất mấy tên như thế trong những trường hợp tương tự. Vì vậy phải vất vả lắm, tôi mới thuyết phục được ông ta nhận năm mươi đồng tiền vàng - tất nhiên, như ông ta nói, là để chuyển cho gia đình người bị giết - và kí vào tờ giấy này. Đây, nó đây. - Rồi Đacghila chìa cho Caxten một tờ giấy, Caxten chăm chú đọc.

Trong tờ giấy ghi rõ rằng Pitor Brum đã bồi thường cho người thân của Andrin Phecxon năm mươi đồng tiền vàng, và rằng những người lính hầu của ngài đại sứ Tây Ban Nha và cả bản thân ngài đại sứ cam đoan không được trả thù Pitor Brum dưới bất kì hình thức nào vì tội giết người mà ông ta đã gây ra.

- Nhưng chúng tôi đã đưa tiền cho ông đâu? - Caxten nói.

- Tôi trả bằng tiền của tôi. Dơ Aiala không chịu kí, nếu chỉ hứa không mà không có tiền.

- Tôi rất biết ơn ông vì nhiệt tình của ông, thưa ông. Ông sẽ nhận được số tiền ấy trước khi rời khỏi ngôi nhà này. Ở địa vị ông, chắc ít người có thể tin tưởng một người lạ như thế được.

- Chúng ta sẽ không nhắc đến những chuyện vụn vặt như vậy. Tôi mong ông xem đó như một cử chỉ tôn trọng của tôi đối với gia đình ông. Nếu không điều ấy sẽ là một sự xúc phạm đối với một người giàu có như ông. Nhưng tôi còn phải nói với ông một đôi điều. Ông, hay đúng hơn là Pitor, người bà con của ông, vẫn còn bị nguy hiểm đe dọa. Dơ Aiala đã tha thứ cho ông ta. Nhưng còn vua Anh là người đã đặt ra pháp luật mà ông ta vi phạm. Hôm nay tôi vừa gặp Đức vua, và nhân tiện, ngài có nói về ông như về một người rất đáng kính. Nhưng ngài cũng nói thêm rằng bao giờ ngài cũng nghĩ là chỉ có những người Do Thái mới có được một tài sản lớn như thế. Tuy nhiên, ngài biết rằng ông không phải là người Do Thái. Người ta nói với ngài rằng ông là một con chiên rất ngoan đạo. - Đến đây, Đacghila dừng lại, nhìn Caxten một cách thử thách.

- Tôi e rằng Đức vua có phóng đại thêm sự giàu có của tôi, - Caxten lạnh lùng nói, làm ra vẻ không chú ý đến câu nói cuối cùng của Đacghila. - Thế Đức vua nói gì?

- Tôi đưa cho ngài xem chữ kí của dơ Aiala, và ngài nói rằng nếu ông ta hài lòng với cách giải quyết ấy, thì ngài không phản đối, và ngài cho rằng không cần thiết phải đưa vụ này ra toà án nữa. Nhưng ngài có ra lệnh cho tôi phải nói với ông và ông Pitor Brum rằng, nếu một lần nữa ông ta gây nên ẩu đả giữa đường phố, nhất là giữa những người Anh và người Tây Ban Nha, dù bị bắt buộc phải làm thế, thì ngài sẽ treo cổ ông ta, có toà án hay không toà án cũng vậy. Đức vua khá bức mình khi nói điều này, bởi vì ngài không hề muốn xảy ra một sự hiểu lầm nào giữa hai nước Tây Ban Nha và Anh.

- Thế thì đúng là đáng ngại thật, - Caxten thở dài nói. - Ngay sáng nay thôi, một cuộc ẩu đả như thế suýt xảy ra. - Rồi ông kể lại việc hai tên Tây Ban Nha đã đi theo Pitor và một tên bị người hầu ném đã trúng đã ngã như thế nào. Nghe xong, Đacghila lắc đầu một cách thông cảm.

- Vâng, mọi điều phiền toái bắt đầu từ những chuyện như thế - hấn nói. - Tôi nghe bọn hầu của tôi kể lại, chúng bao giờ cũng kể cho tôi nghe, chúng có hơn hai mươi đứa, đã thề trước Đức Mẹ Xêvin rằng, trước khi rời khỏi nước này, chúng sẽ bắt người bà con của ông phải đổ máu vì tội đã giết Andrin Phecxon, một chàng trai dũng cảm và là chỉ huy của chúng. Chúng rất yêu hấn. Nếu chúng tấn công Pitor, chắc sẽ xảy ra ẩu đả, vì Pitor là người rất biết đánh nhau, mà có ẩu đả thì nghĩa là Pitor sẽ bị treo cổ như Đức vua đã hứa.

- Trước khi chúng rời khỏi nước này à? Thế bao giờ chúng định lên đường?

- Độ một tháng nữa dơ Aiala sẽ về nước cùng với đoàn tùy tùng của mình, không muộn hơn, vì ngài đại sứ khác, dơ Puebla không muốn nhìn thấy ông ta ở đây thêm nữa, và từ ngôi nhà ngoại ô của mình, dơ Puebla đã viết về Tây Ban Nha rằng một người trong số họ phải về

nước.

- Nếu thế thì, thưa ông, tôi nghĩ rằng tốt hơn hết, Pitor nên rời khỏi đây một tháng.

- Thưa ông Caxten kính mến, ông thật thông minh. Tôi cũng nghĩ như thế, và tôi khuyên ông nên làm ngay điều đó. Ồ, tiểu thư con gái của ông đang tới kia!

Macgaret xuất hiện trên chiếc cầu thang rộng bằng gỗ sồi dẫn vào phòng khách. Một tay nàng cầm chiếc đèn chiếu sáng người nàng, trong lúc Đacghila và Caxten đứng trong bóng tối mờ. Nàng mặc một chiếc áo hở cổ được may bằng loại nhung màu đỏ sẫm có thêu những đường vàng. Màu áo làm tôn thêm nước da trắng kì lạ của chiếc cổ và ngực nàng. Quanh cổ nàng là một chuỗi ngọc lớn. Nàng đội trên đầu một chiếc lưới bằng vàng có đính những hạt ngọc nhỏ hơn, phủ lên những làn sóng tóc dày, màu nâu tuyệt đẹp dài đến tận đầu gối. Theo lệnh bố, nàng đã ăn mặc thế để trở nên xinh đẹp nhất không phải cho ông khách, mà là con người yêu của mình, người mà nàng vừa mới đính hôn. Nàng xinh đẹp đến mức Đacghila, nghệ sĩ và một kẻ tôn thờ cái đẹp, phải ngỡ ngàng đến nghẹt thở.

- Xin thề có mười một ngàn cô gái đồng trinh! - Hấn thốt lên. - Cô con gái của ông xinh đẹp hơn tất cả mười một ngàn cô gái đồng trinh kia cộng lại. Cô ấy phải trở thành hoàng hậu và chinh phục toàn thế giới.

Không, không thưa ông, - Caxten vội nói, - cứ để nó mãi mãi là một cô gái chân thật, khiêm tốn và chỉ chinh phục mỗi chồng mình.

- Nếu được là chồng cô ấy, tôi cũng nói đúng như thế, - Đacghila khẽ nói rồi bước lên phía trước, cúi thấp người chào Macgaret.

Lúc này ánh sáng của ngọn đèn bằng bạc nàng đang giữ trong tay soi sáng Đacghila và nàng, và trông họ thật đẹp đôi. Cả hai cùng cao và cân đối, cùng có những cử chỉ đường bệ và những câu nói đầy tự tin. Nhận thấy điều ấy, Caxten bỗng lo sợ, mặc dù không biết lo sợ điều gì.

Đúng lúc ấy, Pitor bước vào theo một cửa khác. Chàng vẫn mặc bộ quần áo thường ngày màu xám, và chàng không hề nghĩ tới việc phải ăn mặc đẹp để chiều lòng gã Tây Ban Nha kia. Chàng cũng chú ý tới Macgaret và Đacghila, và bản năng của một người ngoại quốc xinh đẹp kia là đối thủ và là kẻ thù của chàng. Nhưng Pitor không sợ, chàng chỉ thấy ghen tị và tức giận. Bỗng nhiên chàng rất muốn Đacghila đánh chàng, lúc ấy chỉ cần năm phút sau sẽ rõ ai là người đàn ông thật sự. Chàng hiểu rằng có ngày nhất định chuyện ấy sẽ xảy ra, và nghĩ sẽ tốt hơn nếu xảy ra ngay bây giờ, chứ không phải sau này, khi một trong hai người đã bình tĩnh trở lại. Nhưng Pitor chợt nhớ rằng chàng đã hứa không để lộ mối quan hệ giữa chàng và Macgaret, vì vậy chàng chào Đacghila một cách lịch sự nhưng lạnh lùng, nói với hắn rằng ngựa đã được đưa vào chuồng, còn đám người hầu của hắn đã được bố trí đâu vào đấy. Đacghila cảm ơn chàng. Rồi họ cùng đi tới bàn ăn. Đó là một bữa ăn tối khá lạnh lùng đối với cả bốn người, mặc dù bề ngoài trông vẫn rất hấp dẫn. Tạm quên những mối lo sợ của mình, trong khi rót rượu, Caxten kể cho khách nghe những chuyện ông đã trực tiếp chứng kiến. Về phần mình, Đacghila cũng vui vẻ kể về những cuộc chiến tranh Tây Ban Nha và về chính trị - hắn đã từng tham gia các cuộc chiến tranh ấy, còn về chính trị thì hắn biết một cách rất thông thạo. Qua những lời hắn kể, dễ đoán được rằng hắn là một trong những người thường xuyên lui tới cung đình, được các quan đại thần và nhà vua sủng ái. Một cách tò mò và chăm chú, Macgaret lắng nghe về những điều

xảy ra trong thế giới rộng lớn ngoài Hônbon và Luân Đông. Nàng hỏi khách về nhiều điều nàng muốn biết về Phecđinăng, vua xứ Aragông và vợ ông ta, Ixaben, bà hoàng hậu nổi tiếng là ai.

- Thừa tiêu thư, tôi sẽ kể một cách thật ngắn gọn cho tiểu thư nghe, - Đacghila nhanh nhẩu nói. - Phecđinăng là người ham mê công danh nhất ở châu Âu. Thêm vào đó, khi cần cho công việc của mình, ông ta rất giả dối. Quyền lực và tiền bạc đối với ông ta là điều quan trọng nhất. Đó là các bậc thần mà ông ta tôn thờ, ông ta không có một thứ tín ngưỡng nào thật sự. Ông ta không thông minh lắm, nhưng rất xảo quyệt, và điều đó đã giúp ông ta thành công, vươn lên phía trước.

- Một con người không lấy gì làm tốt đẹp lắm, - Macgaret nhận xét. - Còn hoàng hậu thì thế nào?

- Đó là một người đàn bà vĩ đại! - Đacghila kêu lên. - Bà biết cách sử dụng tinh thần thời đại để đạt được những mục đích của mình. Bà cũng biết cách tỏ ra mềm mỏng, nhưng dưới sự mềm mỏng ấy là một sự cương quyết sắt đá.

- Thế hoàng hậu vươn tới điều gì? - Macgaret tò mò hỏi.

- Đặt cả châu Âu dưới quyền lực của mình, đánh bại người Mô và cướp đất của họ; truyền bá đạo Thiên Chúa khắp thế giới; tiêu diệt bọn phản đạo, bắt tất cả những người Do Thái nhập đạo Thiên Chúa hay tiêu diệt họ. - Đacghila thông thả nói tiếp, Pitor lúc đó đang theo dõi hẩn, nhận thấy mắt hẩn ánh lên khi nói những từ ấy. - Ném họ lên ngọn lửa giàn thiêu, còn tài sản thì nhập vào ngân khố nước mình. Làm thế, bà ta nghĩ sẽ chiếm được lòng biết ơn của tất cả các tín đồ trên trái đất và ngai vàng trên thiên đường.

Sau những lời ấy là một sự im lặng, rồi Macgaret mạnh bạo nói:

- Nếu ngai vàng trên thiên đường được dựng lên bằng máu và nước mắt của con người, thì tôi muốn biết dưới địa ngục đá và lửa sẽ thế nào.

Không chờ được trả lời, nàng đứng dậy viện cớ mệt, nhún chân cúi chào Đacghila, bố nàng và Pitor rồi đi ra.

Sau khi nàng đi khỏi, câu chuyện không ăn nhập với nhau nữa, và một lúc sau, Đacghila cáo từ. Trước khi ra về, hẩn nói:

- Thừa ông bạn Caxten thân mến của tôi, xin ông báo lại những tin tức tôi mang tới cho ông với người bà con người của ông. Vì quyền lợi chung của chúng ta, tôi hi vọng ông ta sẽ tạm cúi đầu trước hoàn cảnh, và bằng cách ấy, giữa được nó đứng thẳng trên vai.

- Hẩn nói thế nghĩa là gì? - Pitor hỏi khi tiếng vó ngựa của Đacghila xa dần.

Caxten kể cho chàng nghe về cuộc nói chuyện giữa ông và Đacghila trước khi ăn tối, cho chàng xem tờ giấy có chữ kí của dơ Aiala, rồi ông bực mình nói thêm:

- Bố quên đưa tiền cho hẩn! Ngày mai phải cho người mang tới mới được.

- Đừng lo, rồi hẩn sẽ tự đến đòi, - Pitor lạnh lùng nói. - Còn riêng con, nếu được tự mình quyết định, con thà ở lại đây để cầm kiếm gặp bọn Tây Ban Nha kia và chờ giá treo cổ của Đức vua còn hơn.

- Con không được làm thế, - Caxten nói. - Nếu không vì con thì ít ra cũng vì sự an toàn của bố và Macgaret. Chẳng nhẽ con muốn để nó phải goá chồng trước khi cưới con? Hãy nghe bố

nói: bố bắt con phải đi tới Êxec để nhận bàn giao giấy tờ về số đất ở Dethem của bố con ngày xưa, và đồng thời để tu sửa lại ngôi nhà mà theo bố biết, hiện đang rất cần được sửa chữa. Khi những tên Tây Ban Nha kia rời khỏi Luân Đôn, con sẽ trở lại, và chính chúng ta sẽ tổ chức ngay lễ cưới. Chẳng còn bao lâu nữa, chỉ vồn vẹn một tháng.

- Bố và Macgaret không cùng đi với con về Dethem à?

Caxten lắc đầu:

- Không được. Bố phải làm nốt công việc của mình ở đây, còn Macgaret thì không thể một mình cùng đi với con. Vả lại ở đây nó chẳng biết sống vào đâu. Bố sẽ cố gắng giữ gìn Macgaret trước khi con trở lại.

- Vâng, thưa bố, nhưng liệu bố có giữ nổi không?

Những lời nói nham hiểm của người Tây Ban Nha đôi khi còn đáng sợ hơn lưỡi kiếm của chúng.

- Bố nghĩ là Macgaret có cách để chống lại điều ấy. - Caxten mỉm cười rồi đi ra, để Pitor ở lại một mình.

Ngày hôm sau, khi Caxten báo cho Macgaret biết người yêu của mình sẽ phải ra đi chiều hôm ấy, - tự Pitor không đủ can đảm nói với nàng điều đó, - thì nàng liền khóc và năn nỉ bố đừng để Pitor đi xa, hoặc cho cả nàng cùng đi. Nhưng Caxten dịu dàng giải thích cho nàng hiểu rằng điều ấy không thể được, và nếu Pitor không đi ngay chàng sẽ bị giết chết. Và rằng chỉ một tháng nữa, khi bọn Tây Ban Nha về nước, họ sẽ tổ chức lễ cưới, và sẽ sống mãi trong bình yên và hạnh phúc.

Cuối cùng thì Macgaret cũng công nhận rằng đó là cách giải quyết tốt nhất và có lẽ cũng thông minh nhất. Nhưng phải xa cách như thế, nàng thật đau khổ. Cuộc hành trình tới Êxec không phải quá dài, và một lần nữa được làm chủ số đất mới hai ngày trước đây thôi Pitor tưởng đã mất vĩnh viễn, không phải là chuyện khó chịu lắm. Tuy thế, lòng họ vẫn thấy nặng trĩu, và đối với họ, ngôi sao hi vọng vẫn xa vời.

Macgaret lo Pitor có thể bị phục kích dọc đường, nhưng chàng chỉ cười, nói rằng Caxten cứ đi theo sáu tay kiếm lực lưỡng và nói với những người tùy tùng như thế, chàng không sợ bất kì tên Tây Ban Nha nào. Còn Pitor thì lo ở nhà Đacghila sẽ tán tỉnh Macgaret khi chàng vắng mặt. Nhưng Macgaret cười giễu chàng, tuyên bố rằng trái tim nàng đã trao cho Pitor Brum, nên không còn gì để làm mối cho Đacghila hay bất cứ người đàn ông nào khác. Ngoài ra, nàng còn nhắc chàng rằng nước Anh là một nước tự do và không ai có thể bắt được một người phụ nữ nào làm trái ý họ. Nghĩa là hoá ra họ chẳng có gì để sợ. Nhưng dù sao họ vẫn cảm thấy lo lắng.

- Anh thân yêu, - nàng nói sau một lúc suy nghĩ, con đường của chúng ta có vẻ như thẳng và trơn tru, tuy thế vẫn rất có thể có nhiều cạm bẫy mà không lường trước được. Anh phải thề với em một điều rằng có nghe ai nói gì hay xảy ra chuyện gì đi nữa, anh cũng không bao giờ được nghi ngờ anh. Thí dụ nếu người ta nói với anh rằng em đã bỏ anh lấy người khác, hay thậm chí cả khi anh tin rằng đấy là chữ em viết, hay chính tai anh được nghe em nói - cả những lúc ấy anh cũng đừng tin.

- Nhưng làm sao điều ấy có thể xảy ra được? - Pitor lo lắng hỏi.

- Cả em cũng không nghĩ điều ấy có thể xảy ra. Em chỉ nên giả thuyết xấu nhất, để chúng ta

sẵn sàng chờ đón tất cả. Cho đến nay cuộc đời em hoàn toàn trong sáng, phẳng lặng như bầu trời xuân nhưng ai biết được sẽ có ngày giông bão mùa đông ập đến. Nhiều khi em cứ tưởng em được sinh ra để đón nhận thử thách của mưa, gió và giông bão, cũng như sự yên tĩnh và mặt trời. Anh đừng quên rằng bố em là một người Do Thái, mà người Do Thái và con cái họ thì đôi khi có thể xảy ra những điều kinh khủng nhất. Tất cả gia tài chúng ta có thể bỗng chốc biến đi, và anh có thể tìm thấy em trong nhà tù hay trong bộ quần áo rách rưới của kẻ ăn mày. Anh thề chứ? - Rồi nàng đưa cây thánh giá bằng vàng lên môi Pitor.

- Vâng, - chàng nói, - anh xin thề trước đây thánh giá thiêng liêng này và cả trước đôi môi em - Pitor khế hôn, lúc đầu cây thánh giá rồi đến môi nàng và nói tiếp: - Anh có phải bắt em cũng thề như thế với anh không?

Macgaret phá lên cười:

- Nếu anh muốn, nhưng theo em thì không cần. Em biết trái tim anh em sẽ không bao giờ còn yêu người nào khác, cả sau khi em chết và anh lấy vợ lần nữa. Nhưng dù sao đàn ông vẫn là đàn ông, vì vậy em sẽ thề điều này, nếu vô tình anh bị sa ngã và em còn sống để nghe thấy điều ấy, em thề sẽ cố không lên án anh quá nghiêm khắc. - Nói đoạn nàng lại phá lên cười, nàng tuyệt đối tin tưởng vào quyền lực của nàng đối với Pitor.

- Cảm ơn em, - Pitor đáp. - Nhưng anh sẽ cố gắng đứng vững, và nếu người ta kể với em những chuyện không hay gì đó về anh, mong em hãy bình tĩnh suy xét.

Rồi tạm quên những mối lo sợ và nghi ngờ của mình, họ bắt đầu nói về lễ cưới sẽ được tổ chức một tháng sau đó, và về cuộc sống hạnh phúc ở Đêthem. Macgaret biết rõ ngôi nhà của Pitor, vì ngày nhỏ nàng từng sống ở đấy, bây giờ nàng đưa ra một loạt các yêu cầu, bắt chàng sắp xếp lại các phòng và bày biện các đồ gỗ. Để làm điều ấy, họ sẵn sàng chi không tiếc tiền. Và Macgaret hứa sẽ gửi tới Đêthem tất cả những gì cần thiết.

Cứ thế, hết giờ này đến giờ khác trôi qua, cho đến tối. Lần cuối cùng cả ba người lại ngồi vào bàn ăn. Họ quyết định Pitor sẽ lên đường vào lúc trăng lên để không ai nhìn thấy. Bữa ăn không thể gọi là vui vẻ được, dù cả ba cố làm ra vẻ đang ăn rất ngon miệng. Cuối cùng ngựa đã được dẫn tới, Macgaret đeo kiếm cho Pitor và khoác chiếc áo dài lên người chàng. Pitor bắt tay Caxten, nhắc ông về lời hứa gìn giữ vật báu chung của hai người là Macgaret, chàng ôm hôn tạm biệt người yêu rồi đi ra phía cổng.

Tay cầm chiếc đàn bằng bạc. Macgaret tiễn chàng đến hiên. Đứng ở bậc cửa, Pitor quay lại và thấy nàng đang nhìn theo chàng bằng đôi mắt mở rộng. Khuôn mặt nàng căng thẳng và tái nhợt. Pitor ngập ngừng - sự cương quyết trước đây hầu như đã rời bỏ chàng. Chàng ao ước được ở lại, nhưng rồi chàng cố nén tình cảm của mình để ra đi.

Macgaret thần thờ đứng yên cho đến khi tiếng vó ngựa tan dần. Lúc ấy nàng quay lại, nói với Caxten:

- Thừa bố, không hiểu sao, con có cảm giác rằng con và Pitor sẽ gặp nhau ở nơi nào đó ngoài biển cả, cách xa đây. Có điều con không biết chính xác ở đâu.

Không chờ bố trả lời, nàng bỏ đi về phòng mình, Caxten lặng lẽ nhìn theo nàng rồi lẩm bẩm:

- Lạy Chúa, may mà nó không phải là một nhà tiên tri. Nhưng tại sao tôi thấy trong lòng thực nặng nề? Tôi đã làm tất cả những gì có thể làm được cho nó và cho Pitor. Còn chuyện gì sẽ xảy ra với tôi, bây giờ đều không quan trọng.

Chương VII

TIN TỪ TÂY BAN NHA

Pitor Brum là một người rất điềm tĩnh và ít nói - giọng chàng trước khi vang lên trong ngôi nhà của Caxten. Tuy vậy, vắng chàng ngôi nhà cổ ở khu Hônbon này có vẻ như trống trải. Thậm chí cả cô Bêti xinh đẹp, người mà Pitor không bao giờ chơi thân vì chàng không tán thành nhiều điều trong cách cư xử của cô ta, cũng cảm thấy sự vắng mặt của chàng, và đem điều đó nói với Macgaret. Macgaret chỉ thở dài.

Trong thâm tâm Bêti sợ và kính trọng Pitor. Cô ta sợ đôi mắt nhìn chăm chú và những nhận xét sâu cay của chàng, vì cô ta biết bao giờ những nhận xét ấy cũng đúng. Cô ta kính trọng vì chàng ngay thẳng và chân thật, nhất là trong những trường hợp có liên quan đến phụ nữ.

Người ta đồn rằng, khi Pitor lần đầu tiên xuất hiện trong ngôi nhà của Caxten, Bêti cho rằng người này xuất thân từ tầng lớp quý tộc, và chính là người cô ta có thể lấy làm chồng. Và thế là cô ta bắt đầu tấn công. Nhưng sau khi mọi cố gắng tỏ ra không được chú ý tới, các cuộc tấn công của cô ta càng ngày càng trở nên lộ liễu. Điều ấy kết thúc thế nào thì chỉ hai người mới biết được. Từ đấy Bêti luôn nói về Pitor như nói về một người thô lỗ có trái tim sắt đá một người chỉ biết nghĩ tới công việc và lợi ích của mình. Dần dần những mối lo toan khác đã làm cô ta quên dần chuyện này, nhưng vẫn giữ được lòng kính trọng đối với Pitor. Vả lại, Pitor cũng tỏ ra là một người bạn tốt và - điều này quan trọng hơn nhiều - một người bạn biết im lặng. Bêti muốn chàng quay lại đúng lúc này, khi cô ta thấy có một cái gì đấy quan trọng hơn những sự phù phiếm bình thường, một nỗi khao khát những xúc cảm mới lạ đang xâm chiếm lòng cô ta, vì cô ta có cảm giác như đang bước vào một con đường hết sức nguy hiểm và dễ vấp ngã.

Những người làm công và đám người hầu cũng buồn khi Pitor vắng mặt, bởi vì người hầu có chuyện bất đồng, họ thường tìm đến chàng nhờ phân giải. Hơn thế, chàng luôn sẵn sàng giúp đỡ hay cứu ra khỏi tai nạn những người đến yêu cầu chàng, nếu người ấy không làm những việc tội lỗi đáng trách. Nhưng hơn ai hết, Caxten là người cảm thấy thiếu Pitor nhất. Chỉ bây giờ, khi vắng mặt chàng, ông mới hiểu rằng Pitor thật sự là một người giúp việc và là một người bạn của ông. Còn với Macgaret thì, vắng chàng cuộc đời đối với nàng chỉ là một đêm dài cô đơn.

Vào những lúc như thế này, người ta dễ vui mừng cả với những sự thay đổi nhỏ nhặt nào đó. Mặc dầu Macgaret không hề quan tâm tới Đacghila nhưng nàng vẫn cảm thấy hài lòng, khi một hôm vào buổi sáng, Bêti báo cho nàng biết rằng Đacghila định hôm nay sẽ tới thăm và tặng quà cho nàng.

- Tôi không cần quà của ông ta - Macgaret hồ hững đáp, rồi liền hỏi ngay Bêti: - Thế ao cô biết được điều ấy?

Bêti đỏ bừng mặt:

- Tôi biết được điều ấy vì hôm qua, khi đi thăm bà cô già của tôi sống ở bờ sông gần điện Oetminhxtơ, tôi gặp ông ta. Ông ta gọi tôi lại và nói rằng ông ta có quà cho cô và cả cho tôi.

- Bêti ạ, tốt hơn là cô không nên gặp ông ta nhiều như thế. Người Tây Ban Nha không phải lúc nào cũng chân thật lắm đâu. Mong sao tự cô không phải nếm thử mùi đó.

- Cám ơn cô vì lời khuyên tốt lành, - Bêti giận dữ nói. - Nhưng tôi nhiều tuổi hơn cô, và không lạ gì giới đàn ông. Tôi biết cách giữ mình và giữ họ ở khoảng cách xa.

- Tôi rất mừng khi nghe cô nói thế. Bêti, có điều đôi khi tôi nghĩ cái khoảng cách ấy đã trở nên quá gần, - Macgaret nói và kết thúc câu chuyện này ở đây, vì lúc ấy tâm trí nàng đang hướng về chuyện khác.

Trưa hôm ấy, khi Macgaret đang dạo trong vườn, thì Bêti mặt mũi đỏ bừng chạy tới báo rằng xinho Đacghila đang chờ nàng trong phòng khách.

- Được, - Macgaret đáp, - tôi vào ngay bây giờ. Cô đến báo cho bố tôi biết rằng nhà có khách. Có chuyện gì thế, Bêti, sao cô hồi hộp và đỏ bừng mặt mũi như vậy? - Nàng ngạc nhiên hỏi.

- Ồ! - Bêti thốt lên. - Ông ta tặng quà cho tôi, một món quà tuyệt vời! Ông ta tặng tôi một chiếc áo choàng bằng thú da trắng tuyết diệu nhất mà xưa nay tôi chưa hề thấy, và một chiếc lược đồi mồi viền vàng để tôi găm lên tóc. Ông ta không chịu buông tôi ra chừng nào chưa bày cách sử dụng nó như thế nào. Vì vậy mà tôi phải vội thế này.

Vất vả lắm Macgaret mới thấy sợi dây liên hệ giữa hai tin tức mà Bêti vừa báo, nhưng nàng chỉ nói:

- Tôi nghĩ có lẽ tốt hơn nếu lúc đầu cô đến đây trước đã. Và nói chung, tôi không hiểu vì sao con người hào hoa ấy lại tặng quà cho cô.
- Nhưng ông ấy cũng mang quà đến cho cô, có điều không chịu nói quà ấy là gì.
- Điều ấy lại càng làm tôi khó hiểu hơn. Hãy đến báo với bố tôi rằng xin họ Đacghila đang chờ.

Macgaret bước vào phòng khách, Đacghila đang lật xem cuốn sách kinh được minh họa bằng những hình họa xinh đẹp mà nàng thường đọc. Cuốn sách hoặc kinh được in một bên bằng tiếng Tây Ban Nha, bên kia bằng tiếng Latinh. Đacghila chào Macgaret bằng ve hoa vốn có của hắn - một cách tự nhiên và không có vẻ thách thức, kêu gọi - hắn liền hỏi:

- Tiểu thư đọc bằng tiếng Tây Ban Nha à?
- Một ít thôi.
- Bằng cả tiếng Latinh?
- Cũng không nhiều lắm. Đọc cuốn kinh này, tôi định đọc thêm cả hai thứ tiếng ấy.
- Tôi hoàn toàn không nghi ngờ chút nào về việc tiểu thư vừa xinh đẹp lại vừa học rộng. - Rồi hắn lại kiêu cách cúi thấp người trước nàng.
- Cảm ơn ông, thưa ông, nhưng tôi không có ý định phải đạt được cả hai điều ấy.
- Tại sao phải đạt trong khi đã có sẵn? - rồi Đacghila nói thêm. - Ồ, suýt nữa tôi quên. Tôi có một món quà tặng cô, nếu cô vui lòng nhận nó. Nói đúng hơn là tôi đã mang lại cho cô cái thuộc về cô hay ít ra là về bố cô. Tôi đã thương lượng, mặc cả với dơ Aialia, cố tỏ cho ông ta biết rằng đối với mạng sống của một thằng lính khốn nạn năm mươi đồng tiền vàng là quá cao. Nhưng ông ta không hoàn lại tiền, vì không đủ sức rời bỏ những đồng tiền vàng ấy. Tuy thế, tôi vẫn đòi được cái thay thế, và hiện nó đang ở bên cửa nhà tiểu thư. Đó là một con ngựa Tây Ban Nha có dòng giống Arập thuần khiết mà mấy trăm năm về trước người Mô đã mang từ phương Đông về đây. Dơ Aialia không cần nó nữa, vì ông ta đã quay về Tây Ban Nha. Con ngựa này đã được huấn luyện cho phụ nữ cưỡi.

Macgaret đang không biết trả lời thế nào thì may sao, đúng lúc ấy bố nàng biết vào. Đacghila nói lại từ đầu rồi nói thêm rằng, hắn nghe Macgaret nói con ngựa của nàng đã ngã trong khi dạo chơi, và bây giờ nàng không thể cưỡi nó được nữa.

Caxten không muốn nhận món quà này. Ông biết chắc đó là quà tặng. Nhưng Đacghila cố thuyết phục ông, nói rằng nếu ông từ chối, hắn sẽ buộc phải bán ngựa và hoàn lại tiền cho chẳng, bởi vì số tiền ấy không phải của hắn. Không còn cách nào khác Caxten buộc phải đồng ý và nhân danh cá nhân cùng con gái, ông cảm ơn hắn, rồi cả ba cùng đi ra sân xem ngựa.

Mới nhìn, Caxten hiểu ngay rằng đó là con ngựa rất quý. Lông nó trắng như tuyết, thân dài và thấp, đầu nhỏ, đôi mắt dịu dàng, móng tròn, lông bờm và đuôi rậm. Đến hoàng hậu cũng có thể cưỡi nó.

Điều này làm Caxten bối rối. Ông tin chắc rằng không ai có thể đem một con ngựa thế này

để đền bù hơn thiệt, ít ra thì vì một lí do dễ hiểu rằng giá của nó đã hơn năm mươi đồng tiền vàng. Ngoài ra trên lưng ngựa còn có một chiếc yên dành cho phụ nữ và một bộ dây cương được làm bằng thú da đỏ Coodô tuyệt diệu. Nhưng Đacghila mỉm cười và thề rằng tất cả đúng như lời hắn nói. Caxten chẳng biết làm gì khác. Vả lại Macgaret cũng rất thích con ngựa và muốn nhảy lên phi thử, đến mức quên cả những mối nguy của mình. Nhận thấy sự vui mừng mà Macgaret không giấu được thể hiện qua nét mặt, Đacghila nói:

- Bây giờ tôi muốn ông và tiểu thư làm ơn cho tôi một điều. Tiểu thư nói rằng hàng ngày vào buổi sáng, tiểu thư thường phi ngựa đi dạo cùng bố. Tôi có thể xin phép ông, - hắn quay sang nói với Caxten, - cho tôi được đi theo ông và tiểu thư vào khoảng bảy giờ sáng mai được không? Tôi muốn bày cho con gái ông cách điều khiển giống ngựa này.

- Nếu ông muốn, - Caxten đáp, - và nếu thời tiết cho phép.

Một yêu cầu lịch thiệp đến mức khó lòng từ chối nổi.

Đacghila cúi đầu cảm ơn, rồi họ cùng đi vào nhà. Khi đã vào trong phòng khách, Đacghila hỏi Pitor đã tới nơi cần tới một cách trót lọt chưa. Rồi hắn nói tiếp:

- Xin ông đừng nói cho tôi biết ông ấy ở đâu để tôi có thể đặt tay lên tim mà thề với bất cứ người nào, nhất là những kẻ đang tiếp tục tìm kiếm ông ấy, rằng tôi hoàn toàn không biết gì.

Caxten đáp rằng chỉ cách đây mấy phút ông nhận được thư báo Pitor đã đến nơi an toàn. Nghe thế, Macgaret suýt nhảy lên vì sung sướng, nhưng sức nhớ những lời đã hứa, nàng vội lấy vẻ mặt thản nhiên; nói rằng nàng sung sướng được nghe điều đó, vì hiện nay đường xá không phải không nguy hiểm. Đacghila cũng nói rằng hắn rất vui, rồi hắn đứng dậy xin phép được ra về.

Khi hắn đi khỏi, Caxten đưa bức thư Pitor đề gửi nàng. Bức thư được viết bằng nét chữ thẳng và cứng. Nàng đưa mắt đọc nhanh nội dung. Nó được bắt đầu và kết thúc bằng những lời dịu dàng, nhưng ngắn ngủi và mang tính chất công việc. Pitor báo tin chàng đã tới nơi yên ổn, và rất sung sướng được trở lại ngôi nhà xưa của mình. Ngay ngày hôm sau, chàng đã quyết định gặp các thợ sửa chữa, vì ngôi nhà cần phải được tu bổ lại - thậm chí các hố bị lấp đầy rác rưởi và cỏ dại. Bức thư kết thúc như sau: Anh không tin con người Tây Ban Nha đẹp trai kia, và anh cảm thấy ghen tị, khi hình dung thấy hắn ở bên em trong lúc anh vắng mặt. Hãy cẩn thận, anh yêu cầu em hãy cẩn thận đề phòng hắn. Cầu mong Đức mẹ thiêng liêng và tất cả các thánh thần khác phù hộ cho em. Người yêu em bằng tất cả tâm hồn của mình.

Macgaret viết thư trả lời ngay ngày hôm ấy, vì sang hôm sau người ta đưa thư đã phải lên đường trở lại. Ngoài các việc khác nàng báo cho Pitor biết về món quà của Đacghila và cả bố nàng và nàng buộc phải nhận nó. Nàng van xin Pitor không được ghen, vì dù nàng có thích món quà thật, nhưng nàng không hề yêu người tặng nó, và đang ngày đêm tính từng giờ mong chàng trở lại đem nàng đi.

Sáng hôm sau, thời tiết thật đẹp. Macgaret dậy sớm, mặc bộ quần áo cưỡi ngựa để đi dạo. Đúng bảy giờ, Đacghila xuất hiện. Khi con ngựa Tây Ban Nha được đưa khỏi chuồng ngựa, hắn nhanh nhẹn đỡ nàng lên yên. Sau đó hắn chỉ cho nàng cách nhẹ nhàng kéo dây cương, báo trước rằng muốn ngựa đi nhanh hay chậm chỉ cần dùng lời nói, vào trong bất kì trường hợp nào cũng không được sử dụng roi hay mũi giày để thúc vào.

Con ngựa quả đúng là tuyệt vời: dịu dàng như một con cừu non, ngoan ngoãn nhưng đồng

thời cũng rất hăng hái và nhanh nhẹn.

Đacghila là một người bạn đường thật đáng yêu. Hắn kể đủ các thứ chuyện, cả nghiêm túc lẫn buồn cười, đến mức thậm chí cả Caxten cuối cùng cũng trở nên vui vẻ. Hôm ấy là một buổi sáng mùa xuân mát mẻ. Họ cho ngựa chậm rãi phi qua các thung lũng, leo lên các ngọn đồi, nghe chim hót trong rừng và xem những người nông dân đang làm việc trên đồng.

Cuộc dạo chơi này mới chỉ là một sự mở đầu. Sau đó Đacghila tìm biết được giờ đi dạo của hai người, cả khi họ thay đổi chúng, và dù có được mời hay không, hắn vẫn tự tìm đến, hay vô tình gặp họ giữa đường một cách rất tự nhiên, đến nỗi không thể không cho hắn nhập bọn. Cả Caxten lẫn Macgaret không thể hiểu nổi vào sao Đacghila biết trước các cuộc dạo chơi của họ, thậm chí cả nơi họ sẽ đến. Họ nghĩ có thể bọn gia nhân cho hắn biết, nhưng bọn này được lệnh tuyệt đối không nói lộ ra ngoài. Họ không hề nghĩ rằng chính Bêti đã làm điều đó. Họ cũng không thể hình dung nổi nếu họ gặp Đacghila vào buổi sáng thì Bêti gặp hắn vào buổi tối, khi mọi người nghĩ rằng cô ta đang ở trong nhà thờ, may vá hay đang thăm bà con mình ở gần điện Oetminhxtơ. Nhưng Bêti, vì những lí do riêng mà chỉ một mình cô ta biết, không hề nói lại với ai về những cuộc gặp gỡ với hắn.

Bây giờ, khi họ phi ngựa với nhau, Đacghila vẫn tỏ ra lịch sự và ý tứ như trước, nhưng cách cư xử đã trở nên thoải mái hơn. Hắn kể đủ chuyện về cuộc đời đầy cách sự kiện li kì của hắn, về cái địa vị cao sang mà tạm thời hắn phải giấu. Hắn còn nói về sự cô đơn của mình, rằng sự cô đơn ấy đã làm hắn đau khổ như thế nào, và cả rằng hắn đang muốn tìm cho mình một người thích hợp, có thể chia sẻ với hắn sự giàu sang, địa vị và hi vọng. Những lúc ấy đôi mắt đen của hắn dừng lại ở Macgaret như muốn nói: "Tiểu thư chính là người tôi đang tìm kiếm".

Cuối cùng những sự ám chỉ như thế đã làm Macgaret hoảng sợ, và nàng quyết định, vì chưa có điều kiện được tránh không gặp Đacghila, nàng sẽ thôi không phi ngựa dạo chơi hàng ngày nữa, cho đến khi Pítơ trở lại, mặc dù nàng rất thích cưỡi ngựa. Nàng nói rằng nàng bị chấn thương ở đầu gối, và yên ngựa làm nàng đau. Thế là con ngựa Tây Ban Nha tuyệt vời kia bây giờ phải suốt ngày đứng trong chuồng ngựa.

Bằng cách ấy, trong suốt mấy ngày liền Macgaret đã thoát khỏi Đacghila để đọc sách, làm việc và viết cho Pítơ những bức thư dài. Pítơ lúc này ở Đêthem đang rất bận, và trong các bức thư của mình, chàng giao cho nàng rất nhiều nhiệm vụ.

Một buổi sáng, Caxten ngồi trong phòng làm việc của mình, giải mã những bức thư mới nhận được. Đêm hôm trước chiếc tàu tốt nhất của ông trọng tải một trăm tấn được ông cho mang tên con gái là "Macgaret" đã từ Tây Ban Nha về, cập bến sông Tem một cách an toàn. Tối hôm ấy, khi thủy triều lên, nó sẽ phải thả neo ở Grepxen, và Caxten định tới đấy để xem nó dỡ hàng. Đó là con tàu cuối cùng mà ông chưa bán. Lần này sau khi dỡ hàng xong, ông định cho bốc lên tàu ngay các hàng hoá và đồ lương thực rồi cho đi tới cảng Xêvin, là nơi người bạn hàng và là đồng sự của ông, Hoan Becnadex, hiện đang đứng tên đăng kí chiếc tàu này, sẽ mua nó theo một giá đã được thoả thuận. Sau đó Caxten chỉ còn việc chuyển lại công việc buôn bán của mình cho các thương gia Luân đôn. Và thế là, vẫn giữ nguyên được tài sản của mình, lúc này ông có thể lánh xa các công việc kinh doanh và bình yên sống một quãng đời còn lại ở Êxec cùng con gái và chàng rể. Ông chẳng còn ước mơ gì hơn thế.

Khi tàu "Macgaret" vừa cập bến sông Tem, thuyền trưởng Xmit cho một người lên bờ, sai

cưỡi ngựa đem đến cho Caxten thư từ và bản thống kê hàng hoá. Bây giờ Caxten đang đọc những bức thư ấy. Trong số đó có một bức thư của Becnandex từ Xêvin. Nó không phải là thư trả lời bức thư mà Caxten đã viết vào cái đêm hôm nọ, khi câu chuyện này mới bắt đầu xảy ra. Bức thư ấy vẫn chưa đến nơi, tuy nhiên bức thư lần này của Becnandex cũng nói về mối lo sợ như lần trước. Bức thư viết như sau:

Chắc ông còn nhớ tôi đã viết báo cho ông về con người được cử tới triều đình Luân Đôn. Vì mặt mã củ ta không ai biết, vả lại đây là việc quan trọng ông cần được báo trước, nên tôi liều lĩnh chuốc vào mình sự mạo hiểm gọi tên hắc ở đây. Tên hắc là Đacghila. Sau khi giữ bức thư trước, tôi đã tìm hiểu thêm được đôi điều về tên quý tộc này. Mặc dù hắc chỉ tự gọi mình một cách đơn giản là Đacghila, nhưng thực tế hắc là hầu tước. Môrela. Người ta đồn rằng hắc mang trong mình dòng máu hoàng tộc, vì hắc chính là đứa con bất hợp pháp của hoàng thân Caclôt nghĩa là hắc là anh em họ với Đức vua hiện nay. Cũng theo lời đồn, Caclôt đem lòng yêu một phụ nữ người Mô giàu có và danh giá ở xứ Acghila. Bà này có rất nhiều đất đai ở Granda và ở các nơi khác. Và vì Caclôt không thể lấy bà ta làm vợ do đó có sự khác nhau giữa địa vị và tín ngưỡng, nên cuộc tình duyên này đã không được pháp luật công nhận. Họ sinh được một người con trai. Trước khi hoàng thân Caclôt chết, hay bị đầu độc chết như người ta nói, lúc đang còn bị cầm tù ở Môrela, ông ta đã xin được cho đứa bé này tước hầu, và đặt tên cho nó là Môrela, theo những suy nghĩ khác thường của ông ta! Caclôt cũng di chúc lại cho con một số đất đai của mình. Sau khi Caclôt chết, bà người yêu của ông ta - lúc này đã bí mật trở thành một tín đồ Thiên Chúa giáo - liền đem con trai về lâu đài của mình ở Granada. Ở đấy bà ta chết cách đây mười năm, để lại tất cả tài sản cho con trai, vì bà ta không lấy chồng. Người ta nói rằng tính mạng của Đacghila luôn bị đe dọa, vì mặc dù lai người Mô, nhưng trong tim hắc có khá nhiều dòng máu hoàng tộc. Nhưng là một người thông minh nên hắc đã thành công trong việc thuyết phục Đức vua và hoàng hậu rằng hắc không mở tưởng tới ngai vàng, mà chỉ nghĩ tới một cuộc sống hưởng lạc. Vả lại giáo hội cũng bênh vực hắc vì hắc tỏ ra là một con chiên ngoan đạo, hăng hái tiêu diệt những kẻ dị giáo, nhất là những người Do Thái, thậm chí cả người Mô, là dòng giống người mà hắc cùng mang chung dòng máu. Thành ra hắc được đề yên và quyền lợi của hắc được công nhận. Nhưng hắc đã từ chối không trở thành linh mục.

Cho đến nay, hắc là đại diện của vua Tây Ban Nha ở Granda. Hắc được cử tới Luân Đôn, La Mã và các nơi khác để làm nhiệm vụ liên quan tới tôn giáo và toà án dị giáo. Đó là lí do lúc này hắc có mặt ở nước Anh - hắc có nhiệm vụ phải thu thập danh sách và tin tức những người maran đang sống ở đó, nhất là những người buôn bán với Tây Ban Nha. Tôi đã nhìn thấy bản ghi tên những người mà hắc phải quan tâm trước hết. Tên của ông đứng đầu danh sách ấy, vì vậy trong bức thư này tôi mới viết một cách tỉ mỉ như vậy. Tôi nghĩ rằng ông hành động đúng khi từ bỏ việc buôn bán với Tây Ban Nha, đặc biệt là ông đã quyết định nhanh chóng bán lại các con tàu cho chúng tôi. Nếu không, chúng có thể tịch thu những con tàu ấy, cũng như có thể bắt ông, nếu ông tới đây. Tôi khuyên ông hãy cất giấu tất cả tài sản của mình, - sau khi chúng tôi trả hết nợ cho ông, - số tài sản ấy khá lớn, và hãy đi tới một nơi nào đấy an toàn, trước khi Đacghila tìm ra dấu vết ông ở Luân Đôn. Nhờ ơn Chúa trong số chúng tôi không có ai bị nghi ngờ, có lẽ do chúng tôi đã trả hậu cho những người nào đó.

Sau khi giải mã xong bức thư, Caxten chăm chú đọc lại một lần nữa. Sau đó ông bước vào phòng ngày khá lạnh. Ông ném bức thư vào ngọn lửa chờ việc và giấu kín nguyên bản bức thư

vào chiếc hòm bí mật trong tường. Chỉ lúc ấy ông mới ngồi vào ghế suy ngẫm: "Ông bạn Hoan Becnadex tốt bụng đã nói đúng. Đacghila, hay còn gọi là hầu tước Môrela, đang truy lùng ta và những người khác Không sao, vì ta không còn ý định tiếp tục gắn bó đời mình với Tây Ban Nha nữa. Hầu như tất cả tiền bạc của ta, trừ số tiền sắp được gửi tới Tây Ban Nha, đã được giấu cất kĩ lưỡng để hẳn không bao giờ có thể sờ tới chúng Nhưng dù sao ta cũng cầu mong Đức Chúa để Pitor và Macgaret sớm cưới nhau, và cả ba chúng ta sẽ về trốn ở Đethem, không còn bị những cặp mắt người ngoài soi mói. Ta đã dính quá lâu vào trò chơi này. Đáng lẽ ta phải kết thúc mọi chuyện cách đây một năm, nhưng việc buôn bán diễn ra tốt đẹp đến mức ta không đủ can đảm làm điều ấy! Vả lại ta luôn gặp may và chỉ trong vòng một năm qua, tài sản của ta đã được nhân đôi. Nhưng dù sao, đáng lẽ ta phải kết thúc công việc kinh doanh của mình sớm hơn mới phải, để chúng không nghĩ thấy đồng tiền của ta. Đó là vì lòng tham, hoàn toàn vì lòng tham. Ta nào cần gì những đồng tiền có thể mang lại tai họa cho ta và gia đình.

Dòng suy nghĩ của ông ta bị cắt đứt bởi có tiếng gõ cửa. Caxten vội vớ lấy cây bút, chấm vào lọ mực và nói: "Cứ vào!". Rồi ông chép các cột số vào tờ giấy đang nằm trước mặt.

Cửa mở, nhưng Caxten làm ra vẻ không nghe thấy vì đang bị hút bởi các con tính. Một thứ linh cảm nào đó mách cho ông biết rằng chính Đacghila đang đứng sau lưng ông. Có thể một cách vô ý thức, ông đã nhận ra bước chân hẳn. Trong chốc lát ông bỗng cảm thấy lạnh toát người, và một nỗi sợ hãi vô hình đang bóp nghẹt ông, vì chính ông vừa mới đọc về những việc hẳn phải làm. Tuy nhiên Caxten đã đóng kính một cách khá đạt.

- Sao con gái cứ quấy rầy bố thế? - Không quay đầu lại, ông khó chịu nói: - Không có con, bố cũng đã có quá nhiều đau buồn. Một nửa hàng hoá trên tàu đã bị hư hỏng, thế mà con còn quấy rầy bố khi bố ngồi tính sự thua lỗ của mình.

- Nói đoạn, Caxten quăng bút cùng chiếc ghế quay mạnh lại phía sau.

Quả thật đứng trước ông là Đacghila đang cúi đầu mỉm cười trong bộ quần áo sang trọng của mình.

Chương VIII

ĐACGHILA NÓI

- Thua lỗ à? - Đacghila hỏi. - Một người giàu có như Giôn Caxten, nắm giữ trong tay mình một nửa công việc buôn bán với Tây Ban Nha, mà lại nói về thua lỗ chẳng?

- Vâng thưa ông, quả thật thế, công việc rất tồi tệ. Tôi chẳng gặp may tí nào với con tàu này. Sau những cơn bão mùa xuân vừa qua, nó đã bị hư hỏng nặng. Nhưng thưa ông, mời ông ngồi.

- Lẽ nào thật sự công việc của ông đang rất xất? - Vừa rồi xuống, Đacghila vừa nhếch mép

nói. - Nói thế thì những lời đồn quả là lếu láo thật. Tôi nghe nói công việc của ông đang rất chạy. ừ, mà tất nhiên có thể đối với ông là thua lỗ, nhưng đối với người khác, như tôi chẳng hạn, thì lại là thành công lớn.

Caxten không nói gì. Ông ngồi yên chờ đợi, vì biết vị khách của đến đây không phải để nói về việc buôn bán.

- Thưa ông Caxten, - Đacghila lên tiếng, giọng hần có vẻ hồi hộp, - tôi đến đây để yêu cầu ông đôi điều.

- Nếu ông muốn vay tiền tôi, thì thưa ông, tôi e rằng lúc này không phải là lúc thích hợp. - Nói đoạn, Caxten bắt đầu chỉ tờ giấy ghi đầy các con số.

- Tôi không định vay tiền, mà muốn tặng tôi một món quà.

- Tất cả những gì có trong ngôi nhà nghèo nàn của tôi đều thuộc về ông, - Caxten đáp với vẻ lịch sự kiểu phương Đông.

- Rất vui sướng được nghe điều ấy, thưa ông, vì quả tôi đang muốn được nhận một đôi cái từ nhà ông.

Caxten nhìn hần vẻ không hiểu.

- Tôi muốn cầu hôn con gái ông, tiểu thư Macgaret.

Caxten ngạc nhiên nhìn Đacghila và khẽ thốt lên:

- Điều này không thể được.

- Sao lại không thể được? - Đacghila chậm rãi hỏi. như biết trước câu trả lời vừa rồi. - Về tuổi tác chúng tôi hợp nhau, mặc dù tôi có địa vị cao hơn rất nhiều cái địa vị ông đang tưởng. Tôi không muốn mang tiếng khoe khoang, nhưng phụ nữ không cho tôi là kẻ xấu xí. Tôi sẽ là một người bạn tốt của gia đình đã gả con gái cho tôi, bởi vì ông biết đấy, sẽ có ngày người ta cần đến bạn bè. Và cuối cùng là tôi muốn cưới tiểu thư làm vợ, không phải vì những gì nàng sẽ mang lại, mặc dù tiền bạc không bao giờ thừa, mà bởi vì - xin ông hiểu cho - tôi yêu nàng.

- Tôi có nghe nói xin họ Đacghila yêu rất nhiều phụ nữ ở Granda.

- Cũng như tôi có nghe nói con tàu "Macgaret" vừa rồi đã có một chuyến đi rất thành công, thưa ông Caxten. Như tôi mới nói, không thể tin lời đồn được. Cho phép tôi được nói thẳng, tôi không phải là một vị thánh, nhưng bây giờ vì Macgaret tôi sẽ trở thành một vị thánh. Tôi sẽ chung thủy với con gái của ông, thưa ông. Bây giờ ông nói sao?

Caxten vẫn lắc đầu.

- Xin ông hãy nghe tôi nói, - Đacghila tiếp tục. - Tôi không là người như tôi đang cố tạo ra. Lấy tôi, con gái ông sẽ có tước hiệu và địa vị cao.

- Vâng, ông là hầu tước Môrela, con trai của hoàng thân Caclôt và một người đàn bà Mô, và là cháu của Đức vua Tây Ban Nha.

Đacghila nhìn xoáy và Caxten rồi khẽ cúi đầu:

- Tin tức ông biết về ông. Tất nhiên ông không thích dòng máu pha tạp của tôi. biết làm thế nào được, nếu không, tôi đã ngồi vào chỗ hiện nay Phedinăng đang ngồi. Tôi cũng không thích nó, mặc dù đó là dòng máu cổ xưa của những người Mô cao quý. Nhưng chẳng lẽ cháu của một Đức vua và con trai của một công chúa xứ Granda không xứng làm chồng con gái một người Do

Thái... Vâng, một người maran, và một bà quý tộc người Anh theo đạo Thiên Chúa giáo, xuất thân từ một gia đình đáng kính?

Caxten giơ tay định nói điều gì, nhưng Đacghila đã nói tiếp:

- Ông bạn thân mến của tôi ạ, đừng chối cãi điều ấy. ở đây, khi chỉ có chúng ta với nhau, không nên làm điều ấy. Chẳng lẽ không phải có một người Ixác nào đó từ Tôlêđô cách đây mấy mươi năm đã rời bỏ Tây Ban Nha để tới Luân Đôn với cái tên Giôdep Caxten. Ông thấy đấy, hoá ra không chỉ mình ông nghiên cứu dòng dõi người khác.

- Vâng, nhưng thế thì đã sao, thưa ông?

- Thì đã sao à? Không sao cả, ông bạn Caxten của tôi ạ. Chẳng có quan tâm tới chuyện xa xưa đó, nếu ông già Ixác đã chết từ lâu, còn con trai ông ta thì suốt năm mươi năm qua là một tín đồ Cơ Đốc gương mẫu, lấy một tín đồ Cơ Đốc làm vợ, và có con gái cũng theo đạo Cơ Đốc. Nhưng nếu ông ta chỉ giả gái cũng theo tín đồ Cơ Đốc, nhưng thực tế đang thờ cúng các thần của đạo Do Thái, thì lúc ấy...

- Lúc ấy thì sao?

- Lúc ấy thì đương nhiên ông ta sẽ bị đuổi khỏi đất nước này, nơi có lệnh cấm những người Do Thái không được sinh sống. Tài sản của ông ta sẽ bị tịch thu nhập vào công quỹ của nhà vua, còn con gái của ông ta sẽ được đặt dưới sự bảo trợ của nhà vua và sẽ được gả chồng theo ý muốn của ngài. Còn bản thân ông ta thì có lẽ sẽ được trao vào bàn tay các nhà cầm quyền Tây Ban Nha, để ông ta phải trả giá cho các tội lỗi của mình. Nhưng chúng ta đã nói lạc đề. Thế nào, cả bây giờ ông ta cũng không đồng ý gả con cho tôi à?

Caxten nhìn thẳng vào mắt Đacghila:

- Không!

Ông nói từ ấy một cách cương quyết, đến nỗi Đacghila cảm thấy bối rối trong chốc lát. Hắn không nghĩ sẽ nhận được một câu trả lời như thế.

- Có thể ông làm ơn giải thích cho tôi biết vì sao?

- Vì một lí do thật đơn giản, thưa hầu tước, rằng con gái tôi đã đính hôn với người khác.

Đacghila không tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Với con người ưa đánh nhau, người bà con của ông là Pitor Brum à? - Hắn nói. - Tôi cũng đoán hiểu được điều ấy, và thề có Chúa chứng giám, tôi rất lấy làm tiếc cho tiểu thư. Pitor là một người yêu hết sức buồn chán d một cô gái xinh đẹp và thông minh như tiểu thư, còn với tư cách một ông chồng thì - Đacghila khẽ nhún vai. - Thưa ông Caxten kính mến, xin hãy vì tiểu thư mà đừng để xảy ra cuộc hôn nhân ấy.

- Nếu tôi cứ để xảy ra thì sao?

- Lúc ấy tôi sẽ tự phá nó vì hạnh phúc của tất cả chúng ta, trong đó có cả hạnh phúc của tôi, tất nhiên, vì tôi yêu Macgaret và muốn nâng nàng lên cao, và vì cả ông, bởi lẽ tôi muốn ông được sống nốt những năm còn lại của mình trong bình yên và hạnh phúc, chứ không như một con chó bị đầu độc.

- Thế ông định phá nó như thế nào, thưa hầu tước? Bằng cách...

- ồ không, thưa ông, - Đacghila vội ngắt lời Caxten, - không phải bằng thanh kiếm của

người khác, nếu ông định ám chỉ điều đó. Ông Pitor đáng kính không có gì lo sợ bị người khác giết chết, vì điều đó phụ thuộc vào tôi. Nhưng nếu tôi và ông ấy gặp nhau mặt đối mặt, thì thắng lợi sẽ thuộc về người mạnh hơn. Đừng sợ, thưa ông bạn của tôi, tôi sẽ không bao giờ tự hạ mình để làm việc giết người, bởi vì tôi muốn gìn giữ tâm hồn tôi không bị vấy máu. Và tôi cũng chẳng bao giờ lấy người đàn bà nào làm vợ, nếu người ấy không muốn. Nhưng Pitor có thể chết, và lúc ấy, nàng Macgaret xinh đẹp có thể chìa tay cho tôi và nói: "Tôi xin chọn ông làm chồng".

- Tất nhiên, tất cả cả những điều ấy có thể xảy ra, thưa hầu tước, nhưng tôi không nghĩ Macgaret sẽ làm thế. Còn riêng tôi, tôi xin cảm ơn ông, nhưng buộc lòng phải từ chối cái đề nghị rất cảm dỗ kia của ông. Tôi cho rằng con gái tôi sẽ được hạnh phúc hơn trong cái địa vị khiêm tốn hiện nay của nó bên cạnh người mà nó đã chọn. Ông cho phép tôi quay lại với các con tính của mình chứ? - Caxten đứng dậy.

- Vâng, thưa ông, - Đacghila cũng đứng dậy đáp, - nhưng xin ông hãy cộng vào những mất mát mà chúng ta vừa nhắc đến lúc này thêm một sự mất mát nữa - đó là tình bản của Caclôt - hầu tước Môrela còn ở trang ông ghi lợi nhuận, xin ông ghi thêm lòng căm thù của tôi đối với ông. - Khuôn mặt đẹp đẽ có nước da ngăm đen của Đacghila méo xệch hẳn đi vì giận dữ: - Ông Caxten, ông điên rồi à? Ông hãy nhớ lại căn phòng nhỏ bé phía sau bàn thờ trong nhà cầu nguyện của ông, và những đồ vật có trong đó!

Caxten nhìn chăm chăm vào mặt hắn rồi nói:

- Chúng ta cùng đi tới đó để xem. Không, ông đừng sợ, cũng như ông, tôi luôn nghĩ về tâm hồn mình và không muốn đôi tay của tôi đỏ vì máu. Hãy đi theo tôi, ông sẽ được an toàn tuyệt đối.

Đacghila đi theo, vì tò mò hay vì một lí do nào đó. Mấy phút sau họ đã đứng sau bàn thờ.

- Bây giờ xin ông hãy nhìn đây. - Nói đoạn, Caxten ấn vào cái lò xo, và chiếc cửa bí mật mở.

Đacghila nhìn vào căn phòng. ở đâu rồi chiếc bàn, hòm gỗ, các giá nến và những tờ giấy mà Bêti đã nói với hắn? Bây giờ ở đây chỉ có những chiếc hòm có phủ đầy bụi đựng những giấy tờ gì đó và một ít gỗ bị gãy.

- Hầu tước thấy gì? - Caxten hỏi.

- Thấy rằng ông thông minh hơn tôi tưởng. nhưng ông sẽ buộc phải trả lời những câu hỏi này không phải bây giờ và không phải với tôi. Xin ông hiểu cho, tôi không phải là người của toà án dị giáo.

Nói xong những lời ấy, Đacghila quay người bỏ đi.

Khi Caxten đóng cánh cửa bí mật xong rồi vội vàng đi ra từ nhà cầu nguyện, thì đã không còn thấy hắn nữa.

Hết sức lo lắng, Caxten trở lại phòng làm việc của mình và ngồi suy nghĩ. Thần số phận trong suốt bao lâu nay tỏ ra ưu ái với ông, bây giờ đã quay ngoắt ngược lại. Không thể tồi tệ hơn được nữa. Qua mạng lưới gián điệp của mình, Đacghila đã khám phá ra điều bí mật tôn giáo của ông, và thật là không may, hắn lại đem lòng yêu con gái của ông mà ông thì buộc phải từ chối. Việc đó đã biến Đacghila thành kẻ tử thù của ông. Tại sao ông lại từ chối Đacghila, khi hắn là một người danh giá có địa vị cao? Lấy hắn, Macgaret sẽ trở thành vợ của một trong

những tên quý tộc Tây Ban Nha, gần gũi với ngài vua nhất. Và biết đâu có thể trở thành hoàng hậu hay mẹ của các Đức vua sau này? Không ít các trường hợp như thế. Ngoài ra, cuộc hôn nhân này có thể mang lại cho Caxten sự an toàn, tuổi già bình yên và cái chết nhẹ nhàng trên chính chiếc giường của mình, vì dù ông có năm mươi lần maran đi nữa, thì cũng không ai dám sờ đến bố vợ của hầu tước Mòrela. Thế thì tại sao ông lại khước từ hẳn? Đơn giản vì ông đã hứa gả con gái cho Pitor, mà suốt cả cuộc đời thương gia, ông chưa bao giờ rút lại lời nói của mình. Nghĩ thế, trong thâm tâm Caxten lấy làm tiếc rằng đã đồng ý gả Macgaret cho Pitor. Tại sao ông không bắt Pitor, người đã biết chờ đợi lâu thế, chờ thêm một tháng nữa? Nhưng bây giờ tất cả đã quá muộn. Ông đã nói lời nói của mình và sẽ giữ vững nó, cho dù phải trả giá gì đi nữa.

Caxten đứng dậy và ra lệnh cho cô hầu gái gọi Macgaret tới. Nhưng cô này quay lại bảo rằng nàng đã đi dạo với Bêti, và rằng ngựa đã sẵn sàng đợi ông đi ra sông. Caxten định ngủ qua đêm trên con tàu của mình.

Đặt một tờ giấy trước mặt, Caxten nghĩ có nên viết giấy báo cho Macgaret phải cận thần hay không. Nhưng rồi ông cho rằng chẳng việc gì nàng phải sợ Đacghila, ít ra là vào lúc này, và rằng viết vào giấy những việc như thế là nguy hiểm. Ông chỉ dặn nàng phải chú ý giữ mình, và nói rằng sáng hôm sau ông sẽ quay lại.

Cũng vào đêm hôm ấy, khi Macgaret đang ngồi trong căn phòng nhỏ của mình ở cạnh phòng khách, thì cửa phòng bỗng mở. Nàng ngừng tay thêu nhìn lên và thấy Đacghila đang đứng trước mặt.

- Thưa ông, làm sao ông có thể tới đây được? - Macgaret ngạc nhiên kêu lên.

- Thưa tiểu thư, - đóng lại sau lưng cánh cửa, Đacghila vừa lúc cúi đầu chào, vừa nói, - đôi chân đưa tôi tới đây. Tôi nghĩ nếu có thể, tôi sẽ chẳng bao giờ muốn rời tiểu thư nữa.

- Thưa ông, xin ông đừng nói nịnh tôi, - Macgaret chau mày đáp. - Tôi không thể một mình tiếp ông được vào cái giờ muộn mằn thế này, khi bố tôi vắng nhà.

- Macgaret nhỏ dậy và định bước qua hẳn, đi về phía cánh cửa. Nhưng Đacghila không chịu rời khỏi chỗ và nàng buộc phải đứng lại.

- Tôi biết bố tiểu thư không có nhà, - Đacghila nhã nhặn nói. - Và chính vì vậy mà tôi liều lĩnh đến gặp tiểu thư để nói về một việc hết sức quan trọng. Tôi rất mong tiểu thư cho tôi ít phút.

Một ý nghĩ thoáng hiện lên trong đầu Macgaret rằng hẳn mang đến tin tức về Pitor, có lẽ là tin xấu.

- Ông hãy ngồi xuống và nói đi, thưa ông, - nàng nói và cũng ngồi xuống ghế.

- Thưa tiểu thư, - Đacghila bắt đầu, - công việc của tôi ở đất nước này đã kết thúc, và chỉ ít ngày nữa tôi sẽ trở lại Tây Ban Nha... - Hẳn dừng lại như chờ đợi điều gì.

- Tôi hi vọng rằng chuyến công du của ông rất tốt đẹp, - Macgaret nói, vì không biết nói gì hơn.

- Tôi cũng hi vọng như thế, thưa tiểu thư, và tôi đến đây để yêu cầu tiểu thư trở thành vợ tôi. Xin nghe tôi nói đã rồi hãy từ chối. Hôm nay tôi đã gặp bố tiểu thư để ngỏ ý cầu hôn tiểu thư. Ông chưa trả lời tôi, không đồng ý cũng không phản đối. Ông bảo tôi rằng tiểu thư sẽ tự

quyết định đời mình, và rằng tôi phải nghe ý kiến của tiểu thư, do chính tiểu thư nói.

- Bố tôi nói với ông như thế à? - Macgaret ngạc nhiên ngắt lời hắn, nhưng sau đó nàng chợt nghĩ rằng Caxten phải trả lời như thế vì một lí do nào đấy, nên nàng liền nói thêm: - Thôi được, câu trả lời của tôi sẽ rất ngắn và giản dị. Tôi rất cảm ơn ông, thưa ông, nhưng tôi sẽ ở lại nước Anh.

- Vì tiểu thư, tôi sẵn sàng ở lại đây, mặc dù thật ra mà nói, tôi thấy nước này khá lạnh lẽo và man dã.

- Nếu ông ở lại đây, thưa ông Đacghila, tôi sẽ sang Tây Ban Nha. Xin ông hãy cho tôi ra khỏi phòng.

- Chỉ sau khi tiểu thư nghe tôi nói hết. Tôi xin rằng lúc ấy tiểu thư sẽ trở nên mềm mỏng hơn. Xin tiểu thư hiểu cho, tôi giữ một địa vị rất cao ở nước tôi. Chỉ ở đây tôi phải sống trá hình dưới cái tên khiêm tốn là xinho Đacghila. Tôi là hầu tước Môrela, cháu ruột của vua Phecđinăng. Tôi giàu có và danh giá. Nếu tiểu thư không tin, tôi có thể đưa ra các bằng chứng.

- Tôi không có cơ sở để không tin ông, - Macgaret lạnh lùng nói. - Tất cả những điều ấy có thể là sự thật, nhưng chúng liên quan gì tới tôi?

- Có liên quan, vì tôi, người mang dòng máu hoàng tộc trong mình, đến hỏi con gái một thương gia làm vợ.

- Cảm ơn ông, nhưng tôi hoàn toàn hài lòng với địa vị khiêm tốn của tôi.

- Tiểu thư cũng dừng dưng với việc tôi yêu tiểu thư bằng tất cả trái tim sao? Xin tiểu thư hãy làm vợ tôi, tôi sẽ nâng tiểu thư lên cao, có thể tới hoàng hậu.

Macgaret suy nghĩ một chốc rồi nói:

- Ông đã đưa ra một sự cám dỗ rất lớn, nhưng thử hỏi ông làm điều ấy thế nào? Chắc phải xưa nay người ta chỉ lừa dối những cô gái trẻ bằng các đồ trang sức giả hay sao?

- Làm điều ấy như thế nào à? Không phải ai cũng yêu Phecđinăng. Tôi có nhiều bạn bè, nhiều người còn nhớ rằng bố tôi là con trượng, nhưng người ta đã đầu độc ông ấy. Còn mẹ tôi là một công chúa người Mô. Và nếu tôi, người đang sống giữa người Mô với tư cách là đại sứ của triều đình Tây Ban Nha, cùng h[ọ] sức với họ nổi dậy... Có cả những cách giải quyết khác. Lúc này tôi đang nói với tiểu thư những điều trước đây tôi chưa bao giờ nói lộ ra ngoài. Nếu có lúc nào đấy những lời này lọt đến tai người khác, thì tôi sẽ đem đầu mình ra trả giá. Tôi nghĩ đó cũng là một bằng chứng chứng tỏ tôi yêu tiểu thư như thế nào.

- Cảm ơn ông đã tin tôi, thưa ông, nhưng tôi nghĩ ngại vàng ở quá cao và con đường dẫn tới nó quá nguy hiểm, nên tôi thích ở lại phía dưới để được an toàn hơn.

- Tiểu thư từ chối danh vọng, - Đacghila hồi hộp ngắt lời nàng. - Nhưng có thể tình yêu làm tiểu thư rung động chăng? Mọi người sẽ thờ phụng tiểu thư. Tiểu thư sẽ được ngưỡng mộ hơn bất kì người đàn bà nào khác trên đời. Xin thề với tiểu thư rằng trong đôi mắt tiểu thư có một cái gì đó đã thổi bùng lên ngọn lửa trong tim tôi, ngọn lửa ấy đang cháy ngày đêm, và sẽ không bao giờ tắt. Đối với tôi, giọng nói của tiểu thư dịu dàng hơn tiếng nhạc, mái tóc của tiểu thư chói buộc tôi mạnh hơn gông cùm chói buộc tội phạm. Khi tiểu thư bước đi, tôi cứ tưởng như thần Vệ nữ xinh đẹp đang bước xuống trần gian. Đầu óc tiểu thư thông minh và cao thượng. Và với sự giúp đỡ của nó, tôi có thể đạt được tất cả mọi thứ trên trái đất và giành được chỗ của

mình trên thiên đường. Tôi yêu tiểu thư, bà chủ của lòng tôi, nàng Macgaret xinh đẹp. Bên nàng, tôi thấy tất cả phụ nữ trên trái đất không còn ai xinh đẹp. Nàng thấy đấy, tôi yêu nàng say đắm thế nào khi tôi, một trong những đại quý tộc lớn nhất Tây Ban Nha, quỳ gối trước sắc đẹp của nàng. - Cùng những lời ấy, Đacghila bỗng nhiên quỳ xuống, và dâng vạt áo của nàng lên môi.

Macgaret nhìn hẩn, và cơn giận dữ vừa bùng lên trong lòng nàng đang tan dần. Cùng với nó, cũng tan dần cảm giác sợ hãi. Con người này chân thành. Điều ấy nàng có thể không phải nghi ngờ. Bàn tay giữ vạt áo của nàng đang run lên, khuôn mặt nhợt nhạt, và trong đôi mắt đen lấp lánh những giọt lệ. Tại sao nàng phải sợ con người đang là nô lệ của nàng?

- Thưa ông, - nàng nhẹ nhàng nói, - xin ông hãy đứng dậy. Xin ông đừng yêu tôi vô ích. Tôi không xứng với tình yêu của ông và không đáng được nhận nói. Tôi không thể đáp lại tình yêu của ông. Thưa ông, tôi đã đính hôn với người khác. Xin ông hãy quên tôi và tìm người phụ nữ khác xứng đáng với tình yêu của ông hơn.

- Đính hôn! - Đacghila kêu lên. - Tôi đã biết điều ấy. Không, tôi không muốn nói điều gì không tốt về Pitor, nói xấu người gặp may hơn mình là điều hèn hạ. Nhưng việc tiểu thư đính hôn thì có quan trọng gì? Đối với tôi, không có nghĩa lý gì cả dù khi tiểu thư đã lấy chồng? Bất cứ giá nào tôi cũng phải chiếm được tình yêu của tiểu thư, vì với tôi không còn con đường nào khác. Tiểu thư nói rằng tiểu thư thấp hơn tôi. Không, tiểu thư cao hơn tôi, cao như ngôi sao khó lòng vươn tới. Tìm yêu người khác ư? Xin tiểu thư biết cho là tôi đã từng chinh phục không ít phụ nữ - Vì họ không phải ai cũng khó gần như tiểu thư - và bây giờ tôi căm thù họ. Tôi khao khát tình yêu của tiểu thư và cố vươn tới nó cho tới ngày cuối cùng của đời tôi. Tôi sẽ chiếm được tiểu thư hay sẽ chết. Mà không, tôi sẽ không chết chừng nào tiểu thư chưa là vợ tôi. Xin tiểu thư đừng sợ, tôi sẽ không giết chết người yêu của tiểu thư đâu, có chăng chỉ trong một trận đấu danh dự. Tôi sẽ không ép tiểu thư thành vợ tôi, cả khi tôi có khả năng làm điều ấy, nhưng sẽ ngày tôi được nghe chính miệng tiểu thư yêu cầu tôi trở thành chồng mình. Tôi xin thề điều ấy trước Đức Chúa Giêsu. Tôi cũng xin thề rằng đó là mục đích duy nhất mà tôi sẽ cố gắng hiến toàn bộ cuộc đời mình để theo đuổi. Và nếu không may tiểu thư chết trước tôi, thì tôi cũng sẽ xin theo tiểu thư cho tới tận cổng thiên đường để tìm gặp tiểu thư ở đấy.

Lại một lần nữa trái tim Macgaret đau thắt vì sợ hãi. Tình yêu của con người này thật đáng sợ và cũng thật cao cả. Pitor không bao giờ nói với nàng những lời như thế.

- Thưa ông, - nàng nói gần như một người có lỗi, - nhưng cô dâu đã chết không lấy gì làm hấp dẫn lắm. Xin ông hãy từ bỏ những ý nghĩ điên cuồng, bệnh hoạn ấy. Nó chỉ là cơn mê của dòng máu phương Đông ông đang mang trong người.

- Nhưng máu của tiểu thư cũng thế, vì tiểu thư là người Do Thái một nửa, nên tiểu thư phải hiểu tình cảm của tôi.

- Có thể là tôi hiểu. Có thể tôi ngưỡng mộ những tình cảm ấy, và theo cách riêng của mình, tôi xem chúng là nồng nhiệt và cao thượng, nếu có thể gọi ý định tán tỉnh người yêu của người khác là cao thượng. Nhưng thưa ông, tôi đã đính hôn với người khác, và tôi hoàn toàn thuộc về người ấy, cả thể chất lẫn tâm hồn. Và tôi sẽ giữ đúng lời hứa của mình, tôi sẽ không để trái tim người ấy tan vỡ để đổi lại tất cả sự giàu sang trên trái đất này. Một lần nữa tôi yêu cầu ông, thưa ông, hãy để cô gái đáng thương này được yên với số phận khiêm tốn mà cô ta đã chọn.

Ông hãy quên cô ta đi!

- Thừa tiểu thư, - Đacghila đáp, - lời tiểu thư nói thật thông minh và tế nhị, tôi cảm ơn tiểu thư vì những lời ấy. Nhưng tôi không thể quên tiểu thư được. Và tôi sẵn sàng nhắc lại lời thề mà tôi vừa nói với tiểu thư. - Và trước khi Macgaret kịp ngăn hãm lại hay thậm chí đoán hãm định làm gì, Đacghila đã cầm lấy chiếc thánh giá bằng vàng đang treo trên cổ nàng, khế hôn nó rồi buông ra và nói: - Tiểu thư thấy đấy, tôi có thể hôn tiểu thư vào môi mà tiểu thư không kịp ngăn tôi, nhưng tôi sẽ không bao giờ làm điều ấy chừng nào tiểu thư chưa cho phép. Vì vậy thay cho đôi môi, tôi đã hôn chiếc thánh giá mà tôi và tiểu thư đều mang. Thừa tiểu thư Macgaret, tiểu thư Macgaret của tôi, chỉ một hai ngày nữa tôi sẽ lên tàu về Tây Ban Nha, mang theo mình hình ảnh của tiểu thư. Tôi tin rằng chỉ một thời gian sau chúng ta sẽ lại gặp nhau. Lễ nào có thể khác được, vì cuộc đời của chúng ta đã hoà lẫn vào nhau để không bao giờ còn xa nhau nữa, chừng nào một trong hai chúng ta từ giã cõi đời này. Con bây giờ xin phép được tạm biệt.

Rồi Đacghila biến mất, cũng lặng lẽ như khi xuất hiện.

Người cho hãm ra khỏi nhà cũng là Bêti, lúc này đang mở cửa cho hãm. Lấm lét nhìn xung quanh để tin chắc không có ai theo dõi mình - điều này có thể xảy ra vì Pitor đi vắng cùng những người đầy tớ trung thành nhất. Và Caxten cũng không có nhà. Bêti để cửa hé mở để lát nữa có thể lặng lẽ đi vào mà không ai nhìn thấy. Rồi cô ta lên ra đi theo Đacghila. Họ đi tới chiếc cổng dẫn vào một ngôi nhà hiện nay đã sụp đổ. Bêti kéo Đacghila rẽ vào đây, vào cái góc tối này. Đacghila dừng lại chốc lát, lấm bầm qua kẽ răng một câu chửi vào đấy bằng tiếng Tây Ban Nha rồi đi theo cô ta.

- Cô muốn nói với tôi điều gì thế, cô Bêti xinh đẹp? - Hãm hỏi.

Khó khăn lắm mới không để lộ sự bức mình, Bêti kêu lên:

- Chính tôi muốn biết ông định nói gì với tôi, người hôm nay đã giúp ông nhiều như thế! Ông đã dành không ít lời nói cho cô em họ của tôi. Lúc ấy tôi ở trong vườn, qua cánh cửa, đã nghe rõ ông nói, nói mãi, nói mãi, như ông đang tự bảo vệ cuộc đời của mình vậy.

"Hi vọng là không có lỗ hổng nào ở cánh cửa, - Đacghila thầm nghĩ, - và cô ta không nhìn thấy gì". Nhưng hãm lại nói khác:

- Thừa cô Bêti, đáng lẽ không được đứng ở một nơi gió lạnh như vậy. Cô có thể bị cảm lạnh, khi ấy tôi biết làm thế nào?

- Tôi không biết. Nhưng chắc sẽ không thế nào cả. Tôi muốn biết tại sao ông nói với tôi rằng ông tới để được gặp tôi, mà lại ngồi suốt một giờ với Macgaret.

- Để tránh bị người khác nghi ngờ, cô Bêti thân mến ạ. Vả lại tôi muốn được nói chuyện với cô ấy về một người thông minh, Bêti, xin cô cho tôi biết: họ đang chuẩn bị làm lễ cưới à?

- Tôi nghĩ là thế. Người ta không nói gì với tôi, nhưng tôi nhận thấy nhiều điều. Ngoài ra hầu như ngày nào cô ta cũng viết thư cho Pitor. Có điều tôi không hiểu cô ta thích gì ở con người ấy.

- Rõ ràng là cô ta đánh giá cao tính ngay thẳng của Pitor, cũng như tôi rất quý tính ngay thẳng của cô. Ai mà giải thích nổi tình cảm của trái tim. Nhưng những người thông minh vẫn nói, một số tình cảm của trái tim bị chi phối bởi thiên đường, một số khác bởi địa ngục. Suy cho cùng, đấy không phải là chuyện của chúng ta. Mong cho họ hạnh phúc, lấy nhau và sinh thật nhiều con cái khoẻ mạnh. à mà cô Bêti thân mến, cô đã sẵn sàng lên tàu đi Tây Ban Nha rồi

chứ?

- Tôi không biết, - Bêti âm đạm đáp. - Tôi đang băn khoăn không biết có nên tin ông và những lời nói tốt đẹp của ông hay không. Nếu ông muốn lấy tôi làm vợ như đã thề, thì sao chúng ta không thể làm điều đó trước khi lên đường? Làm sao tôi có thể biết được rằng ông sẽ giữ đúng lời hứa khi chúng ta đã ở Tây Ban Nha.

- Cô hỏi quá nhiều đấy, cô Bêti ạ. Tôi đã trả lời những câu hỏi ấy rồi. Tôi đã nói với cô rằng tôi không thể cưới cô ở đây được, vì tôi phải xin phép đã. Cần xin phép vì có sự khác nhau giữa địa vị của chúng ta. ở đây, nơi ai cũng biết cô, tôi không được phép làm điều ấy. ở Tây Ban Nha, cô sẽ được giới thiệu như một bà quý tộc danh giá của nước Anh. - Và quả thật về gốc gác, cô xứng đáng được như thế. - Lúc ấy chỉ trong vòng một giờ, tôi sẽ được phép cưới cô. Còn nếu cô cứ nghi ngờ tôi, thì tốt hơn hết chúng ta chia tay nhau ở đây, tuy rằng nói điều này, trái tim tôi như muốn vỡ tan vì đau khổ. Tôi không cần một người vợ lúc nào cũng không tin tôi. Hãy nói đi, cô Bêti độc ác, cô muốn bỏ tôi chẳng?

- Chính ông cũng biết rằng tôi không muốn điều đó. Ông biết rằng điều đó sẽ giết chết tôi! - Bêti kêu lên bằng giọng đầy xúc động. - Ông biết rằng tôi yêu mảnh đất mà ông đi qua, và tôi căm thù bất cứ người đàn bà nào ở cạnh ông, thậm chí cả cô em họ của tôi, dù cô ấy bao giờ cũng đối xử tốt với tôi. Tôi liệu mình đi theo ông, vì tôi tin rằng ông là một người ngay thật, tử tế và sẽ không lừa dối cô gái đã tin ông. Còn nếu ông lừa dối tôi, thì Đức Chúa sẽ trừng phạt ông. Tôi không phải là thứ đồ chơi để có thể bẻ gãy và vứt đi, rồi ông sẽ được thấy điều đó. Vâng, tôi liệu mình theo ông, vì ông đã biết tôi yêu ông đến mức độ tôi không thể sống thiếu ông được nữa.

- Bêti, những lời nói của cô làm tôi rất cảm động! Tôi thấy rằng tôi đã không làm về trái tim cao thượng của cô. Nhưng xin cô hãy nói khẽ hơn một chút. Bây giờ xin trở lại kế hoạch của chúng ta. Ngày lên đường tôi sẽ mời tiểu thư Macgaret và cô lên tàu.

- Tại sao không mời riêng mình tôi mà mời cả Macgaret?

- Vì nếu chỉ mời riêng mình cô thì không thể không gây nên nghi ngờ, là điều chúng ta nên tránh. Xin cô đừng ngắt lời tôi, tôi sẽ mời cả hai người, hay mượn có gì đấy tôi bắt cả Macgaret cùng tới rồi sau đấy cho đưa cô ta lên bờ. Cô hãy giao mọi chuyện cho tôi lo, và hãy thề sẽ làm tất cả những gì tôi viết cho cô. Nếu không, xin cô biết cho rằng chúng ta có những kẻ thù đầy quyền năng, có thể chia cắt chúng ta mãi mãi. Tôi nói thật với cô, Bêti: có một bà quý phái luôn ghen tị và theo dõi cô. Cô thề chứ?

- Vâng, vâng, tôi thề! Nhưng người đàn bà danh giá ấy là ai?

- Không được nói với bất kì một người nào về người ấy, vì mạng sống của cô và cả của tôi tôi! Tôi sẽ báo cho cô biết sau. Còn bây giờ, thưa cô Bêti thân mến, xin tạm biệt.

- Tạm biệt! - Bêti đáp, nhưng vẫn đứng nguyên một chỗ.

Hiểu rằng cô ta đang chờ đợi một cái gì đó, Đacghila đem hết sức mình đặt mỗi lên mái tóc Bêti. Nhưng ngay lúc ấy hấn lấy làm tiếc đã lẩm điều đó - thậm chí cả một sự âu yếm bình thường như thế cũng khơi dậy ở cô ta một cơn bão táp tình cảm. Cô ta dang tay ôm chặt lấy cổ hấn rồi hôn lấy hôn để, cho đến khi suýt chết ngạt, hấn thoát ra được và bỏ chạy trốn.

"Lạy Đức Mẹ Đồng Trinh, - hấn nghĩ, - cô ta chẳng khác gì ngọn núi lửa đang lúc phun lửa.

Bây giờ thì suốt cả tuần mình vẫn còn cảm thấy cái hôn của cô ta trên mặt. - Đoạn hẳn đưa tay lau mặt. - Biết thế thà nghĩ kế hoạch khác còn hơn nhưng bây giờ thì đã muộn, khó có thể thay đổi được điều gì nữa, nếu không cô ta sẽ tố cáo mình. Rồi phải kiếm cách thoát khỏi cô ta, dù có phải dìm cô ta chết cũng đành. Thật là một vai trò khốn khiếp - Muốn lấy bà chủ và đồng thời phải làm người yêu của cô đầy tớ!"

Chương IX

CẠM BẦY

Sáng hôm sau khi Caxten trở lại, Macgaret kể cho ông nghe về cuộc viếng thăm của Đacghila và tất cả những gì xảy ra giữa họ. Đacghila còn nói rằng nàng lai Do Thái, nghĩa là hẳn đã khám phá ra điều gì bí mật của Caxten.

- Bố biết về điều ấy, bố biết! - Lo lắng và giận giữ, Caxten đáp. - Hôm qua hẳn đã đe dọa bố. Dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, bố cũng sẽ dũng cảm đón nhận số phận của mình. Còn bây giờ bố muốn biết một điều: Ai đã cho người ấy vào ngôi nhà này, trong khi bố vắng mặt và không được bố cho phép?

- Bêti, - Macgaret đáp. - Cô ta thề rằng cô ta nghĩ làm như thế không có gì là xấu.

- Hãy gọi cô ta tới đây! - Caxten nói.

Một chốc sau Bêti xuất hiện, và để trả lời các câu hỏi của ông chủ, cô ta phịa ra một câu chuyện thật dài: Chiều hôm ấy lúc cô ta đi ra ngoài để thở không khí trong lành, thì xinh đẹp Đacghila tới, chào cô ta rồi đi thẳng vào nhà, sau khi nói rằng: "Ông ta có hẹn gặp với ông chủ".

- Với tôi? - Caxten ngắt lời Bêti. - Nhưng tôi không có nhà cơ mà?

- Cháu không biết rằng bác đi vắng. Cháu không có nhà lúc bác đi ra, và chẳng ai nói với cháu điều ấy cả. Còn cháu thì nghe rằng xinh đẹp Đacghila là bạn của bác. Cháu đã cho ông ta vào và sau đó cho ông ta ra. Đó là tất cả những điều cháu có thể nói.

- Nếu thế thì tôi phải nói rằng cô là một đứa láu lỉnh và giải dối, và rằng thằng Tây Ban Nha kia bằng cách nào đó đã mua chuộc cô! - Caxten giận dữ quát. - Thế đấy, cô bé ạ, dù cô là người bà con của vợ tôi thật, nhưng tôi quyết định đuổi cô ra khỏi nhà. Cô có chết đói ngoài đường cũng kệ.

Bêti lúc đầu giận dữ phản đối, nhưng sau lại khóc lóc van xin. Macgaret bố xin đừng làm thế, vì ông có thể làm hại cả đời Bêti, và bằng cách ấy chuốc lấy tội lỗi vào mình. Vốn một người tốt bụng, lại nhớ rằng người vợ quá cố của mình yêu Bêti như con đẻ, nên cuối cùng Caxten cũng nhân nhượng và chỉ cấm Bêti đi ra khỏi nhà nếu không có Macgaret đi theo. Ông còn ra lệnh từ nay chỉ người hầu mới được mở cửa.

Cũng ngày hôm ấy, Macgaret viết thư cho Pitor kể về những gì đã xảy ra, và về cả Đacghila

van xin nàng lấy hắt. Nàng chỉ im lặng không nhắc tới những lời hắt nói với nàng. Cuối thư, nàng cấm phát triển không được ghen với Đacghila hay bất kì một người đàn ông nào khác, vì Pitor biết rõ trái tim nàng đã thuộc về ai.

Nhận được bức thư này, Pitor hết sức lo lắng. Chàng không nghi ngờ gì về việc Caxten và Macgaret đã chuốc vào mình sự hắt học của Đacghila. Chàng tức giận vì Đacghila dám quấy rầy Macgaret bằng những lời tán tỉnh đường mật. Còn về những chuyện khác thì chàng không lo, vì chàng tin nàng như tin Đức Chúa. Tuy thế, bất chấp mọi nguy hiểm. Pitor vẫn muốn trở lại Luân Đôn càng sớm càng tốt. Nhưng chưa đầy ba ngày sau, khi một lúc nhận được cả hai bức thư của Caxten và Macgaret chàng liền yên tâm trở lại.

Những bức thư ấy báo tin rằng Đacghila đã lên tàu trở về Tây Ban Nha hay ít ra thì chính mắt Caxten nhìn thấy hắt đứng trên mũi con tàu đang xuôi dòng sông Tem đi ra phía bờ biển. Đó là con tàu của ngài đại sứ Tây Ban Nha dơ Aiala. Ngoài ra, Macgaret cũng nhận được một bức thư từ biệt của Đacghila. Bức thư viết:

Xin vĩnh biệt tiểu thư xinh đẹp. Rồi có ngày chúng ta sẽ gặp lại nhau. Tôi ra đi bởi vì công việc bắt buộc, nhưng luôn mang trong lòng hình ảnh của tiểu thư.

Môrela, người yêu tiểu thư suốt đời.

"Hắt có thể mang theo hình ảnh của nàng, chừng nào nàng đang ở với ta, nhưng nếu hắt trở lại với cái trò yêu đương của hắt, thì xin thề rằng chẳng bao lâu sau hắt phải chết!" - Đó là những ý nghĩ âm thầm của Pitor. Sau đó chàng quay lại với những bức thư kia. Bây giờ, Đacghila đã đi khỏi, chàng không có gì phải sợ nữa, và ở Luân Đôn mọi người đang chờ đợi chàng. Trong bức thư của mình, Caxten hẹn chàng trở lại vào ngày ba mươi mốt tháng Năm, tức là đúng một tuần nữa, để ngày hôm sau - mồng một tháng Sáu - tổ chức lễ cưới. Không thể tiến hành lễ cưới vào tháng Năm được, vì người ta cho rằng điều ấy có thể mang lại bất hạnh.

Macgaret cũng báo cho chàng những tin tức ấy, bằng những lời rất dịu dàng, đến nỗi Pitor ôm hôn bức thư, và lập tức viết thư trả lời - ngắn gọn như thường lệ. Chàng viết rằng nếu được Đức Chúa cho phép, chàng sẽ về tới nhà vào chiều ngày ba mươi mốt tháng Năm và rằng trong khắp cả nước Anh không có người nào hạnh phúc hơn chàng.

Tuần ấy Macgaret hoàn toàn bận rộn về việc chuẩn bị áo cưới. Ngoài ra nàng còn phải cho may nhiều thứ quần áo khác, vì họ đã quyết định ngay hôm sau ngày cưới họ sẽ đi về Đêthem. Caxten cũng tới đó nhưng muộn hơn một phút. Chiếc lâu đài cổ của họ chưa chữa xong, còn phải chờ một thời gian khá lâu nữa, nhưng Pitor đã cho sửa sang lại mấy phòng. Mùa hè có thể sống tạm bợ ở đấy, còn đến mùa đông thì cả lâu đài sẽ được hoàn chỉnh.

Caxten cũng rất bận. Con tàu "Macgaret" đang chuẩn bị một chuyến hành trình mới, và hàng hóa đang được cho vào các khoang tàu cuối cùng. Ông hi vọng sẽ cho tàu ra đi vào cùng một ngày - ba mươi mốt tháng Năm. Và thế là coi như việc bàn giao lại các kho chứa và các quầy hàng của ông cho những người đã mua chúng. Vì công việc, ông phải ở lại Grepken, nơi con tàu đang đỗ, nhưng ông yên tâm vì Đacghila và đám lính hầu của dơ Aiala kẻ thù Pitor, đã về nước.

Ôi, vào những ngày xuân đẹp đẽ ấy Macgaret mới hạnh phúc làm sao! Trái tim nàng thật thanh thản, trong sáng. Nàng hạnh phúc và bận bịu với công việc đến mức không hề chú ý tới

Bêti, là người đang giúp đỡ nàng chuẩn bị áo cưới và những gì cần thiết cho chuyến đi sắp tới. Nếu chăm chú hơn nàng sẽ nhận thấy Bêti đang lo lắng như chờ đợi điều gì. Cô ta đang phải đấu tranh với sự tuyệt vọng đang xâm chiếm cô ta. Nhưng Macgaret không nhận thấy gì hết, vì trái tim nàng tràn đầy hạnh phúc. Nàng đang tính từng giờ chờ đón Pitor trở lại.

Thời gian cứ thế trôi đi. Cuối cùng đã đến ngày Pitor phải trở về. Lễ cưới được dự định tổ chức vào ngày hôm sau. Tất cả đã sẵn sàng, kể cả bộ quần áo tuyệt đẹp cho Pitor. Chàng chưa bao giờ mặc những bộ quần áo sang trọng như thế. Ngôi nhà thờ bên cạnh, nơi dự định tiến hành nghi lễ, đã được trang hoàng đầy hoa.

Từ sáng sớm, Caxten đi tới Grepksen, mang theo mình một số lớn người hầu. Vào rạng sáng hôm sau, tàu "Macgaret" sẽ ra biển. Caxten nói là đến tối sẽ quay lại gặp Pitor, là người xuất phát từ Đêthem vào buổi sáng và không thể tới Luân Đôn trước khi mặt trời lặn được.

Đến bốn giờ, mọi thứ đã chuẩn bị xong, và Macgaret đi vào phòng mình để thay quần áo chờ Pitor. Bêti không đi theo nàng - cô ta đang bận làm một việc gì đó. Vả lại, trái tim Macgaret đang tràn ngập sung sướng, nên nàng muốn được ngồi một mình trong chốc lát.

Trái tim Bêti cũng đang tràn đầy, nhưng hoàn toàn không phải niềm vui. Cô ta đã bị lừa dối. Cái con người Tây Ban Nha đẹp trai kia, người mà cô ta yêu say đắm, đã ra đi không thềm để lại cho cô ta một dòng chữ nào. Chẳng có gì phải nghi ngờ điều đó - người ta nhìn thấy hắn trên chiếc tàu đang rời bến. Thế mà hắn không thềm nói một câu cho cô ta biết! Thật nhẫn tâm, vậy và bây giờ cô ta, người bị cướp đi tình yêu và hi vọng, lại phải giúp đỡ một phụ nữ khác đang sắp sửa được trở thành một người vợ hạnh phúc! Cứ thế, Bêti làm việc vừa cần mẫn, vừa lau nước mắt bằng ống tay áo, với trái tim tràn đầy đau khổ. Bỗng nhiên cánh cửa mở, và một người hầu - không phải người hầu của Caxten, mà là người hầu được mời từ nơi khác đến để giúp đỡ cho cuộc hôn lễ ngày mai - đi vào báo rằng có một thủy thủ nào đó muốn gặp Bêti - Cho anh ta vào. Tôi không có thời gian để đi ra nghe tất cả mọi người được! - Bêti giận dữ nói.

Tên hầu dẫn người thủ thủ vào, rồi lui ra để hai người lại với nhau. Gã thủy thủ là một con người trẻ tuổi, nước da lại ngăm ngăm với đôi mắt đen láu lỉnh. Nếu hắn không nói bằng tiếng Anh một cách thành thạo, thì có thể nghĩ hắn là người Tây Ban Nha.

- Anh là ai và đến đây có việc gì? - Bêti sốt ruột hỏi.

- Tôi là thợ mộc trên tàu "Macgaret", - gã kia nói - Người ta cho tôi đến đây để báo rằng ông Caxten gặp tai nạn, và ông yêu cầu con gái ông là Macgaret phải đến với ông ngay lập tức.

- Tai nạn gì thế? - Bê ti kêu lên.

- Ông ấy đang quan sát việc bốc hàng lên tàu thì trượt chân ngã xuống hầm tàu, bị chấn thương ở lưng và gãy tay phải. Vì vậy ông ta không thể viết thư được. Nhưng ông bác sĩ mà chúng tôi gọi đến cứu chữa có ra lệnh cho tôi nói với tiểu thư Macgaret rằng lúc này ông ta không lo sợ về tính mạng của Caxten lắm. Cô là tiểu thư Macgaret à?

- Không, - Bêti đáp, - Nhưng bây giờ tôi sẽ đi gọi cô ấy. Hãy chờ cho một lát.

- Vậy thì cô là Bêti Đin phải không? Nếu vậy tôi có cái này cho cô đây.

- Vâng, Bêti là tôi.

- Đây. - Gã thủy thủ nói rồi rút ra một bức thư đưa cho Bêti.

- Thế ai đưa nó cho anh? - Bêti nghi ngờ hỏi.

- Tôi không biết tên ông ta, nhưng cứ theo bề ngoài mà nói thì đó là một quý tộc Tây Ban Nha. Ông ta rất hào phóng. Ông ta có nghe nói về tai nạn xảy ra trên tàu "Macgaret" và biết tôi tới đây, nên đã nhờ tôi đưa bức thư này cho cô. Để thưởng công, ông ta cho tôi một đồng tiền vàng và bắt tôi hứa là sẽ đem bức thư này tận tay cô và không được nói lộ cho ai biết.

- Lại một anh chàng si tình thô lỗ nữa, - Bêti gật đầu nói, - suốt đời tôi phải nhận thư tỏ tình của họ. Anh chờ đây, để tôi đi gọi tiểu thư Macgaret.

Vừa bước ra khỏi cửa, Bêti vội vàng mở thư, chăm chú đọc từng lời.

Cô Bêti thân mến!

Chắc cô tưởng tôi lừa cô và đã ra đi, nhưng thực ra không phải thế. Tôi im lặng chỉ vì biết cô đang bị cạnh giữ rất nghiêm ngặt và không có cách nào đi ra khỏi nhà một mình được. Nhưng bây giờ thần ái tình đã cho chúng ta cơ hội để làm điều đó. Tất nhiên cô em họ của cô sẽ cho cô cùng tới gặp Caxten, là người bị thương nặng, đang nằm trên tàu của mình. Trong khi Macgaret bận bịu với Caxten, tôi sẽ đưa cô đi, chúng ta sẽ làm lễ cưới và ngay lập tức sau đó lên đường về Tây Ban Nha. Hôm nay hoặc ngày mai. Biết cô muốn, phải vất vả lắm tôi mới xin được giấy phép, sẽ có một linh mục chờ ta để làm các nghi lễ cần thiết. Xin cô đừng nói với bất kì ai về điều này, và dù có xảy ra chuyện gì đi nữa, cũng không được tỏ ra nghi ngờ hoặc sợ hãi. Nếu không chúng ta sẽ bị chia cắt mãi mãi. Hãy cố thuyết phục cô em họ của cô ra đi, để cô có thể đi theo. Đừng quên là người yêu của cô đang chờ cô.

Đacghila.

Đọc xong bức thư này, trái tim Bêti như muốn tan vỡ vì hồi hộp, đầu óc quay cuồng, và suýt nữa thì cô ta ngất xỉu. Sau đó cô ta nghĩ rằng đây có thể là một trò đùa. Không, cô ta nhận ra nét chữ của Đacghila. Hẳn chung thủy với cô, hẳn sẽ cưới cô như đã hứa và đưa cô về Tây Ban Nha để trở thành một người đàn bà quý phái. Nếu hành động chậm trễ, cô ta có thể mất hẳn mãi mãi, một con người mà cô ta sẵn sàng đi theo cho đến tận cùng thế giới. Đúng lúc ấy Bêti đã quyết định sẽ làm những gì - cô ta là một cô gái dũng cảm. Cô ta đi theo Đacghila, thậm chí nếu phải bỏ rơi cả Macgaret, là người cô ta yêu mến.

Giấu bức thư vào ngực, Bêti chạy bổ vào phòng Macgaret, kể cho nàng nghe về gã thủy thủ và cái tin khủng khiếp kia. Nhưng cô ta không nói một lời nào cả về bức thư. Macgaret tái mặt vì lo lắng, tuy nhiên một lúc sau, trấn tĩnh lại, nàng nói:

- Để tôi xuống nói chuyện với anh ta.

Rồi họ cùng đi xuống theo chiếc cầu thang.

Gã thủy thủ nhắc lại một chuyện cho Macgaret nghe. Hẳn còn miêu tả cho nàng biết tai nạn đã xảy ra như thế nào, - theo hẳn nói, hẳn là người được tận mắt chứng kiến, - và hẳn nói tỉ mỉ về các vết thương của bố nàng. Hẳn còn nói thêm rằng mặc dù bác sĩ khẳng định vết thương không nguy hiểm chết người, nhưng ông Caxten lại nghĩ khác, và luôn luôn giục phải cho gọi con gái tới.

Tuy thế, Macgaret vẫn có ý nghi ngờ và tỏ ra chần chừ - nàng cảm thấy sợ, dù không biết là vì lẽ gì.

- Chậm nhất hai tiếng nữa Pitor sẽ về đây, - nàng nói với Bêti - Hay có lẽ nên chờ nàng?

- ồ không, Macgaret, nếu ngộ nhớ trong thời gian ấy bố cô chết thì sao? Chắc cô biết rõ về bản thân ông hơn cái ông bác sĩ mà người ta đã mời tới. Nếu có chuyện gì suốt đời cô sẽ phải băn khoăn, hối hận! Tất nhiên, phải đi ngay. Hay ít ra một mình tôi sẽ đi.

Macgaret vẫn tiếp tục do dự, cho đến lúc gã thủy thủ xen vào.

- Thừa tiểu thư, nếu tiểu thư đi, tôi sẽ đưa tiểu thư tới chỗ có con thuyền đang đợi để chở tiểu thư lên tàu. Nếu không, tôi buộc phải đi một mình bây giờ - trăng lên, tàu sẽ nhổ neo. Mọi người chỉ chờ tiểu thư đến để đưa ông chủ lên bờ. Ai cũng nghĩ tốt hơn nên làm điều ấy khi có mặt tiểu thư. Nếu tiểu thư không đến, cánh thủy thủ chúng tôi sẽ đưa ông lên bờ, tất nhiên là sẽ cố nhẹ tay. Ngày mai tiểu thư sẽ tới đây để tìm lại bố tiểu thư, có thể sống mà cũng có thể chết.

- Nói đoạn, gã thủy thủ cầm mũ định bước đi.

- Tôi sẽ đi với anh! - Macgaret kêu lên. - Cô nói đúng, cô Bêti ạ. Cô hãy ra lệnh chuẩn bị hai con ngựa, con của tôi và một con của người đầy tớ. Bảo kiểm thêm một bộ yên khác cho cô ngồi cùng. Chúng ta sẽ cùng đi với nhau. Chắc anh thủy thủ này cũng có ngựa.

Gã thủy thủ gật đầu rồi đi theo Bêti ra chuồng ngựa. Còn Macgaret thì vội vàng cầm bút viết nguệch ngoạc cho Pitor mấy chữ. Nàng báo chàng biết về tai nạn vừa xảy ra và yêu cầu chàng đi ngay tới chỗ nàng. "Em buộc phải đi một mình, - nàng viết thêm, - cùng Bêti và một người đàn ông lạ mặt. Nhưng em phải làm thế vì trái tim em đang đau thẩn, lo sợ cho bố. Anh yêu, anh hãy đến ngay với em!"

Macgaret đưa mảnh giấy cho người hầu đã mở cửa cho gã thủy thủ, rồi dặn phải đưa nó tận tay Pitor ngay khi chàng mới về. Anh người hầu thề sẽ làm điều đó.

Sau đó Macgaret lấy cho mình và Bêti hai chiếc áo khoác màu đen giản dị có mũ đội che mặt, rồi một lát sau cả hai đã ngồi trên lưng ngựa.

- Khoan đã! - Macgaret quay sang gọi gã thủy thủ khi họ chuẩn bị ra đi. - Tại sao bố tôi cử anh tới đây mà không phải ai đó trong đám người hầu cũ của mình và không tự tay viết cho tôi?

Gã thủy thủ ngạc nhiên một cách chân thành:

- Đám người nhà bạn chăm sóc ông nên ông sai tôi đi, vì tôi biết đường và tôi có con ngựa rất tốt trên bờ. Tôi vẫn cưỡi nó đi tới Luân Đôn, mỗi lần có việc. Còn về bức thư thì ông bác sĩ đã bắt đầu viết, nhưng ông ta viết quá chậm chạp nên ông chủ Caxten bảo tôi đi ngay. Hình như tiểu thư Macgaret không tin tôi thì phải? - Hắn quay sang nói với Bêti với vẻ bức mình ra mặt. - Nếu thế thì cứ để tiểu thư tìm người dẫn đường khác, hay ở nhà cũng được. Tôi chẳng quan tâm tới điều ấy, tôi đã làm tròn những việc được giao.

Bằng những lời ấy, gã thủy thủ láu lỉnh đã xua tan mọi nỗi lo sợ của Macgaret. Nhưng nhớ lại bức thư của Đacghila, Bêti vẫn cảm thấy băn khoăn khó hiểu. Tất cả câu chuyện này trông có vẻ lạ lùng, nhưng cô Bêti ngu ngốc và hám danh lại tự an ủi mình rằng nếu có âm mưu gì ở đây, thì cũng chỉ vì cô ta mà thôi. Vì cô ta nào có được ra được một mình! Đúng là Bêti đã hoá điên và không hề suy nghĩ gì về những việc đang làm. Để bào chữa cho cô ta chúng ta chỉ có thể nói rằng cô ta không chút nghi ngờ gì về việc Macgaret đang bị một mối nguy hiểm nào đó đe dọa, cũng như không hề biết rằng câu chuyện Caxten bị thương là hoàn toàn bịa đặt. Chẳng bao

lâu sau, họ đi ra khỏi thành Luân Đôn và phi nhanh dọc theo bờ bắc của dòng sông. Gã thủy thủ nói rằng con tàu không đậu sát bờ, và sẽ có thuyền chờ họ ở Tinburi. Còn hơn hai mươi dặm nữa mới tới đó, và dù họ có phi nhanh tới đâu, thì họ cũng không thể tới nơi trước khi trời tối. Cuối cùng, khi họ vô cùng mệt mỏi vì đi đường xa và phi nhanh, gã thủy thủ đứng lại bên bờ sông, nói rằng họ đã đến nơi. Phía xa xa hiện lên một chiếc bến nhỏ, nhưng xung quanh không có một ngôi nhà nào. Gã thủy thủ vội vàng đưa dây cương của mình cho người hầu rồi xuống bến gọi to: "Có phải đây là chiếc thuyền của tàu "Macgaret" không"? có ai đáp lại: "Vâng". Sau đó hắn đứng nói chuyện với những người trên thuyền khoảng một phút - nói gì thì Macgaret và Bêti không nghe thấy - rồi chạy trở lại. Hắn giục hai người phải nhanh lên, và nói rằng thật may mà họ đến kịp, vì tình trạng của ông Caxten càng ngày càng trở nên tồi tệ, và ông luôn miệng cho gọi con gái.

Gã thủy thủ sai người hầu dẫn ngựa tới một quán trọ gần đấy để chờ lệnh mới và chờ họ quay lại. Hắn bảo Bêti đi với anh ta vì thuyền không đủ chỗ. Bêti đồng ý ngay, vì nghĩ rằng đây là một phần kế hoạch bắt cóc cô ta, suy nghĩ Macgaret tuyên bố là không có Bêti, nàng sẽ không đi đâu cả, dù chỉ một bước. Lầu bầu một chốc, gã thủy thủ dẫn họ lên thuyền theo một chiếc cầu gỗ. Phải cố lắm mới nhìn rõ hình chiếc thuyền trong bóng tối.

Macgaret và Bêti vừa ngồi xuống bên nhau ở phía mũi, thì chiếc thuyền rời bến và nhanh nhẹn lao lên phía trước. Một thủy thủ bật đèn hiệu rồi cột đèn vào mũi thuyền. Đâu đó phía xa, như để đáp lại, một ánh lửa cũng loé lên, và con thuyền nhắm hướng đó mà đi. Lúc này Macgaret quyết định sẽ hỏi những người chèo thuyền về tình trạng sức khỏe của bố nàng, nhưng gã thủy thủ yêu cầu nàng đừng nói chuyện làm họ mất tập trung, vì ở đây nước chảy mạnh và thuyền có thể lập nhào. Macgaret đành im lặng, cắn khoan vì nghi ngờ sợ hãi. Nàng chăm chú nhìn ánh đèn mà con thuyền đang tới gần, cho đến khi ngọn đèn ấy treo ngay trên đầu họ.

- Đây là tàu "Macgaret" phải không? - Gã thủy thủ gọi to, rồi có giọng ai đã đáp "Vâng". - Thế thì hãy báo với ông Caxten rằng con gái ông đã tới đây! - Gã thủy thủ lại nói, và từ boong tàu thông xuống một chiếc dây, chiếc thuyền được cột chặt vào bậc lên xuống.

Vì đứng gần bậc lên xuống hơn cả, nên Bêti bước lên đầu tiên. Nhưng gã thủy thủ đã chen lên trước, rồi vội vã chạy lên theo chiếc cầu thang bằng gỗ.

Khoẻ mạnh và nhanh nhẹn, Bêti bước theo hắn. Người tiếp theo là Macgaret. Khi lên tới boong tàu Bêti nghe như có người nói bằng tiếng Tây Ban Nha, nhưng cô ta chỉ hiểu một câu: "Đồ ngốc! Sao mày dẫn cả hai đến đây?". Câu trả lời thì cô ta không nghe rõ. Cô ta quay lại chìa tay cho Macgaret, rồi cả hai cùng đi về phía cột buồm.

- Hãy dẫn tới tới chỗ bố tôi! - Macgaret nói.

Gã thủy thủ liền đáp:

- Vâng, vâng, thưa tiểu thư, đây rồi. Có điều tiểu thư phải đi một mình. Ông nhà sẽ quá xúc động nếu thấy cả hai người một lúc.

- Không, - Macgaret đáp, - Bêti phải đi với tôi! - Rồi nàng nắm chặt tay Bêti.

Gã thủy thủ nhún vai, dắt hai người đi lên phía trước nhìn thấy một số thủy thủ đang xếp lại buồm, số khác vừa hát một bài hát lạ lùng và man dại, vừa tới buồng lái. Cửa được đóng sập lại sau lưng họ. Một người đàn ông đang ngồi sau bàn, trên đầu là một ngọn đèn. Thấy họ,

người đàn ông đứng dậy, quay về phía họ và khẽ cúi đầu. Đó là Đacghila.

Bêti đứng chững lại, sững sờ. Cô ta chờ được gặp Đacghila, nhưng không phải ở đây và trong hoàn cảnh như thế này. Trái tim ngu ngốc của cô ta đập rộn lên khi thấy Đacghila, đến mức tưởng như sắp vỡ tung vì hồi hộp. Cô ta chỉ đoán hiểu một cách lơ mờ, rằng đã xảy ra một sự hiểu nhầm nào đó. Cô ta nghĩ bây giờ hẳn sẽ giải thích mọi chuyện với Macgaret, và rồi nàng sẽ quay về, để hai người, Bêti và Đacghila, ở lại với nhau. Thậm chí cô ta còn đư mắt liếc nhìn khắp phòng để đoán xem ông linh mục đang ngồi chờ họ ở đâu. Thấy sau lưng có cánh cửa, cô ta nghĩ tất nhiên ông ta đang trốn trong đấy.

Còn Macgaret thì khẽ thốt lên một tiếng kêu ngắn hoảng sợ, khi nhìn thấy Đacghila, nhưng liền ngay lúc ấy, như một người phụ nữ dũng cảm - nàng là một người trong những người gặp thử thách, có thể trở nên cương quyết, cứng rắn. Nàng đứng thẳng người mà hỏi bằng giọng điềm tĩnh, đầy tức giận:

- Ông làm gì ở đây? Bố tôi đâu?

- Thừa tiểu thư, - Đacghila ngoan ngoãn đáp, - tiểu thư đang ở trên chiếc tàu "Xanh Antônio" của tôi, còn bố tôi thì, thì có thể đang ở trên tàu "Macgaret" hoặc đang ở nhà, ở Hônbon. Nghe thế Macgaret liền lùi lại.

- Xin tiểu thư đừng trách tôi. - Đacghila vội vã nói tiếp. - Tôi sẽ nói cho tiểu thư tất cả. Trước hết xin tiểu thư đừng lo lắng về ông Caxten - chẳng có tai họa nào xảy ra với ông ấy cả, ông ấy lành lặn và không hề bị thương. Tiểu thư hãy tha thứ cho tôi, vì tôi đã làm tiểu thư lo lắng. Tôi không còn cách nào thời gian những mưu mô láu lỉnh mà tình yêu bắt phải dùng tới...

- Hẳn dừng lại, sững sốt vì vẻ mặt của Macgaret.

- Cạm bẫy! Mưu mô! - Nàng khẽ nói không thành tiếng, đôi mắt long lên giận dữ. - Được, tôi sẽ bắt ông trả giá cho cái mưu mô của mình!

Đacghila nhìn thấy Macgaret rút con dao găm sáng giấu trong ngực và đang định nhảy bổ vào hắn. Hắn không thể làm một cử động nào, vì đôi mắt đáng sợ kia đã cột chân hắn lại. Chỉ một giây nữa là lưỡi dao thép sẽ đâm xuyên ngực hắn, nhưng đúng lúc ấy Bêti kêu lên, rồi ôm chặt lấy Macgaret bằng đôi tay khỏe mạnh của mình. - Khoan đã, cô không hiểu ý ông ấy. Đó là ông ấy muốn bắt cóc tôi chứ gì không phải cô. Ông ấy yêu tôi và tôi cũng yêu ông ấy, và sẵn sàng lấy ông ấy làm chồng. Cô sẽ quay trở về nhà.

- Buông tôi ra! - Macgaret nói với giọng giận dữ, đến mức đôi tay của Bêti tự buông ra. Macgaret vẫn đứng yên, tay cầm chặt con dao. - Còn bây giờ, - nàng quay sang nói với Đacghila, - ông hãy nói đi, nói tất cả sự thật, nhanh lên. Cô ta nói thế nghĩa là gì?

- Cô ta biết điều ấy hơn tôi, - Đacghila lúng túng đáp. - Cô ta thích dính vào cái mớ bong bong phù phiếm và danh vọng hão này.

- Cái mớ bong bong mà có thể chính ông ta tạo nên. Nói đi, Bêti!

- Ông ta tán tỉnh sẵn đón tôi, - Bêti thút thít nói, - còn tôi thì đem lòng yêu ông ta. Ông ta hứa sẽ lấy tôi làm vợ. Ngay hôm nay ông ta vừa gửi thư cho tôi. Đây, nó đây.

- Cô đọc đi! - Macgaret nói. Và Bêti ngoan ngoãn làm theo.

- Nghĩa là cô đã phản bội tôi! - Macgaret nói. - Cô, người bà con của tôi, người mà tôi đã

giúp đỡ và yêu mến đến thế!

- Không! - Bêti kêu lên. - Tôi không hề muốn làm hại cô, tôi thà chết còn hơn. Tôi thật sự tin rằng bố cô gặp tai nạn, và rằng trong khi cô bận bịu với bố, ông Đacghila sẽ bắt cóc tôi.

- Ông có thể nói gì về điều này? - Macgaret quay sang hỏi Đacghila, vẫn bằng cái giọng lạnh lùng ấy. - Ông đã tỏ tình với cả tôi lẫn cô ấy rồi dùng mưu đưa chúng tôi tới đây. Bây giờ ông định nói gì?

Cố làm ra vẻ dũng cảm, Đacghila đáp:

- Tôi chỉ muốn nói rằng cô kia là một người đàn bà ngu ngốc. Tôi lợi dụng tính hám danh của cô ta để được ở gần tiểu thư.

- Nghe không, Bêti, cô nghe rõ không? - Macgaret kêu lên cùng một tiếng cười ngẩn, đáng sợ.

Nhưng Bêti chỉ còn biết tấm tức khóc.

- Tôi yêu tiểu thư và chỉ một mình tiểu thư thôi, - Đacghila nói tiếp. - Tôi sẽ chôn cô ta lên bờ. Tôi đã làm cái việc tội lỗi này chỉ vì không kiềm chế nổi bản thân. ý nghĩ rằng ngày mai tiểu thư sẽ là vợ người khác, làm tôi mất trí, và tôi sẵn sàng làm bất kì điều gì để giành lại tiểu thư từ tay Pitor. Phải chăng tôi đã không thể với tiểu thư rằng tôi sẽ mang hình ảnh tiểu thư đi theo tôi về Tây Ban Nha. Là nơi tàu chúng ta đang hướng tới? - Hắn nói thêm, cố lấy lại phong thái nhã nhặn thường ngày.

Đúng lúc hắn nói những lời ấy, con tàu nghiêng nhẹ về một bên vì gió. Macgaret không nói gì. Nàng vẫn cầm nghịch trong tay con dao găm và lặng lẽ theo dõi Đacghila. Đôi mắt ầng ánh lên, lạnh lùng hơn lưỡi thép.

- Nếu muốn, tiểu thư hãy giết tôi đi, - Đacghila lại lên tiếng, giọng nói của hắn pha lẫn tình yêu và xấu hổ. - Lúc ấy tôi sẽ thoát khỏi mọi sự đau khổ.

Nghe thế, Macgaret như chợt tỉnh lại. Bây giờ nàng nói với hắn bằng một giọng khác hẳn, bình tĩnh và lạnh lùng:

- Không, - nàng nói, tôi sẽ không làm bẩn tay tôi bằng máu của ông. Tại sao tôi phải thay Chúa trả thù ông? Nhưng nếu ông định đụng đến người tôi hay định chia cắt tôi với người phụ nữ đáng thương mà ông đã lừa dối này, lúc ấy tôi sẽ giết, nhưng không phải giết ông, mà giết tôi. Tôi thề với ông rằng hồn Macgaret của tôi sẽ theo ông về Tây Ban Nha, và từ Tây Ban Nha đi tiếp cho tới địa ngục, là nơi đang chờ ông. Hãy nghe tôi, Caclôt Đacghila, hầu tước Môrela, tôi biết ông cũng tin vào Chúa Trời và sợ cơn giận của Ngài. Tôi cầu cứu Đức Chúa toàn năng trừng phạt ông. Sự trừng phạt ấy sẽ đổ xuống đầu ông. Cho dù tôi đang thức hay đang ngủ, đang yêu hay đang ghét, hoặc đang sống hay đang chết. Ông cứ làm việc điều ác, nhưng nó cũng không cứu nổi ông. Cả khi tôi đang sống hay chết, mỗi điều nhục nhã ông bắt tôi phải chịu, mỗi điều bất hạnh ông đã gây hoặc gây cho người yêu của tôi, cho bố tôi hoặc cho người phụ nữ này, đều sẽ được báo thù gấp một triệu lần, cả ở thế giới này lẫn thế giới bên kia. Ông có còn muốn bắt tôi theo ông về Tây Ban Nha nữa không, hãy ông cho tôi về nhà?

- Tôi không thể làm điều ấy được, - Đacghila đáp bằng giọng khàn khàn. - Bây giờ đã quá muộn.

- Thôi được, thế thì tôi sẽ theo ông về Tây Ban Nha, tôi cùng Bêti Đin, và cùng chúng tôi là sự trừng phạt của Đức Chúa toàn năng, sự trừng phạt ấy đang treo trên đầu ông. Ông phải biết rõ một điều, là tôi căm thù ông, tôi khinh bỉ ông, nhưng tôi không hề sợ ông. Ông đi đi!

Đacghila vừa vấp vừa đi ra khỏi phòng. Cả hai người phụ nữ nghe có tiếng cửa đóng sập sau lưng hắn.

Chương X

ĐUỔI THEO

Hầu như đúng lúc Macgaret và Bêti leo lên boong tàu “Xanh Antônio” thì Pitor Brum và đám gia nhân của mình về đến ngôi nhà ở Hônbon. Vì đường lầy, Pitor về nhà muộn hơn một tiếng. Suốt cả tháng qua chàng chờ đợi giây phút này và tin chắc rằng chàng sẽ được đón tiếp rất nồng nhiệt. Vì ngày hôm sau đã là ngày tổ chức lễ cưới giữa chàng và người đàn bà xinh đẹp mà chàng yêu say đắm. Chàng hình dung thấy Macgaret đang ngồi đợi chàng bên cửa sổ, rồi khi nàng chảy bồ ra cửa, chàng sẽ từ yên ngựa nhảy xuống ôm nàng ngay trước mặt mọi người. Bây giờ họ còn phải xấu hổ với ai nữa, khi ngày mai đã là vợ chồng?

Nhưng Macgaret không ngồi bên cửa sổ. Ít ra thì chàng không nhìn thấy nàng vì trời tối quá. Trong cửa sổ thậm chí không thấy cả ánh đèn. Ngôi nhà cổ trông thật ảm đạm. Tuy vậy, Pitor vẫn xử sự như trước đây đã hình dung. Chàng nhảy từ lưng ngựa xuống, chạy đến cánh cửa và muốn mở rộng nó nhưng không được- cửa đóng chặt. Chàng liền lấy chuôi kiếm gõ mạnh cho đến khi có một người nào đó đi tới mở cửa cho chàng. Hóa ra đó là người hầu lạ mặt mới được thuê, là người Macgaret đã nhờ chuyển thư. Tay anh ta cầm chiếc đèn.

Thấy anh ta, trái tim Pitor bỗng nhiên buốt lạnh.

- Anh là ai? - Chàng hỏi và không chờ trả lời liền hỏi tiếp: - Ông chủ Caxten và tiểu thư Macgaret ở đâu?

Anh người hầu báo tin rằng ông chủ ở trên tàu chưa về, còn tiểu thư Macgaret thì khoảng ba giờ trước đây đã cưỡi ngựa đi cùng với cô Bêti và một người thủy thủ lạ mặt.

- Có lẽ tiểu thư đi đón tôi, nhưng trời tối không gặp, - Pitor nói.

Lúc ấy anh người hầu hỏi chàng có phải Pitor Brum không, vì có thư gửi cho chàng.

- Vâng, vâng! - Pitor nói to rồi giật bức thư từ tay anh người hầu. Chàng bảo anh ta đóng cửa lại và soi đèn ở chàng đọc thư. Chàng nhận ra ngay nét chữ của Macgaret.

- Thật là một câu chuyện lạ lùng! - Đọc nốt những dòng chữ cuối trong thư, chàng lẩm bẩm nói. - Ta phải đi ngay bây giờ.

Pitor mới đi tới cửa và đang chìa tay định mở cửa thì cánh cửa bỗng mở rộng. Caxten đại vào, khỏe mạnh và không hề bị thương gì cả.

- Chào con, Pitor! - Ông vui vẻ kêu lên. - Bố biết rằng con đã về, vì bố nhìn thấy ngựa. Nhưng tại sao không thấy Macgaret ở đây?

- Vì Macgaret đã đi tới chỗ bố. Bởi lẽ bố bị thương gần chết... hay ít ra trong thư này có nói như thế.

- Đi tới chỗ bố? Bị thương gần chết? Đưa thư đây xem nào! Mà không con đọc đi, bố chẳng thấy gì cả. Pitor đọc to bức thư.

- Có một âm mưu gì đó ở đây. - Vất vả lắm Caxten mới nói lên được, khi nghe xong bức thư. - Và bố nghĩ rằng ở đây có bàn tay của thằng Tây Ban Nha kia, hay của Bêti, hay của cả hai đứa. Nào anh hầu, muốn sống anh hãy kể cho chúng tôi nghe những gì anh biết, nhanh lên!

- Dạ con thì có liên quan gì! - Anh người hầu hấp tấp nói, rồi kể toàn bộ câu chuyện về cuộc viếng thăm của gã thủy thủ.

- Anh hãy ra bảo mọi người lại cho bày ngựa ra khỏi chuồng, - Caxten ngắt lời anh ta. - Còn con Pitor, con hãy bình tĩnh và uống một cốc rượu. Rượu sẽ giúp ta hành độc. Ê, có ai trong đám người hầu của ta ở đây không nhỉ? - Ông gọi to.

Caxten ra lệnh cho đám người hầu đang chạy lại ăn lót dạ và uống một vài cốc để củng cố tinh thần và trong khi họ ăn uống, ông nói cho họ biết việc tiểu thư Macgaret bị bắt cóc, và rằng sẽ phải đuổi theo. Có tiếng ồn - đó là tiếng ngựa đã được dẫn từ chuồng ngựa tới. Tất cả chạy ra đường, nhảy lên lưng ngựa rồi phi như bay tới Tinburi. Họ cũng đi theo con đường Macgaret đã đi, không phải nghĩ vì đoán biết được điều đó, mà chỉ vì nó là con đường ngắn nhất.

Tuy nhiên, do ngựa đã mệt, đêm tối, trời lại mưa nên khi họ tới Tinburi thì chuông đồng hồ trong ngôi nhà thờ nào đó đã điểm ba tiếng. Họ phi qua chiếc bên nhỏ như Macgaret và Bêti xuống thuyền. Pitor và Caxten cưỡi ngựa đi bên nhau, dẫn đầu cả đoàn người. Cả hai cùng im lặng hoàn toàn vì không biết nói gì. Bỗng nghe có tiếng quen thuộc gọi họ. Đó là anh người hầu Tômat. - Con nhìn thấy đầu ngựa của ông chủ từ xa, - anh ta nói, - và đã nhận ra chúng.

- Thế tiểu thư đâu? - Cả Pitor và Caxten cùng đồng thanh hỏi.

- Đi rồi, đi rồi, đi với Bêti Đin trên một chuyến thuyền từ cái bên kia. Hình như họ bơi tới tàu "Macgaret". Con dẫn ngựa tới quán trọ, nhưng người ta bảo con ngồi lại đây để chờ tiểu thư. Tiểu thư đi cách đây mấy giờ. Từ đấy con không thấy người nào và không nghe gì cả, ngoài tiếng gió và sóng cho đến khi nghe được tiếng vó ngựa của ông chủ.

- Nếu thế thì ta phải tới Tinburi để lấy thuyền - Caxten nói. - Ta phải đến tàu "Macgaret" trước khi nó nhổ neo. Có thể Macgaret và Bêti đang ở đấy chẳng?

- Con nghĩ bọn Tây Ban Nha đã bắt tiểu thư đi. Con tin chắc rằng trên thuyền lúc ấy không phải là người Anh, - Tômat nói. - Anh ta chạy cạnh con ngựa của Caxten, một tay cầm dây cương.

Caxten không nói gì. Pitor thở dài buồn bã, vì chàng cũng tin rằng trong việc này có bàn tay của bọn Tây Ban Nha.

Một giờ sau, khi bình minh hé rạng, họ leo lên boong tà “Macgaret” đứng vào lúc tàu nhỏ neo. Cuộc trò chuyện với thuyền trưởng tàu “Macgaret” Giêcôp Xmit đã khẳng định những giả thiết tồi tệ nhất của họ. Không hề có con thuyền nào rời tàu. Macgaret và Bêti cũng không hề tới đây. Nhưng khoảng một giờ trước đó có con tàu nhỏ Tây Ban Nha “Xanh Antônio” đi ngang qua, trước đó nó hạ neo ở phía trên dòng chảy. Ngoài ra, hai người chèo thuyền chở thịt tươi cho tàu “Macgaret” có kể lại rằng, khi họ đem tới tàu “Xanh Antônio” ba con cừu và một ít gà vịt ngay trước khi tàu nhỏ neo, họ đã nhìn thấy hai người phụ nữ cao dong dỏng bước lên tàu, và nghe một trong hai người đó nói bằng tiếng Anh: “Hãy dẫn tôi đến chỗ bố tôi!”

Bây giờ, sau khi biết hết mọi sự thật, họ lặng lẽ nhìn nha, sờ sững vì thất vọng. Người đầu tiên đủ dũng cảm nói lên lời và Pitor.

- Con phải đi Tây Ban Nha để tìm lại người yêu của con nếu nàng còn sống, - chàng thông thả nói, - và giết kẻ đã bắt cóc nàng. Còn bố, bố hãy quay về nhà.

- Nhà của ta là nơi có con gái ta ở! - Caxten cũng giận dữ đáp lại. - Ta cũng đi Tây Ban Nha!

- Bố sẽ gặp nhiều nguy hiểm đe dọa ở Tây Ban Nha, nếu chúng ta tới được nước này, - Pitor với nhiều hàm ý.

- Cả khi nếu ở đây là cửa vào địa ngục, bố vẫn cứ đi, - Caxten tuyên bố một cách ngang bướng. - Tại sao ta lại không tham gia săn lùng quỷ dữ?

- Chúng ta sẽ cùng làm điều ấy! - Pitor nói rồi chìa tay cho Caxten.

Đó là lời thề của ông bố và người yêu của cô con gái, người đối với họ là tất cả nghĩa sống trên đời, cho đến khi cái chết bắt đầu họ phải thôi cuộc săn lùng.

Suy nghĩ một lát, Caxten ra lệnh cho gọi tất cả thủy thủ lên boong. Khi các sĩ quan, thủy thủ và những người hầu đã đứng quanh Pitor, Caxten liền lên tiếng nói. Ông nói không dài. Ông chỉ kể về việc bắt cóc tồi tệ kia, và tuyên bố rằng ông định cùng Pitor Brum, là người đáng lẽ hôm nay làm lễ cưới với con gái ông, nếu không bị bắt cóc, sẽ đuổi theo tàu “Xanh Antônio”. Với sự giúp đỡ của Chúa, họ hi vọng sẽ cứu được Macgaret và Bêti. Caxten nói thêm rằng ông hiểu đây là một việc làm mạo hiểm vì có thể xảy ra đánh nhau, mà ông thì không muốn bắt người khác, cho dù là ai đi nữa, phải miễn cưỡng liều mạng cuộc đời mình, nhất là khi họ được thuê để làm việc trên tàu buôn chứ không phải tàu chiến. Nhưng ai đồng ý theo ông, ông hứa nếu mọi việc kết thúc tốt đẹp, sẽ tặng quà và nhân đôi mức lương hiện có. Ông sẵn sàng kí giấy cam đoan điều này. Còn những ai không muốn, có thể rời bỏ con tàu ngay bây giờ.

Nghe Caxten nói xong, các thủy thủ - họ có gần ba mươi người- liền bàn bạc với nhau và với thuyền trưởng Xmit, một người dũng cảm khoảng năm mươi tuổi. Rồi họ tuyên bố rằng họ chấp nhận lời đề nghị của Caxten. Chỉ một người từ chối, đó là một chàng trai trẻ vừa mới lấy vợ. Những người còn lại thề họ sẽ tiến hành công việc này đến cùng, thuận lợi hay khó khăn cũng vậy, vì tất cả họ là người Anh và cùng căm ghét bọn người tây Tây Ban Nha. Còn hành động trắng trợn của Đacghila đã làm cho họ sôi máu vì tức giận. Ngoài ra trong số mười hai người hầu đi theo Caxten từ Luân Đôn tới đây, sáu người xin cho họ đi theo, mặc dầu hầu như tất cả họ không phải thủy thủ, vì họ yêu mến Macgaret, ông chủ và Pitor. Caxten quyết định cho họ đi theo. Sáu người hầu còn lại lên bờ. Họ được lệnh chuyển thư của Caxten tới các bạn bè, các đại lí và bạn hàng của ông. Trong các bức thư ấy, Caxten nhờ họ chăm lo hộ các công việc,

đất đai và nhà cửa ông trong khi ông vắng mặt. Ngoài ra, ông còn gửi theo họ một bản di chúc ngắn với chữ kí của ông, trong đó ông ghi rõ ông sẽ để lại toàn bộ gia sản của mình, - kể cả số tiền lãi do các công việc bán đang tiến hành sắp mang lại, và cả số gia tài, không ghi vào bản di chúc, - cho Macgaret và Pitor, hoặc cho người nào đấy trong số họ còn sống sót, hoặc cho những người thừa kế họ. Nếu không có ai thừa kế, thì tất cả gia tài của ông, ông xin di chúc lại để đem xây bệnh viện cho người nghèo.

Sau đó, những người ở lại chia tay với các bạn mình, rồi buồn bã quay lại bờ. Liền lúc ấy, tàu nhỏ neo, và làn gió nhẹ mùa xuân thổi căng buồm con tàu “Macgaret”

Vào lúc mười giờ, họ an toàn vượt qua Nô - Bencơ và gặp một số người đánh cá. Những người này báo cho họ biết hơn sáu giờ trước đó, họ nhìn thấy tàu “Xanh Antônio” đi ra cửa biển lamăng. Lúc ấy họ cũng nhận thấy hai người phụ nữ cầm tay nhau đứng trên boong nhìn không chớp mắt về phía đất liền. Bây giờ Caxten và Pitor tin chắc rằng không có gì đang ghi ngờ thêm. Họ không thể thay đổi được gì nữa, và quá khổ sở vì đau buồn và đi đường mỗi mệt, họ chẳng còn gì khác để làm, ngoài việc ăn rồi vào khoang ngủ.

Vừa nằm xuống, Pitor chợt nhớ rằng đáng lẽ vào giờ này chàng đang đứng trong nhà thờ cùng Macgaret, là người hiện giờ ở trong nanh vuốt của bon Tây Ban Nha. Rồi bằng một lời thề độc địa nhất, Pitor thề bắt Đacghila trả giá cho sự nhục nhã và các đau khổ của nàng. Và quả thật, nếu Đacghila lúc ấy nhìn thấy khuôn mặt của Pitor, thì chắc hẳn phải run lên vì hoảng sợ - Pitor là một trong những người không chịu để cái ác xảy ra mà không phải đền tội. Chàng không biết tha thứ là gì, vả lại, sự xúc phạm mà người khác gây cho chàng lúc này quả là quá lớn.

Trong suốt bốn năm ngày liền gió thuận, và tàu “Macgaret” cứ theo vịnh lamăng, hi vọng sẽ đuổi kịp tàu “Xanh Antônio”. Nhưng “Xanh Antônio” là một chiếc tàu nhỏ, đi nhanh hơn, có trọng tải năm mươi tấn, và có số buồm nhiều hơn - bốn buồm tất cả. Còn “Macgaret” thì mặc dù là một chiếc tàu tốt nhưng chỉ có hai buồm, và không thể chạy thi nổi với “Xanh Antônio” được. Hay có thể họ đã để mất hút tàu “Xanh Antônio” ngoài biển?...

Sáng ngày thứ tư, khi họ đi ngang mũi Lida một cách chậm chạp nhờ một ngọn gió nhẹ, thì người lính thủy trực tàu kêu lên rằng anh ta nhìn thấy ở phía trước có một con tàu đang tiến vào vùng gió lặng. Pitor người có đôi mắt tinh như mắt chim ưng, liền leo lên cột buồm để nhìn kĩ con tàu xa lạ. Chàng báo tin rằng theo hình dáng và trang bị thì đó là một loại tàu nhỏ, nhưng đó có phải là con tàu mà họ đang đuổi theo hay không, thì chàng không dám nói chắc, vì chưa hề nhìn thấy tàu “Xanh Antônio”. Nghe vậy, thuyền trưởng Xmit liền leo lên, và chỉ mấy phút sau ông leo xuống nói rằng không còn nghi ngờ gì nữa, đó chính là tàu “Xanh Antônio”.

Tin này làm tàu “Macgaret” sôi động hẳn lên, các thủy thủ xem lại đao, kiếm và cung tên của mình. Cung tên thì nhiều, nhưng không có đại bác và súng thần công. Các loại vũ khí này ít thấy ở các tàu buôn. Kế hoạch được vạch ra như sau: tiến lại gần tàu “Xanh Antônio” rồi buộc chặt nó vào tàu “Macgaret” sau đó hi vọng sẽ tấn công và chiếm được tàu “Xanh Antônio”. Tất nhiên làm thế, họ sẽ chuốc vào mình cơn tức giận của vua Anh vì ngài chẳng mấy may quan tâm tới việc hai cô gái Anh bị bắt cóc. Nhưng cả điều này bây giờ cũng không làm họ lún bước.

Chưa đầy nửa giờ sau tất cả đã sẵn sàng. Pitor lúc này đang đi trên boong, đây là lần đầu tiên kể từ khi rời Đêthem trông chàng có vẻ hạnh phúc. Cơn gió nhẹ vẫn tiếp tục đẩy họ đi lên phía trước. Nhờ cơn gió ấy, họ đã tiến lại gần, chỉ cách tàu “Xanh Antônio” nửa dặm. Nhưng bỗng nhiên gió ngừng thổi, và cả hai con tàu cũng đứng im một chỗ, với những cánh buồm rũ

xuống. Tuy nhiên do thủy triều hay một luồng gió nào đó, hai con tàu đã xích lại gần nhau, và vào lúc chập tối, khoảng cách giữa chúng chỉ còn lại không đầy một cây số. Những người Anh hi vọng rằng trước khi trời sáng hai tàu sẽ chạm nhau và dưới ánh trăng họ sẽ nhảy sang tàu “Xanh Antônio”. Nhưng điều ấy đã không xảy ra - khoảng gần chín giờ, những đám mây đen nặng nề bồng che phủ bầu trời, có gió thổi mạnh từ phía bờ và đến sáng thì đứng trên tàu “Macgaret” họ chỉ nhìn thấy những đỉnh cột buồm của tàu “Xanh Antônio” đang lướt nhanh về phía nam.

Phải qua hai tuần kéo dài nữa, họ mới lại nhìn thấy tàu “Xanh Antônio”. Suốt cả cuộc hành trình từ Uexăng hết vịnh Bixcây có những cơn gió nhẹ và hay thay đổi thổi, nhưng khi họ vượt qua mũi Phinixtơ, thì từ phía đông bắc bỗng có một cơn gió mạnh ập đến, làm tàu “Macgaret” đi nhanh hơn. Sang ngày thứ hai, sau lúc mặt trời lặn, tàu “Macgaret” chui ra khỏi màn sương mù quện lẫn với những cơn mưa, và các thủy thủ lại nhìn thấy tàu “Xanh Antônio” cách họ một dặm. Mọi người lại vui mừng hân hoan, vì bây giờ họ biết chắc rằng tàu “Xanh Antônio” không ghé vào một trong các cảng của miền bắc Tây Ban Nha. Mặc dù tàu “Xanh Antônio” theo dự định sẽ đến Cadix, nhưng họ lo rằng bọn người Tây Ban Nha có thể sẽ cho tàu vào trốn ở một trong các cảng của miền bắc. Nhưng chẳng bao lâu mưa rào đổ ập, và họ chẳng còn nhìn thấy con tàu của đối thủ.

Khi tàu “Macgaret” đi dọc bờ biển Bồ Đào Nha, thời tiết ngày càng trở nên xấu hơn, và khi họ vượt, qua mũi Xanh Vixăngti rồi hướng về phía Cadix thì bỗng có bão lớn. Trong lúc đó có bão, lần thứ ba họ lại thấy tàu “Xanh Antônio” lúc này đang vật lộn với sóng. Từ bây giờ cho đến cuối cuộc hành trình, trừ những giờ đêm tối, những người trên tàu “Macgaret” luôn nhìn thấy tàu “Xanh Antônio”. Ngày hôm sau tàu “Macgaret” còn tiến lại gần tàu “Xanh Antônio” hơn nữa, giữa lúc tàu này đang cố tìm mọi cách đi vào cảng Cadix. Nhưng trong khi vật lộn với cơn bão, tàu “Xanh Antônio” bị gãy một cột buồm. Và lại bọn người Tây Ban Nha thấy tàu “Macgaret” có khả năng chống bão lớn hơn, chẳng bao lâu nữa sẽ đuổi kịp chúng, nên chúng thay đổi kế hoạch, và tàu “Xanh Antônio” chuyển hướng đi về vịnh Gibranta.

Trong khi đuổi theo tàu “Xanh Antônio”, tàu “Macgaret” đã đi qua mũi Tarp - bên phải nó là lục địa châu Phi, qua cảng Anhêxira. Tàu “Xanh Antônio” không có ý định vào đấy. Tàu “Macgaret” cũng đi ngang qua dãy núi đá cổ xưa màu xám của Gibranta, nơi có những ngọn đèn hiệu đang nhấp nháy, và khi gần tối thì nó đã ở biển Địa Trung Hải, cách tàu “Xanh Antônio” chưa đầy một dặm.

ở đây bão lại càng kinh khủng hơn, và các thủy thủ phải vật lộn với những mảnh buồm rách khá vất vả. Sáng hôm sau, tàu “Macgaret” để mất một trong những cột buồm của mình. Đó là một đêm thật kinh khủng và không ai biết chắc liệu sống đến ngày mai hay không. Còn Caxten và Pítơ thì lại càng lo lắng hơn gấp bội vì sợ tàu “Xanh Antônio” có thể chìm, mang theo luôn cả Macgaret xuống đáy biển. Tuy nhiên, khi bình minh vừa rạng họ vẫn nhìn thấy tàu “Xanh Antônio” - có điều bị hư hỏng rất nặng - ở phía trước, bên phải. Đến trưa thì hai tàu chỉ còn cách nhau khoảng hai trăm mét, và người Anh có thể nhìn thấy các thủy thủ Tây Ban Nha đang đi lại trên tàu. Ngoài ra họ còn thấy một điều quan trọng hơn nhiều - Có hai người phụ nữ chạy từ khoang tàu ra, và một người cầm khăn trắng vẫy họ. Hai người này liền bị dẫn vào khoang, như thế cũng đủ để Caxten và Pítơ biết chắc rằng Macgaret và Bêti còn sống và biết họ đang cố giải thoát cho hai người.

Một lát sau họ bỗng thấy một chớp lửa lóe lên trên tàu “Xanh Antônio”, và trước khi họ nghe thấy tiếng nổ thì một viên đạn to tròn bằng gang rơi trên boong tàu “Macgaret”. Viên đạn nảy lên đánh đúng vào ngực một người thủy thủ đang đứng cạnh Pitor và hất anh ta xuống biển. Đó là tàu “Xanh Antônio” bắn đại bác sang, nhưng vì sau đấy không thấy bắn tiếp, nên người Anh cho rằng khi bắn, khẩu súng đã hỏng hay các phần gia cố của nó bị gãy.

Chẳng bao lâu sau sự kiện ấy, với hai cột buồm bị gãy, tàu “Xanh Antônio” định thay đổi hướng đi về phía Malaga, là nơi ở đấy nhìn thấy rõ các ngôi nhà đứng thấp thoáng dưới chân ngọn núi Xiêra quanh năm phủ tuyết. Nhưng bọn người Tây Ban Nha không làm nổi điều đó: Khi tàu của chúng vừa đúng hướng gió, thì tàu “Macgaret” đã đứng chặng ngay trước mặt, và giữa lúc các thủy thủ Tây Ban Nha đang bận bịu với những người anh rồi việc lúc ấy bắt đầu bắn tên về phía chúng. Mặc dù boong tàu “Macgaret” không phải là chỗ lí tưởng lắm để bắn cung, và gió thổi mạnh làm tên bay chệch mục tiêu, họ vẫn giết được ba và làm bị thương tám hoặc chín thủy thủ tàu “Xanh Antônio”, làm chúng phải buông dây kéo buồm, và thế là con tàu lại bị gió bão thổi quay như chong chóng.

Trên cái bệ cao ở đuôi tàu, Đacghila đứng, một tay ôm cột buồm và chỉ huy các thủy thủ của mình. Pitor đặt tên lên cung và chờ tàu “Macgaret” đứng yên trên sóng, dù chỉ một tích tắc rồi chàn ngấm bắn.

Những lúc ấy, sóng nâng tàu “Macgaret” lên cao hơn, và thế là khi Đacghila hoảng sợ nhảy ra, mũi tên của Pitor đã cắm phập vào cột buồm, găm luôn vào đấy cả chiếc mũ nhưng to vành của hắn. Pitor nghiêng rằng vì tức giận và thất vọng, nhất là khi hai con tàu lại bị sóng đánh ra xa, không còn những cơ hội tốt như thế nữa.

“Bảy lần ngắm bắn thì năm lần ta bắn trúng đồng xu ở khoảng cách năm mươi bước, và được nhận huy hiệu vô địch, - chàng lắm bầm một cách chán nản, - thế mà bây giờ không bắn trúng thẳng khốn nạn kia để cứu người yêu của ta khỏi nhục nhã. Đúng là Chúa đã không thương hại ta chút nào!”

Cả nửa sau của ngày hôm ấy, hễ có dịp là họ bắn sang tàu “Xanh Antônio”. Các thủy thủ tàu Tây Ban Nha cũng bắn trả lại, những tổn thất của hai bên không lớn lắm. Tuy nhiên, người Anh nhận thấy tàu “Xanh Antônio” bị thủng, vì càng ngày nó càng ngập sâu xuống nước.

Người Tây Ban Nha cũng nhận ra điều ấy, và hiểu rằng họ chỉ có hai lối thoát: hoặc là đi nhanh vào bờ, hoặc chìm xuống biển. Thế là lần thứ hai, dưới những trận mưa tên của người Anh, họ đổi đi vào chiếc vịnh nhỏ Calahônda, trong đó có cảng Môtrin, vì từ đây vào bờ không xa lắm.

- Trên bờ vịnh này là một thành phố Tây Ban Nha, - thuyền trưởng Xmit nói với Caxten và Pitor đang đứng cạnh. - Có lần tôi đã cho tàu đậu ở đây. Nếu tàu “Xanh Antônio” vào được tới đó, thì chỉ còn cách xin vĩnh biệt tiểu thư của chúng ta, vì chúng sẽ dẫn tiểu thư tới Granada, từ đây tới Granada chỉ ba mươi dặm đường núi, mà ở Granada thì hầu tước Môrela là ông chủ toàn quyền. Hắn có cả một lâu đài ở đấy. Ta làm gì bây giờ, ông Caxten? Năm phút nữa tàu “Xanh Antônio” sẽ ở ngay trước mũi tàu “Macgaret”. Chúng ta sẽ lao thẳng vào nó rồi tìm cách cứu hai tiểu thư, hay để chúng dẫn họ về Granada, và ta đành bỏ cuộc?

- Không, không bai giờ! - Pitor kêu lên. - Còn một cách nữa: ta sẽ đi vào vịnh và đánh nhau

với chúng trên bờ.

- Để bị rơi vào giữa hàng trăm thằng Tây Ban Nha, để chúng cắt họng hết tất cả à? - Ông thuyền trưởng lạnh lùng nói thêm.

- Nếu chúng ta đâm vào chúng, - Caxten hỏi, từ nãy tới giờ ông trầm tư im lặng, - thì liệu chúng ta có bị chìm theo chúng không?

- Có thể, - thuyền trưởng Xmit đáp, - nhưng tàu "Macgaret" của ta được làm bằng thứ gỗ sồi nước Anh và có đầu mũi rất cứng. Tôi nghĩ nó sẽ không chìm. Còn tàu "Xanh Antônio" thì lập tức sẽ lao xuống đáy biển, bây giờ nhưng cũng đã gần thế. Có điều hai tiểu thư có lẽ bị giam dưới khoang để không bị tên của tàu chúng ta bắn trúng, nên họ sẽ phải chìm theo tàu.

- Còn có một cách khác, - Pitor cương quyết nói. - Ta móc tàu chúng vào tàu mình rồi nhảy sang đánh nhau. Tôi sẽ làm như thế.

Là một người đàn ông khỏe, có khuôn mặt rộng ít khi thay đổi, ông thuyền trưởng Xmit nhú mào - đó là dấu hiệu duy nhất chứng tỏ ông đang ngạc nhiên.

- Sao, giữa lúc sóng lớn như thế à? - Ông hỏi. - Tôi đã tham gia mấy cuộc chiến tranh, nhưng chưa bao giờ thấy những chuyện như vậy.

- Thế thì bây giờ ông sẽ thấy, nếu tôi có được mười người đồng ý đi với tôi, - Pitor tuyên bố với vẻ cương quyết và giận dữ. - Còn làm thế nào được nữa? Không lẽ tôi chịu đứng nhìn người khác bắt người yêu của tôi dẫn đi ngay trước mũi mình mà không tìm cách cứu giúp? Tôi thà trao thân cho số phận và liều mạo hiểm. Nếu tôi chết thì nghĩa là số phận bắt thế, chết như một người đàn ông chân chính. Không còn lối thoát nào khác.

Rồi chàng quay lại nói to:

- Có ai đồng ý theo tôi nhảy sang tàu Tây Ban Nha không? Tôi hứa sẽ cho những ai sống sót được sống nốt quãng đời còn lại của mình trong no đủ, còn những ai chết, sẽ giành được vinh quang và sự hưởng lạc nơi thiên đường.

Đám thủy thủ nghi ngờ nhìn những ngọn sóng cao đang cuộn lên xung quanh, nhìn chiếc tàu Tây Ban Nha đang từ từ chìm xuống nước, và im lặng không nói gì. Thấy thế Pitor nói tiếp:

- Chúng ta không còn con đường nào khác. Nếu chúng ta đâm vào tàu chúng, tàu chúng sẽ chìm. Thế thì chúng ta còn cứu tiểu thư làm sao được? Nếu để yên không làm gì nó, có lẽ tự nó chìm, và cả lúc ấy chúng ta cũng đành bất lực. Có thể bọn chúng đổ bộ được lên bờ, nhưng lúc ấy chúng ta sẽ bắt các tiểu thư về Granada, và ta khó lòng mà giành lại họ từ người Mô hay từ tay chính quyền vua Tây Ban Nha. còn nếu bắt tay chúng cột vào tàumình, chúng ta có thể cứu được các tiểu thư trước khi tàu chúng chìm xuống đáy biển hay vào được tới bờ. Có ai theo tôi không?

- Có bố đây, Pitor! - Ông già Caxten nói. - Bố sẽ đi với con.

Pitor ngạc nhiên nhìn ông:

- Bố? Vào cái tuổi của bố ư?

- ừ, vào cái tuổi của bố đây. Tại sao lại không? Bố còn gì nữa để lo mất?

Lúc ấy, như thể xấu hổ với sự do dự của mình, một thủy thủ to lớn bước lên phía trước và nói rằng anh ta sẵn sàng cắt cổ bọn cướp Tây Ban Nha cả vào lúc thời tiết xấu cũng như vào lúc

thời tiết tốt. Theo sau anh ta là những người hầu của Caxten, rồi các thủy thủ khác. Cuối cùng gần một nửa số người trên tàu - khoảng hai mươi người - tuyên bố rằng họ đồng ý mạo hiểm đi theo Pitor. Thấy thế, Pitor buộc phải kêu to "Thôi đủ, chừng này là đủ!". Thuyền trưởng Xmit cũng tỏ ý gia nhập đám thủy thủ dũng cảm, nhưng liền bị Caxten ngăn lại, nói rằng thuyền trưởng không được phép rời khỏi tàu mình.

Tàu "Macgaret" chuẩn bị chặn đường tàu "Xanh Antônio" lúc này đang chậm chạp đi thành một vòng tròn, trông giống một con thiên nga bị thương. Đám thủy thủ sắp sửa nhảy sang tàu "Xanh Antônio" chuẩn bị dao, kiếm - lúc này cung tên không còn tác dụng nữa. Trong lúc ấy Caxten giao các nhiệm vụ cho thuyền trưởng. Ông ra lệnh rằng nếu ông và các bạn bị giết hay bị bắt làm tù binh, thì thuyền trưởng phải cho tàu tới Xêvin, và ở đấy bán tàu cùng tất cả hàng hóa cho các bạn hàng của ông. Đồng thời thuyền trưởng Xmit phải thay mặt ông yêu cầu họ làm tất cả những gì có thể để giải thoát cho Macgaret và Bêti nếu họ còn sống, và trừng phạt Đacghila - hầu tước Môrela, vì những tội lỗi hấn đã gây ra. Nếu cần tiền để làm những việc ấy, thuyền trưởng Xmit có thể sử dụng số tiền có được do bán tàu và hàng hóa.

Giao các nhiệm vụ ấy xong, Caxten gọi một người trong đám người hầu, bắt mang tới cho ông một chiếc áo giáp nhẹ bằng thép. Pitor quyết định không mặc áo giáp nào cả vì chúng quá nặng. Chàng cứ mặc chiếc áo da trâu, đủ để mũi kiếm không đâm thủng. Những người khác mặc áo da trâu như thế và đội mũ sắt, là những thứ có rất nhiều trên tàu.

Trong khi ấy tàu "Xanh Antônio" đã đi hết một vòng cung và đang tới gần cửa vào vịnh. Nó cố ở quãng xa cách tàu "Macgaret" ít nhất là năm mươi mét. Sau khi ra lệnh căng một chiếc buồm nhỏ, thuyền trưởng Xmit cầm tay lái tàu "Macgaret" cho nó tiến lên đón đường tàu "Xanh Antônio". Pitor và Caxten cầm đầu nhóm thủy thủ dũng cảm náu mình ở phía mũi tàu và chờ đợi.

Chương XI

CUỘC ĐẤU GIỮA BIỂN

Tàu "Xanh Antônio" tiếp tục đi thêm theo hướng của mình một hai phút nữa thì đoán ra ý định của đối phương. Thấy mũi tàu "Macgaret" sắp sửa chọc vào hông tàu mình, chúng liền đề lên tay lái, và tàu "Xanh Antônio" rẽ sang bên. Kết quả là đáng lẽ phải đâm vào tàu "Xanh Antônio" thì tàu "Macgaret" lại lao hụt, cà mình và nó. Hai tàu đi kề nhau mấy giây cho đến khi sóng tách chúng ra xa. Từ tàu "Macgaret" các mũi móc được ném sang, một mũi bám được, và thế là hai tàu quay mũi lại với nhau. Mũi tàu "Macgaret" ở ngay trên boong tàu "Xanh Antônio".

- Bây giờ thì theo tôi lao lên phía trước! - Pitor ra lệnh.

Chàng chạy lên mũi tàu rồi theo đó leo xuống. Đó là một việc làm mạo hiểm. Một cơn sóng lớn nhất Pitor lên cao, và giầy sau chàng ngã xuống. Đúng lúc ấy một thanh gỗ to từ mũi tàu "Macgaret" rơi xuống boong tàu "Xanh Antônio", làm Pitor lại lần nữa suýt bay lên. Nhưng

chàng đã kịp giữ lấy một đoạn thừng đang treo lơ lửng ở mũi tàu rồi theo nó leo xuống. Gió thổi Pitor từ bên này sang bên kia. Con tàu chao đi chao lại trên sóng lớn, không ngớt hất chàng lên cao trong không khí. Boong tàu “Xanh Antônio” cũng nâng lên hạ xuống như một sinh vật sống động. Nó đã ở rất gần, ngay dưới chân chàng - chỉ cách chưa đầy một mét, và Pitor buông tay, ngã ngay xuống boong, bên cạnh cột buồm phía trước. Chàng không hề bị thương, chàng nhóm dậy rồi chạy ngay lại chiếc cột buồm bị gãy, tay trái ôm chặt lấy nó, còn tay phải rút kiếm ra.

Chỉ một vài giây sau đó - bằng cách nào thì chàng không bao giờ nhớ được - Caxten đã đứng cạnh chàng. Sau đó thêm hai thủy thủ người Anh nữa, nhưng một người đã lăn từ boong tàu xuống biển. Đúng lúc ấy thì dây sắt néo hai tàu lại với nhau bị đứt, và tàu “Macgaret” bị sóng đánh ra xa. Nó không thể lại gần tàu “Xanh Antônio” được nữa. Cả ba người Anh thế là rơi vào nang vuốt của kẻ thù. Tuy nhiên họ không thấy bọn Tây Ban Nha đâu chắc ủa - không đứa nào trong bọn chúng dám leo lên đứng trên boong cao lúc này.

Ba người Anh dũng cảm đứng ôm chặt lấy cột buồm chờ đón cái chết của mình, vì lúc này bạn bè đã ở xa cách họ một trăm mét. Và họ hiểu rằng họ đang lâm vào tình thế vô cùng tuyệt vọng. Từ khắp mọi phía của tàu “Xanh Antônio”, một trận mưa tên bay về phía họ. Một mũi tên bắn trúng cổ người thủy thủ. Anh ta ngã gục, hai tay ôm chặt lấy mũi tên rồi lăn xuống biển. Một mũi tên khác trúng vào tay Caxten, làm thanh kiếm rơi xuống, bay sang bên. Pitor túm lấy phần đuôi mũi tên, bẻ nó thành hai rồi kéo ra, những bàn tay phải của Caxten đã trở nên bất động, còn tay trái của ông thì nắm chặt lấy cột buồm.

- Chúng ta đã làm tất cả những gì có thể làm được con ạ, - ông nói to, - và chúng ta đã thất bại.

Pitor nghiêng rằng ken két rồi đưa mắt nhìn xung quanh một cách bất lực - chàng không nói được lời nào. Chàng còn biết làm gì được nữa. Để Caxten lại đây, chạy tới khoảng giữa của con tàu để chết ở đây hay cứ đứng ở đây chờ chết? Không, chàng không chịu để người khác giết chàng như giết con chim nhỏ trên cành. Chàng chỉ chết trong khi chiến đấu tự vệ.

- Vĩnh biệt! - Chàng gọi to qua tiếng ồn của bão táp. - Xin Chúa hãy cứu vớt linh hồn chúng con!

Chờ khi con tàu ở vào vị trí cân bằng, dù chỉ một giây, Pitor liền chạy về phía con tàu. Đến chiếc cầu thang dẫn xuống khoang dưới. Chàng liền theo nó đi xuống rồi đứng sững lại, ta giữ thanh tựa.

Bức tranh mà chàng nhìn thấy lúc ấy khá lạ lùng: Các thủy thủ Tây Ban Nha đang đứng xung quanh dọc theo thành tàu và chăm chú nhìn chàng. Cách chàng mấy bước là Đacghila đứng vịn vào cột buồm. Hắn giơ tay - trong tay hắn không hề có vũ khí - và nói với Pitor:

- Thừa ông Brum! Xin ông hãy đứng yên! Ông chỉ bước thêm một bước nữa là sẽ bị giết chết. Hãy nghe tôi nói đã, rồi sau ông muốn làm gì tùy ý. Trong khi nói, tôi có thể không lo sợ về mũi kiếm của ông được chứ?

Pitor gật đầu đồng ý, và Đacghila tiến lại gần, vì trong một căn phòng khép kín như thế lúc này cũng khó mà nghe nổi lời nói của nhau vì tiếng gào của bão táp.

- Thừa ông, - Đacghila nói với Pitor, - ông là một người thật dũng cảm. Ông đã có một hành

động anh hùng mà chúng tôi xưa nay chưa ai được chứng kiến. Nếu có thể, tôi rất muốn cứu mạng sống cho ông. Tôi đã làm điều ác với ông - tình yêu và lòng ghen tỵ đẩy tôi đến hành động ấy - và vì vậy bây giờ tôi muốn tha chết cho ông. Tấn công ông bây giờ thì chẳng khác gì giết người. Trước hết xin ông hãy yên tâm, vì nữ thần của trái tim hai chúng ta hiện đang ở đây, trên con tàu này. Nhưng ông đừng sợ, tôi chừa và sẽ không bao giờ làm điều gì phương hại đến nàng. Và cũng sẽ chẳng có ai làm điều ấy, chừng nào tôi đang sống. Chưa nói đến các nguyên nhân khác, tôi không muốn xúc phạm một người phụ nữ mà tôi hi vọng sẽ tự đồng ý lấy tôi làm chồng. Tôi đưa nàng về Tây Ban Nha để nàng không thể trở thành vợ ông. Xin ông hãy tin, thưa ông rằng tôi không muốn ép buộc một người phụ nữ, cũng như tôi không muốn trở thành kẻ giết người mà nàng yêu.

- Thì ông chẳng đã làm thế sao, khi ông bắt cóc nàng khỏi nhà mình bằng cái âm mưu hết sức hèn hạ kia? - Pitor giận dữ quát to.

- Thưa ông, tôi đã xử sự không tốt đối với nàng và với các ông, nhưng tôi sẽ đền bù lại.

- Đền bù? Bằng cách nào? Trả nàng Macgaret lại cho tôi?

- Không, tôi không thể làm thế được. Thậm chí cả khi nàng muốn là điều mà tôi không tin lắm. Không, không bao giờ, chừng nào tôi còn sống!

- Hãy cho dẫn nàng tới đây, để nàng nói với tôi rằng nàng có muốn về hay không! - Pitor gào to, hi vọng Macgaret sẽ nghe thấy.

Nhưng Đacghila chỉ mỉm cười lắc đầu.

- Cả điều này tôi cũng không làm nổi, - hắn nói, - nó sẽ gây đau đớn cho nàng. Vả lại, thưa ông, tôi sẵn sàng bắt các ông trả giá, cả với ông cũng thế, thưa ông. - Đacghila nói rồi cúi chào Caxten, là người không biết từ lúc nào đã bò xuống cầu thang, lúc này đang đứng sau Pitor và nhìn Đacghila với vẻ mặt căm thù lạnh lùng. - Các ông đã gây cho chúng tôi những tổn thất ghê gớm, có đúng thế không? Các ông đuổi theo chúng tôi trên biển và giết chết khá nhiều người của chúng tôi. Vừa rồi các ông còn định bắt cả tàu chúng tôi và giết tất cả chúng tôi, nhưng Đức Chúa đã không cho các ông làm điều ấy. Vì vậy mạng sống của các ông đang nằm trong tay chúng tôi, và nếu bây giờ giết các ông, cũng chẳng ai chê trách chúng tôi được. Thế mà tôi sẽ tha cho cả hai ông. Và nếu có thể, tôi sẽ đưa các ông trở lại tàu "Macgaret" hay cho các ông lên bờ để các ông tự ý đi đâu thì đi. Vâng, tôi sẽ xử sự với các ông như thế đấy, và chắc không ai có thể chê trách tôi điều gì.

- Sao, ông cũng xem tôi là một thằng khốn nạn như ông chẳng? - Pitor hỏi với nụ cười khinh bỉ. - Chừng nào còn sống, tôi sẽ không rời khỏi con tàu này, nếu không có Macgaret đi cùng.

- Nếu thế thì thưa ông Brum, tôi e rằng ông sẽ chết, mà rồi có thể tất cả chúng tôi cũng thế, nếu không kịp lên bờ ngay. Con tàu đã ngập đầy nước. Tuy nhiên, biết tính cách ông, tôi đã chờ đợi sẽ được ông trả lời như thế, nhưng bây giờ tôi sẵn sàng đưa ra một đề nghị khác mà tôi tin ông sẽ không từ chối. Thưa ông, kiếm của chúng ta có độ dài như nhau, nên chẳng chúng ta cứ thù cho chúng độ sức? Tôi là một nhà đại quý tộc Tây Ban Nha, hầu tước Môrela, và thiết nghĩ ông có đấu kiếm với tôi cũng chẳng phải là một điều nhục nhã.

- Tôi không tin như thế, - Pitor đáp, - vì tôi cao hơn ông. Tôi là một người Anh chân chính, không bao giờ ăn cắp vợ của người khác. Tuy vậy, tôi cũng vui mừng được đấu kiếm với ông,

trên biển cũng như trên cạn, hay bất cứ nơi nào và lúc nào chúng ta gặp nhau, chừng nào một trong hai chúng ta chưa về châu thổ giới bên kia. - Pitor chỉ về phía các thủy thủ Tây Ban Nha đang chú ý lắng nghe họ. - Họ sẽ không chém tôi phía sau lưng?

- Tôi đã nói với ông, thưa ông, rằng tôi không phải một tên giết người, vì đó sẽ là một hành động phản bội hèn hạ. Còn về điều kiện thì Macgaret sẽ thuộc về người thắng. Nếu ông giết được tôi, thì nhân danh những người bạn của tôi ở đây tôi thề rằng ông sẽ cùng nàng bà bố nàng được ra đi một cách an toàn tuyệt đối. cũng thế, bây giờ hai ông phải thề rằng nếu tôi giết được ông, thì nàng sẽ ở lại cùng tôi, và không ai còn được phép yêu sách gì tôi nữa. Còn người phụ nữ đi theo nàng, tôi sẽ trả lại tự do.

- Không! - Từ nãy tới giờ Caxten mới lên tiếng. - Tôi yêu cầu khi tay tôi khỏi, tôi cũng được quyền đấu kiếm với ông.

- Tôi từ chối, - Đacghila kiêu ki đáp. - Tôi không thể giơ kiếm của mình trên đầu một ông già, bố cô gái mà tôi muốn lấy làm vợ. Vả lại tôi không thể đấu kiếm với một tên lái buôn và là người Do Thái được. Không, không, xin ông đừng nói nữa, để những người đang có mặt ở đây sau này không phải nhớ tới những lời độc ác của ông. Tôi sẽ là người hào hiệp và sẽ giải phóng cho ông khỏi những lời đã thề. Ông cứ làm tất cả những gì ông muốn để chống lại tôi, và sau đó hãy cho phép tôi xử ác với ông, thưa ông Caxten. Thưa ông Brum, trời đã tối, và nước biển đang ngập dần vào tàu. Ông sẵn sàng rồi chứ?

Pitor gật đầu, và cả hai người bước lại gần nhau.

- Còn một điều này nữa, - Đacghila hạ kiếm xuống nói. - Thưa các bạn, vừa rồi các bạn nghe rõ điều kiện cuộc đấu của chúng tôi chứ? Các bạn có đồng ý nhân danh nước Tây Ban Nha và lý tưởng hiệp sĩ của mình, thề rằng sẽ làm đúng các điều kiện ấy, rằng nếu tôi chết, các bạn sẽ cho hai người đàn ông này và hai người phụ nữ trong kia được an toàn sang tàu của mình hay lên cạn không?

Thay mặt toàn thể thủy thủ, thuyền trưởng tàu “Xanh Antônio” và người giúp việc của ông ta thề sẽ làm đúng như thế.

- Ông nghe rồi chứ, thưa ông Brum? Còn bây giờ thể lệ cuộc đấu như sau: Chúng ta sẽ đấu với nhau cho đến khi chết mới thôi, nhưng nếu cả hai chúng ta cùng bị bức hại, Ngược lại, chúng ta sẽ được chăm sóc cho đến khi bình phục trở lại hay phải chết theo ý Chúa.

- Ông muốn nói rằng chúng ta chỉ chết vì mũi kiếm của nhau thôi, và rằng nếu một trong hai chúng ta ngẫu nhiên gặp một hoàn cảnh bất lợi nào đấy, thì đối thủ không được lợi dụng điều đó để tấn công, có đúng thế không?

- Vâng thưa ông, vì trong hoàn cảnh của chúng ta bây giờ điều ấy rất có thể xảy ra, - nói đoạn, Đacghila bắt đầu chỉ về những ngọn sóng khổng lồ nổi lên xung quanh và đang đe dọa nuốt chửng vào bụng mình con tàu nhỏ bé đã ngập đầy nước. - Chúng ta sẽ không lợi dụng những hoàn cảnh thuận lợi như thế, vì chúng ta đều muốn giải quyết mỗi bất hòa của mình một cách ngay thẳng và bằng chính bàn tay của mình.

- Vâng, thế thì được, - Pitor. - Ông Caxten đây sẽ làm chứng cho cuộc đấu của chúng ta.

Đacghila gật đầu đồng ý, hấn khế hôn chiếc chuôi kiếm có hình thánh giá để một lần nữa khẳng định lại lời thề, rồi cúi chào một cách lịch sự và bắt đầu đứng thủ thế.

Họ đứng im, mặt đối mặt với nhau một vài giây - thật là một cặp đối thủ tương xứng. Dưới những tia sáng màu đỏ được chiếu xuống từ đường viền của đám mây đen trôi trên trời, Pitor nhanh nhẹn, người gầy có khuôn mặt giận dữ, trông thật đáng sợ. Đacghila cũng cao và cân đối, nhưng nhìn hẩn, người ta có thể nghĩ rằng hẩn đang chơi một trò giải trí nào đấy, chứ không phải là một trận đấu sống mái, mà phần thưởng là một người phụ nữ. Đacghila đội chiếc mũ sắt, mặc áo giáp che ngực được làm bằng một thứ thép màu đen có những hình điêu khắc bằng vàng. Để che mình, Pitor chỉ mặc chiếc áo da trâu ngắn, đầu đội chiếc mũ có những đường sọc bằng kim loại. Nhưng bù lại, thanh kiếm thẳng và sắc của chàng nặng hơn, và có lẽ dài hơn một chút so với kiếm của đối thủ.

Cứ thế họ đứng đối diện nhau, còn Caxten và tất cả thủy thủ của tàu “Xanh Antônio” - trừ người cầm lái đang đưa con tàu vào vịnh, thì tạm quên mọi nguy hiểm đang đe dọa mình - đứng lặng quan sát họ.

Người tấn công đầu tiên là Pitor - mũi kiếm được hướng thẳng vào cổ họng của Đacghila, nhưng hẩn đã khéo léo gạt đỡ nên mũi kiếm chỉ đâm ngang bên cổ, và trước khi Pitor kịp định thần lại thì Đacghila đã đánh đòn của mình. Kiếm của hẩn đánh trúng thanh gỗ kim loại trên mũ Pitor rồi trượt xuống vai trái, nhưng vì cú đánh không mạnh nên không gây thương tích gì. Ngay lập tức lại một đòn tấn công nữa, và cũng không phải nhẹ nhàng - lưỡi kiếm chém mạnh vào áo giáp của Đacghila làm hẩn lảo đảo. Pitor nhảy lên phía trước, thậm chí có thể chàng đã thắng cuộc, nhưng đúng lúc ấy con tàu đi ngang qua dãy núi đá bao quanh bờ vịnh, nghiêng hẩn về một bên, và cả hai đối thủ đều bị hất vào thành tàu. Sau cú hất ấy còn xảy ra những lần nghiêng ngả khác. Pitor và Đacghila vẫn tiếp tục tấn công nhau, luôn bị hất từ thành tàu bên này sang thành tàu bên kia, tay trái họ có bám vào một cái gì chắc chắn để giữ thăng bằng, cho đến khi cùng một lúc bị thâm tím khắp người, họ bị xô ngã về hai phía đối diện nhau.

- Thật là một chỗ đấu kiếm chẳng ra gì! - Đacghila vừa thở hổn hển, vừa nói.

- Tôi nghĩ nó cũng xứng đáng với vai trò của mình, - Pitor đáp lại với vẻ cương quyết không nản chí, rồi lại lao vào tấn công Đacghila.

Đúng lúc ấy một ngọn sóng khổng lồ đổ sập xuống con tàu, tràn qua boong, làm cả hai đối thủ ngã, rồi cuốn họ về một phía như những sợi rơm nhỏ. Pitor là người đầu tiên đứng dậy, nhỏ nước biển ra khỏi miệng rồi đưa tay chùi mắt. Chàng nhìn thấy Đacghila đang nằm trên boong, tay trái cầm chặt lấy tay phải, còn kiếm thì lăn lóc bên cạnh.

- Ông bị chém bị thương hay chỉ bị sóng quật ngã? - Pitor hỏi.

- Bị sóng quật ngã, - Đacghila đáp, - hình như khuỷu tay bị gãy, nhưng tôi còn có tay trái. Hãy giúp tôi đứng dậy và chúng ta tiếp tục cuộc đấu của mình.

Đacghila chưa xong những lời này thì một cơn gió mạnh, mạnh nhất trong tất cả những cơn gió trước đây, chẳng khác gì cơn lốc trong hẻm núi, đã hất tàu “Xanh Antônio” vào tận cửa vịnh và hầu như lật nghiêng nó.

Cứ tưởng chỉ một tích tắc nữa là con tàu lệch hẳn và sẽ chìm xuống đáy biển, nhưng đúng lúc ấy cây cột buồm lớn nhất bị gãy đôi như một que sậy rồi rơi ập xuống biển. Được giải phóng khỏi sức nặng của cột buồm, con tàu từ từ lấy lại thế cân bằng. Chiếc thanh ngang của cánh buồm rơi mạnh xuống boong, một đầu rơi đúng và làm vỡ đổ cabin trong đó có Môrela và Bêti, còn đầu kia thì trúng đầu Pitor, trượt qua mũ xuống cổ và vai. Bị một cú đánh như thế, Pitor ngã xuống bất tỉnh nhân sự, tay phải vẫn cầm chặt thanh kiếm.

Từ đồng gậy nát của cabin, Macgaret và Bêti bò lên. Macgaret trông nhợt nhạt và đầy vẻ hoảng sợ, còn Bêti thì luôn miệng cầu kinh. Vì một sự ngẫu nhiên may mắn nào đó, cả hai không bị thương tích gì. Tay bám vào các dây trên tàu, họ lần đi tới khoảng giữa. Chiếc thanh ngang của cánh buồm nặng nề kia vẫn tiếp tục treo trên đầu họ, một đầu gác vào phần còn lại của cabin, đầu kia dính vào mạn tàu. Sau đó nó rơi xuống biển. Cột buồm chính bị gãy ngăn đường họ. Đúng lúc Macgaret nhìn thấy Pitor đang nằm sắp, máume đầy mặt. Người chàng bị hất đi hất lại theo nhịp sóng.

Macgaret không nói được lời nào. Nàng im lặng chỉ về phía Pitor rồi quay sang Đacghila lúc ấy đang đứng cách đây không xa. Đacghila bám vào dây thừng, đi đến gần Macgaret rồi hét to vào tai nàng:

- Thừa tiểu thư, đây không phải là lỗi tại tôi. Chúng tôi đấu kiếm với nhau một cách công bằng và có luật. Đó là cột buồm gãy và giết chết Pitor, đừng buộc tội tôi về cái chết của anh ta, ma hãy tìm kiếm sự an ủi ở Đức Chúa.

Macgaret vừa nghe vừa ngơ ngác nhìn quanh, rồi bất chợt nhìn thấy Caxten đang loạng choạng đi lại phía mình, nàng kêu lên một tiếng rồi ngã xuống ngực ông, bất tỉnh nhân sự.

Chương XII

CHA ENRIKÊ

Đêm ập xuống một cách đột ngột, và lập tức những tia sáng cuối cùng của mặt trời đang lặn chìm ngay vào đám mây đen nặng nề khổng lồ chốc chốc lại lóe lên những tia chớp sáng rực. Mưa bão bắt đầu đổ sập xuống con tàu đang chìm. Những tiếng sấm đình tai nhức óc. Người thủy thủ cầm lái con tàu đi đâu? Chỉ những cơn sóng bằng nhỏ dần chứng tỏ họ đã vào tới vịnh. Chẳng bao lâu sau tàu "Xanh Antônio" lao vào núi đá, giật mạnh, làm Caxten lúc ấy đang cúi xuống người Macgaret bất tỉnh bị bắn vào thành tàu.

Trong bóng tối có người kêu lên: "Tàu đang chìm!". Nước chảy mạnh lên boong, nhưng Caxten không biết đấy là sóng biển hay nước mưa. Sau đó ông lại nghe có tiếng kêu: "Lên thuyền nhanh lên, không chết hết cả bây giờ!" và tiếng kêu loảng xoảng của những chiếc thuyền được hạ xuống. Con tàu lắc đi lắc lại một vài lần nữa rồi đứng yên. Trong ánh chớp Caxten nhìn thấy Bêti đang ôm Macgaret bất tỉnh trong đôi tay khỏe mạnh của mình. Cô ta cũng nhìn thấy Caxten và nói to với ông để ông cùng xuống thuyền. Caxten đi theo cô ta, nhưng chợt nhớ tới Pitor. Biết đâu Pitor đang sống! Ông sẽ nói gì với Macgaret nếu để chàng chết chìm. Caxten lần tới chỗ Pitor nằm, rồi gọi một người thủy thủ đang chạy ngang tới giúp đỡ. Anh ta chửi rủa câu gì đấy rồi biến mất trong bóng tối. Còn lại một mình, Caxten cố nâng thân hình nặng nề của Pitor lên, nhưng vì tay phải của ông bất động, nên ông chỉ nâng được nửa người phía trên rồi chậm chạp kéo Pitor tới chỗ ông nghĩ đang có thuyền.

Nhưng thuyền ở đây không có, và ông nghe có tiếng nói vọng lại phía đối diện - phải kéo lên Pitor tới đây. Khi hai người tới nơi, tất cả đã lắng xuống, và trong ánh chớp Caxten nhìn thấy một chiếc thuyền chở đầy người đang chao đảo trên đầu ngọn sóng, cách tàu năm mươi mét. Những người không còn chỗ trên thuyền thì bám lấy đuôi và mũi thuyền mà bơi. Caxten kêu to nhưng không ai trả lời ông, có thể không ai nghe tiếng ông giữa lúc hỗn loạn như thế.

Lúc này Caxten hiểu rằng ông đã làm tất cả những gì có thể. Ông kéo Pitor tới chỗ có mặt boong phía trên của con tàu làm mái che, ít ra thì cũng phần nào tránh được cơn mưa, rồi đặt chiếc đầu đang chảy máu của chàng lên gối, cao hơn mực nước. Sau đó, ở cái tư thế ấy, ông bắt đầu cầu nguyện và chờ cái chết.

Ông không nghi ngờ một chút nào rằng cuộc đời của ông đến đây là chấm dứt. Trong làn chớp ông nhìn thấy boong tàu hầu như ở ngang với mặt nước biển. Đành rằng ở đây, trong vịnh, biển yên tĩnh hơn nhiều. Ông đoán biết được điều ấy vì mưa vẫn mạnh và gió vẫn ào ạt như trước, nhưng sóng biển không té lên người ông. Con tàu chìm dần, chìm dần, cho đến khi nước ngập hết boong. Ông buộc phải đi lên boong trên theo chiếc cầu thang mà từ đó Pitor đã tấn công Đacghila. Một chốc sau Caxten cảm thấy con tàu không chìm nữa. Ông không hiểu điều ấy có nghĩa là gì. Cơn bão đã quá, gió lặng và bầu trời xuất hiện những vì sao. Trời trở nên ấm hơn, và điều này đã làm ông rất mừng, nếu không, trong bộ quần áo ướt thế này, ông có thể bị chết rét. Nhưng dù sao đây cũng là một đêm dài, dài nhất trong cuộc đời ông. Thế mà ông chẳng ngủ được để tạm quên đi nỗi đau, hay để nhẹ nhàng đón nhận cái chết.

Cứ thế ông ngồi yên, thầm đoán Macgaret còn sống hay không. Pitor thì ông cho là đã chết từ lâu, và nghĩ không hiểu linh hồn họ trên thiên đường có chờ ông lên nhập bọn hay không. Ông nhớ lại những ngày ông sống hạnh phúc, buôn bán phát đạt, cho đến lúc ông nhìn thấy khuôn mặt đáng nguyên rủa của Đacghila; về gia tài của mình và về những gì sắp xảy ra với nó. Thậm chí ông còn nghĩ rằng nếu Macgaret chết đi thì hơn, vì sông mà nhục nhã thì chẳng nên sống làm gì.

Chẳng bao lâu sau ông bắt đầu rơi vào sự lãng quên và ý nghĩ cuối cùng ông còn nhớ được là con tàu đang chìm, và theo nó, ông cũng đang chìm vào đáy sau của cái chết.

... Bỗng có tiếng người nào đấy gọi ông, ông chợt tỉnh dậy. Trời đã sáng. Trước ông là Pitor đang đứng, tay dựa vào cầu thang. Khuôn mặt chàng tái nhợt, dính đầy máu, hai hàm răng va vào nhau cầm cập, còn đôi mắt thì mờ đi một cách không tự nhiên.

- Thừa bố, bố vẫn sống đấy chứ? - Chẳng hỏi. - Hay cả hai chúng ta đã chết và đang ở địa ngục?

- Không, tôi còn sống, - Caxten đáp, - cả hai chúng ta đang ở thế giới bên này.

- Chuyện gì đã xảy ra? - Pitor hỏi. - Con vừa rơi vào bóng đêm nào đó.

Caxten vẫn tắt kể cho chàng nghe tất cả những gì đã xảy ra. Nghe xong, Pitor chuệch choạng đi về phía thành tàu, và không nói một lời nào, chàng nhìn đăm đăm về phía xa.

- Con không thấy gì cả, - Cuối cùng chàng nói. - Sương mù dày quá, nhưng con nghĩ chúng ta không ở xa bờ lắm. Bố giúp con một tay. Cần phải tìm thức ăn, con yếu lắm rồi.

Caxten đứng dậy, xoa bóp đôi chân cứng đờ của mình, rồi đi lại gần Pitor. Ông đưa cánh tay lành lặn ôm chàng, và cứ thế, cả hai người đi về phía đuôi tàu, nơi Caxten nghĩ chắc phải có

phòng của các thủy thủ. Họ tìm thấy phòng ấy và đi vào phía trong. Đây là một phòng nhỏ nhưng được bày biện sang trọng, trên bức tường phía sau có dính một cây thánh giá bằng gỗ chạm trổ. Trên sàn lăn lóc một vài mẩu thịt và một ít bánh mì khô, là thứ các thủy thủ vẫn hay ăn. Chắc chúng rơi từ bàn ăn xuống. Trong chiếc túi lưới treo trên bàn có mấy chiếc chai đựng rượu và nước uống. Caxten tìm cốc rót đầy rượu rồi đưa cho Pitor. Pitor uống hết ngay rồi đưa lại cho ông, và đến lượt mình, Caxten cũng uống một hơi hết cả cốc. Sau đó họ dùng con dao của mình cắt mỗi người một miếng thịt và ăn hết, mặc dù Pitor phải gượng lắm mới nuốt nổi vì những vết thương trên đầu và cổ. Sau đó họ lại tiếp tục uống rượu, rồi cảm thấy đã khoẻ hơn, họ rời khỏi khoang tàu.

Sương mù vẫn dày đặc, không nhìn thấy gì, nên họ lại đi vào chiếc cabin đã sụp đổ, nơi Macgaret và Bêti đã ở trước đây. Họ ngồi xuống giường của hai và bắt đầu đợi. Pitor để ý nhận thấy cabin được bố trí một cách sang trọng, như thể đó là nơi dành riêng cho những người đàn bà quý phái. Thậm chí đồ ăn ở đây cũng bằng bạc, và trong chiếc tủ để hở thấy có những bộ quần áo lông lầy. ở đây có cả những cuốn sổ chép tay. Trong cuốn sổ Macgaret có ghi chép những điều gì đấy. Nàng còn chép cả vào đây một đoạn kinh cầu Chúa bảo vệ mình, cầu Pitor và bố nàng được sống sót để biết sự thật những điều đã xảy ra. Macgaret cũng cầu các thánh thần cho nàng thoát nạn để sớm đoàn tụ với bố nàng và Pitor. Cuốn sổ này Pitor đem giấu dưới áo, để lúc rồi có thể xem lại kĩ hơn.

Mặt trời nhô lên khỏi những dãy núi bao quanh vịnh. Rời cabin, Pitor và Caxten leo lên núi tàu rồi đưa mắt nhìn xung quanh. Họ nhận thấy họ đang ở trong một cái vịnh khép kín bốn bên và cách bờ không hơn một trăm mét. Cột một mảnh sắt tây vào dây, họ thả xuống nước để đo độ sâu, và thấy rằng tàu mắc cạn, ở phần mũi nước chỉ hơn một mét. Sau khi biết rõ điều ấy họ quyết định bơi vào bờ.

Trước khi rời tàu, họ quay lại cabin, tìm thấy một chiếc túi da, rồi cho thức ăn và rượu nho vào đấy. Sau đó họ bỗng nghĩ tới việc tìm phòng của Đacghila. Họ đã tìm thấy nó. ở đấy họ thấy một chiếc hòm có khoá, và họ đã dùng một thanh sắt để cạy nắp lên. Trong hòm có một số vàng khá lớn - có lẽ dùng để trả công cho các thủy thủ - và các đồ trang sức quý. Họ không động đến đồ trang sức, còn tiền thì chia đôi, mỗi người giấu vào mình một nửa, vì sau này có thể sẽ cần đến, nếu họ bơi được vào bờ. Sau đó họ rửa và băng bó vết thương cho nhau, rồi đi theo chiếc thang bằng dây, nơi những người Tây Ban Nha đã xuống thuyền, và thế là họ rời tàu "Xanh Antônio".

Lúc ấy gió lặng, mặt trời chiếu sáng rực rỡ, sưởi ấm lại dòng máu đã bị giá lạnh của họ. Biển hoàn toàn yên tĩnh, và nước chỉ đến lưng. Đáy biển có cát và bằng phẳng.

Khi Pitor và Caxten tới gần bờ, họ nhìn thấy một đám đông đang tụ tập trên đó, và nghĩ họ là dân của thành phố nhỏ Môtrin ở dọc bờ sông đổ vào vịnh. Ngoài ra họ còn nhìn thấy ở trên bờ chiếc thuyền của tàu "Xanh Antônio" đang nằm trên cát, trong thuyền rất ít nước. Điều này làm họ vui mừng, vì thế nghĩa là con thuyền đã vào bờ một cách an toàn. Cạnh đấy có năm hay sáu xác chết - chắc là xác những người thủy thủ bơi theo hoặc bám vào mạn thuyền, nhưng trong số các xác chết ấy không thấy có phụ nữ.

Khi Pitor và Caxten lên tới bờ thì còn một ít người ở lại đấy. Phần lớn đã lao ra cướp phá con tàu, số còn lại đi chuẩn bị thuyền cùng nhằm mục đích ấy. Họ chỉ gặp phụ nữ, trẻ con, ba ông già và một vị linh mục. Ông linh mục có đôi mắt tham lam và láu lỉnh, khuôn mặt giả dối. Ông ta đi về phía họ, lên tiếng chào hỏi một cách lịch sự rồi nói rằng họ phải cảm ơn Chúa đã

cứu sống họ.

- Chúng tôi sẽ làm điều đó, tất nhiên, - Caxten đáp, - nhưng thưa cha, xin cha cho biết những người đi cùng tàu với chúng tôi bây giờ đang ở đâu?

- Một số người đang ở đây, - ông linh mục vừa nói vừa đưa tay chỉ các xác chết. - Còn số khác thì cùng với hai tiểu thư đã về Granada cách đây hai giờ. Hầu tước Morela có nói với chúng tôi rằng tàu của ông ta chìm và chẳng còn ai sống sót. Sương mù dày đặc không nhìn thấy gì, nên chúng tôi tin là thế thật. Vì vậy, chúng tôi không tới đây sớm hơn, nếu không... - Ông ta nói thêm một cách đầy hàm ý. - Chúng tôi là những người nghèo, mà Chúa thì ít khi cho chúng tôi những vụ đắm tàu thế này.

- Họ đi tới Granada bằng cách nào, thưa cha? - Caxten lại hỏi. - Đi bộ à?

- Không, thưa ông, họ dùng sức bắt chết tất cả ngựa và la trong làng, mặc dù ông hầu tước có hứa sẽ trả lại và thanh toán tiền cho chúng tôi sau. Chúng tôi tin ông ấy vì chẳng còn cách nào khác. Hai tiểu thư kia thì khóc như mưa và yêu cầu chúng tôi cho họ trú lại, nhưng ông hầu tước không đồng ý, dù trông họ thật đau buồn và mệt mỏi. Mong Chúa trả lại những con ngựa kia cho chúng tôi, - ông linh mục kết thúc một cách thành thật.

- Thế có còn ngựa cho chúng tôi không? Chúng tôi có một ít tiền và có thể thanh toán được, nếu không đắt lắm.

- Chẳng còn con nào cả, thưa ông, họ bắt hết. Vả lại bây giờ các ông cũng khó mà cưỡi ngựa được, vì các ông đã trải qua nhiều thử thách như thế. - Rồi ông ta chỉ vào cái đầu bị thương của Pitor và cánh tay quấn băng của Caxten. - Tại sao các ông không ở lại đây nghỉ ngơi chút đã?

- Vì tôi là bố của một trong hai tiểu thư ấy, và tất nhiên nó tin chắc rằng tôi đã bị chết chìm. Còn ông này là chồng chưa cưới của nó.

- Ra thế đấy! - Ông linh mục nói rồi tò mò nhìn hai người. - Nếu vậy thì quan hệ giữa cô ta và hầu tước như thế nào? Nhưng có lẽ tôi không hỏi thì hơn, vì đây không phải là lễ xưng tội, có đúng thế không? Tôi thấy thông cảm với nỗi lo lắng của ông, vì ngài quý tộc ấy nổi tiếng là một người đàn ông quá vui vẻ. Ông ta là một tín đồ tuyệt diệu, nhưng rõ ràng là rất phóng túng trong sinh hoạt. - Rồi ông linh mục mỉm cười, lắc lắc chiếc đầu cạo trọc của mình. - Nhưng thôi, thưa các ông, mời các ông vào làng, ở đây các ông có thể nghỉ ngơi và băng bó lại vết thương của mình. Sau đó chúng ta sẽ nói chuyện.

- Ta nên đi theo ông ta. - Caxten nói với Pitor bằng tiếng Anh. - ở đây, trên bờ biển, không có ngựa, mà ta thì không thể cứ thế này đi bộ tới Granada được.

Pitor gật đầu, rồi ông linh mục - họ hỏi ra, biết ông là cha Enrikê - dẫn họ đi.

Lên tới đỉnh ngọn đồi cách bờ biển khoảng mấy trăm bước chân. Họ ngoái lại nhìn và thấy bây giờ tất cả những người khỏe mạnh trong làng đã lao ra cướp phá con tàu.

- Họ làm thế để bù lại cho mình đã bị cướp mất và la. - cha Enrike nhún vai nói.

- Vâng, tôi thấy, - Caxten đáp, nhưng cha...

- Ồ, không phải lo cho tôi, - ông linh mục đáp với nụ cười láu lỉnh. - Nhà thờ không làm chuyện cướp bóc, nhưng cuối cùng chúng tôi cũng sẽ nhận được phần của mình. Dân ở đây biết điều lắm. Tôi chỉ sợ khi ông hầu tước biết tàu không chìm, ông ta sẽ bắt đền chúng tôi.

Họ đi qua ngọn đồi, nhìn thấy những bức tường trắng và các mái đỏ của những cụm nhà nằm dọc theo bờ sông. Năm phút sau cha Enrikê dừng lại trước một ngôi nhà rồi dùng khoá mở cửa.

- Đây là ngôi nhà tồi tàn của tôi khi tôi ở đây, chứ không phải ở Granada, - ông ta nói. - Tôi có vinh dự được tiếp các ông trong ngôi nhà này. Bên cạnh là nhà thờ, các ông thấy đấy.

Họ đi sâu vào một khu sân nhỏ, nơi xung quanh một chiếc vòi phun nước nhỏ có mấy cây cam, còn cạnh tường là một cây thánh giá cao bằng người. Đi ngang qua thánh giá, Pitor cúi đầu làm dấu, nhưng Caxten không làm theo. Ông linh mục vội đưa mắt nhìn ông.

- Thưa ông, đáng lẽ ông phải cúi chào Đức Chúa đã cứu giúp ông thoát chết. Chả là ông hầu tước có nói với tôi rằng cả hai ông đã chết.

- Tay phải của tôi bị thương nặng. - không hề lúng thúng, Caxten đáp lại. - Nhưng tôi đã thầm đọc kinh trong lòng mình.

- Tôi hiểu, thưa ông, nhưng nếu ông đến đất nước này lần đầu tiên - mặc dù điều này ít có khả năng xảy ra, vì ông nói tiếng ở đây rất thành thạo, thì tôi xin phép được bảo để ông biết rằng ở đây tốt hơn là không chỉ đọc kinh thầm trong lòng. Thời gian gần đây các bậc cha của toà án dị giáo trở nên nghiêm khắc hơn nhiều, và họ rất chú trọng các nghi lễ bên ngoài. Khi có dịp tiếp xúc với toà án dị giáo thiêng liêng ở Xêvin tôi đã được tận mắt nhìn thấy một người bị thiêu sống vì anh ta dám coi thường các nghi lễ đó. Chúng ta có hai tay, một đầu, thưa ông, và thêm vào đó hai đầu gối để có thể quỳ xuống.

- Xin cha tha lỗi cho tôi, - Caxten đáp. - Nhưng lúc ấy tôi đang nghĩ về chuyện khác, cụ thể là việc con gái tôi đã bị hầu tước Môrela của các ông bắt đi.

Cha Enrikê không đáp lại câu trên của Caxten, và dẫn họ đi qua phòng khác vào một phòng ngủ có các cửa sổ với chấn song cao, nên mặc dầu căn phòng rộng, nó vẫn có cái gì đấy giống hệt phòng giam. Ông linh mục để các vị khác ở lại đây, nói là đi tìm ông thầy thuốc địa phương - đồng thời ông ta cũng là thợ cạo - nếu lúc này ông ta không bận "làm nhẹ con tàu". Ông ta khuyên họ cởi quần áo ướt và nằm nghỉ.

Một người phụ nữ mang tới cho họ nước nóng và quần áo để khoác tạm lên người, trong khi chờ quần áo của họ khô lại. Pitor và Caxten cởi áo, tắm rửa, và hoàn toàn mỗi mọt, họ lăn xuống giường rồi ngủ thiếp đi. Trước khi ngủ, họ rút tiền ra nhét vào chiếc túi đựng thực phẩm, rồi Pitor đem giấu dưới gối. Hai giờ sau họ bị đánh thức dậy bởi sự xuất hiện của cha Enrikê và ông thầy thuốc - thợ cạo. Cùng đi với họ còn có cả ba người hầu với những bộ quần áo đã được giặt sạch và phơi khô.

Khi thấy những vết thương ở cổ và vai trái Pitor tím bầm và bắt đầu sưng lên, ông thầy thuốc lắc đầu, tuyên bố rằng chỉ thời gian và sự yên tĩnh mới giúp được Pitor khoẻ mạnh trở lại, và rằng có lẽ chàng được sinh ra dưới một ngôi sao hạnh phúc, vì nếu không có chiếc mũ sắt và chiếc áo da, thì chắc hẳn chàng không còn sống đến bây giờ. Vì các xương còn lạnh lặn, nên ông thầy thuốc chỉ phải bôi vào vết thương một miếng vải sạch. Sau đó ông ta quay sang chữa cánh tay áp của Caxten. Ông ta rửa nó bằng nước ấm và mỡ, băng bó lại rồi tuyên bố rằng hình như cơn bão có mạnh hơn ông ta tưởng, vì nó đã có thể cắm một mũi tên vào cánh tay đàn ông. Nghe thế, ông linh mục tỏ ra vẻ quan tâm.

Caxten không nói gì về nhận xét ấy. Ông đưa cho ông thầy thuốc một đồng tiền vàng, yêu cầu ông ta nếu có thể được thì kiểm ngựa và la hộ. Ông thầy thuốc rất hài lòng về khoản tiền công mà ông ta được nhận. Đối với một người Môtrin thì như thế là quá nhiều. Ông ta hứa đến tối quay lại và sẽ báo tin nếu biết được ở đâu có ngựa và la. Ngoài ra ông ta còn hứa sẽ kiểm cho họ quần áo khoác Tây Ban Nha, vì mặc quần áo cũ mà đi thì e không tiện - chúng đã quá bẩn và dính đầy máu.

Sau đó ông ta bỏ đi, cha Enrikê cũng đi theo, vì ông ta còn phải xem xét việc chia phần của cải lấy được từ con tàu, và để làm sao ông ta không bị thiệt. Người hầu gái tốt bụng mang súp đến cho Pitor và Caxten. Sau đó họ lại nằm xuống giường và bắt đầu thảo luận sắp tới sẽ làm gì.

Caxten tỏ ra hoàn toàn nản chí. Ông nói rằng họ đã ở quá xa Macgaret, và bây giờ họ lại mất nàng, vì nàng đang nằm trong tay Môrela, họ khó lòng dứt ra khỏi. Vả lại, có lẽ nàng đã được đưa tới Granada, thành phố của những người Mô, nơi toà án và các luật lệ Thiên Chúa không có tác dụng.

Nghe xong những lời ấy, Pitor, người mà trái tim vẫn còn vùng vằng liền nói:

- Đức Chúa toàn năng, toàn quyền cả ở Granada, cũng như Luân Đôn hay trên biển, là nơi Ngài vừa cứu sống chúng ta. Con tin rằng chúng ta có đủ cơ sở để cảm ơn Ngài, vì đáng lẽ phải chết, chúng ta có thể hi vọng rằng nàng không bị thương gì. Ngoài ra, cái tên ăn cắp Tây Ban Nha chuyên bắt cóc phụ nữ kia có vẻ khá lạnh lùng. Theo lời hấn mà xét, nếu lời hấn có ít nhiều sự thật nào đó, thì mặc dù đã bắt cóc Macgaret, hấn không dám cưỡng đoạt nàng, mà chỉ muốn chiếm được tình yêu và sự đồng ý của nàng, là điều con nghĩ khó lòng xảy ra nổi... Vả lại, hấn tránh không giết người, thí dụ hấn để chúng ta sống, mặc dù có thể dễ dàng giết chúng ta.

- Bố từng gặp những người như thế, những người cho rằng có những tội lỗi có thể tha thứ được, trong những khi những tội lỗi khác thì không. Đó là kết quả của sự mê tín.

- Thế thì ta phải cầu Chúa để hấn tiếp tục mê tín, và để chúng ta sớm đến được Granada. Đừng quên rằng ở đây chúng ta có bạn bè cả giữa những người Do Thái và giữa những người Mô mà trong nhiều năm qua bố đã có quan hệ buôn bán. Họ có thể che giấu chúng ta. Vì vậy, mọi việc của cat bây giờ chưa phải đã đến lúc tồi tệ nhất, vì chúng có thể còn tồi tệ hơn nữa.

- Có lẽ đúng thế thật, nếu quả chúng đã đưa Macgaret tới Granada. - Caxten đồng ý đáp, giọng đã bình tĩnh hơn. - Ta thử hỏi ông thợ cạo và cha Enrikê xem có biết thêm điều gì không.

- Con không tin ông cha ấy lắm; ông ta láu kỉnh và là người của Môrela. - Pitor nói.

Cả hai cùng im lặng. - họ đã quá mệt, vả lại cũng chẳng có gì thêm để nói, mặc dù họ phải nghĩ về rất nhiều việc.

Sau khi mặt rời lặn, ông thợ cạo lại đến để băng bó các vết thương cho Pitor và Caxten. Ông ta mang theo những bộ quần áo Tây Ban Nha, mũ và hai chiếc áo khoác nặng rất tiện cho việc đi đường xa, và bắt họ phải trả một số tiền khá lớn. Ngoài ra, ông ta còn báo tin rằng đã có hai con la tuyệt vời đang chờ họ ngoài sân. Caxten đi ra xem. Hoá ra đó chỉ là hai con vật ốm yếu đáng thương, nhưng vì không còn cách nào khác nên ông buộc phải quay vào phòng để bàn về giá cả. Cuộc bàn kéo dài vì người thợ cạo đã đòi gấp đôi cái giá đáng có. Caxten tuyên bố rằng những người nghèo, lại gặp tai nạn đắm tàu như ông, không thể trả cái giá ấy được. Cuối cùng họ thống nhất rằng ông thợ cạo sẽ dẫn hai con la về nhà mình, cho ăn uống tử tế, và sáng sớm

hôm sau sẽ đem chúng lại cùng với người dẫn đường đưa họ tới Granada. Tạm thời họ chỉ thanh toán cho ông ta tiền quần áo.

Caxten và Pitor tìm cách mọi ở ông thợ cạo một vài tin tức gì đó về hầu tước Môrela, những người danh giá. Cứ tới Granada hỏi, ai cũng biết. - Ông ta nói vậy.

Ông thợ cạo bỏ đi, để lại cho họ thuốc chữa bệnh. Chẳng bao lâu sau thì xuất hiện ông linh mục. Ông ta đang rất vui, vì trong số của cải cướp được trên tàu, ông ta được nhận các đồ trang sức mà Pitor và Caxten để lại trong hòm sắt. Nhìn ông ta đem các đồ trang sức này ra ngắm ngía một cách thích thú, Caxten đoán rằng ông ta rất tham lam và là một trong những người kinh bị sự nghèo đói, và vì tiền có thể làm tất cả mọi cái trên đời. Khi ông ta giận dữ nói về những tên ăn cắp đã xuống tàu trước đó và lấy cắp từ chiếc hòm sắt hầu hết tất cả số tiền vàng, thì Caxten thầm quyết định không để ông ta biết rằng những tên ắp cắp ấy là ai, nếu không, dọc đường tai họa có thể xảy ra với họ.

Cuối cùng cha Erikê cất các đồ trang sức đi và tuyên bố rằng họ sẽ ăn tối với ông ta. Nhưng ông ta cũng nói thêm rằng ông ta không thể mời họ uống rượu được, vì ông ta chỉ được uống nước mà thôi. Nghe thế, Caxten liền nhờ ông ta kiểm hộ mấy chai rượu, loại tốt nhất ở đây nếu có thể, và nói rằng ông sẽ trả tiền. Cha Enrikê cho người hầu gái đi mua rượu.

Sau khi mặc quần áo Tây Ban Nha vào người và giấu tiền vào hai chiếc thắt lưng cũng do ông thợ cạo bán, Caxten và Pitor tới bàn ăn. Bữa ăn tối gồm có một món ăn Tây Ban Nha, gọi là "ôla pôdrila" (gần giống như thịt mỡ), bánh mì, pho mát và hoa quả. Trên bàn có cả rượu mà họ đã bỏ tiền ra mua, rất nặng và ngon. Tuy nhiên Pitor và Caxten hầu như không uống vì sợ ảnh hưởng tới các vết thương, nhưng họ đã hết sức mời mọc cha Enrikê. Kết quả là cuối bữa ăn, ông ta đã quên mất tính cảnh giác của mình và bắt đầu chuyện trò một cách thoải mái. Nhận thấy ông ta đã ngà ngà say, Caxten bắt đầu hỏi về hầu tước Môrela, về việc vì sao ông ta có một lâu đài ở Granada, thủ đô của người Mô.

- Vì ông ta lai người Mô một nửa, - ông linh mục đáp. - Người ta nói rằng bố ông ta là hoàng thân Vian, còn mẹ ông ta là một phụ nữ người Mô có dòng máu hoàng tộc. Chính nhờ bà mà ông ta có được tài sản, đất đai và lâu đài ở Granada. Ông ta sống ở đấy. Dù là con Chiên Cơ Đốc chính cống, nhưng ông ta có những sở thích của một kẻ phản đạo; giống những người Mô khác, ông ta cũng luôn giữ bên mình rất nhiều phụ nữ đẹp. Sở dĩ tôi biết được điều ấy là vì ở Granada không có linh mục, nên tôi phải tới đấy để làm linh mục riêng cho ông ta. Ngoài ra, ông ta hay sống ở Granada còn vì một lí do khác; ông ta lai người Mô một nửa và đại diện của vua Phecđinăng và hoàng hậu Ixaben ở triều đình của vua Granada là Bôapđin. Là những người nước ngoài, các ông phải biết nếu còn chưa biết, rằng các vua Tây Ban Nha từ lâu đã tiến hành chiến tranh với những người Mô, nhằm chiếm nốt phần còn lại của đất nước họ như đã từng chiếm Malaga, bắt nước họ nhập đạo Cơ đốc, và dùng máu và lửa để gột họ khỏi các thứ đạo đáng nguyên rủa khác.

- Vâng, ở nước Anh chúng tôi cũng được nghe điều ấy, - Caxten nói, - vì tôi là thương gia, buôn bán với Granada, nên thường có việc tới đây.

- Thế tiểu thư mà ông nói là con gái ông, tới Granada để làm gì? Còn trận đánh giữa tàu "Xanh Antônio" và chiếc tàu Anh chúng tôi nhìn thấy hôm qua trên bờ biển mà các thủy thủ kể lại là trận đánh nào vậy? Và bằng cách nào mà gió lại có thể làm cắm mũi tên vào tay ông được,

ông bạn lái buôn thân mến của tôi? Và tại sao chỉ các ông là bị bỏ rơi trên tàu, trong khi ông hầu tước và người khác lên bờ được?

- Thừa cha, cha hỏi quá nhiều đấy ạ. Pitor, rót vào đây một cốc nữa cho cha đi, chứ cha chẳng chịu uống gì cả. Cứ ở đây bao giờ cũng là tuần chay không bằng! Nào mừng sức khoẻ của cha! Thế, tốt lắm! Rót nữa đi, Pitor, nào đưa chai rượu đây cho ta. Bây giờ tôi sẽ trả lời tất cả các câu hỏi của cha và kể về vụ đắm tàu vừa qua.

Rồi Caxten bắt đầu nói tràng giang đại hải về những cơn gió, những con sóng, những ngọn núi đá, những cánh buồm bị gãy, và về việc chiếc tàu Anh đã tìm cách giúp đỡ tàu "Xanh Antônio" như thế nào..., cho đến khi cuối cùng ông linh mục quay ra ngã xuống ngủ say, sau khi liên tục uống hết cốc này đến cốc khác do Pitor rót.

- Bây giờ thì chúng ta nên đi nằm. - Pitor khẽ nói với Caxten bằng tiếng Anh. - Chúng ta đã moi được khá nhiều tin ở cái thằng thám báo mặc áo linh mục này, - con nghĩ hẳn đúng là một tên như vậy - mà ta hầu như chẳng phải nói gì cả.

Họ lặng lẽ đi về phòng mình, uống thứ nước do ông thợ cạo để lại, mỗi người cầu Chúa theo một cách, đóng cửa rồi nằm xuống ngủ, chùng nào các vết thương và những ý nghĩ nặng nề cho phép họ.

Chương XIII

CHUYỆN XẢY RA Ở QUÁN TRỌ

Pitor trần trọc không ngủ được. Dù được ông thợ cạo băng bó, vết thương vẫn đau nhức nhối. Ngoài ra chàng rất lo lắng vì nghĩ Macgaret tin rằng họ đã chết, và chàng đang đau khổ. Và thiếp đi, chàng đã mơ thấy nàng khóc, nước mắt giàn giụa.

Khi những tia nắng đầu tiên lọt vào phòng qua các chấn song cửa sổ trên cao. Pitor liền choàng dậy và đánh thức Caxten: nếu không giúp nhau, cả hai không tự mặc quần áo được. Nghe tiếng ồn ào ngoài sân, họ đoán đấy là ông thợ cạo và những con la của mình đã tới. Họ mở cửa đi ra, gặp người hầu gái đang ngái ngủ ngoài hành lang và yêu cầu bà ta cho ra khỏi nhà.

Quả đúng ông thợ cạo đến thật, và cùng ông ta là một gã thanh niên chột mắt cưới con ngựa nhỏ. Ông thợ cạo nói anh chàng này sẽ dẫn họ tới Granada. Ông thợ cạo dùng Pitor và Caxten quay vào nhà. Ông ta xem lại các vết thương của họ, và lắc đầu khi nhìn thấy vết thương của Pitor. Ông ta nói đáng lẽ chàng không nên vội lên đường như thế. Sau đó họ lại mặc cả nhau về đôi la, chiếc xe và những cái túi họ dùng để đựng đồ, về tiền công cho người dẫn đường... vì

Pitor và Caxten sợ để lộ ra rằng họ có tiền. Cuối cùng mọi việc đã được thu xếp xong xuôi, và vì ông chủ của họ, cha Enrikê, còn chưa thấy xuất hiện, nên họ quyết định cứ ra đi mà không cần chia tay với ông ta. Họ để lại một số tiền để cảm ơn lòng hiếu khách, và cũng để làm quà cho nhà thờ của ông ta. Nhưng đúng vào lúc họ đang đưa tiền cho người hầu gái thì ông linh mục đi vào. Ông ta chưa cạo râu, một tay ôm đầu. Ông ta nói rằng ông ta vừa làm lễ Mét ở nhà thờ - đó là một điều giả dối hoàn toàn - và hỏi phải chăng họ định ra đi thật.

Caxten và Pitor gật đầu rồi đưa tiền cho ông ta. Không suy nghĩ nhiều, ông ta nhận ngay, và hình như sự hào phóng của khách làm ông ta càng có ý muốn giữ họ lại thêm. Ông ta nói như thể rằng họ đang còn yếu chưa thể làm một cuộc hành trình khó khăn như thế được, rằng đường đi không phải không nguy hiểm, rằng họ có thể bị người Mô bắt và giam dưới đất cùng những tù nhân theo đạo Thiên Chúa khác, vì không ai có thể lọt vào Granada v.v... Nhưng Pitor và Caxten vẫn một mực không chịu thay đổi ý định. Họ nhận thấy khi nghe những lời này, ông linh mục tỏ ra lo lắng, và cuối cùng nói rằng vì họ, ông ta có thể gặp chuyện phiền phức với hầu tước Môrela. Phiền phức như thế nào và vì sao thì ông ta không nói, nhưng Pitor đoán ông ta sợ họ sẽ kể cho Môrela biết ông ta đã tham gia cướp con tàu mà hắn cho là đã chìm, và đang giữ các đồ trang sức của hắn. Cuối cùng, khi thấy cha Enrikê có thể làm bất cứ điều gì để giữ khách lại, họ liền gật ông ta ra, nhảy lên lưng là rồi lên đường cùng gã thanh niên chột mắt.

Một hồi lâu họ còn nghe sau lưng tiếng ông ta giận dữ nguyên rủa ông thợ cạo đã bán la cho họ. Họ còn nghe ròi rạc các câu: “Thám báo...” “các tiểu thư người Anh...”, “lệnh của hầu tước...”. Họ rất mừng khi vượt khỏi khu làng trong đó các đường ngõ rất ít người, và bây giờ, không còn bị ai quấy rầy nữa, họ đang đi trên con đường dẫn tới Granada.

Họ khó có thể gọi chủ nghĩa đường này là tốt được, thêm vào đó, nó lại nhiều dốc, khi lên khi xuống. Mà đôi la thì lại còn tồi tệ hơn họ tưởng. Con Pitor cưỡi luôn vấp, suýt ngã. Họ hỏi gã thanh niên dẫn đường mất bao lâu thì có thể tới được Granada, nhưng chỉ được nghe đáp lại:

- Ai mà biết được. Tất cả đều thuộc vào ý Chúa.

Một giờ sau họ lại hỏi một lần nữa, và lần này thì anh ta đáp:

- Có thể chiều hôm nay, có thể ngày mai, mà cũng có thể chẳng bao giờ. Dọc đường đi có nhiều cướp lăm, và nếu khách bộ hành gặp may không rơi vào tay cướp, thì có lẽ họ cũng bị người Mô bắt.

- Con nghĩ một trong những tên cướp ấy đang ở cạnh ta. - Vừa nói bằng tiếng Anh, Pitor liếc nhìn khuôn mặt góm ghềnh của gã dẫn đường, rồi nói thêm bằng tiếng Tây Ban Nha bồi: - Đây anh bạn, nếu chúng ta gặp cướp hay gặp bọn người Mô, thì người đầu tiên sang thế giới bên kia sẽ là anh. - Rồi chàng vỗ vỗ vào chuôi kiếm của mình.

Để đáp lại, gã dẫn đường lầu bầu một câu chửi gì đấy bằng tiếng Tây Ban Nha rồi quay ngựa như thế định trở lại Môtrin, nhưng liền sau đó hắn nghĩ lại rồi phi nhanh về phía trước. Trong suốt mấy giờ liền họ không đuổi kịp hắn.

Đường đi xấu, và đôi la yếu đến mức mặc dù họ đi suốt ngày không nghỉ, mặt trời vẫn lặn trước khi họ tới đỉnh Xiêra. Rất xa trước mặt họ nhìn thấy các nóc nhà thờ đạo Hồi và các cung điện Granada đang chìm trong những tia nắng hoàng hôn. Pitor và Caxten muốn đi tiếp, nhưng gã dẫn đường thề và nói rằng đi trong bóng tối họ sẽ rơi xuống vực trước khi tới được đồng bằng. Hắn còn nói rằng cách đây không xa có một nhà nghỉ, hay nói một cách khác là một quán

trợ nơi họ có thể nghỉ chờ tới sáng hôm sau.

Khi Caxten tuyên bố rằng họ không muốn tới quán trọ, thì gã dẫn đường nói họ không còn cách nào khác, vì thực phẩm đã hết, vả lại nếu ở đây, sẽ không kiếm được thức ăn cho la. Không biết làm gì hơn, họ đành phải miễn cưỡng đồng ý, vì biết nể không cho la ăn, họ sẽ chẳng bao giờ tới được Granada. Trong lúc đó gã dẫn đường chỉ vào một ngôi nhà nhỏ đứng chơ vơ giữa một khu rừng thưa, cách đường khoảng một trăm bước, và nói rằng hẳn phải báo cho người ta biết họ đã tới. Rồi hắn phóng ngựa đi.

Khi tới một quán trọ được bao bọc xung quanh bởi một bức tường lớn, có lẽ nhằm mục đích tự vệ, Caxten và Pitor nhìn thấy gã dẫn đường chột mắt đang nói điều gì đấy, vẻ hết sức nghiêm túc với một người to béo có bề ngoài góm ghềnh, bên hông đeo một con dao găm lớn. Lão béo kia cúi chào, đi về phía họ và nói rằng lão là chủ ở đây. Lão đồng ý cho họ ăn và ngủ lại qua đêm.

Caxten và Pitor vừa vào tới sân thì lão khóa ngay cổng lại, nói là để khỏi bị bọn cướp tấn công. Họ gặp may, lão nói thêm, vì đã vào được chỗ này, nơi có thể yên ngủ tới sáng. Sau đó một người Mô xuất hiện. Hắn dẫn đôi la vào chuồng, còn chủ quán thì dẫn khách tới tới một căn phòng lớn trần thấp, nơi có mấy người có bộ mặt thô lỗ và độc ác đang ngồi quanh bàn. Bọn người này đang uống rượu. Tới đây chủ quán bỗng đòi họ phải đưa tiền trước, viện cớ rằng lão không tin những người lạ mặt. Pitor định cãi lại nhưng Caxten nghĩ nên đồng ý thì hơn, và ông bắt đầu cởi áo để lấy tiền. Các túi đều rỗng, vì số tiền còn lại không giấu ông đã tiêu hết ở Môtrin.

Tay phải của Caxten vẫn chưa cử động được nên ông moi tiền bằng tay trái, nhưng vì vụng về nên đã để một đồng dupblon vàng tuột ra, rơi xuống đất. Quên chưa buộc lại thắt lưng, Caxten cúi xuống nhặt và một lúc hai mươi đồng tiền vàng cùng rơi xuống. Pitor nhận thấy lão chủ quán và những người đang ngồi trong phòng liếc mắt nhìn nhau đầy ý nghĩa. Tuy nhiên chúng cũng dậy nhặt giúp những đồng tiền bị rơi. Lão chủ đưa tiền lại cho Caxten và nhả nhó mím cười nói rằng giá biết khách giàu như thế, lão sẽ đòi nhiều hơn.

- Ồ không, chúng tôi không giàu đâu, - Caxten nói. - Đó là tất cả những gì chúng tôi có.

Nhưng đúng lúc ông nói những lời ấy, thì một đồng tiền vàng nữa, lần này là một đồng dupblon lớn đầu đó trong áo, rơi xuống đất...

- Tất nhiên, thưa ông, - lão chủ nói, cúi xuống nhặt đồng tiền và niềm nở trao lại cho ông. - Tuy thế, ông cứ giữ người một lần nữa, có thể trong áo ông còn dính một hai đồng vàng nữa cũng nên.

Caxten làm theo, và lúc này những đồng tiền vàng giấu trong thắt lưng, do còn lại ít hơn, nên va vào nhau kêu lanh canh. Những người có mặt trong phòng mím cười, còn chủ quán thì chúc mừng Caxten đang ở trong một ngôi nhà tử tế, chứ không phải đang đi trong túi để làm mồi cho những người xấu.

Làm ra vẻ như không có chuyện gì xảy ra, Caxten giấu tiền rồi buộc chặt thắt lưng lại. Sau đó ông và Pitor ngồi riêng về một phía rồi yêu cầu cho họ ăn tối. Chủ quán sai người hầu mang thức ăn tới, còn lão thì ngồi cạnh họ và bắt đầu hỏi chuyện. Từ những câu lão hỏi, có thể biết là gã dẫn đường đã kịp để cho lão nghe tất cả mọi chuyện.

- Ai nói cho ông biết chuyện đắm tàu? - Thay cho câu trả lời, Caxten hỏi.

- Ai à? Người của hầu tước Môrela. Hôm qua, khi hầu tước cùng hai tiểu thư đi về Granada, họ đã dừng lại đây và uống mỗi người một cốc rượu. Ông hầu tước có nói rằng tàu Xanh Antônio chìm, nhưng không chắc gì tới chuyện các ông con ở lại trên tàu.

- Nếu thế thì thưa ông, vì chuyện của chúng tôi chẳng có gì đáng làm ông quan tâm, xin ông cho phép chúng tôi cũng không phải nói gì cả, vì chúng tôi đã quá mệt và đang muốn nghỉ.

- Tất nhiên, thưa ông, tất nhiên - lão chủ xin xoe nói. - Để tôi giục bọn chúng mang thức ăn lên, và cả một chai rượu Granada nữa, cho xứng với cương vị của ông.

Lão bỏ đi, và một chốc sau bữa ăn đã được bê lên, gồm có món nóng khá ngon và rượu nho đựng trong một chiếc bình sành. Vừa rót rượu vào cốc cho khách, lão chủ vừa nói rằng chính lão đã đổ rượu từ chai vào bình để khỏi cạn.

Caxten cảm ơn lão rồi đề nghị cùng uống một cốc để chúc cho chuyến đi của họ gặp may mắn, nhưng lão từ chối, nói hôm nay là ngày ăn chay của lão và lão đã thề chỉ uống nước lã. Lúc ấy Pitor từ nãy tới giờ không nói một lời nào nhưng đã kịp nhìn thấy nhiều điều, liền ghé cốc vào môi, chép miệng như thể uống thử, rồi khẽ nói với Caxten bằng tiếng Anh:

- Đừng uống, có thuốc độc!

- Con trai của ông gì thế? - Lão chủ quán hỏi.

- Nó nói rằng rượu của ông ngon tuyệt, nhưng vừa chợt nhớ rằng ông thấy thuốc ở Môtrin đã cấm uống rượu, nếu chúng tôi muốn các vết thương do vụ đắm tàu gây nên chóng khỏi. Nhưng cũng đừng để bình rượu này bỏ phí vô ích, ông hãy đem mời các bạn của ông, còn chúng tôi thì uống thứ khác cũng được.

Vừa nói thế, Caxten vừa cầm lấy bình đựng nước đặt trên bàn, rót một cốc to, uống cạn, rồi đưa bình cho Pitor. Lão chủ quán nhìn họ với vẻ bức mình không giấu diếm.

Sau đó Caxten đứng dậy rồi lịch sự đưa chiếc bình đựng rượu với hai cốc đã rót đầy cho những người đàn ông ngồi bàn bên, nói rằng sẽ rất tiếc nếu họ không được nếm thử thứ rượu tuyệt vời này. Trong số những người ấy ngẫu nhiên có gã chợt dẫn đường, - hắn vừa tới đây sau khi cho la ăn xong. Rồi hắn và một thằng ngồi bên vui vẻ cầm lấy những chiếc cốc đã rót đầy rượu và uống sạch. Lúc ấy lão chủ quán liền chửi thề, giật lấy bình rượu rồi biến mất.

Caxten và Pitor bắt đầu ăn món nóng. Họ thấy những người ngồi cạnh và cả lão chủ vừa quay lại cũng ngồi xuống ăn thứ thịt tương tự. Pitor có cảm giác rằng lão chủ đang lo lắng theo dõi hai người đã uống rượu. Bỗng một trong hai người đó đứng dậy khỏi bàn, và vừa đi được mấy bước tới chiếc ghế dài đặt ở cuối phòng đối diện, hắn lạng lẽ gục xuống đất. Trong khi đấy thì hai tay thẳng chợt bất lực buông thõng xuống, và hắn gục xúi xuống bàn, úp mặt vào chiếc đĩa không. Lão chủ quán liền nhòe dậy, nhưng rồi dừng lại vẻ lưỡng lự. Thấy thế, Caxten cũng đứng dậy, nói có lẽ người dẫn đường tội nghiệp của ông đi mệt, nên nếu có thể, nhờ ông chủ làm ơn dẫn họ vào căn phòng được dành riêng cho họ.

Lão chủ quán vội vàng gật đầu - rõ ràng là lão muốn họ ra khỏi phòng càng sớm càng tốt, vả lại những khách trọ khác lúc ấy đã nhìn thấy những gì xảy ra với gã dẫn đường cùng bạn hắn, và đang thì thầm bàn tán với nhau.

- Vâng, xin mời các ông đi hướng này. - Lão nói rồi dẫn họ vào góc phòng nơi có chiếc cầu thang.

Tay cầm đèn bước lên theo cầu thang, lão chủ quán nâng tấm ván che rồi mời họ lên tầng trên. Caxten leo lên còn Pitor thì ngoái lại, chúc cả đám người đang nhìn theo họ ngủ ngon. Vừa nói, như thể ngẫu nhiên, chàng vừa rút phần nửa thanh kiếm của mình ra khỏi vỏ. Sau đó chàng leo lên theo chủ quán và Caxten, và thế là họ trên tầng gác.

Đó là một căn phòng nhỏ bé bỏ trống, đồ gỗ duy nhất chỉ có hai chiếc ghế và hai chiếc giường đóng một cách thô thiển, không có gối, được đặt cách nhau hơn một mét, dọc theo một bức tường ngăn bằng gỗ ván, có lẽ để ngăn với phòng bên. Gần sát nóc nhà là một lỗ hổng có che một chiếc bao tải, làm cửa sổ.

- Chúng tôi là những người nghèo, - lão chủ quán nói khi họ đưa mắt nhìn quanh căn gác tồi tàn, - nhưng nhiều bậc quý phái đã ngủ ở đây một cách ngon lành. Hi vọng các ông cũng thế. - Rồi lão quay xuống cầu thang.

- Không sao - Caxten nói. - Có điều nhờ ông nói với người của ông để họ không đóng cửa chuồng ngựa, vì rạng sáng mai chúng tôi đã ra đi, và xin ông để đèn lại đây cho chúng tôi.

- Tôi không thể để đèn ở đây được, - lão chủ quán bực mình lầu bầu, một chân lão đã đặt lên cầu thang.

Pitor bước lại gần lão, rồi một tay túm chặt tay lão tay kia giành lấy chiếc đèn. Lão chủ quán chửi rồi đưa tay lần thắt lưng, có lẽ tìm dao găm, nhưng Pitor bóp đau quá, làm lão buông tay, và chiếc đèn nằm trong tay Pitor. Lão đang định dành lại đèn thì mất thăng bằng, lăn theo cầu thang và phịch xuống đất.

Từ phía trên, Pitor và Caxten nhìn thấy lão lồm cồm bò dậy, nguyên rửa họ, và vừa giơ nắm đấm dọa, lão vừa thề sẽ trả thù chuyện này. Pitor đóng nắp cầu thang lại. Thì ra chiếc nắp này được đính một cách sơ sài vào sàn nhà, và không có then cài, dù có lỗ. Pitor nhìn quanh tìm gậy hay một đoạn gỗ nào đấy để thay then cho vào lỗ, nhưng không thấy. Rồi chàng bỗng nhớ tới đoạn dây thừng chàng đang có trong túi quần dùng để buộc hai chiếc túi xách. Chàng lấy dây cột chặt nắp cầu thang lại. Bây giờ thì không thể nâng nó lên quá sàn nhà một vài centimet. Nhưng liền lúc ấy Pitor chợt nghĩ rằng nếu khế nhấc nắp cầu thang lên thì qua kẽ hở có thể dùng dao cắt đứt dây thừng nên chàng lấy một chiếc ghế đặt hai chân ghế lên nắp cầu thang. Sau đó chàng nói với Caxten:

- Chúng ta như những con chim đã bị rơi vào bẫy. Nhưng trước khi xoắn cổ ta, chúng cũng phải chui vào chiếc bẫy đó. Thuốc độc đã được bỏ vào rượu. Nếu có thể, chúng sẽ giết ta để lấy tiền hoặc giao cho thằng cột dẫn đường làm điều đó. Đêm nay ta không ngủ thì hơn.

- Bố cũng nghĩ thế. - Caxten nói, giọng lo lắng. - Này hãy lắng nghe chúng nói gì phía dưới.

Quả thật từ phía dưới đang có tiếng nói vọng lên, hình như là tiếng cãi nhau, nhưng một chốc sau thì im dần. Khi tất cả im lặng, pitor và Caxten chăm chú quan sát căn gác xép nhưng không phát hiện thấy điều gì khả nghi. Pitor nhìn lên cái lỗ hổng thay thế cửa sổ, thấy nó đủ rộng để một người chui qua, liền định kéo chiếc giường về phía nó. Chàng nghĩ nếu có ai chui qua cửa sổ để vào phòng, thì sẽ rơi thẳng vào tay chàng. Nhưng chàng liền nhận thấy giường đã được dính chặt vào sàn không thể xô dịch nổi. Không biết làm gì hơn, hai người ngồi xuống hai giường với thanh kiếm tuốt trần trong tay và chờ đợi. Thời gian cứ thế trôi qua.

Cuối cùng chiếc đèn từ lâu đã phụt phụt, bốc khói rồi tắt hẳn. Hết dầu. Thế là cả hai chìm trong bóng tối. Nguồn sáng duy nhất còn lại là chiếc cửa sổ mà họ đã lột bỏ chiếc bao tải che.

Một lúc sau họ nghe tiếng vó ngựa, tiếng cửa mở và đóng lại phía dưới và tiếng nói chuyện với nhau. Trong số những giọng nói họ đã nghe trước đây lần này họ nghe một giọng nói khác mà Pitor cảm thấy quen quen.

- Con đã nhận ra nó, - Pitor khẽ nói với Caxten.- Đó là cha Enrikê. Ông ta tới đây để biết khách của mình ăn ngủ thế nào.

Nửa giờ nữa trôi qua, vầng trăng nhợt nhạt nhô lên dọi vào phòng những tia sáng yếu ớt. Lại lần nữa nghe có tiếng vó ngựa. Pitor bước lại gần cửa sổ. Phía dưới, lão chủ quán đang giữ dây cương một con ngựa tuyệt đẹp. Sau đó một người bước lại, nhảy lên yên, lão nói với ông ta điều gì đấy, và khi người ấy ngẩng đầu, Pitor nhận ra đó là cha Enrikê. Lão chủ quán và cha Enrikê còn thì thào vươt nhau một cốc nữa, rồi cha Enrikê cảm ơn lão và ra đi. Pitor và Caxten lại nghe có tiếng khóa cổng.

- Ông ta lên đường tới Granada để báo cho ông chủ Môrela của mình biết chúng ta đang đi tới đây, - Caxten nói sau khi họ lại ngồi xuống giường. - Cũng có thể để báo với hẳn rằng chúng ta sẽ không bao giờ có thể tới Granada. Nhưng dù sao ông ta cũng không làm gì được ta.

Thời gian trôi qua một cách vô cùng chậm chạp, và do quá mệt mỏi, Caxten ngã xuống giường, ngủ thiếp đi. Bỗng nhiên chiếc ghế đặt trên nắp cầu thang ngã ầm một tiếng. Caxten vội nhồm dậy nhìn Pitor.

- Đó chỉ là một con chuột, - Pitor đáp, không muốn nói lộ sự thật cho ông biết.

Chàng lặng lẽ đi lại gần chiếc nắp cầu thang, sờ dây thừng - nó còn nguyên - và lại đặt ghế vào chỗ cũ. Làm xong điều ấy, Pitor quay lại giường rồi nằm phịch xuống như thể chuẩn bị đi ngủ, mặc dù hơn lúc nào hết, chàng đang rất tỉnh táo. Trong lúc ấy sự mệt mỏi lại làm Caxten ngủ thiếp đi.

Xung quanh im ắng, chỉ một lần có cái gì đấy che khuất ánh trăng và trong giây lát Pitor có cảm giác như chàng nhìn thấy một khuôn mặt xuất hiện trên cửa sổ, nhưng nó liền biến mất và sau không thấy nữa. Nhưng bây giờ chàng nghe có tiếng động rất khẽ nào đấy, như tiếng ai nín thở, chân trần đi dọc giường Caxten. Sau đó là một tiếng rít khẽ và tiếng sột soạt trên tường như tiếng chuột cào, và bỗng một bàn tay để trần cầm dao găm thò qua bức tường chắn bằng gỗ, đúng vào chỗ mà anh trăng dọi tới.

Trong một giây, mũi dao găm treo lơ lửng trên ngực của Caxten đang ngủ say - vâng, điều này chỉ kéo dài một giây, vì giây sau Pitor đã chồm dậy, vó lấy thanh kiếm đang nằm sẵn sàng cạnh chàng, rồi chém một nhát đứt hẳn cánh tay ấy.

- Có chuyện gì thế? - Caxten hỏi khi thấy có vật gì rơi cạnh ông.

- Rắn! - Pitor đáp. - Rắn độc. Bố hãy tỉnh dậy mà xem!

Caxten nhồm dậy, lặng lẽ nhìn cánh tay ghê tởm vẫn còn nắm chặt dao găm. Bên kia bức tường gần nghe tiếng rên khe khẽ, và tiếng những bước chân nặng nề đang xa dần.

- Thế đấy! - Pitor nói - Phải đi thôi, nếu không ta sẽ phải ở lại đây suốt đời. Lát nữa cái thằng ấy sẽ quay lại đây tìm chiếc tay bị chặt đứt của hẳn.

- Đi à? - Caxten hỏi.

- Nhưng đi bằng cách nào? Hình như chúng ta chỉ còn lại một con đường duy nhất và rất nguy hiểm, đó là chui qua cửa sổ rồi vọt ra ngoài đường, - Pitor đáp. - Kìa, chúng đang tới đây.

Chàng chưa kịp nói xong thì đã nghe có tiếng ai đang bước lên cầu thang.

Không có thang nào đứng gác dưới cửa sổ, mà mặt đất chỉ cách không hơn ba mét. Pitor giúp Caxten chui ra, giữ lấy cánh tay lành của ông rồi cố đưa ông xuống càng thấp càng tốt. Caxten nhảy xuống, đứng không vững và ngã xuống đất, nhưng liền đứng dậy được. Pitor đang định nhảy theo ông thì đúng lúc ấy nghe có tiếng ghế đổ, chàng quay lại và thấy nắp chiếc cầu thang đã bị bật tung. Chúng đã cắt đứt dây thừng.

Trong ánh sáng mờ mờ hiện rõ hình một người cầm dao găm trong tay. Tiếp đến là một người khác. Bây giờ thì Pitor không còn có thể trốn qua cửa sổ được nữa, vì làm thế, chàng sẽ bị đâm vào lưng. Chàng cầm chặt kiếm bằng cả hai tay của mình rồi nhảy vào đối thủ. Có lẽ mũi kiếm đâm trúng đích, vì tên kia ngã xuống sàn và không thấy động dậy vì nữa. Lúc ấy tên thứ ai đã chống gối lên gờ của nắp cầu thang. Chàng đâm tiếp một nhát nữa và hấn lộn cổ xuống, rơi lên đầu những thằng đang đứng phía dưới. Chiếc cầu thang cũng đổ theo. Và thế là những kẻ tấn công bị dồn vào một cục trên nền nhà. Chỉ một tên bám tay được vào miệng cầu thang. Pitor đóng sập cửa lại, hấn kêu lên một tiếng man dại rồi rơi xuống đất. Vì chẳng còn gì hơn, Pitor liền lấy xác của tên bị giết chết chặn lên nắp cầu thang.

Sau đó chàng chạy tới cửa sổ, vừa chạy vừa dứt kiếm vào vỏ, chui ra ngoài, bám tay đu đưa rồi nhảy xuống. Chàng chạm đất một cách an toàn, vì chàng là một người khá nhanh nhẹn, và lại do hồi hộp, lúc ấy chàng hoàn toàn không cảm thấy cái đau ở đầu và vai.

- Đi đâu bây giờ? - Caxten hỏi khi Pitor đứng trước ông và đang hổn hển thở.

- Vào chuồng lấy la... mà không, làm thế chỉ vô ích vì ta không có thời gian để mắc yên vào lưng chúng. Vả lại, cổng bị đóng chặt. Chạy lại phía tường, nhanh lên! Ta phải trèo qua nó mà thoát ra. Chỉ một phút nữa chúng sẽ tới đây.

Pitor và Caxten chạy bổ lại bức tường, và rất mừng khi thấy bức tường dù cao gần ba mét nhưng được xây dựng bằng những tảng đá lớn nên có thể bám vào mà leo lên được.

Pitor leo lên đầu tiên, nằm ngang qua bức tường, chìa tay cho Caxten rồi vất vả kéo ông lên, vì người ông vốn nặng lại đang bị thương. Đúng lúc ấy họ nghe có tiếng ai đó đang kêu to từ phía gác xép:

- Những thằng quỷ Anh trốn rồi! Chạy ngay tới cổng bắt chúng lại!

Caxten và Pitor nhảy xuống, hay nói đúng hơn là bị rơi thẳng từ trên tường vào bụi gai. Bụi gai làm họ đỡ va mạnh vào nền đất, nhưng gai châm vào khắp người làm họ đau đến suýt kêu lên. Tuy nhiên, bằng cách nào đấy họ cũng thoát ra được, và khắp người bị gai đâm chảy máu, họ lần ra tới đường và cầm cố chạy về phía Granada.

Chạy chưa được một trăm mét, họ đã nghe sau lưng có tiếng người kêu, và hiểu rằng họ đang bị đuổi theo. Vừa đúng chỗ ấy con đường cắt ngang qua một thung lũng mọc đầy bụi rậm và ngổn ngang những hòn đá lớn. Sau thung lũng là một khoảng rộng trống trải. Pitor vội kéo Caxten về phía thung lũng. Tại đây họ tìm thấy một chỗ kín sau tảng đá lớn, giống như một chiếc hang nhỏ mọc đầy bụi rậm và cỏ tốt um tùm. Họ trốn vào đấy và nín thở chờ đợi.

- Bố hãy tốt kiểm ra, - Pitor nói với Caxten. - Nếu bị chúng tìm thấy, ta phải bắt chúng trả giá mạng sống chúng ta một cách đắt nhất.

Caxten nghe theo và kiểm vào tay trái của mình.

Họ nghe bọn cướp chạy dọc theo đường cái, rồi sau đó không tìm thấy gì lại quay lại và bắt đầu tìm kiếm khắp thung lũng. Chiếc hang nhỏ tối om vì ánh trăng hầu như không lọt vào được, nên chúng không tìm thấy họ. Có hai đứa đứng cạnh họ chỉ năm bước, một đứa nói có lẽ những con lợn kia đang trốn trong sân hay đã chạy trở về Môtrin.

- Tớ không biết chúng trốn ở đâu, - tên kia đáp, - nhưng công việc chẳng ra quái gì cả. Lão béo Pêdrô bị chặt đứt một cánh tay và có lẽ bị chảy hết máu. Hai thằng khác thì đã chết hoặc đang chết. Cái tên người Anh chân dài kia chém khỏe thật, - đấy là chưa kể hai đứa uống phải rượu có thuốc độc. Có lẽ chúng cũng sẽ chẳng bao giờ tỉnh dậy nữa. Mà tất cả những điều ấy chỉ vì mấy đồng tiền vàng và để chiều ý lão linh mục. Nhưng dù sao, nếu bắt được những con lợn kia, nhất định tao sẽ..., - hắn nói một lời đe dọa thật khủng khiếp. - Tao nghĩ là tốt nhất cứ nằm chờ sẵn ở lối ra khỏi thung lũng để đề phòng trường hợp chúng đang trốn ở đây.

Pitor nghe rõ toàn bộ câu chuyện này. Nhưng tên cướp khác đã bỏ đi. Chàng đang rất tức giận, vả lại chàng bị bụi gai đâm đau quá. Không nói một lời nào, chàng nhảy ra khỏi hang, tay cầm chặt thanh kiếm đáng sợ của mình.

Hai tên kia thấy chàng liền kêu lên kinh sợ. Đối với một thằng đó là tiếng kêu cuối cùng trong đời. Thằng còn lại thì cầm cổ bỏ chạy.

Đó chính là thằng đã đe dọa trừng trị họ một cách khủng khiếp nhất.

- Đứng lại! - Pitor quát to khi gần đuổi kịp hắn. - Đứng lại và làm cái điều mày định làm đi?

Hắn quay lại rồi van xin tha chết, nhưng Pitor nhất thiết không nghe.

- Buộc phải làm thế, - Pitor nói với Caxten. - Bố đã nghe chúng nói rằng chúng sẽ rình ta chứ?

- Bố nghĩ từ nay chắc chúng không còn bao giờ muốn tấn công một người Anh nào ở cái quán trọ kia nữa, - Caxten vừa hỗn hển nói, vừa đuổi theo Pitor.

Chương XIV

INEX VÀ KHU VƯỜN CỦA NÀNG

Suốt hai giờ liền Giôn Caxten và Pitor lần mò đi theo con đường dẫn tới Granada. Những nơi đường phẳng họ chạy, và đi những nơi đường xấu. Thỉnh thoảng họ dừng lại để nghỉ lấy hơi và lắng nghe xung quanh. Tuy nhiên đêm vẫn yên tĩnh - có lẽ không còn ai đuổi theo họ nữa.

Chắc những tên cướp sống sót đã đi về hướng khác, hay cho rằng câu chuyện mạo hiểm này như thế quá đủ đối với chúng, và chúng không còn muốn dính líu gì với mũi kiếm của Pitor nữa.

Cuối cùng bình minh đã hé rạng trên khu đồng bằng rộng lớn bị sương mù bao phủ. Mặt trời lên xua tan sương, và họ đã nhìn thấy thành phố Granada trên một ngọn đồi cách khoảng mười hai dặm trước mặt. Họ nhìn nhau và thấy mình thật thảm hại: người nào cũng bị gai châm toàn thân, máu bê bết. Pitor đầu trần, vì càng đã để mất mũ. Lúc này, khi cơn hăng không còn nữa, chàng cảm thấy rất đau đớn, mỗi mọt và muốn ngủ. Ngoài ra mặt trời cũng bắt đầu thiêu nóng, đến nỗi Pitor suýt ngất đi. Họ lấy cỏ kết thành một cái đội thay mũ. Đội nó lên đầu, trông Pitor thật kì dị, đến nỗi gặp chàng, mấy người Mô tưởng chàng là một thằng điên nên đã cầm cổ bỏ chạy.

Pitor và Caxten tiếp tục đi, một giờ không hơn một dặm, chốc chốc lại uống nước ở những hồ mương gặp dọc đường. Đến giữa trưa thì không chịu được cái nóng nữa. Họ buộc phải nằm xuống nghỉ dưới bóng một cây gì đó như cây cọ, và ở đây, hoàn toàn mỗi mọt họ đã ngủ say như chết.

Họ chợt thức vì nghe có tiếng người nói và chồm đứng dậy, tay rút kiếm khỏi vỏ. Họ nghĩ đó là bọn cướp đã đuổi kịp họ. Tuy nhiên, thay cho những khuôn mặt góm ghiếc của bọn giết người, lúc này họ thấy trước họ tám người Mô đang cưỡi những con ngựa trắng tuyệt đẹp, và mặc những chiếc áo khoác bay phấp phới mà xưa nay Pitor chưa hề thấy. Những người Mô này nhìn họ với vẻ bình tĩnh, và có lẽ không phải không có phần thương hại.

- Các ông hãy cho kiếm vào vỏ đi, - người cầm đầu cả toán nói bằng tiếng Anh rất thông thạo. - Có vẻ như ông ta là một người Tây Ban Nha mặc quần áo phương Đông. - Chúng tôi đồng, các ông chỉ hai người, mà lại đang bị thương.

Không biết làm gì khác, Pitor và Caxten đành nghe theo.

- Xin các ông hãy cho chúng tôi biết, mặc dù không cần phải hỏi mới biết được, rằng các ông có phải là hai người Anh bị bỏ rơi trên tàu Xanh Antônio và đã thoát chết lên bờ khi tàu chìm hay không? - Người kia hỏi tiếp.

Caxten gật đầu:

- Chúng tôi ở trên ấy để tìm...

- Các ông tìm gì không quan trọng, - Người trưởng toán ngắt lời ông. - Họ tên của các tiểu thư đáng kính không được nhắc đến khi có mặt người lạ. Nhưng sau đấy các ông lại gặp tai họa ở quán trọ, nơi xinh đẹp cao to đây ra rất dũng cảm. Chúng tôi đã được nghe chuyện này và xin bày tỏ sự kính trọng của mình đối với một người biết sử dụng kiếm tài giỏi như thế.

- Cảm ơn ông, - Caxten đáp, - nhưng chúng tôi thì liên quan gì tới các ông?

- Thưa ông, ông chủ của chúng tôi, ngài hầu tước Môrela đáng kính cho chúng tôi tới đây để tìm và đưa các ông về Granada như những vị khách của ngài.

- Nghĩa là ông linh mục đã kể hết mọi chuyện, - Pitor lâu bầu nói. - Con biết trước rồi mà.

- Chúng tôi yêu cầu các ông đi theo chúng tôi mà không được chống đối, vì chúng tôi không muốn phải dùng sức lực với những người dũng cảm như các ông, - người trưởng toán nói tiếp. - Mời các ông làm ơn ngồi lên những con ngựa này.

- Tôi là một thương gia, - Caxten nói. - Tôi có nhiều bạn bè ở Granada. Chúng tôi có thể tới họ được không, nếu không muốn chấp nhận lòng hiếu khách của hầu tước?

- Không, thưa ông, chúng tôi đã có lệnh, và lệnh của hầu tước chủ chúng tôi là luật pháp ở đây, mà luật pháp thì không thể vi phạm được.

- Tôi nghĩ vừa Granada là Bôapđin, - Caxten nói.

- Tất nhiên, ngài là vua, và theo ý Đức Ala, ngài sẽ còn tiếp tục là vua, nhưng hầu tước là người bà con của ngài, và lại chừng nào chưa xảy ra chiến tranh thì hầu tước còn là đại sứ của vua và hoàng hậu Tây Ban Nha ở đất nước chúng tôi.

Theo hiệu của trưởng toán, ai người Mô liền vội vã dẫn ngựa của mình tới cho Pitor và Caxten và mời họ ngồi lên yên.

- Chẳng biết làm gì hơn, - Pitor nói. - đành phải đi vậy.

Pitor và Caxten nhảy lên lưng ngựa một cách khá vững, vì cả hai lúc ấy đang rất ốm yếu, và lên đường, với sự tháp tùng của toán lính. Khi họ tới cổng thành Granada thì trời xế chiều - họ đã ngủ khá lâu dưới gốc cây. Từ các nhà thờ đạo Hồi nghe vọng lại tiếng cầu kinh buổi chiều.

Pitor chỉ còn nhớ một cách mờ mờ thủ đo của người Mô, khi chàng được toán lính hộ vệ đi ngang qua nó. Những đường phố nhỏ, ngoằn ngoèo, những ngôi nhà trắng cửa sổ có ván bít kín, các toán đông những người lịch sự và ít lời, mặc những chiếc áo khoác bay phấp phới; những cổng ra vào chớp nhộng có các hình điêu khắc và một tòa nhà đồ sộ, lộng lẫy như trong chuyện cổ tích được xây trên một ngọn đồi. Vì đau và mệt nên càng khó có thể cảm nhận được điều gì khi đi dọc theo thành phố kì lạ và hùng vĩ này. Trông chàng thật ngộ nghĩnh - một thân hình có hai cẳng chân dài, máu me be bết và đầu đội chiếc mũ bằng cỏ kì dị.

Tuy nhiên không ai cười giễu chàng: Có thể vì dưới cái vỏ ngoài buồn cười ấy người ta vẫn nhận thấy chàng là một chiến binh dũng cảm. Cũng có thể tin đồn về thanh kiếm tài giỏi của chàng ở quán trọ và trên tàu đã bay tới đây. Ít ra thì trong thái độ của dân chúng thành phố này có một sự bất cảm tình với những người theo đạo Thiên Chúa pha lẫn với sự kính trọng đối với kẻ đang gặp nạn.

Cuối cùng, sau một hồi lâu lên dốc, họ đã từng lại trước một toà lâu đài, phía đối diện là một pháo đài khổng lồ tường đỏ, ngự trị lên tất cả thành phố. Sau này Pitor biết được đó là Angambra. Giữa lâu đài và pháo đài là một khoảng đất bằng phẳng, rộng lớn. Tòa lâu đài là một công trình đồ sộ nằm dọc theo ba cạnh của một hình tứ giác, có những khu vườn bao bọc. Trong vườn, những cây thông hình chớp nhộng vươn cao những mũi giáo dài của mình lên bầu trời trong xanh. Họ vượt qua rất nhiều cổng, cho đến khi vào một cái sân, nơi có những tên đầy tớ cầm đuốc chạy ra đón. Người thì đỡ Pitor xuống ngựa, người dẫn chàng đi theo những bậc thang đá trắng, phía dưới là một đài phun nước. Họ đi vào một căn phòng lớn mát mẻ có trần chạm hình điêu khắc. Sau đó chàng không còn nhớ gì nữa.

Thời gian trôi qua, rất nhiều thời gian đã trôi qua - không ít hơn một tháng - trước khi

Pitor mở mắt và lại nhìn thấy thế giới xung quanh. Không thể nói suốt cả thời gian ấy chàng không tỉnh lại lần nào - thỉnh thoảng chàng lại nhận ra căn phòng lớn mát mẻ này và những người đang nói về chàng, đặc biệt là một người phụ nữ mắt đen xinh đẹp, đôi khăn trắng luôn nhẹ nhàng đi lại. Hình như người này chăm sóc chàng. Đôi khi chàng tưởng đó là Macgaret, nhưng dù sao chàng cũng biết rằng không phải thế, vì người đàn bà này giống nàng. Pitor nhớ là một hai lần chàng đã nhìn thấy khuôn mặt kiêu căng và đẹp đẽ của Môrela cúi xuống đầu chàng; hình như hắn muốn biết liệu chàng có sống nổi không. Pitor định nhóm dậy để đánh nhau với hắn, nhưng liền bị một tay phụ nữ mềm mại, trắng trẻo nhưng khỏe mạnh lạ thường giữ lại.

Bây giờ, khi đã trở lại hoàn toàn tỉnh táo, chàng nhìn thấy người phụ nữ ấy đang ngồi cạnh mình. Khuôn mặt nàng được chiếu sáng bởi tia nắng mặt trời xuyên qua ô cửa sổ trên cao. Nàng ngồi yên, tay chống cằm nhìn chàng với vẻ tò mò. Pitor lên tiếng nói với nàng bằng thứ tiếng Tây Ban Nha sai bét của mình, vì không hiểu do đâu, nhưng chàng biết là nàng không nói được tiếng Anh.

- Cô có phải là Macgaret không? - Chàng nói.

Sự trầm tư lập tức biến khỏi mặt nàng, nàng hoạt bát hẳn lên và đi lại gần chàng. Nàng có một thân hình thật kiêu diễm.

- Không, không, - nàng nói, cúi xuống chạm những ngón tay thon nhỏ của mình vào trán chàng. - Tên tôi là Inex. Ông vẫn còn mê sảng, thưa ông.

Inex nào?

- Một Inex bình thường, - nàng đáp Inex, một phụ nữ Granada. Còn tất cả các điều khác đã bị lãng quên. Inex, một cô gái có nhiệm vụ chăm sóc người ốm.

- Thế thì Macgaret ở đâu, cô Macgaret người Anh ấy?

Pitor có cảm giác khuôn mặt của người phụ nữ này đầy vẻ bí ẩn, và khi trả lời, giọng nàng đã thay đổi, không còn chân thật nữa. Hay do đầu óc chàng sau cơn bệnh đã trở lên bất bình thường, nghĩ ra như vậy?

- Tôi không biết cô Macgaret người Anh nào cả. Thế ông yêu cô ta à?

- Vâng, - Pitor đáp. - Người ta đã cướp nàng đi. Nàng còn sống hay đã chết?

- Tôi nói rồi, thưa ông, rằng tôi không biết gì cả. - Rồi giọng nàng trở lại tự nhiên. - Nhưng tôi hiểu rằng ông đang yêu một người nào đấy, qua những lời ông nói trong lúc mê sảng.

Pitor ngẫm nghĩ một lát. Chàng bắt đầu nhớ lại đôi điều.

- Thế ông Caxten đâu?

- Ông Caxten à? Có phải ông bạn cùng đi với ông, người có cánh tay bị thương và trông giống một tên Do Thái không? Tôi không biết ông ta ở đâu. Có lẽ ở một khu khác trong thành phố này. Tôi nghĩ người ta đã đưa ông ta tới với bạn bè của mình. Đừng hỏi về những chuyện này, tôi đơn giản chỉ là một người phụ nữ chăm sóc ông. Vừa rồi ông ốm nặng, thưa ông. Mời ông xem đây! - Rồi Inex đưa cho chàng một chiếc gương nhỏ được làm bằng một tấm bạc đánh bóng, nhưng hiểu chàng quá yếu không cầm nổi, nên nàng đã giơ ngay chiếc gương trước mặt chàng.

Nhìn thấy mình trong gương, Pitor buồn bã thở dài - Khuôn mặt chàng quá ốm yếu và nhợt nhạt.

- Cũng may mà Macgaret không thấy mình với bộ râu như thế này! - Chàng nói, cố mỉm cười. - Làm sao cô có thể chăm sóc được một người đàn ông khủng khiếp như tôi?

- Tôi không thấy ông khủng khiếp - Inex dịu dàng đáp. - Vả lại đây là công việc của tôi. Nhưng ông phải nằm yên nghỉ ngơi, không được nói chuyện. Ông ăn cái này đi rồi nằm nghỉ.

Inex đưa cho chàng món xúp được đựng trong một chiếc bát bần bạc. Pitor ăn xúp một cách ngon lành rồi ngủ thiếp đi.

Mấy ngày sau, khi Pitor đang bình phục lại dần, thì người hầu gái xinh đẹp của chàng lại đến ngồi bên cạnh, và nhìn chàng với đôi mắt phương Đông dịu dàng đầy vẻ thương cảm.

- Có chuyện gì xảy ra thế, Inex? - Thấy cô ta buồn, Pitor hỏi.

- Thưa ông Pêdrô⁽¹⁾, hôm nọ, khi lần đầu ông tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài, ông có hỏi tôi về một cô Macgaret nào đó, có đúng thế không? Tôi đã hỏi dò về tiểu thư Macgaret ấy, và tôi đang có tin buồn cho ông đây.

Pitor nghiêng chặt răng khế nói:

- Cô cứ nói đi, nói cả những điều kinh khủng nhất.

- Cô Macgaret ấy đã đi chơi với hầu tước Môrela.

- Hẳn bắt cóc nàng. - Pitor vội nói ngay.

- Than ôi! Có thể như thế thật. Nhưng ở Tây Ban Nha và nhất là Granada này, thì khó ai có thể nghĩ tốt về một cô gái, khi cô ta đi chơi với hầu tước Môrela.

- Nếu thế thì càng tồi tệ hơn đối với Môrela, khi sau này khỏi bệnh, tôi và hắn gặp nhau. - Pitor lầu bầu nói một cách giận dữ. - Cô còn muốn nói gì nữa với tôi không, Inex?

Inex tò mò nhìn khuôn mặt gầy yếu và khắc khổ của Pitor.

- Tin buồn thôi. Tôi đã nói với ông là tin buồn. Có tin đồn rằng một hôm người ta thấy tiểu thư Macgaret chết ngay dưới chân một chiếc tháp cao nhất trong lâu đài của hầu tước. Cô ta ngã, hay bị vút xuống thì không ai biết.

Pitor thở dài đau khổ. Cả hai cùng im lặng, sau đó chàng hỏi:

- Cô nhìn thấy xác nàng à?

- Không! Thưa ông, người khác nhìn thấy.

- Và giao cho cô nói với tôi? Tôi không tin điều ấy. Nếu tiểu thư Macgaret, vợ chưa cưới của tôi, chết thì tôi đã biết. Trái tim tôi nói rằng nàng đang sống.

- Ông tin trái tim của ông đến thế cơ à? - Inex hỏi với vẻ thán phục.

Pitor nhận thấy Inex không cãi lại.

- Vâng, tôi tin, - chàng đáp. - Tôi chẳng còn gì ngoài niềm tin vào trái tim, và đó là một nguồn cổ vũ không nhỏ.

Pitor lại im lặng, và chỉ một chốc sau mới lên tiếng tiếp:

- Xin cô cho biết, tôi đang ở đâu?

- Trong nhà tù, thưa ông.

- Cô nói sao? Trong tù, với tên coi tù là một cô gái xinh đẹp như cô, và đầy tớ là những người phụ nữ xinh đẹp khác như cô này hay sao? - Chàng nói rồi chỉ một cô gái đang bê một cái gì đấy vào phòng. - Mà bản thân nhà tù cũng không đến nỗi quá tồi. - Chàng đưa mắt nhìn những cột đá cẩm thạch có các hình điêu khắc tuyệt đẹp.

- Bên kia, sau các cánh cửa, không phải phụ nữ nữa mà là đàn ông, - Inex mỉm cười đáp.

- Tôi cũng nghĩ là thế. Người ta cũng có thể lấy dây lụa để trói các tù nhân được lắm. Thế nhà tù này là một người coi ngục.

- Thế ai trả tiền cho cô? - Có thể người ta chẳng trả gì cho tôi cả. Có thể tôi làm việc ở đây vì tình yêu, - nàng đưa mắt liếc nhanh Pitor, - hoặc vì căm thù mà thôi. - Khi nói những tiếng ấy khuôn mặt nàng thay đổi hẳn.

- Hi vọng không phải vì lòng căm thù ông đâu. Làm sao tôi có thể thù một người bắt lức và tử tế như ông?

- Thế thật à? Tôi rất biết ơn cô, vì chính cô đã chăm sóc và đưa tôi trở lại cuộc sống. Nhưng nếu thế thì tại sao cô lại giấu không cho một người bắt lức như tôi biết sự thật?

Inex đưa mắt nhìn quanh, lúc ấy trong phòng không có ai ngoài họ. Nàng cúi xuống gần Pitor, khẽ nói:

- Thế ông không bao giờ bị bắt buộc phải che giấu sự thật à? Nhìn mặt ông, tôi đoán là không. Vả lại ông không phải là người phụ nữ, một phụ nữ tội lỗi.

Họ nhìn thẳng vào mắt nhau trong mấy giây, sau đó Pitor hỏi:

- Có đúng tiểu thư Macgaret đã chết rồi không?

- Tôi không biết, người ta nói với tôi như thế. - Và như sợ để lộ chính mình, Inex quay đi, nhanh nhẹn bước ra khỏi phòng.

Ngày tiếp ngày trôi qua, dần dần Pitor bắt đầu bình phục trở lại. Nhưng chàng vẫn không hiểu nổi chàng đang ở đâu và vì sao. Tất cả những gì chàng biết được là chàng đang bị giam giữ trong một lâu đài lộng lẫy. Nhưng cả điều này chàng cũng không tin lắm. Không ai đến với chàng, ngoài cô Inex xinh đẹp và một anh chàng người Mô hoặc là điếc, hoặc không hiểu tiếng Tây Ban Nha. Kể ra còn có những người phụ nữ khác, những người đầy tớ gái mà cô nào cũng đẹp như cô nào, nhưng họ không được phép đến gần chàng. Chàng chỉ nhìn thấy họ từ xa.

Nghĩa là người duy nhất có thể nói chuyện với Pitor là Inex, và càng ngày họ càng trở nên thân thiện hơn. Chỉ một lần nàng cho phép hé mở chiếc khăn choàng bí mật đang che giấu những ý nghĩ thật của mình. Phải một thời gian khá lâu nàng mới tin Pitor. Ngày nào chàng cũng hỏi nhiều câu hỏi khác nhau, và ngày nào nàng cũng tìm ra cách tránh không trả lời thẳng, mà không hề cảm thấy bức mình hay giận dữ. Cả hai người kia, nhưng tạm thời phần thắng trong cuộc chơi này còn thuộc về Inex, cái cuộc chơi mà hình như nàng lấy làm thích. Pitor hỏi nàng về rất nhiều chuyện - về đất nước Tây Ban Nha, về triều đình người Mô, về mối nguy hiểm đang đe dọa Granada... Tất cả các vấn đề này họ đem ra bàn luận với nhau, và Inex tỏ ra là một người có đầu óc thông minh. Kết quả là Pitor đã được thông báo khá đầy đủ về các điều kiện chính trị xảy ra ở Castili và Granada, đồng thời kiến thức tiếng Tây Ban Nha của chàng

cũng khá hơn rõ rệt.

Tuy nhiên, mỗi lần chàng ngẫu nhiên hỏi về hầu tước Môrela , về Macgaret và Caxten - chàng cố làm điều này khi có dịp - thì khuôn mặt nàng liền thay đổi, và đôi môi nàng như bị khóa lại.

- Thưa ông, - Một hôm Inex cười nói - ông muốn biết điều bí mật mà có lẽ tôi sẽ đem nói với ông nếu ông là chồng hay là tình nhân của tôi, nhưng ông đừng chờ nghe điều ấy ở một người hầu gái mà tính mạng phụ thuộc vào việc cô ta có biết giữ kín điều bí mật ấy hay không. Điều này hoàn toàn không có nghĩa rằng tôi muốn ông phải trở thành chồng hay tình nhân của tôi, - nàng nói thêm với nụ cười mỉa mai.

Pitor nghiêm túc nhìn nàng.

- Tôi biết cô không muốn điều ấy, - chàng nói. - Tôi có cái gì để có thể chiếm được cảm tình của một người phụ nữ xinh đẹp và thông minh như cô?

- Thế mà hình như ông đang chiếm được cảm tình của cô Macgaret người Anh đấy, - Inex giận dữ nói.

- Cô muốn nói rằng tôi đã chiếm được cảm tình của nàng, có đúng thế không? Vì chính cô cho tôi biết rằng nàng đã chết.

Biết là mình đã lỡ lời, Inex cắn môi im lặng.

- Tuy nhiên, - Pitor nói tiếp, - dù có lẽ điều này không quan trọng với cô, nhưng tôi cũng phải nói rằng cô đã biến tôi thành một người bạn tốt của cô.

- Bạn ư? - Inex mở to mắt hỏi lại. - Ông nói gì vậy? Lẽ nào một người phụ nữ như tôi có thể có một người bạn đàn ông dưới sáu mươi tuổi?

- Vâng, có thể thế thật, - Pitor mỉm cười.

Khẽ cúi chào chàng, Inex đi ra khỏi phòng.

Hai ngày sau nàng lại xuất hiện, hình như có điều gì đang lo lắng.

- Thế ngày sau nàng lại xuất hiện, hình như có điều gì đang lo lắng.

- Thế mà tôi đã nghĩ rằng cô hoàn toàn bỏ rơi tôi, - Pitor nói. - Rất vui mừng được gặp lại cô. Tôi đã chán ngấy cái gã người Mô cam điếc kia và cả cái lâu đài lộng lẫy này nữa. Tôi muốn được ra ngoài hít thở không khí trong lành.

- Tôi đoán biết điều ấy nên hôm nay tới đây để đưa ông ra vườn đi dạo.

Pitor suýt nhảy lên vì vui mừng. Chàng vớ lấy thanh kiếm mà người ta vẫn để lại cho chàng, rồi định đeo vào người.

- Chẳng cần kiếm làm gì, - Inex nói.

- Lúc ở quán trọ tôi cũng nghĩ tôi không cần kiếm, thế mà... - Pitor lầu bầu nói.

Inex phá lên cười và đặt một tay lên vai chàng.

- Đây, ông bạn thân mến, hãy nghe tôi nói đây, - nàng khẽ nói với Pitor. - Ông muốn được ra ngoài phải không? Ngoài ra còn có đôi điều có thể làm ông quan tâm, mà tôi thì đang muốn nói cho ông biết về những điều ấy. Nhưng ở đây thì không được, các bức tường này có tai đấy.

Còn khi chúng ta đi dạo giữa vườn, ông có xem việc đỡ vào hông tôi làm một sự tra tấn quá nặng nề không? Chả là vì ông vẫn còn phải tựa vào đầu gối để đi mà.

- Xin cô cứ tin rằng điều ấy đối với tôi hoàn toàn không phải là một sự tra tấn, - Pitor mỉm cười đáp. Suy cho cùng thì chàng cũng là một người đàn ông như ai, lại đang trẻ, mà eo hông của Inex thì cũng tuyệt vời như chính bản thân nàng vậy. - Tuy nhiên, điều này có thể bị hiểu lầm.

- Đúng thế, nhưng chính tôi lại muốn nó sẽ được hiểu lầm. Không phải tôi hiểu lầm, tất nhiên. Tôi thì tôi biết ông hoàn toàn không quan tâm gì tới tôi, và với ông, ôm tôi hay cái cột đá kia cũng thế thôi.

Pitor mở miệng định cãi lại, nhưng Inex ngăn không cho.

- Ồ! Đừng định nói dối nữa, ông không nói dối được đâu! Nàng nói với vẻ giận dữ không giấu giếm. - Nếu có tiền, có lẽ ông sẽ tìm cách giả công cho tôi chăm sóc ông, và tôi có thể đi dạo trong vườn với nhau được.

Pitor vẫn do dự, nghi ngờ Inex có âm mưu gì chẳng, nhưng lúc ấy nàng cúi xuống sát chàng, đến nỗi môi nàng gần như chạm vào tai chàng, và nàng nói:

- Tôi không thể nói với ông bằng cách nào, nhưng có thể, tôi nhắc lại: có thể, ông sẽ được nhìn thấy xác của tiểu thư Macgaret. Thế, thế! - Nàng mỉm cười một cách cay đắng và nói thêm: - Bây giờ suốt cả đường đi ông sẽ hôn tôi chứ? Ông ngốc lắm, đừng do dự nữa. Hãy tận dụng cái khả năng này, vì có thể nó không bao giờ lặn lại nữa.

- Khả năng nào? Hôn cô à? Hay một cái gì khác?

- Rồi ông sẽ thấy, - nàng nhún vai đáp. - Nào ta đi!

Vẫn chưa hết do dự, Pitor đi theo nàng. Inex dẫn chàng về góc phòng có cánh cửa ra vào, phía trên nó là một lỗ hổng bí mật để quan sát. Sau cánh cửa có một người Mô cao to đang đứng, tay cầm thanh gươm cong tuốt trần. Inex nói với ông ta điều gì đó, và ông ta giờ gươm chào rồi để họ đi về phía chiếc cầu thang xoắn ốc. Phía dưới lại có một cánh cửa nữa. Inex gõ vào cửa bốn lần. Có tiếng mở khóa lách cách và rồi một tên lính gác da đen mở rộng cửa. Sau cửa lại có một người Mô khác, cũng thanh gươm tuốt trần trong tay. Họ đi ngang qua người này, rẽ phải theo một hành lang nhỏ, phía cuối có những bậc lên xuống rồi đến trước một cánh cửa thứ ba. Đến đây Inex dừng lại.

- Bây giờ thì xin ông hãy sẵn sàng để đón nhận sự tra tấn.

- Sự tra tấn nào? - Pitor hỏi, đứng tựa vào tường vì chân chàng vẫn còn yếu lắm.

- Tra tấn ở đây, - Inex đáp và chỉ vào hông mình. - Và ở đây nữa. - Nàng khẽ chạm chạm đầu ngón tay thon nhỏ vào đôi môi đỏ mọng. - Hay trước khi ra ngoài, ông muốn làm thử trước một ít chẳng, ông hiệp sĩ người Anh ngây ngô của tôi? Tôi sợ ông vựng về không đóng nổi vai mình.

- Tôi nghĩ một sự diễn kịch thế này có thể ít nhiều sẽ nguy hiểm cho tôi - Pitor nói, vì tính khôi hài của sự việc đã trở nên quá rõ ràng. - Có thể chính cô là người đầu tiên chán cái trò này. Tôi quyết định để hoãn việc làm thú vị ấy cho đến khi chúng ta ra tới vườn.

- Tôi cũng nghĩ như thế, - Inex nói. - Nhưng cẩn thận, ông phải đóng tốt cái vai của mình

được giao, nếu không tôi sẽ bị phiền phức đấy.

-Tôi nghĩ có thể cả tôi cũng sẽ bị phiền phức, - Pitor lầu bầu nói, nhưng khẽ đến mức Inex không nghe thấy.

-Không đâu, ông bạn Pêđrô của tôi ạ, - nàng quay lại nói với Pitor, - trong những trường hợp thế này người chịu đau khổ bao giờ cũng là phụ nữ. Phụ nữ phải chịu hậu quả, còn đàn ông thì biến mất để lại tiếp tục một trò chơi mới. - Rồi không nói thêm một lời nào nữa. Inex xô cánh cửa.

ở đây chẳng có người lính gác nào.

Trước họ là một khu vườn tuyệt đẹp. Bốn xung quanh nó những cây thông hình chóp nhọn cao vút với những cây cam trĩu quả, còn làn không khí phương nam mát dịu thì thoang thoảng mùi hương bay ra từ những bụi hoa nở rộ. Từ miệng những con sư tử bằng đá, từ dòng nước phun ra. Rải rác khắp vườn có những chỗ ngồi hóng mát và nói chuyện, trên ghế đá có các đệm gối màu sắc sỡ. Đây thực sự là một góc giải trí thần tiên theo kiểu phương Đông mà Pitor chưa bao giờ nhìn thấy. Vả lại, trong suốt những tuần kéo dài nặng nề do đau ốm vừa qua, chàng chưa lần nào được nhìn thấy bầu trời và hoa cỏ. Khu vườn được cách li hoàn toàn, bốn xung quanh có tường bao bọc, chỉ ở một chỗ, giữa hai cây thông cao có một chiếc tháp xây bằng đá đỏ, không cửa sổ, và thuộc về một ngôi nhà khác nào đó.

-Đây là khu vườn của các cung tần mỹ nữ, - Inex khẽ nói. - Nhiều cô nàng xinh đẹp đã từng trải qua ở đây những ngày hè hạnh phúc, cho đến khi đông tới phải chết vì giá lạnh.

Inex trùm khăn che mặt rồi bắt đầu đi xuống theo các bậc thang.

Chương XV

PITOR ĐÓNG VAI CỦA MÌNH

Khoan đã, - vẫn đứng trong cửa, Pitor nói. - Tôi còn chưa hiểu gì cả, Inex. Cô định bày trò gì thế này? Tại sao cô không thể cho tôi biết ở đây những điều cô chốc nữa sẽ nói?

- Ông điên rồi! - Inex khẽ đáp một cách giận giữ. - Không lẽ ông nghĩ tôi thích thú lắm khi bắt mình đóng vai người yêu của một hòn đá như ông, là người đối với tôi hoàn toàn không có một chút ý nghĩa gì... họa chăng chỉ với tư cách người bạn. - Nàng vội nói thêm: - Tôi đã nói với ông, thưa ông Pitor, rằng nếu ông không làm những điều tôi yêu cầu, thì ông sẽ chẳng bao giờ được nghe những lời tôi cần nói với ông. Người ta đã quyết định, rằng nếu tôi không làm nổi việc này, thì sau đó ít phút tôi sẽ biến khỏi nơi này vĩnh viễn. Tất nhiên điều này cũng liên quan tới ông, có đúng thế không? Hãy chọn đi, và nhanh lên, vì tôi không thể đứng lâu ở đây được.

- Tôi nghe theo ý cô vậy, mong có Chúa Trời chứng giám và tha lỗi cho tôi, - từ bóng tối

của ô cửa ra vào, Pitor lúng túng nói, - nhưng quả thật tôi cần...

- Vâng, vâng, ông cần! - Inex bực mình kêu lên. - Không phải đối với tất cả mọi người cái điều này cũng là sự tra tấn nặng nề thế đâu!

Sau đó, nàng kiêu cách khẽ nâng khăn che mặt lên, nhìn chàng rồi nói bằng một giọng dịu dàng và rõ ràng:

- Ồ! Hãy tha thứ cho tôi, ông bạn thân mến, vì tôi đi quá nhanh, quên rằng ông còn đang rất yếu. Nào, hãy đi lại đây, và tựa vào tôi. Tôi là một phụ nữ yếu đuối, nhưng tôi đỡ ông được.

Nói rồi Inex bước lên theo bậc thang, để ngay phút sau lại xuất hiện dưới luồng ánh sáng.

Lúc này thì cánh tay Pitor đã ôm ngang hông nàng.

- Hãy cẩn thận khi bước trên những bậc thang này, chúng trơn đấy! (nghe thế khuôn mặt nhợt nhạt của Pitor bỗng đỏ ửng lên).

- Đừng sợ! - Nàng tiếp tục nói bằng một giọng ngọt ngào. - Trong vườn này không có ai nghe được những lời âu yếm của anh đâu, và cũng không ai nhìn thấy anh đang vuốt ve em. Thậm chí cả những người phụ nữ hay ghen nhất. Ngày xưa khu vườn này được gọi là phòng ngủ của hoàng hậu - kia, ở cuối vườn là chỗ bà hay tắm vào mùa hè... Anh nói gì về những tên thám báo? Ồ, vâng, trong lâu đài này chúng nhiều lắm, nhưng thậm chí cả đối với bọn hoạn quan thì ngó mắt nhìn vào đây có nghĩa là tự chuốc cái chết vào mình. ở đây, không có tai mắt nào cả, ngòà hoa và chim chóc.

Họ tiến lại gần con đường chính trong vườn và thông thả đi dọc nó. Pitor vẫn tiếp tục ôm hông Inex, còn bàn tay trắng của nàng thì giữ bàn tay chàng. Trong lúc ấy nàng vẫn luôn nhìn vào mắt chàng.

- Cúi xuống gần tôi tí nữa, - nàng thì thào, - chứ không mặt ông trông cứ như mặt ông thánh bằng gỗ ấy. - Pitor làm theo. - Bây giờ hãy nghe đây. Người yêu của ông còn sống và mạnh khỏe... Hôn tôi đi, hôn vào môi ấy, cái tin tôi vừa báo đang nhận một cái hôn như thế. Nếu nhắm mắt lại, ông có thể hình dung tôi là tiểu thư Macgaret.

Pitor lại làm theo, và lần này với vẻ nhiệt tình lớn hơn có thể chờ đợi.

- Tiểu thư đang bị giam giữ trong lâu đài này, - Inex nói tiếp. - Ông hầu tước phát điên lên vì yêu cô ta và đang tìm mọi cách bắt cô ta trở thành vợ mình.

- Hẳn là một thằng đáng nguyên rủa! - Pitor kêu lên và lại một lần nữa ôm lưng Inex.

- Suốt cả thời gian qua Macgaret tin rằng ông đã chết, nhưng bây giờ thì cô ta biết ông còn sống và đang bình phục trở lại. Bố của cô ta đã trốn thoát và hiện đang ở nhà bạn bè của mình. ở đấy thì đến cả Môrela cũng không dám mò tới tìm ông ấy. Vả lại hẳn nghĩ ông ấy chạy khỏi thành phố. Nhưng Caxten còn ở đây, và vì nhiều tiền, nên ông đã liên lạc được với con gái mình.

Inex dừng lại để ôm hôn Pitor một cách ấu yếm. Họ đi dưới bóng cây, tới một bể tắm được lát bằng đá cẩm thạch, nơi theo lời đồn, vợ của vua từng tắm vào mùa hè. Ngày xưa lâu đài này thuộc về các vua Granada, trước khi họ dọn sang Angambra. Inex ngồi xuống ghế đá và cởi chiếc khăn quàng đang quấn quanh cổ nàng.

- Cô làm gì thế? - Pitor hoảng sợ hỏi.

- Tôi nóng quá, - Inex đáp, - tay của ông cũng nóng. Chúng ta có thể ngồi đây ít phút.

- Nếu thế, cô kể tiếp đi.

- Tôi chẳng còn nhiều nữa để kể, ông bạn ạ. Nếu ông muốn nhả người yêu điều gì, có lẽ tôi chuyển giùm được.

- Cô thật là một thiên thần! - Pitor kêu lên.

- Sao, lại một cái tên mới cho tôi nữa à? Ông nói tiếp đi.

- Hãy nói với cô ấy rằng... Nếu cô ấy có biết được điều gì về cuộc dạo chơi này của chúng ta, thì hãy đừng tin.

- Về việc này thì Macgaret có thể tự có ý kiến riêng của mình, - Inex cãi lại. - Vào địa vị cô ấy, tôi sẽ có ý kiến riêng của tôi. Nhưng thôi, đừng để mất thì giờ nữa, chốc nữa ta lại phải đi rồi.

Pitor nhìn thẳng và mắt Inex - trong vở kịch này chàng không hiểu gì cả. Nhưng Inex liền bảo chàng với giọng bình tĩnh và nghiêm túc.

- Ông ngạc nhiên, và đang tự hỏi tất cả những điều này nghĩa là gì, và vì sao tôi lại xử sự như vậy, có đúng thế không? Tôi sẽ giải thích cho ông nghe, thưa ông, còn tin hay không thì tùy. Hay ông nghĩ tôi đang yêu ông? Nếu yêu cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Trong các chuyện cổ tích, những việc thế này vẫn thường xảy ra, thí dụ một tiểu thư chữa bệnh cho một hiệp sĩ theo đạo Cơ Đốc, rồi đem lòng yêu chàng...

- Tôi hoàn toàn không nghĩ như thế. Tôi không là người hám danh, ưa nịnh như vậy.

- Tôi biết điều ấy, thưa ông, ông là một người quá tốt, nên ông không thể hám danh vọng hão được. Tóm lại, tôi làm tất cả những điều này không phải vì yêu ông hay một người nào đấy, mà là vì căm thù. Vâng, căm thù Môrela. - Nói đoạn, nàng nắm chặt bàn tay nhỏ bé của mình thành nắm đấm.

- Tôi hiểu, - Pitor nói. - Thế hẳn đã làm điều gì xấu đối với cô?

- Xin ông đừng hỏi tôi điều ấy. Ông chỉ cần biết rằng tôi yêu hẳn là đủ. Lão linh mục Enrikê đáng nguyên rủa đã bán tôi cho hẳn... Chuyện này xảy ra đã lâu, và hẳn đã làm hại cả đời tôi. Tôi sinh cho hẳn một đứa con trai... và đứa con trai ấy đã chết. Ôi, lạy Đức mẹ, con trai của tôi đã chết, và từ đấy tôi bị ruồng bỏ, bị biến thành nô lệ... ở đây, ở Granada này vẫn còn nô lệ... Tôi ăn bánh mỳ của hẳn, và vì vậy tôi phải làm những việc hẳn giao, phải hầu hạ những người phụ nữ khác mà hẳn yêu. Vâng tôi, người một thời là vợ hẳn, là hoàng hậu; tôi, người bây giờ hẳn chán. Chỉ hôm nay... Nhưng tại sao tôi lại đem những chuyện này kể cho ông nghe? Hôm nay hẳn bắt tôi diễn cái trò này - tôi phải hôn một người xa lạ không hề yêu tôi trong khu vườn cấm! - Rồi nàng òa lên khóc to.

- Tội nghiệp! Thất tội nghiệp! - Pitor vừa nói nhìn những ngón tay thon thon của nàng. - Từ giờ phút này Môrela còn mất tôi thêm một món nợ nữa, và tôi sẽ bắt hẳn phải thanh toán đầy đủ.

- Ông làm được điều ấy à? - Inex vội hỏi. - Ôi, nếu thế, tôi sẽ sẵn sàng chết vì ông! Vì bây

giờ tôi sống chỉ để được trả thù hắn. Và đòn trả thù đầu tiên của tôi sẽ là giành lại từ hắn người phụ nữ cướp của ông và yêu một cách say đắm. Vì cô ta là người phụ nữ đầu tiên đã làm trái ý hắn, còn hắn thì bao giờ cũng tự mình muốn gì được nấy.

- Thế cô có kế hoạch nào cụ thể chưa? - Pitor hỏi.

- Tam thời thì chưa. Đây là một việc rất khó. Tôi đang liều mạng cuộc đời mình. Nếu Mòrela nghi ngờ tôi phản bội hắn, thì hắn sẽ giết tôi ngay lập tức mà không cần nghĩ ngợi gì. Ở Granada thậm chí điều này kh bị xem là tội lỗi. Và cũng chẳng có ai hỏi han, nghi kị gì, nhất là khi nạn nhân là phụ nữ trong nhà kẻ giết người. Tôi đã nói với ông rồi đấy, rằng nếu tôi từ chối không làm những gì người ta muốn, thì tôi sẽ bị hãm hại cách này hoặc cách khác, còn ông thì được giao cho một cô gái khác. Chưa, tạm thời tôi chưa có kế hoạch gì cả, nhưng ông phải biết rằng nhờ tôi ông Caxten liên lạc được với con gái. Tôi sẽ gặp cả ông ấy lẫn Macgaret, và chúng ta sẽ nghĩ ra một kế hoạch nào đó. Đừng tìm cách cảm ơn tôi. Mòrela trả tiền cho tôi đã giúp hắn, tôi sẵn sàng nhận số tiền ấy, và hi vọng có lúc thoát khỏi cái địa ngục này, lúc ấy tôi sẽ cần tới chúng. Nhưng dù sao, không có thứ tiền nào trên đời này có thể bắt tôi mạo hiểm làm cái công việc mà tôi đang làm, mặc dù đối với tôi cuộc sống chẳng quan trọng gì mấy. Tôi chẳng muốn giấu gì ông, thưa ông - tất cả cái cảnh này sẽ đến tai Macgaret, nhưng tôi hứa với ông rằng tôi sẽ giải thích cho cô ấy rõ sự thật.

- Tôi van cô hãy làm giúp cho, - Pitor nói một cách rất nghiêm túc.

- Vâng, tôi sẽ giải thích, nhất định thế. Tôi sẽ giúp ông, Macgaret và Caxten. Và nếu tôi không còn làm điều ấy nữa, thì nghĩa là tôi đã chết hay bị tổng vào tù, lúc ấy thì tự các ông hãy chăm lo tới mình.

Tôi chỉ có thể nói một điều để ông yên tâm, đó là người yêu của ông không hề bị làm hại điều gì. Mòrela quá say đắm cô ta. Hắn muốn biến cô ấy thành vợ của mình. Cũng có thể hắn đã thề một điều gì đó về chuyện này. Thí dụ tôi biết hắn đã thề sẽ không giết ông - hắn có thể dễ dàng làm điều ấy khi ông đau ốm và đang nằm trong tay hắn. Một hôm, khi ông còn chưa tỉnh lại, hắn tới đứng bên ông với con dao găm trong tay. Lúc ấy hắn kể mọi chuyện cho tôi nghe. Tôi hỏi hắn: "Sao ông không giết ông ta đi?" Tôi biết hỏi câu này, nghĩa là tôi đã tìm được cách tốt nhất để bảo vệ cuộc sống cho ông. Hắn đáp: "Vì tôi không muốn lấy một cô gái làm vợ, khi tay tôi dính máu người yêu của cô ta. Tôi chỉ có thể giết hắn trong một trận đấu công bằng. Tôi đã thề điều này khi còn ở bên ấy, bên Luân Đôn. Tôi đã hứa với Đức Chúa và vị thánh của mình rằng sẽ chiếm trái tim của cô ta bằng con đường trung thực, và nếu phá vỡ lời thề này, Đức Chúa sẽ trừng phạt tôi cả ở đây lẫn ở trên trời. Inex, hãy làm tất cả những điều tôi ra lệnh cho cô. Hãy chăm sóc chu đáo. Nếu hắn chết, thì ít ra đó không phải lỗi do tôi". Không, Mòrela sẽ không giết ông hay làm điều gì có hại cho Macgaret. Hắn không dám, ông bạn Pêđrô của tôi ạ

- Bây giờ cô không nghĩ được điều gì à? - Pitor hỏi.

- Không, bây giờ thì không. Những bức tường này quá cao, lại có lính gác suốt ngày đêm, mà ngoài bức tường là thành phố Granada rộng lớn, nơi Mòrela có quyền lực, và là nơi không một người nào theo đạo Thiên Chúa có thể lẩn trốn được. Nhưng hắn muốn lấy Macgaret làm vợ. Ngoài còn có một phụ nữ xinh đẹp nhưng ngu ngốc, là người hầu của Macgaret, cũng đem lòng yêu hắn. Cô ta đã kể cho tôi nghe điều này bằng cái thứ tiếng Tây Ban Nha tồi tệ nhất mà xưa nay tôi từng nghe. Nhưng đây là một câu chuyện rất dài, một lúc không kể hết được. Và còn

có cha Enrikê, người ra lệnh giết ông ở quán trọ, và suýt nữa thì ông đã mất mạng. Cái ông ta yêu nhất trên đời này là tiền... ồ, hình như tôi đã bắt đầu nghĩ ra được điều gì đấy!... Nhưng chúng ta không có nhiều thời gian để trao đổi chuyện trò, mà tôi thì phải suy nghĩ một cách cẩn thận. Này, Pêđrô, ông bạn thân mến của tôi, hãy chuẩn bị hôn tôi đi, chúng ta phải chơi trò chơi này. Thành thật mà nói, ông đóng vai mình một cách khá vụng về. Nào, đưa tay cho tôi. Đằng kia có chiếc ghế dành riêng cho ông. Mỉm cười đi, và hãy cố tỏ ra mình đang yêu say đắm. Tôi không đủ tài nghệ để một lúc đóng kịch cho cả hai người. Ta đi, nào ta đi...

Họ bước ra khỏi bóng râm của hàng cây, đi ngang qua bể tắm bằng đá cẩm thạch và đến bên chiếc ghế đá. Trên ghế có những chiếc gối bông và một cây đàn.

- Hãy ngồi xuống cạnh tôi! - Vừa ngồi xuống ghế, Inex vừa nói. - Ông biết hát không?

- Như một con gà trống, - Pitor đáp.

- Thế thì tôi sẽ hát cho ông nghe. Có lẽ làm thế sẽ tốt hơn là đóng vai những người đang yêu.

Rồi nàng bắt đầu vừa đệm đàn, vừa hát những bài hát tình yêu của xứ Mô bằng giọng hát tuyệt vời của nàng.

Quá mệt mỏi và đang rất hồi hộp, Pitor cố đóng vai của mình một cách thật đạt. Dần dần hoàng hôn buông xuống.

Cuối cùng trời tối đến mức không nhìn rõ góc đối diện của khu vườn, Inex ngừng hát rồi thở dài đứng dậy.

- Vở kịch đến đây kết thúc. Mãn hạ, - nàng nói. - Còn ông thì đã đến lúc rời khỏi nơi này. Ở đây ảm lảm. Thưa ông Pêđrô, tôi phải nói thật rằng ông là một diễn viên quá tồi, nhưng hi vọng người xem sẽ rộng lượng chấp nhận.

- Tôi không thấy người xem đâu cả, - Pitor nói.

- Nhưng tôi tin rằng họ đã nhìn thấy chúng ta. Rồi chẳng bao lâu nữa ông sẽ tự biết điều đó. Còn bây giờ chúng ta đi vào phòng ông, vì tôi sắp phải xa ông. Ông có muốn nhắn gì cho ông Caxten không?

- Không, không gì ngoài tình yêu và sự kính trọng của tôi. Hãy nói với ông ấy, rằng nhờ cô giúp đỡ, mặc dù còn yếu nhưng tôi đang bình phục trở lại, không còn đau nữa, các vết thương đang lành dần, và rằng nếu ông ta nghĩ được kế nào đó để cứu tất cả chúng ta khỏi thành phố này và khỏi tay Môrela, thì tôi sẽ cầu Chúa phù hộ cho ông ta và cho cô.

- Được, tôi sẽ nhắn lại như thế. Còn bây giờ hãy im lặng. Ngày mai chúng ta lại đi dạo. Đừng sợ: ngày mai thì chẳng còn phải chơi trò yêu đương nữa.

*

Macgaret ngồi bên cửa sổ mở rộng trong một căn phòng lộng lẫy của lâu đài Môrela. Nàng mặc bộ quần áo Tây Ban Nha sang trọng cổ cao dựng đứng co dính một viên ngọc. Nàng buộc phải mặc những thứ mà kẻ bắt cóc nàng yêu thích. Mái tóc dài của nàng chảy xuống vai, được

bó bằng chiếc khăn mỏng gắn đầy những viên đá quý. Hai tay nàng để yên trên đầu gối. Từ cửa sổ nhà tù của mình, nàng nhìn pháo đài Angambra đồ sộ, hùng vĩ và ảm đạm nằm đối diện, và nhìn hàng trăm nghìn ánh đèn Granada đang lấp lánh xa xa phía trước. Cạnh nàng, dưới chùm đèn bằng bạc, Bêti đang ngồi, cũng ăn mặc sang trọng.

- Có chuyện gì thế, Macgaret ? - Bêti lo lắng nhìn Macgaret, hỏi. - Đáng lẽ cô phải cảm thấy vui hơn trước mới đúng. Bây giờ cô biết Pitor còn sống, hầu như đã lành lặn và đang cùng ở trong ngôi nhà này. Còn bố cô thì khỏe mạnh, được bạn bè che giấu và đang nghĩ cách cứu chúng ta. Tại sao cô lại buồn? Theo tôi, cô phải vui hơn ngày thường mới được.

- Lẽ nào cô không biết, Bêti? Nếu thế thì để tôi kể cho nghe. Người ta đã phản bội tôi. Pitor Brum, người tôi xem như chồng đã lừa dối tôi.

- Pitor lừa dối? - Bêti ngạc nhiên kêu lên. - Không, không thể thế được! Tôi biết anh ta, anh ta không thể làm điều ấy. Anh ta thậm chí không thèm để ý tới những người đàn bà khác, nếu cô định nói tới điều ấy.

- Sao Bêti có thể nói như thế được? Cô hãy nghe đây thì biết. Cô có còn nhớ buổi chiều khi hầu tước đưa chúng ta đi xem các cảnh lạ lâu đài này không? Lúc ấy tôi nghĩ có thể ta sẽ tìm thấy một lối thoát nào đấy để sau này có thể trốn ra.

- Tất nhiên là nhớ. Làm sao có thể quên được, vì chúng ta nào có thường xuyên đi ra khỏi cái lồng này.

- Vâng, nghĩa là cô nhớ khu vườn có bức tường cao bao bọc mà chúng ta từng đi dạo. Hôm ấy hầu tước, cha Enrikê đáng ghét và tôi đi lên tháp cao để từ đấy ngắm nhìn xung quanh. Tôi nghĩ cô sẽ cùng đi với chúng tôi.

- Nhưng các cô hầu gái không cho tôi đi. Họ và cô vừa đi khỏi thì chúng đóng ngay cửa lại và bảo tôi phải chờ cho đến khi cô quay về. Lúc ấy tôi những muốn túm lấy tóc một đứa mà đánh, vì tôi rất sợ để cô một mình với hai người đàn ông kia, nhưng con mụ ấy liền rút dao găm ra, và thế là đành chịu.

- Cô phải cẩn thận, Bêti ạ, - Macgaret nói, - nếu không có ngày chúng sẽ giết cô.

- Ai chứ chúng thì không, - Bêti nói, - vì chúng rất sợ tôi. Tôi đã hất ngã một đứa lộn cổ xuống cầu thang khi bắt gặp nó đứng nghe trộm sau cánh cửa. Nó liền kêu ca với Đacghila, nhưng còn bị hần cười cho, và thế là bây giờ con mụ ấy phải nằm bẹp trên giường với một tấm băng che mũi. Nhưng cô nói tiếp đi.

Chúng tôi leo lên tháp, - Macgaret tiếp tục kể, - rồi bắt đầu nhìn ngắm những ngọn núi và cánh đồng rộng lớn mà chúng ta đã đi qua khu Môtrin về đây. Bỗng nhiên lão linh mục đi về bức tường phía tây, nơi không có các cửa sổ, rồi quay lại với nụ cười độc ác trên môi. Hần thì thầm điều gì đó vào tai hầu tước. Hầu tước liền quay lại nói với tôi: “Cha Enrikê vừa cho tôi biết chuyện khá lí thú mà chúng ta có thể quan sát được bằng chính mắt mình. Nào, ta thử đi xem, thưa tiểu thư”. Tôi đi theo họ vì muốn tới một cái hốc được khoét sâu vào bức tường dày, ở đấy có một khe hở nhỏ.

“Đây là nơi ngày xưa các vua Granada thường ngồi để quan sát các bà vợ mình, các ông vua này bao giờ cũng ghen, - hầu tước nói. - Người ta kể lại rằng có lần, một ông vua đã nhìn

thấy một cung tần của mình ngồi cạnh nhà chiêm tinh, liền đem cả hai nhấn chìm trong bể tắm bằng đá cẩm thạch cuối khu vườn. Tiểu thư này, hãy nhìn kia, trước mắt chúng ta là một cặp uyên ương. Họ không ngờ đang bị chúng ta nhìn thấy những cử chỉ âu yếm của họ”.

Tôi thờ ơ nhìn xuống, cốt để giết thời gian, và nhìn thấy một người đàn ông cao vừa đi ôm hôn một người đàn bà. Tôi đã định quay đi thì bỗng người đàn bà ngước mắt lên để hôn người yêu của mình, và tôi đã nhận ra đó là cô Inex xinh đẹp. Cô ta thỉnh thoảng vẫn đến thăm chúng ta, có lẽ để dò la tin tức. Lúc ấy người đàn ông cũng đáp lại bằng một cái hôn, rồi quay lại nhìn với vẻ có lỗi, và tôi đã nhận ra anh ta.

- Ai vậy? - Bêti vội hỏi. Câu chuyện về hai người yêu đương này đã làm cô ta chú ý.

- Không ai khác, mà chính là Pitor Brum, - Macgaret bình tĩnh đáp nhưng giọng nói của nàng có vẻ buồn. - Vâng, Pitor Brum, mới ốm dậy chòn nhọt nhọt, nhưng đó chính là anh ta.

- Ôi, lạy Chúa! Tôi không ngờ anh ta có thể làm được một điều như thế! - Bêti ngạc nhiên kêu lên.

- Hầu tước và lão linh mục không cho tôi bỏ đi, - Macgaret nói tiếp, - mà bắt phải ở lại xem. Pitor và Inex ngồi với nhau dưới bóng cây cạnh bể bơi một hồi lâu, nhưng tôi không nhìn thấy họ. Sau đó họ lại xuất hiện và cùng ngồi trên chiếc ghế đá cẩm thạch. Inex bắt đầu hát, còn Pitor thì ôm hôn cô ta. Họ cứ ngồi như thế cho đến tận chập tối, và chúng tôi bỏ đi để họ lại một mình.

- Anh ta không yêu những người đàn bà lạ mặt và những khu vườn bí mật. - Bêti nói.

- Nhưng đó là anh ta chứ không phải ai khác. Bêti ạ.

- Nếu thế thì nghĩa là anh ta say rượu, bị bỏ bùa mê hay bị phù phép. Đó không phải là Pitor mà chúng ta biết.

- Hay anh ta bị người đàn bà tội lỗi kia bỏ bùa mê? Nhưng điều ấy cũng không biện minh cho anh ta được.

Bêti ngồi im lặng suy nghĩ. Cô ta không có cơ gì để không tin câu chuyện của Macgaret, nhưng hình như cô ta không nhìn nhận tội lỗi này một cách quá nghiêm khắc như nàng.

- Biết làm thế nào được, theo tôi biết thì đàn ông bao giờ cũng là đàn ông. Suốt một thời gian dài Pitor chưa nhìn người phụ nữ nào ngài cái cô hay làm đom kia, mà cô ta lại khá xinh xẻo. Vả lại, theo dõi anh ta bằng cách này thì chẳng có gì là tử tế lắm. Nếu anh ta là người yêu của tôi, chắc tôi không để ý tới điều đó.

- Tôi cũng chẳng trách anh ta chuyện này hay bất cứ chuyện gì khác, - Macgaret nói về cứng rắn. - Giữa tôi và Pitor mọi chuyện đã kết thúc.

Bêti nghĩ ngợi một phút rồi bỗng nói:

- Hình như tôi đã bắt đầu hiểu được cốt lõi của chuyện này là gì, Macgaret, có phải chúng từng nói với cô rằng Pitor chết rồi không? Sau đó chúng ta biết được anh ta còn sống, chỉ bị ốm và ở ngay trong lâu đài này. Một sự dối trá đã bị phanh phui. Bây giờ chúng muốn cô thấy anh ta không chung thủy, hay có thể tất cả những chuyện này chỉ là một vở kịch mà cô kia phải bày ra nhằm đạt được những mục đích nào đó?

- Để đóng một vở kịch như thế phải cần hai diễn viên, Bêti ạ. Nếu cô được nhìn thấy...

- Nếu nhìn thấy, tôi sẽ biết ngay rằng đây là đóng kịch hay yêu thật. Còn cô thì quá thờ ơ để có thể phân biệt được điều ấy. Thế lúc đó hầu tước và lão linh mục nói gì?

- Ít lắm, hầu như không nói gì. Họ chỉ nhìn nhau mỉm cười và khi trời tối hẳn không còn nhìn thấy được gì nữa, họ hỏi tôi đã muốn quay lại chưa. Vâng, họ hỏi tôi, người họ cố tình giữ lại để trong suốt một thời gian dài bắt chứng kiến sự nhục nhã của mình!

Thì vâng, chúng đã tìm cách giữ cô lại không? Và dẫn cô tới đây đúng vào lúc xảy ra chuyện kia. Và cố tình không cho tôi lên tháp để cô không được ở cạnh tôi. Nếu còn công tâm, dù chỉ một phút, thì trước hết cô phải nghe Pitor nói đã, rồi sau hãy lên án.

- Tôi đã lên án anh ta, - Macgaret lạnh lùng đáp - và nói chung, tôi không muốn sống nữa!

Macgaret đứng dậy từ chiếc ghế của mình, rồi đi tới cửa sổ. Chiếc tháp ở ngay trên đỉnh ngọn đồi, và từ đó cao hơn sáu mét, Macgaret nhìn xuống thấy con đường chạy dài thành một vệt trắng mờ mờ dưới ánh sáng nhợt nhạt. Nàng cảm thấy hơi chóng mặt.

- Điều này thật dễ dàng, có đúng thế không? - Macgaret nói với nụ cười, miễn cưỡng. - Chỉ cần nhô người ra ngoài của sổ một tí, sau đó chỉ một bước nhảy, và tiếp đến là bóng tối, hay ánh sáng... vĩnh viễn... Bóng tối hay ánh sáng nhỉ?

- ánh sáng, tôi nghĩ thế, - Bêti nói có vẻ cương quyết rồi quay lưng về phía cửa sổ. - ánh sáng của ngọn lửa địa ngục, một thứ ánh sáng mạnh, vì đây không phải gì khác mà là tự tử. Vả lại, cô thử hình dung xem: bị rơi xuống đường, lúc ấy trông cô sẽ thế nào? Macgaret, đừng nghĩ ngốc nghếch nữa. Nếu cô đúng, cô chẳng cần gì phải nhảy từ cửa sổ xuống làm gì, còn nếu cô nhìn nhầm thì lại càng không nên, chỉ thêm tội tệ hơn. Chết thì bao giờ cũng kịp. Dù sao, nếu ở địa vị cô, trước hết tôi phải tìm cách nói chuyện với Pitor đã, ít ra thì cũng để cho anh ta biết tôi nghĩ gì về anh ta.

- Có thể cô nói đúng, - Macgaret thở dài nói, nhưng tôi đau khổ lắm! Thậm chí cô không thể hiểu nổi tôi đau khổ đến mức nào đâu.

- Tại sao tôi không thể hiểu nổi? - Bêti giận dữ cãi lại. - Cô nghĩ cô là người phụ nữ duy nhất trên đời đủ ngốc nghếch để đem lòng yêu ai đó chẳng? Lẽ nào tôi không thể yêu như cô yêu? Cô mỉm cười và đang nghĩ rằng cô Bêti tội nghiệp không thể có được những thứ tình cảm như người chị em giàu có của mình! Thế mà tôi đang yêu đây. Tôi biết Đacghila là một thằng khốn nạn, ấy vậy mà tôi yêu hắn cũng như cô căm thù hắn, như cô yêu Pitor, và tôi đành bất lực với bản thân mình, vì số phận cuộc đời tôi là thế. Nhưng tôi không có ý định nhảy qua cửa sổ thì có, và bằng cách ấy bắt hắn phải trả nợ cho tôi. Tôi thề rằng tôi sẽ làm thế, thậm chí cả khi điều ấy bắt tôi phải hi sinh cái mà tôi muốn giữ suốt đời là mạng sống của tôi.

Bêti ưỡn thẳng người một cách tự hào. Khuôn mặt xinh đẹp, đầy vẻ cương quyết của cô ta đã bộc lộ một điều gì đấy, nếu Đacghila nhìn thấy, có lẽ hắn sẽ lấy làm tiếc đã chọn người đàn bà này làm vật hi sinh cho mình.

Macgaret nhìn Bêti với vẻ ngạc nhiên. Lúc ấy bỗng nghe có tiếng bước chân. Nàng ngược lên và nhìn thấy trước mặt mình một cô gái Tây Ban Nha xinh đẹp, cũng có thể là một cô gái người Mô, nàng không biết chính xác. Đó là Inex, người đàn bà mà nàng đã nhìn thấy cùng Pitor

trong vườn.

- Làm sao cô có thể vào đây được ? - Macgaret lạnh lùng hỏi.

- Bằng cách đi qua cánh cửa, thưa tiểu thư. Nó không đóng và thật là không thông minh một chút nào đối với những người muốn đem chuyện bí mật nói ở một chỗ như chỗ này, - Inex đáp với cái cúi chào khiêm tốn.

- Hiện giờ nó vẫn còn chưa đóng, - Macgaret nói rồi đưa tay chỉ về phía cánh cửa.

- Không, thưa tiểu thư, tiểu thư nhầm rồi, tôi có chìa khóa đây. Tôi van xin tiểu thư hãy ra lệnh cho cô bạn gái của tiểu thư không được ném tôi ra khỏi phòng - cô ta có thừa sức khỏe để làm điều ấy, vì tôi muốn nói với tiểu thư đôi chuyện. Nếu tiểu thư là người thông minh, thì hãy lắng nghe tôi.

Macgaret ngần ngừ một lúc lắng nghe tôi.

- Nói đi, nhưng nhanh thôi.

Chương XVI

BÊTI RA TAY

- Thưa tiểu thư, - Inex bắt đầu nói, - tôi có cảm giác tiểu thư đang giận tôi.

- Không, - Macgaret đáp, - cô là người như cô có, làm sao tôi phải trách cô điều gì?

- Nếu thế thì tiểu thư đang trách ông Brum.

- Có thể. Nhưng điều này chỉ liên quan tới tôi và ông ta. Tôi không có ý định đem nó ra chuyện trò với cô.

- Thưa tiểu thư, - Inex mỉm cười nói tiếp. - Cả hai chúng tôi đều không có lỗi trong những việc đã xảy ra.

- Không? Thế ai là người có lỗi?

- Hầu tước Môrela.

Macgaret ngồi im không đáp, nhưng đôi mắt nàng đã nói thay tất cả.

- Thưa tiểu thư, tiểu thư không tin tôi, và thế cũng chẳng có gì lạ. Tuy nhiên, tôi sẽ nói cho tiểu thư biết sự thật. Những gì tiểu thư thấy trên tháp chẳng qua chỉ là một vở kịch, mà trong đó ông Brum phải đóng vai của mình. Và như tiểu thư có lẽ đã thấy, ông ta đóng một cách khá vụng về. Trước đây tôi nói với ông ta rằng mạng sống của tôi phụ thuộc vào việc ông ta đóng cái vai ấy đạt hay không đạt. Tôi đã chăm sóc, chạy chữa cho ông ta khỏi cơn bệnh hiểm nghèo, và ông ta là một người không quên ơn người khác.

- Tôi cũng nghĩ thế, nhưng tôi không hiểu cô.

- Thừa tiểu thư, trong ngôi nhà tôi là một nô lệ, một nô lệ bây giờ chẳng còn ai cần nữa. Những điều khác thì có lẽ tự tiểu thư đoán hiểu lấy. Ở đây, những chuyện thế này là bình thường. Người ta hứa cho tôi tự do nếu tôi chiếm được trái tim của người đàn ông kia và biến ông ta thành nhân tình của mình. Nếu không làm được điều ấy, có lẽ tôi sẽ bị đem bán cho một người khác, hay có thể còn bị đối xử tồi tệ hơn. Tôi nhận lời - tại sao lại không nhận lời? Tôi chẳng mất gì cả. Tôi phải chọn giữa một bên là cuộc sống và tự do, và một bên là sự nhục nhã và cái chết. Cái chết sẽ đến với tôi ngay lập tức, nếu tôi bị phát hiện đang nói với tiểu thư những điều này. Thiếu thư, tôi đã không thành công mà thật ra tôi cũng chẳng cố để chiếm được tình yêu của ông Brum. Ông ta chỉ xem tôi như một người hầu chăm sóc ông ta trong cơn đau ốm, không hơn. Còn đối với tôi, ông ta cũng chỉ là một bệnh nhân mà thôi. Nhưng tuy thế chúng tôi đã trở thành những người bạn tốt với nhau, và dần dần tôi đã biết được câu chuyện của tiểu thư. Tôi biết người ta đã bày sẵn một cái bẫy chờ tiểu thư, bà nểmắc mưu, tiểu thư sẽ bị rơi vào một chiếc bẫy khác còn khủng khiếp hơn. Thừa tiểu thư, tôi không thể giải thích cho ông ta hiểu hết tất cả, vì luôn có những tai mắt rình mò trong phòng ông ta. Vả lại, tôi cũng rất cần để người ta tưởng ông Brum đang yêu tôi. Tôi đã dẫn ông ta vào vườn, và biết chắc rằng tiểu thư đang theo dõi chúng tôi, tôi đã bắt ông ta đóng vai của mình. Có lẽ ông ta.

- Nhưng dù sao tôi vẫn chưa hiểu cô - Macgaret nói, lần này đã dịu dàng hơn. - Cô nói rằng cuộc đời và hạnh phúc của cô phụ thuộc vào việc làm đáng xấu hổ kia. Thế cô đem tất cả nói với tôi để làm gì?

- Để cứu tiểu thư khỏi sự mù quáng của tiểu thư. Để cứu ông Brum, bạn của tôi và để đánh Môerla bằng cái gậy của chính hắn.

- Cô định làm điều ấy bằng cách nào?

- Hai việc đầu tiên có lẽ tôi đã làm xong. Còn việc thứ ba khó hơn nhiều. Vì thế mà tôi đến gặp tiểu thư, mặc dù đây là một việc rất mạo hiểm. Nếu Môerla không bị gọi vào triều đình gặp vua Granada, thì tôi đã không dám tới đây, nhưng hắn có thể quay lại bất cứ lúc nào.

- Thế cô đã nghĩ được gì chưa? - Macgaret vội cúi xuống gần Inex hỏi.

- Chưa, nhưng đã có một vài ý nghĩ. - Rồi Inex quay sang nhìn Bêti và nói tiếp. - Cô này là bà con xa với tiểu thư, có điều giữ địa vị thấp hơn, có đúng thế không?

Macgaret gật đầu.

- Các cô khá giống nhau, cùng có chiều cao và thân hình như nhau, có điều cô Bêti khỏe mạnh hơn nhiều. Cô ta có đôi mắt màu xanh da trời và mái tóc vàng óng, còn tiểu thư thì mắt đen, tóc màu hạt dẻ. Tuy nhiên, vào ban đêm, lại choàng khăn thì khó mà phân biệt được ai là ai, nếu cả hai cố chịu khó nói khẽ.

- Vâng. - Macgaret nói, - nhưng thế thì sao? - Bây giờ thì cả cô Bêti cũng tham gia vào cuộc chơi, Inex đáp. - Cô Bêti, cô hiểu chúng tôi đang nói gì chứ?

- Đôi chút, chứ không phải tất cả - Bêti nói.

- Nếu thế thì những gì chưa hiểu, tiểu thư Macgaret sẽ dịch cho cô hiểu sau. Và xin cô đừng giận, rằng tôi biết về cô và các công việc của cô nhiều hơn tự cô nói cho cô biết. Tiểu thư Macgaret, xin tiểu thư dịch hộ câu này cho cô Bêti.

Macgaret dịch, còn Inex thì dừng lại suy nghĩ một chốc rồi chậm rãi nói tiếp. Macgaret dịch ra tiếng Anh những đoạn Bêti không hiểu.

- Môerla tán tỉnh cô khi còn ở nước Anh, có đúng thế không, cô Bêti? Và rồi hắn chiếm được trái tim cô như từng chiếm trái tim của nhiều phụ nữ khác. Cô tin rằng hắn muốn bắt cóc

cô để cưới cô làm vợ, chứ không phải cô em họ của cô.

- Thì liên quan gì đến cô? - Bêti khó chịu đáp luôn.

- Không liên quan gì hết, nếu không kể đến việc cô muốn, tôi có thể kể cô nghe không ít chuyện tương tự. Nhưng trước hết nghe tôi, rồi sau hãy chất vấn. Hay có lẽ tốt hơn nên trả lời tôi câu hỏi này đã: Cô có muốn trả thù cái thằng khốn nạn quý phái và giàu sang kia không?

- Trả thù à? - Bêti nắm chặt tay hỏi lại. - Tôi sẵn sàng hi sinh tính mạng mình để làm điều ấy!

- Tôi cũng thế... nghĩa là chúng ta cùng chung một mục đích. Nếu vậy, có lẽ tôi có thể chỉ cách cho cô. Cô hãy nghe tôi nói đây: Cô em họ của cô vừa nhìn thấy một điều mà phụ nữ không muốn thấy. Cô ấy ghen, cô ấy tức giận - hay ít ra là như thế cho đến khi tôi cho cô, biết sự thật. Thế này nhé, tối hôm nay hoặc ngày mai Môrela sẽ tới gặp Macgaret và nói; "Tiểu thư hài lòng chứ? Tiểu thư có định từ chối tôi nữa không, để tiếp tục yêu một người đã trai trái tim mình cho cô gái lẳng lơ đầu tiên có ý định tán tỉnh anh ta? Tiểu thư có đồng ý làm vợ tôi không?" Sẽ thế nào, nếu Macgaret trả lời: "Vâng, tôi đồng ý" Khoan, khoan, đừng ngắt lời tôi, hãy cho tôi nói hết. Sẽ thế nào nếu sau đó chúng ta tổ chức một đám cưới bí mật, cô Bêti sẽ mặt áo cô dâu, trong khi tiểu thư Macgaret giả làm Bêti và được cho phép ra đi với ông Brum và ông Caxten?

Inex ngừng lời, và vừa ngịch ngịch chiếc quạt vừa dò xét nhìn hai người.

Macgaret dịch xong, và nàng cùng Bêti ngạc nhiên nhìn Inex, rồi sau đó nhìn nhau - kế hoạch này thật bất ngờ và táo bạo, khiến họ sững sờ, lúng túng. Macgaret lên tiếng đầu tiên:

- Cô không được làm thế, Bêti, vì khi khám phá ra, hắn sẽ giết chết cô!

Nhưng Bêti mãi suy nghĩ, không để ý tới lời này. Rồi cô ta ngẩng đầu, nói:

- Sự hám danh ngu ngốc của tôi đã đưa cô tới tai họa này, nghĩa là tôi đang có lỗi với cô. Tôi không sợ Môrela. Hắn sợ tôi thì đúng hơn. Còn nếu sự việc dẫn đến chết chóc, thì tôi sẽ mượn con dao của Inex, và tôi tin rằng tôi sẽ là người sử dụng nó đầu tiên. Vả lại tôi yêu hắn, dù hắn là một thằng đểu. Mà biết đâu tôi với hắn sau này lại chẳng làm lành với nhau. Nếu ta không thực hiện kế hoạch này... nhưng này Inex, sau đó liệu tôi có trở thành vợ hợp pháp của hắn theo phong tục nước này không?

- Tất nhiên, - Inex đáp, - có điều ông linh mục phải làm lễ kết hôn cho hai người, Môrela phải đeo nhẫn vào tay cho cô và gọi cô là vợ hắn. Sau đó, khi những lời ban phước được nói xong, thì chỉ một mình Giáo hoàng La Mã mới có thể hủy bỏ được cuộc hôn nhân này. Nhưng Môrela không yêu cầu ngài làm điều ấy. Lễ nào hầu tước Môrela, một con chiên ngoan đạo, lại có thể tới La Mã vì một chuyện như thế?

- Nhưng làm thế là lừa dối, - Macgaret thốt lên. - Một sự lừa dối đáng ghét.

- Còn hắn thì đã làm gì với cô và tôi? - Bêti nói to. - Không, tôi sẽ đồng ý. Tôi không sợ cơn giận của hắn, nếu biết chắc rằng cô, Pítơ và ông Caxten được tự do.

- Nhưng huyện gì xảy ra với Inex? - Macgaret lúng túng hỏi.

- Tôi sẽ tự lo cho mình, - Inex đáp. - Có thể nếu mọi chuyện kết thúc tốt đẹp, tiểu thư cho tôi đi theo. Còn bây giờ thì tôi không ở lại đây thêm được nữa. Tôi phải đi gặp bố tiểu thư, ông

Caxten, và nếu không có gì xảy ra, chúng ta sẽ gặp lại nhau. Mà tiểu thư Macgaret này, người yêu của tiểu thư hầu như đã khỏe mạnh hoàn toàn và có lời hỏi thăm tiểu thư. Còn tôi thì khuyên khi Môrela tới nói chuyện, tiểu thư nên lắng nghe hẳn một cách thân thiện.

Rồi sau khi cúi chào rất thấp như trước đây, Inex nhẹ nhàng mở cửa và biến mất.

Một giờ sau, một ông già Do Thái mặc áo quần đạo Hồi dẫn Inex đi theo những đường phố nghèo nghèo của một trong những khu đông dân cư nhất ở Granada. Hình như ông già Do Thái này là khách thường xuyên ở đây, vì sự xuất hiện của ông cùng một phụ nữ che mạng không hề làm những người Mô họ gặp dọc đường ngạc nhiên. Thậm chí một vài người còn vui vẻ chào ông.

- Hình như các tín đồ Môhamet yêu mến cha, phải không cha Ixraen? - Inex hỏi. - Vâng, vâng, cô bé thân mến của tôi ạ, - ông già mỉm cười đáp, - Nhiều người trong bọn họ đã vay tiền của tôi và phải trả cho tôi trước khi một cuộc chiến tranh lớn với người Tây Ban Nha xảy ra. Vì vậy mà chúng sẵn sàng lấy bộ râu của mình quét đường cho tôi đi. Tất cả những điều này rất có ích cho việc thực hiện kế hoạch của ông bạn chúng ta. Ồ, người nào trong túi có tiền vàng, thì có thể đổi lên đầu mình chiếc vương miện bằng vàng. ở Granada này đồng tiền có thể làm được tất cả. Nếu đủ tiền, tôi có thể bắt vua bán hoàng hậu cho tôi.

- Ông Caxten có nhiều tiền không? - Inex hỏi.

- Nhiều. Ông ta là một trong những người giàu nhất nước Anh. Nhưng cô hỏi điều ấy làm gì. Ông ta không nghĩ tới cô vì còn đang bận nhiều việc quan trọng khác.

Inex chỉ phá lên cười to, mà không lấy thế làm giận.

- Tôi biết, - nàng cười đáp, - nhưng tôi cũng muốn được trả công chút ít. Tôi muốn biết chắc sẽ có đủ tiền cho tất cả chúng ta.

- Đủ, có đủ. Tôi đã nói rằng không những đủ mà còn thừa, - Ixraen vừa đáp vừa gõ vào cánh cửa nằm sâu trong một bức tường bẩn thỉu.

Như trong một câu chuyện thần thoại cánh cửa bỗng mở. Họ đi ngang qua một cái sân nhỏ và tới một ngôi nhà đồ sộ được xây theo kiểu người Mô.

- Vì phải che giấu tung tích của mình, nên ông bạn Caxten của chúng ta chỉ thuê một căn hầm để ở, Ixraen nhếch mép cười nói với Inex, - nên cô cứ đi theo tôi. Chú ý kéo và đầu và đề phòng chuột.

Họ đi theo một chiếc cầu thang xiêu vẹo dẫn thẳng từ sân xuống tầng hầm, nơi có những chiếc thùng đựng rượu. Ixraen thấp một ngọn nến nhỏ rồi dẫn Inex vào sâu mãi phía trong, khóa lại sau mình rất nhiều cánh cửa. Cuối cùng họ đứng trước một bức tường ẩm ướt trong góc tối một hầm rượu.

Bằng cách riêng của mình, ông già lại gõ vào đầu cửa.

Một phần của bức tường quay ngang trên một cái trục vô hình nào đó, mở ra một lối đi nhỏ.

- Bố trí không đến nỗi tồi lắm, phải không? - Ixraen nói. - Ai có thể nghĩ đây là lối ra vào! Vào đi, cô gái xinh đẹp, vào đi!

Inex theo ông già đi vào cái hang tối ấy và cánh cửa lại được đóng chặt sau lưng họ. Cầm tay cô, lúc đầu ông già rẽ phải, rồi rẽ trái, dùng khóa mở một cửa nữa. Cuối cùng họ bước vào một căn phòng được đèn chiếu sáng của và bày biện một cách sang trọng. Căn phòng không có cửa sổ.

- Cô ngồi chờ đây một chốc, - Ixraen nói với Inex rồi chỉ vào một chiếc ghế thấp, Inex ngồi xuống.

- Để tôi mời ông bạn của ta tới, - nói đoạn, ông già biến mất sau những tấm màn che cuối phòng. Một lát sau, những tấm màn che lại động dậy và Ixraen hiện ra cùng Caxten. Caxten mặc quần áo của người Mô, và vì ở lâu dưới lòng đất nên trông có vẻ nhợt nhạt, nhưng hoàn toàn khỏe mạnh, Inex đến đứng trước ông, bỏ khăn mạng để ông có thể nhìn rõ mặt. Caxten chăm chú nhìn nàng một chốc rồi nói:

- Cô có phải là người phụ nữ mà tôi nhờ các bạn tôi bắt liên lạc không? Nếu đúng, hãy nhắc lại nội dung những lời tôi nhắn.

Inex gật đầu đúng.

Caxten nói:

- Nhưng làm sao tôi có thể yên tâm mà hoàn toàn tin cô được? Theo tôi biết, cô là nhân tình của hầu tước Môrela, hay ít ra trước kia là thế. Hắn có thể sử dụng cô để dò la và đưa chúng tôi vào bẫy.

- Bây giờ ông mới hỏi những câu hỏi như thế thì có muộn quá không, thưa ông? Nếu tôi không đáng tin thì nghĩa là ông và bạn bè ông đã nằm gọn trong tay tôi.

- Không hẳn thế, cô bạn thân mến của tôi ạ, không hẳn thế đâu, - Ixraen nói xen vào. - Nếu chúng tôi ghi ngờ cô, dù chỉ một tí thôi, thì ở đây không ít các thùng đựng rượu lớn, và ít ra một trong những chiếc thùng ấy có thể làm quan tài cho cô được, dù chúng tôi lấy làm tiếc là sẽ phải làm hỏng một ít rượu ngon.

Inex phá lên cười.

- Đừng vì tôi mà bỏ phí rượu và thời gian của các ông. Môrela đã ruồng bỏ tôi, và tôi đang căm thù. Tôi muốn thoát khỏi tay hắn và mang đi theo con mồi của hắn. Vả lại, tôi đang cần tiền. Các ông phải cho tôi tiền, nếu không tôi sẽ không chịu làm gì đâu. Các ông có thể hứa trước với tôi, tôi biết các ông là những người sẽ giữ lời hứa. Tôi sẽ không nhận một xu nào, chùng nào, chùng nào chưa làm xong những việc cần làm.

- Thế khi cô ấy cô định đòi bao nhiêu?

Inex nói lên một con số, làm cả hai ông già mở to mắt ngạc nhiên.

- Nếu còn sống sót, tôi muốn được sống sung sướng.

- Tất nhiên, - Caxten lẩm bẩm nói. - Chúng tôi hiểu điều đó. Còn bây giờ xin cho biết để nhận chùng ấy tiền, cô sẽ định làm gì?

- Tôi sẽ đưa ông, con gái ông là tiểu thư Macgaret, và người yêu của cô ta, ông Brum, ra khỏi thành phố Granada và bắt hầu tước Môrela cưới một người phụ nữ khác làm vợ.

- à? Cưới cô à? - Để ý tới điều cuối cùng ấy, Caxten tò mò hỏi.

- Không thừa ông, có cho nhiều tiền đến đâu tôi cũng không làm điều ấy. Hẳn sẽ lấy người đàn bà con của ông, là tiểu thư Bêti xinh đẹp.

- Nhưng bằng cách nào? - Caxten ngạc nhiên kêu lên.

- Thừa ông, hai tiểu thư giống nhau, tuy không phải hoàn toàn. Bây giờ để tôi kể ông nghe tất cả. - Và rồi Inex nhắc lại kế hoạch của mình.

- Thật là một kế hoạch táo bạo, - Caxten nói khi Inex ngừng lời. - Nhưng nếu thành công, liệu cuộc hôn nhân này có hợp pháp không?

- Tôi nghĩ rằng hợp pháp, - Inex đáp, - nếu ông linh mục được báo trước. Ta có thể mua chuộc ông ta - và cả cô dâu cũng vậy. Thậm chí điều này cũng không quan trọng lắm, vì chỉ một mình Giáo hoàng La Mã mới có thể tuyên bố cuộc hôn nhân này không hợp pháp, trong khi ấy thì ta đã kịp thu xếp ổn thỏa mọi chuyện.

- La Mã hoặc là cái chết - Caxten khẽ nói.

Và Inex đã đọc trong mắt ông những điều ông lo sợ.

- Cô Bêti của ông đã quyết định đồng ý tham dự vào kế hoạch của ta, - Inex thông thả nói tiếp, - vì trước đây đã có nhiều người thành công trong những trường hợp tương tự, mặc dù có ít cơ hội hơn bây giờ. Cô ta là người phụ nữ khỏe mạnh và tính tình cương quyết. Môrela bắt cô ta yêu mình và đã hứa sẽ lấy cô ta làm vợ. Sau đó hẳn lợi dụng cô ta để bắt con gái ông, và cô ta hiểu rằng cô ta chỉ là một con mồi để hắn tìm cách bắt một con mồi khác lớn hơn. Cô ta muốn trả thù hắn, vì lỗi của cô ta mà Macgaret phải chịu tất cả những nỗi bất hạnh này. Nếu thắng, cô ta sẽ là vợ của một đại quý tộc Tây Ban Nha, còn nếu thua thì biết làm sao được, cô ta cũng chỉ phải trả giá vì một mục đích cao cả. Vả lại, chính cô ta muốn thử thách số phận của mình và điều quan trọng nhất là tất cả các ông có thể được thoát nạn.

Caxten nghi ngờ nhìn Ixraen. Ông này vuốt vuốt bộ râu rồi nói:

- Cứ để cô gái này thực hiện kế hoạch của mình. Ít ra thì cô ta không đến nỗi ngốc, và tất cả những điều cô ta nói đều có lí, mặc dầu tôi vẫn e rằng chúng ta sẽ phải trả một giá đắt.

- Tôi sẽ trả, - Caxten ngắt lời ông và ra hiệu cho Inex nói tiếp.

Nhưng Inex hầu như chẳng còn gì để nói thêm. Nàng chỉ nhắc rằng họ phải chuẩn bị sẵn những con ngựa tốt, đồng thời cần cho người tới Xêvin báo với thuyền trưởng Xmit rằng tàu “Macgaret” phải sẵn sàng lên đường sau khi họ đặt chân lên tàu.

Họ thống nhất kĩ với nhau về mọi điều, và khi đi ra cùng với Ixraen, Inex mang theo một túi nhỏ tiền vàng.

Ngay chiều hôm ấy, Inex tìm gặp cha Enrikê trong gian phòng được dùng làm chỗ cầu kinh của lâu đài Môrela. Inex nói nàng muốn gặp hắn để nói chuyện và xưng tội. Nàng với hắn là bạn cũ, hay nó đúng hơn là kẻ thù cũ với nhau.

Inex cha Enrikê đúng lúc hắn đang rất khó chịu. Thì ra lúc ấy Môrela đang bực tức với hắn. Môrela được báo rằng số đồ trang sức đựng trong chiếc hòm trên tàu XanhAntônô đã lọt vào tay Enrikê. Môrela bắt hắn phải hoàn lại số đồ trang sức ấy, ngoài ra còn sẽ trừng phạt hắn vì tội để dân chúng Môtrin cướp phá con tàu. Nhưng nguyên nhân chính thực ra ở chỗ Môrela không thể tha thứ cho hắn là đã để Pitor thoát chết, tới được Granada.

- Nghĩa là, thưa cha, - Inex bắt đầu nói sau khi nghe hết những lời than thở của lão linh mục. - Cha tự cho mình là người giàu có, thế mà dùng một cái, lại trở thành anh nghèo phải không ạ?

- Đúng thế, con gái của ta ta ạ. Điều này vẫn thường xảy ra với những người đặt hết hi vọng vào các bậc quyền quý. Cha đã phụng sự hầu tước nhiều năm nay, e rằng có khi còn vì ông ta mà làm hại cả bản thân mình. Cha những tưởng ông ta được giáo hội kính trọng như thế, sẽ đưa lên một chức vụ tốt đẹp nào đó. Thế mà ngược lại, ông ta đã làm gì? Ông ta muốn lấy lại của cha những đồ chỉ đáng vứt đi. Nếu cha không lấy thì cuối cùng chúng cũng rơi xuống biển hay bị kẻ nào đấy đánh cắp. Ông ta lại còn nói rằng cha sẽ phải chịu trách nhiệm về tất cả số của cải còn lại, cái mà đến chết cha cũng chẳng biết.

- Thưa cha, cái chức vụ cha mơ ước là gì thế? Con nghĩ cha đang định nói về một cái gì đấy cụ thể.

- Đúng thế, con gái của cha ạ, cha vừa nhận được thư của một người bạn từ Xêvin. Ông ta viết rằng nếu cha có một trăm đồng dupblôn vàng, thì ông ta có thể thu xếp cho cha cái chức vụ thư kí tòa án dị giáo. Trước đây, cha đã từng làm việc ở tòa án, cho đến khi hầu tước biến cha thành người của ông ta, và cho cha một số đất ở Môtrin, nhưng số đất này té ra chẳng có mấy giá trị, đồng thời ông ta cũng cho cha nhiều lời hứa tốt đẹp, nhưng cũng chẳng đáng giá một đồng xu nào. Những đồ vứt đi kia cha đem bán được ba mươi dupblôn, cộng thêm với hai mươi đồng cha dành dụm được là năm mươi đồng. Con biết đấy, Inex, cha đã từng giúp ông ta bao nhiêu việc, thế mà thử hỏi kết quả thế nào.

- Tiếc thật, - Inex trầm ngâm nói, - vì những người phục vụ tòa án dị giáo đã cứu được nhiều linh hồn, trong đó có cả linh hồn mình. Chẳng hạn con còn nhớ rõ họ đã cứu rồi linh hồn của chị gái con như thế nào, - nghe thế, lão linh mục liến rùng mình, - và có thể cả linh hồn con nữa, nếu con không... biết nói thế nào nhỉ... không là người có ít... rất ít những điều định kiến. Vả lại, những người phục vụ tòa án dị giáo được nhận một phần tài sản của những tên phản đạo đáng nguyên rủa, và bằng cách ấy, họ trở nên giàu có để tiến thêm trên con đường danh nghiệp của mình.

- Đúng thế, Inex ạ. Cả đời mới có một dịp thế này, nhất là đối với một người như ta. Ta rất căm thù bọn dị giáo, nhưng bây giờ thì còn nói làm gì, khi cái thằng hầu tước phóng đảng và đáng nguyên rủa ấy... - nói tới đây, lão linh mục chợt nhớ ra liền im lặng.

Inex đưa mắt nhìn hẩn.

- Thưa cha, - nàng nói, - nếu con kiếm được cho cha một trăm đồng dupblôn vàng, thì cha có thể giúp con một việc nhỏ được không?

Khuôn mặt lấu lỉnh của lão linh mục linh hoạt hẳn lên.

- Cha sẵn sàng làm tất cả, con gái của cha ạ.

- Thâm chí cả khi điều ấy gây thêm bất hòa giữa cha và hầu tước.

- Nếu ta được là thư kí của tòa án dị giáo thành phố Xêvin, thì ông ta sẽ sợ ta, chứ không phải ngược lại. - Giọng lão đầy vẻ căm thù.

- Nếu thế thì hãy nghe con, thưa cha. Con còn chưa xưng tội với cha, thí dụ con chưa nói

với cha rằng con cũng căm thù hầu tước. Lí do vì sao có lẽ cha cũng biết. Nhưng xin cha hãy nhớ rằng nếu cha phản con, thì cha không bao giờ được thấy trăm đồng tiền vàng kia, và cái chức thư kí ở Xêvin sẽ được trao cho một linh mục khác. Ngoài ra, những điều tồi tệ hơn có thể xảy ra với cha.

- Con cứ nói tiếp đi, - lão linh mục nói, - lẽ nào chúng ta không phải đang ở trong nhà xưng tội, hay ít ra là ở bên cạnh?

Inex bảo cho cha Enrikê biết tất cả kế hoạch, - nàng tin vào lòng tham vô độ của hắn. Nàng vô cùng căm ghét Enrikê và biết rõ hắn là người thế nào. Chỉ duy nhất một điều nàng giấu hắn là nàng lấy tiền từ đâu.

- Điều này cũng chẳng phải khó lắm, - cha Enrikê nói khi Inex kết thúc. - Nếu một người đàn ông và một người đàn bà chưa lập gia đình đến với ta để xin làm lễ thành hôn, thì ta làm cho họ, và khi nhận được đeo vào tay, và các thủ tục kết thúc, thì họ sẽ là vợ chồng với nhau cho đến ngày thần chết hay Đức Giáo hoàng La Mã chia lìa họ.

- Thế trong khi tiến hành nghi lễ, nếu người đàn ông nghĩ rằng anh ta đang cưới người khác thì sao?

Cha Enrikê nhún vai:

- Anh ta phải biết anh ta lấy ai làm vợ. Đó là việc của anh ta, chứ không phải của ta và của nhà thờ. Con gái ạ, tên họ của hai người phải được đọc khe khẽ thôi.

- Nhưng cha sẽ đưa cho cô giấy chứng nhận hôn lễ, trong đó có ghi rõ ràng tên hai người chứ?

- Tất nhiên. Cha sẽ đưa cho con hay bất kì người nào - sao cha lại có thể không đưa cơ chứ - tất nhiên nếu biết chắc là cha sẽ được trả công tử tế.

Inex mở nắm tay và cho lão xem mười đồng tiền và đang cầm.

- Cha cầm lấy, - nàng nói, - số tiền này không tính vào một trăm đồng đã hứa. Ở nơi con lấy tiền còn nhiều nữa. Cha sẽ nhận hai mươi đồng tiền trước khi làm lễ cưới, tám mươi đồng còn lại sẽ nhận ở Xêvin, khi con được trao giấy hôn thú.

Lão linh mục vồ lấy những đồng tiền, cho vào túi và nói:

- Cha tin con, Inex ạ.

- Tất nhiên, - trước khi đi, Inex nói, - bây giờ chúng ta phải tin nhau: Cha đã nhận tiền, nghĩa là cả hai chúng ta đã thò đầu vào thùng lọng. Ngày mai, thừa cha, mời cha cũng có mặt ở đây vào giờ này, để đề phòng trường hợp con muốn được làm lễ xưng tội, vì như cha biết đấy, than ôi, chúng ta đang sống trong một thế giới tràn đầy tội lỗi.

Chương XVII

ÂM MƯU

Sáng hôm sau, khi Macgaret và Bêti vừa ăn xong thì Inex xuất hiện, và cũng như lần trước, nàng liền đóng chặt cửa lại sau lưng.

- Thừa các tiểu thư, - nàng bình tĩnh nói, - tôi đã thu xếp xong các công việc nhỏ bé mà hôm qua chúng ta đã bàn, hay ít ra thì tôi cũng đã chuẩn bị xong một vở kịch. Các phần còn lại có được diễn tốt hay không phụ thuộc vào các tiểu thư. Còn bây giờ, tôi được hầu tước Môrela kính mến phái đến đây để báo rằng trong vòng một tiếng nữa, ông ta muốn gặp tiểu thư Macgaret. Vì vậy xin đừng để mất thời gian.

- Inex, hãy cho chúng tôi biết cô đã kịp làm những gì? Macgaret yêu cầu.

- Tôi đã gặp ông bố kính mến của tiểu thư, thưa tiểu thư Macgaret. Bằng chứng đây. Đọc xong, tiểu thư nên hủy đi.

Rồi Inex đưa cho Macgaret một tờ giấy, trên đó chính tay bố nàng đã viết những dòng chữ sau đây:

Con thân yêu, có thể tin được người phụ nữ đưa cho con bức thư này. Cô ta thống nhất với bố về kế hoạch hành động. Bố đồng ý với kế hoạch ấy, mặc dù sự mạo hiểm rất lớn. Bêti là một cô gái dũng cảm, nhưng phải nhớ rằng bố không ép buộc cô ta làm một việc nguy hiểm như thế. Cô ta phải tự mình quyết định. Bố chỉ có thể hứa rằng say này, nếu cô ta còn sống và chúng ta trốn thoát, bố sẽ không bao giờ quên những việc cô ta làm. Người đàn bà này sẽ mang thư trả lời của con cho bố. Cầu Chúa phù hộ cho con. Tạm biệt.

G.C

Bức thư này lúc đầu Macgaret đọc thầm, sau đọc cho Bêti nghe, rồi xé thành từng mảnh vụn, vứt qua cửa sổ.

- Còn bây giờ cô kể đi, - nàng nói với Inex

Inex báo lại với nàng tất cả.

- Cô có thể tin được lão linh mục không? - Macgaret hỏi khi Inex kết thúc.

- Lão là một thằng vô cùng đốn đáo, tôi biết rất rõ điều ấy nhưng dù sao tôi vẫn nghĩ là có thể tin lão được - Inex đáp. - Nhưng chỉ tin được chừng nào bắp cải còn được trước miệng con lừa, nghĩa là chừng nào lão chưa nhận được tiền. Vả lại, lão đã phạm một sai lầm là nhận trước một số tiền. Nhưng trước khi bàn tiếp, tôi muốn được hỏi người chị em họ của tiểu thư có đồng ý tham gia trò chơi này không? - Rồi Inex ra hiệu chỉ Bêti.

- Vâng, tôi đồng ý - Bêti đáp sau khi hiểu hết mọi chuyện. - Tôi không rút lại lời nói của mình. Miếng mồi khá cám dỗ. Tôi biết đây là việc rất nguy hiểm cho tôi, nhưng tôi phải trả thù. - Cô ta nói tiếp rồi khế cắn môi. - Vì tôi là người không phải được tạo nên bằng thứ đất mềm Tây Ban Nha như nhiều phụ nữ ở đây, để người khác muốn làm gì thì làm, - cô ta nói rồi liếc nhìn Inex khiêm tốn. - Và Môrela cũng không phải dễ dàng khuất phục tôi được.

Khi Inex hiểu ý những lời này, nàng liền ngẩng mặt nhìn Bêti bằng đôi mắt dịu dàng của mình.

Sau khi thảo luận xong một cách kĩ lưỡng tất cả các chi tiết của kế hoạch - dù Macgaret vẫn chưa thật đồng ý vì lo sợ cho tính mạng của Bêti. Là một phụ nữ thông minh và nhiều kinh

nghiệm, Inex bắt đầu bày cho họ cách thức và việc làm cụ thể để hai người trông giống nhau hơn về bề ngoài. Nàng còn hứa sẽ kiếm cho họ thuốc nhuộm tóc và các loại quần áo cần thiết.

- Làm thế cũng vô ích thôi, - Bêti nói sau khi nhìn lại một lần nữa bản thân mình và Macgaret, - vì thâm chí sau khi hình thức bề ngoài của chúng tôi thay đổi, vẫn không ai nhầm lẫn giữa một con bê và một con nai đực, dù chúng cùng lớn lên trên một đồng cỏ. Nhưng dù sao cô cũng cứ mang những thứ ấy lại đây, tôi sẽ cố hết sức mình. Tuy nhiên, tôi nghĩ một chiếc khăn mạng dày và sự im lặng còn giúp tôi nhiều hơn bất cứ một thứ thuốc nhuộm tóc và các loại quần áo cần thiết.

- ừ, mà cần cả một chiếc áo thật dài để che kín đôi chân tuyết đen, - Inex nhận xét một cách lịch sự, và thầm nghĩ: “Đôi chân ấy sẽ đưa cô tới bất cứ nơi nào cô muốn”. Sau đó Inex quay sang Macgaret và chờ nàng quyết định.

- Tôi không muốn gặp ông ta một mình, - Macgaret cương quyết nói.

- Thế không tiện, - Inex nói. - Theo tôi biết, ông ta đang định nói với tiểu thư một đôi điều mà ông ta cho là không nên để người khác nghe, nhất là người bà con của tiểu thư đây, - Inex bắt đầu chỉ về phía Bêti.

- Tôi không muốn gặp ông ta một mình! - Macgaret nhắc lại.

- Nhưng nếu tiểu thư muốn mọi việc xảy ra đúng như ta đã thống nhất thì tiểu thư Macgaret, tiểu thư phải tiếp ông ta và cho biết câu trả lời ông ta vẫn mong đợi. Tôi nghĩ việc này có thể thu xếp được. Phía dưới có một chiếc sân rộng. Trong khi tiểu thư và hầu tước có một chiếc sân rộng. Trong khi tiểu thư và hầu tước chuyện trò với nhau ở một góc sân, thì tôi và Bêti sẽ đi dạo ở góc khác, đủ xa để không nghe thấy hai người đang nói gì. Vả lại cô Bêti cũng cần phải hoàn thiện thêm tiếng Tây Ban Nha của mình và đây sẽ là dịp thuận tiện để bắt đầu các buổi học của chúng tôi.

- Nhưng tôi phải nói với ông ta những gì? - Macgaret lo lắng hỏi.

- Tôi nghĩ rằng tiểu thư phải noi gương của ông Pitor, một diễn viên tuyệt vời, - Inex đáp, - và đóng vai mình thật tốt, như ông Pitor hay thậm chí còn tốt hơn nếu có thể.

- Cái vai tôi đóng hoàn toàn khác hẳn, - Macgaret nói, và trở nên buồn bã khi nghe nhắc lại chuyện cũ.

Là một người tế nhị, Inex mỉm cười nói:

- Tất nhiên, tiểu thư ghen là đúng, vì ghen là chuyện thường tình đối với phụ nữ chúng ta. Tiểu thư có thể nhân nhượng từ từ để cuối cùng bắt ép hầu tước chấp nhận một số điều kiện.

- Điều kiện gì?

- Theo tôi, tiểu thư phải đặt điều kiện là một linh mục đạo Thiên Chúa sẽ làm lễ cưới cho tiểu thư và hầu tước, và giấy hôn thú có chữ kí của vị linh mục ấy sẽ được trao cho Tổng giám mục thành Xêvin, vua Phêdinăng và hoàng hầu Ixraen. Ngoài ra, tất nhiên tiểu thư cũng phải bắt đầu hầu tước cam đoan cho ông Brum, bố tiểu thư và Bêti được an toàn rời khỏi Granada trước khi lễ cưới tổ chức. Tiểu thư phải được từ cửa sổ phòng mình nhìn thấy họ đang đi ra khỏi cổng thành. Còn tiểu thư thì thề sẽ đồng ý để đêm hôm ấy vị linh mục tiến hành lễ cưới và tuyên bố tiểu thư là vợ của hầu tước Môrela. Đến lúc ấy thì tiểu thư đã ở xa, và sau lễ cưới, ông linh mục sẽ đưa cho tôi các giấy tờ, tôi sẽ đuổi theo tiểu thư, nhường lại cho Bêti đóng vai của

mình một cách đạt nhất. nhưng thôi, người ta đang nhắc tôi, Môrela đang đợi gặp tiểu thư, - Inex vội nói. - Thế nào, ta quyết định ra sao? Đừng quên rằng đây là khả năng duy nhất có thể giúp tiểu thư và tất cả những người khác thoát khỏi thành phố này. ít ra thì tôi không thấy có khả năng nào khác.

- Tôi đồng ý, - Macgaret liền đáp. - Chúa sẽ giúp đỡ chúng ta, vì quả thật chúng ta đang rất cần người giúp đỡ.

- Còn cô, cô Bêti?

- Ồ, tôi đã quyết định từ lâu. Chúng ta có thể thất bại, nhưng cả lúc ấy, tình hình cũng chẳng có thể tồi tệ hơn bây giờ.

- Tốt lắm. Hãy nhớ đóng vai của mình thật đạt. Điều này không khó lắm, vì ông linh mục không nguy hiểm, còn hầu tước thì chẳng bao giờ nghi ngờ rằng sẽ xảy ra những chuyện tương tự. Tiểu thư cứ hẹn một tuần nữa sẽ làm lễ cưới, vì tôi cũng cần phải suy nghĩ và chuẩn bị nhiều việc. - Nói đoạn, Inex đi ra.

*

Nửa giờ sau Macgaret đã ngồi dưới hàng cột đá cẩm thạch mát lạnh. Môrela ngồi cạnh nàng. Còn phía bên kia đài phun nước, ở một quãng xa thích hợp, Bêti và Inex đang đi dạo.

- Ông cho người tới gọi tôi, thưa hầu tước, - Macgaret lên tiếng nói, - và tôi, với tư cách là nữ tỳ nhân của ông, tôi phải có mặt ở đây. Ông muốn gì ở tôi?

- Thưa tiểu thư Macgaret? - Môrela nghiêm túc nói. - Lễ nào tiểu thư không đoán biết được? Tôi sẽ nói để tiểu thư khỏi hiểu nhầm tôi. Trước hết, như nhiều lần trước, tôi xin tiểu thư hãy tha lỗi cho tôi, vì lí do tình yêu bắt buộc tôi đã gây nên những tội lỗi vừa qua. Mới cách đây không lâu, tôi biết chắc rằng tôi không thể trông đợi gì ở tiểu thư. Nhưng hôm nay tôi ấp ủ hi vọng rằng có thể có điều gì đấy đã thay đổi.

- Tại sao, thưa hầu tước?

- Cách đây mấy hôm tiểu thư đã nhìn thấy một khu vườn bé nhỏ, trong đó có một người đàn bà và một người đàn ông đi dạo. Người đàn bà ấy kia, - hắn bắt đầu chỉ về phía Inex. - Tôi cần phải nói tiếp nữa không?

- Không, không cần, - Macgaret khẽ đáp rồi đưa hai tay ôm mặt. - Người đàn bà ấy là ai? - Và đến lượt mình nàng nhìn về phía Inex.

- Tiểu thư biết để làm gì? Thôi được, nếu tiểu thư muốn tôi sẽ nói. - Người ấy là một cô gái Tây Ban Nha có nguồn gốc cao quý. Cô ta bị người Mô bắt cùng với chị gái của mình. Có một vị linh mục quan tâm tới chị gái của cô ta, rồi nói với tôi về cô ta - tức Inex và tôi đã mua cô ta. Bố mẹ cô ta đã chết, không nhà cửa, cô ta đã ở lại sống trong lâu đài của tôi. Xin tiểu thư đừng quá nghiêm khắc trách tôi về việc này, ở đây đó là chuyện bình thường. Vả lại, cô ta rất có ích cho tôi, vì cô ta thông minh, và nhờ cô ta, tôi đã biết được nhiều chuyện. Tuy nhiên, thời gian gần đây cô ta chán sống cảnh này và muốn được tự do và đi khỏi Granada, là điều tôi đã hứa để đền

on cho cô ta đã giúp tôi một vài việc.

- Thừa hầu tước, và cả việc cô ta tán tỉnh người yêu của tôi cũng là một trong những ân huệ của cô ta chẳng?

Môrela khẽ nhún vai.

- Tiểu thư muốn nghĩ thế nào tùy ý. Tất nhiên tôi tha thứ cho cô ta về việc làm không khiêm tốn này, vì suy cho cùng, nó đã giúp tiểu thư biết sự thật về con người đã bắt tiểu thư chịu đựng nhiều gian khổ như vậy. Thừa tiểu thư Macgaret, bây giờ, khi tiểu thư biết rõ con người ấy là ai, tiểu thư có còn chung thủy với anh ta nữa không?

Macgaret đứng dậy, đi mấy bước dọc theo hàng cột rồi quay lại hỏi

- Thế liệu ông có tốt hơn con người tội lỗi kia không?

- Tôi nghĩ rằng tốt hơn, thừa tiểu thư, vì từ khi gặp tiểu thư, tôi thành người khác hẳn. Tất cả các chuyện cũ đều bĩlãng quên, và tôi phạm lỗi cũng vì tiểu thư mà thôi. Xin tiểu thư hãy nghe tôi nói tiếp. Tôi bắt cóc tiểu thư, đúng thế, nhưng tôi đã không và sẽ không bao giờ làm hại tiểu thư. Vì tiểu thư, tôi đã tha cho bố tiểu thư, mặc dù chỉ cần tôi khẽ ra hiệu, là ông ta sẽ bị hất ra xa khỏi đường tôi đi. Tôi đã để ông trốn khỏi nhà tù, nhưng tôi biết ông đang ẩn nấp ở nhà những người Do Thái Granada một cách an toàn. Tôi đã cho chạy chữa giúp Pitor Brum lành bệnh, mặc dù bất kì lúc nào tôi cũng có thể để ông ta chết. Và tôi làm tất cả những điều ấy chỉ cốt sau này lương tâm khỏi cắn rứt tôi, khi nghĩ rằng vì tôi yêu tiểu thư mà ông ta phải chết. Nhưng bây giờ, khi tự mình chứng kiến sự phản bội của ông ta, tiểu thư có còn từ chối tôi nữa không? Hãy nhìn tôi đây, - Môrela đứng thẳng người, - và hãy nói cho tôi biết, phải chăng người phụ nữ cảm thấy xấu hổ khi có một người chồng như tôi? Đừng quên rằng tôi có thể mang lại rất nhiều cho tiểu thư ở đây, ở Tây Ban Nha; tiểu thư sẽ trở thành một trong những người đàn bà quý phái nhất nước, và sau này có thể còn hơn thế, - hẳn nói thêm một cách đầy ý nghĩa. - Rồi chiến tranh sẽ xảy ra, thành phố này và tất cả những miền đất giàu có ở đây sẽ lọt vào tay Tây Ban Nha, và lúc ấy tôi sẽ là quan toàn quyền xứ này, chẳng kém gì vua vậy.

- Còn tôi từ chối thì sao? - Macgaret hỏi.

- Lúc ấy thì tiểu thư sẽ ở lại đây, - Môrela nghiêm khắc đáp, - cả tên người yêu giả dối và bố tiểu thư cũng ở lại đây để chịu đựng tất cả những thử thách của chiến tranh cùng với hàng nghìn ở tù binh theo đạo Thiên Chúa đang bị giam cầm trong các nhà tù Angambra. Sứ mạng của tôi sẽ kết thúc, và tôi sẽ rời khỏi đây để chiếm lại vị trí của mình giữa những nhà đại quý tộc ở Tây Ban Nha, với tư cách là một trong những người cầm đầu quân sự của giáo hội Thiên Chúa. Nhưng tôi không muốn đe dọa tiểu thư, tôi chỉ muốn tìm đường đi tới trái tim tiểu thư, tôi cần tình yêu và tình bạn của tiểu thư suốt đời, và nếu có thể, tôi sẽ chẳng bao giờ làm điều gì phương hại đến tiểu thư và những người thân của tiểu thư.

- Ông nói ông không muốn làm hại người thân của tôi? Thế nếu tôi đồng ý lấy ông làm chồng, ông có cho họ tự do không? Tôi muốn nói tới bố tôi, Pitor Brum và Bêti. Bởi vì không phải tôi, mà chính cô ta là người ông cần giữ lại đây để làm vợ, nếu ông là người tử tế như ông nói.

- Điều ấy thì không thể được! - Môrela vội nói to. - Có trời chứng giám, tôi không hề muốn làm hại cô ta. Tôi chỉ muốn nhờ cô ta để được gần tiểu thư và biết được mọi chuyện. Phải thú

thật rằng tôi đã nhầm với cô ta ít nhiều.

- Thừa hầu tước, lẽ nào ở nước Tây Ban Nha này không có những người phụ nữ tử tế?

- Có, nhưng hiếm lắm, tiểu thư Macgaret ạ. Tôi nhầm Bêti ở chỗ tưởng cô ta chỉ là một cô hầu gái ngờ ghêch, và bây giờ tôi sẵn sàng làm tất cả để chữa lại sai lầm đó.

- Vâng, tất cả, chỉ trừ điều quan trọng nhất mà cô ta có quyền đòi hỏi ở ông, tức là ông làm chồng như ông từng hứa với cô ấy. ở nước Anh chúng tôi, cô ấy có thể bắt ông thực hiện lời hứa và làm ông sẽ mang tiếng nhục nhã. Nhưng ông còn chưa trả lời câu hỏi của tôi. Liệu những người thân thích của tôi có được tự do không?

- Tự do như ngọn gió... đặc biệt là cô Bêti! - Môrela nói thêm với nụ cười thoải mái. - Thú thật rằng trong đôi mắt của cô ta có cái gì đấy làm tôi phải sợ. Tôi có cảm giác rằng cô ta hay để bụng thù lâu. Đúng một giờ sau lễ cưới của chúng ta, tiểu thư có thể nhìn từ cửa sổ phòng mình để thấy họ được lính hầu hộ tống ra khỏi thành đi tới bất kì nơi nào họ muốn.

- Không, - Macgaret phản đối, - tôi không đồng ý như thế. Tôi muốn trước hết phải nhìn thấy họ được tự do, sau đó tôi mới trả cái giá tự do của họ, bằng cách vào nhà thờ làm lễ cưới với ông. Nhưng không sớm hơn trước khi mặt trời lặn.

Nghĩa là tiểu thư đã đồng ý! - Môrela vội nói.

- Hìnhnhư tôi buộc phải làm thế, thừa hầu tước. Người yêu của tôi đã phản bội tôi. Hơn một tháng nay tôi là tù nhân trong lâu đài của ông, cái lâu đài mà theo tôi được biết, đang bị đồn đại những chuyện không hay lắm. Vả lại, nếu tôi từ chối, thì như ông đã nói, tất cả chúng tôi sẽ bị tống vào nhà tù, và sau đó bị đem bán thành nô lệ. Hoặc chúng tôi sẽ chết như những người Mô. Thừa hầu tước, cả ông lẫn thần số mệnh không còn cho tôi lối thoát nào khác. Đúng một tuần nữa, cũng vào ngày này tôi sẽ trở thành vợ ông, có điều ông không được trách tôi, nếu sau này ông thấy tôi là người không như ông tưởng, như ông đã hiểu lầm cô em họ của tôi vậy. Còn từ nay đến lúc ấy, tôi yêu cầu ông để tôi yên. Nếu có việc cần bàn bạc, thống nhất, hay có điều gì ông muốn báo cho tôi, thì cứ nhờ Inex làm giúp.

- Tôi sẽ nghe theo tiểu thư tất cả mọi điều, - Môrela ngoan ngoãn đáp, - Có thể tiểu thư muốn gặp bố tiểu thư hay...

- Không, tôi không muốn gặp ai. Tôi sẽ viết thư cho họ và nhờ Inex chuyển giúp. Tôi cần gặp họ để làm gì? - Macgaret hỏi hộp nói - Vì quá khứ đã vĩnh viễn trôi qua, khi tôi còn tự do và hạnh phúc, và chẳng bao lâu nữa tôi sẽ trở thành vợ của hầu tước Môrela đáng kính, một trong những người đại quý tộc danh giá nhất Tây Ban Nha, người đã lừa dối một cô gái tội nghiệp bằng những lời hứa sẽ lấy cô ta, rồi lợi dụng tình yêu và sự mù quáng của cô ta để bắt cóc tôi về đây. Thừa hầu tước, bây giờ tôi chia tay ông một tuần. - Nói đoạn nàng đứng dậy đi dọc theo hàng cột về phía đài phun nước rồi gọi Bêti, yêu cầu cô ta đưa mình về phòng.

Cái tuần lễ Macgaret bắt Môrela chờ đợi trôi qua. Tất cả đã sẵn sàng. Inex cho Môrela xem thư của Macgaret gửi Caxten và Pitor, và những bức thư họ trả lời, đầy xúc động, với những lời lẽ van xin. Tuy nhiên còn có những bức thư khác mà Môrela không hề ngờ tới.

Cuối cùng đã đến cái ngày khi những con ngựa tuyệt vời đứng chờ sẵn trong sân bên cạnh những người lính hộ tống. Mặc quần áo người Mô, Caxten và Pitor ngồi chờ trong một căn phòng có lính gác cạnh đấy. Bêti cũng mặc quần áo người Mô với những chiếc mạng dày che

mặt đang đứng trước Môrela, Inex đã dẫn cô ta tới gặp hẳn.

- Tôi đến để báo cho ông, - cô ta nói, - rằng ba giờ nữa, sau khi mặt trời lặn, chúng tôi sẽ đi ngang qua cửa sổ của Macgaret, và cô ấy sẽ trở thành vợ ông. Nhưng nếu bị ông quấy rầy trước lúc ấy, cô ấy sẽ không bao giờ là vợ ông cả.

- Tôi đồng ý, - Môrela đáp. - Thừa cô Bêti, xin cô hãy tha thứ cho tôi, và tôi hi vọng cô sẽ nhận món quà này của tôi để chứng tỏ rằng cô đã bỏ qua tất cả.

Môrela cúi người thật thấp rồi đưa cho Bêti một chuỗi hạt trai tuyệt đẹp.

- Tôi đồng ý nhận, - Bêti cười nói. - Có thể nó sẽ có ích cho tôi khi trở lại nước Anh. Nhưng tha thứ cho ông thì, thừa hầu tước Môrela, tôi không thể. Và xin báo trước ông biết, rằng tôi còn có những món nợ riêng mà có ngày sẽ bắt ông phải thanh toán. Tạm thời thắng lợi thuộc về ông, nhưng Đức Chúa trên cao đã ghi sổ hết mọi tội lỗi của ông, và cách này hay cách khác, ngài sẽ bắt ông đền tội. Bây giờ tôi đi chia tay với cô em họ của tôi, nhưng với ông thì chưa, vì tôi hi vọng sẽ còn gặp ông nữa.

Nói rồi, Bêti vừa khóc nức nở, vừa hạ thấp tấm mạng che mà trong lúc nói chuyện với Môrela cô ta đã kéo lên một chút, sau đó cùng Inex bỏ đi. Cô ta khẽ nói với Inex:

- Hẳn không muốn gặp lại để khỏi phải chia tay với Bêti Đin một lần nữa.

Họ vào phòng Macgaret rồi khóa chặt cửa lại. Macgaret đang ngồi trên một chiếc đi - văng thấp. Cạnh nàng là bộ áo cưới và chiếc khăn voan lấp lánh bạc và đá quý.

- Nhanh lên! - Inex nói với Bêti.

Bêti liền cởi bộ quần áo người Mô và chiếc khăn dài đang che kín đầu cô ta. Màu tóc của cô ta bây giờ khác hẳn - từ màu vàng óng đã trở thành màu hạt dẻ. Đôi mắt được tô vẽ bây giờ có vẻ như không xanh mà là màu đen như mắt Macgaret. Và điều lạ lùng nhất là trên phía phải của cằm và sau cổ cô ta cũng xuất hiện những nốt ruồi giống hệt Macgaret. Tóm lại, nếu tính cả việc họ có thân hình giống nhau - nếu khác thì chỉ ở chỗ Bêti đầy đà hơn một chút - thì thật khó phân biệt họ, thậm chí cả khi không che mạng cũng vậy. Về nghệ thuật trang điểm thì Inex đúng là bậc thầy, mà lần này nàng lại đặc biệt cố gắng.

Macgaret mặc vào người chiếc áo trắng, đội lên đầu chiếc khăn mạng che kín hết mặt, còn Bêti thì với sự giúp đỡ của Inex, diện bộ quần áo lộng lẫy có trang điểm nhiều đá quý mà Môrela đã tặng như một món quà cưới. Cô ta giấu bộ tóc ngắn của mình dưới chiếc khăn voan dính đầy những hạt ngọc. Mười phút sau mọi việc xong xuôi, Bêti còn kịp giấu dưới áo một con dao găm, và rồi cả hai người phụ nữ trá hình đứng ngấm nhìn nhau.

- Đã đến lúc phải đi rồi, - Inex nói.

Lúc ấy bỗng nhiên Macgaret không kìm nổi, nói:

- Tôi không thích cái trò này! Tôi không bao giờ thích cả! Khi lộ chuyện, Môrela sẽ vô cùng tức giận và hẳn sẽ giết chết Bêti. Tôi tiếc là đã đồng ý tham gia cái trò này.

- Bây giờ mà tiếc thì quá muộn, thưa tiểu thư, - Inex nói.

- Thế không có cách nào để Bêti cùng đi được à? - Macgaret thất vọng hỏi.

- Để thử xem, - Inex đáp. - Trước khi làm lễ cưới, theo phong tục cũ, tôi sẽ đưa hai cốc rượu cho cô dâu và chú rể. Tôi sẽ cho một vài thứ gì đó vào cốc của chú rể, vì tối nay hẳn không được

nhìn mọi chuyện một cách rõ ràng. Tôi có thể kiếm được thứ rượu thật mạnh, để chỉ nửa giờ sau hẳn đã hoàn toàn không biết là mình đã lấy vợ hay chưa. Lúc ấy có thể Bêti sẽ chạy cùng tôi và nhập bọn với tiểu thư. Nhưng đây là việc rất mạo hiểm, vì nếu lộ, chắc chắn sẽ có đổ máu.

Nhưng lúc ấy Bêti liền xen vào:

- Macgaret, cô hãy tự lo lấy bản thân mình. Nếu nhất thiết máu ai đấy phải đổ, thì cũng đành chịu. Ít ra thì cô không phải phiền lụy về chuyện ấy. Tôi không có ý định trốn chạy khỏi con người kia đâu, hẳn trốn chạy tôi thì đúng hơn. Tôi mặc cái áo tuyệt vời này của cô hợp lắm, và tôi định còn mặc nó lâu dài. Còn bây giờ thì đi đi, nhanh lên đi, trước khi có người tới gọi tôi. Đừng lo buồn về tôi - tôi đang nằm vào chiếc giường do chính tay tôi chuẩn bị, và nếu có chuyện xấu nhất xảy ra, thì trong cái túi của tôi đã có tiền, hay một thứ gì đấy có thể thay thế nó, và lúc ấy chúng ta sẽ gặp nhau ở nước Anh. Cho gửi tình yêu và lòng kính trọng của tôi tới Pitor và ông Caxten, và nếu sau này tôi không còn sống, thì hãy nói với họ đừng trách Bêti Đin, người đã gây cho họ thật nhiều điều đau khổ. Ôm chặt Macgaret bằng đôi tay khỏe mạnh của mình, Bêti hôn mấy lần rồi đẩy nàng ra khỏi phòng.

Tuy nhiên, khi họ vừa đi khỏi, cô Bêti tội nghiệp liền ngồi xuống khóc cho đến khi sực nhớ rằng nước mắt có thể làm nhòe son trên mặt. Cô ta vội lau nước mắt, đi đến cửa sổ và bắt đầu chờ đợi.

Một lát sau cô ta nhìn thấy sáu người Mô cưỡi ngựa đi trên con đường dẫn tới chiếc cổng thành có lính gác nghiêm ngặt. Sau họ là hai người đàn ông và một người đàn bà cũng mặc quần áo người Mô, cưỡi những con ngựa đi theo. Tiếp đến còn sáu người Mô cưỡi ngựa nữa. Cả đoàn đi qua cổng thành rồi bắt đầu leo lên dốc đồi. Tới đỉnh đồi, người đàn bà cưỡi ngựa dừng lại, giơ khăn vẫy, Bêti cũng vẫy chào lại, và một phút sau họ đi khuất, Bêti chỉ còn lại một mình.

Chưa bao giờ cô ta phải trải qua buổi chiều nặng nề như thế. Hai giờ sau, vẫn còn đứng bên cửa sổ, Bêti nhìn thấy đoàn lính hộ vệ quay lại, hiểu rằng mọi chuyện đã diễn ra tốt đẹp, và rằng bây giờ Macgaret, người yêu của nàng và công Caxten không còn bị nguy hiểm đe dọa nữa và đang bắt đầu cuộc hành trình của họ. Nghĩa là nếu cô phải hi sinh cuộc đời mình, thì cũng không phải vô ích.

Chương XVIII

ECMANĐAĐA THẦN THÁNH(1)

Con đường Inex và Macgaret phải đi chạy qua những hành lang dài, những gian phòng lộng lẫy và những khu sân được ghép bằng đá cẩm thạch mát lạnh. Mọi việc diễn ra như trong một giấc mơ. Họ đi qua một phòng nhỏ, nơi có những người phụ nữ đang ngồi chơi hoặc nhìn họ với vẻ tò mò. Macgaret nghe một người trong bọn nói:

- Tại sao cô Bêti lại bỏ tiểu thư Macgaret mà đi? Có tiếng trả lời:
- Vì chính cô ta cũng yêu cầu hầu tước, nên ở lại đây không chịu nổi.
- Thật là ngốc, - người phụ nữ đầu tiên nói.

Họ đi qua một cánh cửa để mở. Cánh cửa này dẫn vào các phòng riêng của Môrela. Bản thân hắn thì đứng ở cửa và nhìn họ đi ngang. Khi Inex và Macgaret đến ngang hắn, hình như hắn chợt nghi ngờ điều gì đó, vì hắn chăm chú nhìn họ rồi tiến lên phía trước. Nhưng sau đó, có lẽ nghĩ lại hay chợt nhớ cái miệng cay độc của Bêti, hắn dừng lại và quay đi. Thế là vượt qua nguy hiểm.

Cuối cùng, không phải lo lắng vì ai nữa, họ đã ra tới sân, nơi có ngựa và lính hộ tống đang đợi sẵn. ở đây, Caxten và Pitor đang đứng chờ, dưới một cổng ra vào hình cầu. Caxten chào Macgaret rồi hôn nàng qua chiếc mạng che mặt. Còn Pitor là người nhiều tháng qua, kể từ ngày chàng về Đêthem không gặp nàng, giờ nhìn nàng bằng đôi mắt chăm chăm mở rộng. Chàng muốn chạm vào người nàng để biết chắc đây có phải Macgaret không. Đoán được ý Pitor và sợ chàng có thể làm hỏng hết mọi chuyện, Inex lúc ấy cầm trong tay một chiếc kim băng vừa đâm vào tay chàng, vừa khẽ nói: “Đồ ngốc”. Pitor văng chửi và lùi lại phía sau, làm tên lính gác phá lên cười. Còn Inex thì vội vàng tíu tít xin lỗi.

Caxten giúp Macgaret ngồi lên yên, sau đó ông cũng nhảy lên mình ngựa. Pitor làm theo, tay vẫn xoa xoa chỗ bị kim băng đâm. Chàng vẫn chưa dám nhìn về phía Macgaret. Khi từ biệt, Inex bắt tay Macgaret như những người cùng ngang địa vị, và nói với nàng một vài lời ầu ỹ như phụ nữ Tây Ban Nha vẫn nói trong những trường hợp tương tự. Người sĩ quan Tây Ban Nha chỉ huy đội bảo vệ lâu đài Môrela đi lại gần và đếm:

- Hai người đàn ông và một người đàn bà. Đúng, có điều tôi không nhìn thấy mặt của người đàn bà.

Chỉ một giây nữa thì có lẽ ông ta bắt Macgaret nâng khăn che mặt lên, nhưng Inex liền nói với ông ta rằng khi có mặt người Mô, làm thế là không lịch sự. Ông ta gật đầu rồi ra lệnh lên đường.

Họ đi qua cổng vòm của lâu đài, ra tới đường và chẳng bao lâu sau đã ở cạnh cổng lớn. Toán lính gác xét hỏi đám lính đi theo. Việc này kéo dài khá lâu, cho đến khi Caxten dúm cho chúng mấy đồng tiền, và chúng lại cho họ đi tiếp, sau khi nói rằng họ là những tín đồ Cơ Đốc hạnh phúc vì còn sống để thoát khỏi Granada. Mà quả họ cảm thấy hạnh phúc thật.

Đến đỉnh đồi, Macgaret quay lại và vẫy khăn. Nàng nhìn về phía chiếc cửa sổ cao mà nàng rất quen thuộc. ở đây, cũng có khăn vẫy lại, và Macgaret đi tiếp, lòng vẫn vương nghĩ về Bêti cô đơn đang nhìn theo họ, chờ đợi phần kết trò chơi phiêu lưu, mạo hiểm của mình. Chiếc khăn che kín những giọt nước mắt đang chảy xuống má Macgaret. Trong vòng gần một giờ họ đi tiếp, chỉ thỉnh thoảng mới trao đổi với nhau một đôi lời. Cuối cùng họ đến một chỗ rẽ có hai nhánh đường, một nhánh dẫn về Malaga, nhánh kia về Xêvin.

Đến đây, đám lính tùy tùng dừng lại. Tên sĩ quan trưởng đám nói với họ rằng chúng được lệnh chỉ đi theo tới đây, và hỏi họ bây giờ định đi đâu. Caxten đáp là họ sẽ đi Malaga. Nghe thế tên trưởng đám liền nói rằng thế là thông minh, vì đi đường này họ sẽ ít gặp bọn cướp và bọn trộm, những kẻ tự cho mình là lính Cơ Đốc, nhưng giết chết hoặc cướp lột tất cả các du khách

không may rơi vào tay chúng. Caxten đề nghị tặng tên trưởng toán một món quà, tên này nhận quà với vẻ rất quan trọng, như thể đang ban ơn lớn cho họ, rồi sau khi cúi chào và nói những lời từ biệt, đám lính hộ tống quay trở lại.

Cả ba người đi theo con đường dẫn về phía Malaga, nhưng khi biết không ai nhìn thấy mình nữa, họ liền quay lại đi theo đường tới Xêvin. Thế là cuối cùng họ được ở một mình! Dừng ngựa tại chân tường một ngôi nhà bị đốt cháy trong một cuộc tấn công nào đấy của các tín đồ đạo Thiên Chúa, lần đầu tiên họ được nói chuyện tự do với nhau. Thật là những giây phút hạnh phúc!

Pitor quay ngựa về phía Macgaret:

- Đây em yêu, có đúng là em đây không?

Nhưng Macgaret không hề chú ý tới chàng. Nàng cúi xuống, vòng hai tay ôm cổ Caxten, rồi qua làn khăn che mặt, vừa hôn ông vừa cảm ơn Chúa đã cho họ sống đến cuộc gặp gỡ này. Pitor vươn người định hôn nàng, nhưng Macgaret thúc ngựa đi, làm chàng suýt ngã xuống đất.

- Pitor, cẩn thận, - nàng nói, - kéo cái trò thích hôn của anh lại gây thêm phiền toái.

Hiếu ý định nói gì, Pitor đỏ bừng mặt và vội vàng giải thích cặn kẽ mọi chuyện.

- Thôi đủ rồi, - Macgaret ngắt lời, - đủ rồi. Em hiểu hết, vì chính mắt em được nhìn thấy tất cả.

Rồi dẫu dịu, nàng dịu dàng chào Pitor và chìa tay cho chàng hôn.

- Chúng ta phải đi nhanh lên mới được! - Caxten chợt tỉnh, nói, - vì còn phải đi hai mươi dặm nữa mới tới quán trọ, nơi Ixraen đã dành sẵn cho ta một chỗ nghỉ. Vừa đi vừa nói chuyện cũng được.

Ba người cố phi thật nhanh và vừa kịp đến quán trọ lúc chập tối. Vừa nhìn thấy quán trọ họ liền cảm ơn Chúa, vì đây đã ở ngoài ranh giới quyền lực của người Mô

Chủ quán trọ, một người lai Tây Ban Nha, đang đợi họ. Trước đây ông ta đã nhận được thư của Ixraen, là người ông ta vẫn quan hệ về công việc. Ông ta dành cho họ hai phòng bày biện khá nghèo nàn, nhưng lại cho ăn một bữa tối rất ngon và có cả rượu. Ngựa của họ cũng được dẫn vào chuồng, cho ăn lúa mạch. Sau đó ông chúc họ ngủ ngon và nói họ không phải lo gì cả, vì ông ta và người của ông ta sẽ canh phòng, và nếu có chuyện gì xảy ra, sẽ báo cho họ biết.

Tuy nhiên, họ cũng không nghỉ được ngay, vì có rất nhiều chuyện cần nói với nhau, đặc biệt là Pitor và Macgaret. Họ thật vui mừng vì đã trốn thoát. Nhưng cũng giống như tiếng chuông đưa tang giữa bữa tiệc vui vẻ, niềm vui của họ liền trở nên u ám khi nghĩ tới Bêti và lễ cưới nguy hiểm của cô ta, nơi cô ta sẽ phải đóng vai Macgaret. Cuối cùng Macgaret quỳ xuống cầu xin các thánh thần phù hộ cho Bêti khỏi gặp những mối nguy hiểm ghê gớm mà cô ta có thể phải gánh chịu vì họ. Pitor cũng cầu xin cho Bêti. Sau đó họ ôm nhau thắm thiết rồi đi ngủ - Caxten và Macgaret một phòng, Pitor một phòng.

Còn nửa giờ nữa mới sáng, Pitor đã dậy để kiểm tra ngựa. Macgaret và Caxten ăn sáng xong, gói đi theo một số thức ăn do chủ quán chuẩn bị sẵn, Pitor cũng ăn một ít thịt, uống ít rượu, rồi mặt trời vừa hé rạng, sau khi thanh toán cho chủ quán và cầm thư ông ta gửi các chủ quán tiếp theo nơi họ sẽ dừng chân, cả ba lên đường đi Xêvin, rất hài lòng vì hình như không có ai đuổi theo.

Suốt ngày hôm ấy họ chỉ dừng lại đôi lần để người và ngựa nghỉ ngơi lấy sức, còn thì đi miết, không hề xảy ra một sự cố nào, họ đi ngang một khu đồng bằng phì nhiêu được tưới bởi mấy con sông mà họ vượt qua bằng cầu hay lội theo chỗ cạn. Đến chập tối thì họ tới ôxuna. Đây là một thành phố cổ nằm trên ngọn đồi cao, nên từ xa họ đã nhìn thấy nó. Lúc ấy, trời đã tối và họ yên ổn đi qua thành phố mà không bị ai chú ý tới kiểu ăn mặc theo người Mô của mình.

Cuối cùng họ tới quán trọ đã được giới thiệu từ trước. Chủ quán ngạc nhiên nhìn quần áo của khách, nhưng đoán họ nhiều tiền nên đã tiếp đón tử tế và cho thuê phòng.

Ở ôxuna, Caxten định mua quần áo Tây Ban Nha để thay, nhưng hôm ấy là ngày lễ nên tất cả các cửa hiệu đều đóng cửa. Mà chờ đến sáng hôm sau thì họ không muốn, vì họ muốn tới Xêvin vào chập tối ngày mai để nhờ bóng tối, lên tàu "Macgaret" một cách an toàn. Họ biết rằng thuyền trưởng Xmit đã được báo trước và đang đợi họ. Phải rời ôxuna trước khi trời sáng! Và thế là, thật không may cho họ - điều này mãi sau này họ mới nhận ra như thế, - họ đã không có điều kiện để thay những bộ quần áo người Mô bằng những bộ quần áo của các con chiên đạo Thiên Chúa.

Macgaret, Pitor và Caxten hi vọng Inex sẽ đuổi kịp họ ở Ôxuna - nàng đã hứa như thế, nếu mọi chuyện thuận lợi - và kể cho họ nghe những gì xảy ra sau khi họ rời Granada. Nhưng không thấy Inex đâu. Họ đành tự an ủi mình rằng có vội đến đâu, Inex cũng khó đuổi kịp họ, vì họ xuất phát trước mấy tiếng. Ba người rời Ôxuna khi trời còn tối và mọi người đang ngủ say.

Họ đi được mấy dặm, qua một khu đồng bằng bằng phẳng, qua một khu rừng ôliu, tới những ngọn đồi có mọc những cây bần dùng làm nút chai. Họ dừng lại đây để nghỉ một chốc và cũng để cho ngựa ăn uống. Đúng lúc họ định xuất phát thì Pitor nhìn thấy một toán người cưỡi ngựa có vẻ ngoài đáng sợ đang phi tới định chặn đường họ.

- Cướp! - Pitor kêu lên một cách ngắn gọn. - Chạy đi!

Họ cho ngựa phi thật nhanh và đã vượt qua bọn cướp khi chúng chặn đường. Bọn cướp kêu lên những câu gì đó, một vài mũi tên được phóng về phía họ, rồi cả bọn đuổi theo. Pitor, Caxten và Macgaret phi ngựa xuống thung lũng nằm sát chân một dãy đồi khác cũng mọc đầy cây bần. Đó là một thung lũng lầy lội, rộng khoảng ba dặm. Pitor hi vọng bọn cướp sẽ không đuổi theo nữa, hoặc họ có thể trốn thoát đâu đó giữa các bụi cây. Nhưng khi đích đã ở rất gần trước mắt, thì Pitor hoảng sợ nhìn thấy đang đứng chặn trên đường phía trước là một toán người khác cũng có vẻ ngoài kẻ cướp. Chúng có độ khoảng mười hai người.

- Mặc bấy rồi! - Pitor kêu to, - chúng ta chỉ còn một cách là phá vây vượt qua. - Chàng tuốt kiếm rồi thúc ngựa phi nhanh.

Để ý chọn chỗ vòng vây của bọn cướp mỏng hơn, Pitor đã vượt qua một cách dễ dàng, nhưng liền lúc đó nghe phía sau có tiếng kêu của Macgaret, chàng quay ngựa nhìn lại và thấy Macgaret và Caxten đã nằm trong tay bọn cướp. Chúng giữ chặt Macgaret, và một tên tìm cách cởi bỏ khăn che mặt của nàng. Kêu lên một tiếng giận giữ, Pitor lao về phía hắn và chém một nhát mạnh đến nỗi lưỡi kiếm chém đứt mũi và một nửa đầu của hắn làm hắn ngã ngựa chết ngay, tay vẫn cầm chiếc khăn của Macgaret.

Năm, sáu thằng lao vào Pitor, và mặc dù còn kịp chém bị thương một thằng khách, chàng đã bị chúng kéo tuột khỏi lưng ngựa. Chàng ngã sấp xuống đất, và bọn cướp nhảy tới để giết chàng trước khi chàng kịp đứng dậy. Dao kiếm của chúng đã giơ lên sắp sửa chém, và Pitor đang chờ đợi cái chết, thì bỗng nghe có tiếng ra lệnh: "Dừng lại! Hãy trói tay hắn lại!" Lệnh này được nhanh chóng thực hiện. Pitor lồm cồm đứng dậy. Chàng thấy trước mình không phải hầu tước

Môrela như chàng tướng, mà là một người mặc bộ áo giáp tuyệt đẹp được khoác bên ngoài bằng một chiếc áo vải thô. Có lẽ hẳn là chỉ huy.

- Sao may, một thằng Mô, lại dám giết chết lính của liên minh Ecmandada Thần thánh ở ngay trên lãnh thổ Tây Ban Nha? - Hẳn hởi, chỉ tay vào tên lính bị giết.

- Tôi không phải là người Mô, - Pitor cãi lại bằng một thứ tiếng Tây Ban Nha không được thành thạo lắm, - tôi là một tín đồ Thiên Chúa, chạy trốn từ Granada tới đây. Tôi giết chết người này vì hắn định làm nhục vợ chưa cưới của tôi. Nếu ở địa vị tôi chắc ông cũng làm thế, thưa ông. Tôi không biết hắn là lính của Ecmandada Thần thánh mà tưởng là một trong những tên cướp có rất nhiều ở vùng này.

Tên sĩ quan lấy làm thích câu trả lời của Pitor, ít ra thì cũng ở cái chừng mực mà hắn hiểu được. Nhưng trước khi hắn kịp lên tiếng nói thì Caxten xen vào:

- Thưa ông sĩ quan, ông này là người Anh và nói tiếng Tây Ban Nha không tốt lắm.

- Nhưng ông ta sử dụng kiếm lại rất thành thạo - tên sĩ quan ngắt lời Caxten, sau khi nhìn chiếc mũ và chiếc đầu bị chém của tên lính.

- Vâng, thưa ông, ông ta cũng cùng nghề gươm kiếm với ông. Ông cứ nhìn chiếc sẹo trên mặt ông ta thì biết, ông ta đã tham gia nhiều cuộc chiến tranh. Ông ta nói đúng - chúng tôi là những tù nhân theo đạo Thiên Chúa, trốn chạy từ Granada. Chúng tôi đang đi tới Xêvin cùng con gái của tôi. Tôi hi vọng ông sẽ không làm điều gì có hại cho nó, và cho phép chúng tôi cầu xin sự giúp đỡ của vua vào hoàng hậu Tây Ban Nha để được trở lại Anh.

- Ông không giống người Anh, - tên sĩ quan nói, - trông ông có vẻ giống một maran.

- Tôi là một thương gia ở thành phố Luân Đôn, tên là Caxten. Cái tên ấy được nhiều người biết đến ở Xêvin và cả khắp nước này, vì tôi thường có các công việc kinh doanh lớn ở đây. Nếu được gặp Đức vua của ông, thì ngài sẽ giúp tôi khẳng định điều ấy. Ông đừng nhìn quần áo chúng tôi mà ngạc nhiên, vì chúng tôi phải ăn mặc như thế để trốn khỏi Granada. Tôi xin ông cho chúng tôi được đi tiếp tới Xêvin.

- Thưa ông Caxten - tên sĩ quan nói, - tôi là đại úy Acranô Pueblô. Vì các ông không dừng lại khi chúng tôi yêu cầu, và đã giết chết một trong những người lính giỏi nhất của tôi, nên ông sẽ tới Xêvin, tất nhiên, nhưng không phải một mình, mà cùng tôi. Bây giờ các ông là tù nhân của tôi, nhưng đừng lo. Sẽ không ai làm điều gì thô bạo đối với các ông và tiểu thư. Các ông sẽ phải chịu trách nhiệm vì những việc đã làm trước tòa án của nhà vua. ở đây các ông sẽ kể hết tất cả, sự thật hay giả dối tùy các ông.

Pitor và Caxten bị tước kiếm. Cả ba người được phép ngồi lên ngựa, và họ lại tiếp tục đi tới Xêvin.

- ít ra thì bây giờ chúng ta không còn phải sợ bọn cướp nữa, - Macgaret khẽ nói với Pitor

- Đành là thế, - Pitor thở dài, - nhưng anh những tưởng hôm nay chúng ta sẽ được ngủ đêm trên tàu "Macgaret" trong khi tàu xuôi dòng theo sông ra biển, chứ không phải nằm trong nhà tù Tây Ban Nha. Đúng là số phận quỷ quái thật! Lại một lần nữa anh giết người vì em, và mọi chuyện lại lặp lại từ đầu. Chẳng may mắn chút nào.

- Nhưng thế này cũng chưa phải là tồi tệ nhất, - Macgaret đáp khi nàng nhớ lại đôi tay thô kệch của tên lính bị giết.

Suốt cả phần còn lại của ngày hôm ấy họ đi dưới trời nắng như thiêunhư đốt về phía Xêvin,

nơi có đỉnh tháp Granada đang vươn cao lên trời. Có thời tháp này từng là một phần của một nhà thờ Hồi người Mô. Cuối cùng, đến chập tối, họ đã đi vào vùng ngoại ô phía đông của thành phố Xêvin rộng lớn, tới cổng thành rồi bắt đầu đi theo những thành phố nhỏ nghèo nàn.

- Chúng ta đang đi đâu, thưa đại úy Acranô? - Caxten tò mò hỏi.

- Vào nhà tù của Liên minh Ecmadada Thần thánh, nơi ông sẽ chờ tòa án xử về tội giết chết một người lính của Liên minh, - tên sĩ quan đáp.

- Tôi đang cầu Chúa để chúng ta sớm tới đây, - Pitor vừa nói vừa nhìn Macgaret lúc này vì mệt đang ngồi lắc lư trên yên ngựa như bông hoa lắc lư trước gió.

- Tôi cũng thế, - Caxten khẽ lườm bầu, đưa mắt nhìn xung quanh và thấy những khuôn mặt cau có của những người đi ngang. Khi biết họ giết chết một người lính Tây Ban Nha, và tưởng họ là người Mô, hàng đám đông liền đi theo họ, và vừa đi vừa nói to những lời đe dọa. Khi họ đi ngang một quảng trường nào đó, một linh mục trong đám đông kêu to: "Giết chúng đi!" và đám đông liền ném đá vào họ. Phải vất vả lắm toán lính mới chặn lại được.

Lúc ấy, đám đông bắt đầu ném các thứ bẩn thỉu vào họ, và chẳng bao lâu sau, những bộ quần áo trắng của họ đã bị lấm bẩn. Một thằng bé nào đó ném đá trúng tay Macgaret, nàng kêu lên vì đau và buông cương ngựa. Chừng ấy cũng đủ để khiến Pitor nóng tính hành động - trước khi toán lính kịp can thiệp, chàng đã kết thúc ngựa về phía trước và đánh một cú vào mặt thằng bé, khiến hắn ngã xuống đất. Caxten nghĩ bây giờ thế nào họ cũng bị giết chết, nhưng ngược lại ông vô cùng ngạc nhiên thấy trong đám đông có tiếng cười rộ lên và một người nào đấy kêu to:

- Đánh hay lắm, thằng cha người Mô đánh hay lắm! Cánh tay thằng ngoại đạo này nặng phải biết!

Tên sĩ quan có vẻ cũng không giận dữ lắm. Khi thằng bé nhồm dậy, trong tay cầm con dao, tên sĩ quan liền tuốt kiếm đánh một nhát làm nó ngã gục. Sau đó, gã nói với Pitor:

- Ông khỏi phải bận tay vì những thứ rác rưởi này làm gì.

Rồi gã quay lại ra lệnh cho toán lính giải tán đám đông những người tò mò, vô công rồi nghề. Cuối cùng, họ cũng thoát ra được, và sau một hồi lâu đi theo các phố nhỏ để tránh các phố đông người, họ đã có mặt trước một ngôi nhà lớn ảm đạm. Cánh cổng của ngôi nhà mở rộng trước họ và rồi lại khép chặt. Họ đã ở trong sân trong. Ở đây ngựa của họ bị dẫn đi, còn họ thì được lệnh phải đi nhanh lên. Đại úy Acranô nói chuyện với viên phụ trách nhà tù. Ông này là một người có khuôn mặt nghiêm khắc nhưng không độc ác, đang tò mò ngắm nhìn họ. Cuối cùng ông ta lại gần, hỏi họ có tiền để được đưa vào ở các phòng tốt không. Tay vì việc trả lời, Caxten rút ra năm đồng tiền cho đám lính để cảm ơn chúng đã bảo vệ họ suốt đường đi. Rồi ông nói thêm khá to để mọi người có thể nghe thấy, - rằng ông muốn bồi thường cho người thân của tên lính do ngẫu nhiên bị Pitor giết chết. Lời tuyên bố này đã gây một ấn tượng tốt đẹp. Một người trong đám bạn bè của tên lính bị giết nói rằng anh ta sẽ báo lại với vợ hắn, và thay mặt tất cả toán lính, anh ta cảm ơn Caxten. Pitor, Macgaret và Caxten chia tay với tên sĩ quan. Gã nói rằng họ sẽ còn gặp nhau trong phiên tòa. Sau đó họ được dẫn qua rất nhiều lối qua lại trong nhà tù, tới những căn phòng dành riêng cho họ - một phòng nhỏ và một phòng lớn, các cửa sổ có những chấn song chắc chắn. Họ được cho nước để rửa ráy và còn được hứa sẽ có thức ăn mang tới.

Một chốc sau những người cai tù mang thịt, trứng và rượu tới, là những thứ làm họ rất vui mừng.

Trong khi họ đang ăn thì viên phụ trách nhà tù và viên thư kí vào. Chờ ăn xong, hai người này bắt đầu hỏi cung họ.

- Câu chuyện của chúng tôi khá dài, - Caxten bắt đầu nói, - nhưng được các ông cho phép, tôi sẽ kể hết ra đây. Có điều xin các ông cho con gái của tôi, tiểu thư Macgaret, được nghỉ, vì nó đã quá mệt. Nếu có thể, các ông sẽ hỏi cung nó vào ngày mai. Viên phụ trách nhà tù đồng ý. Macgaret nâng khăn che mặt lên để hôn Caxten. Viên phụ trách nhà tù và thư kí sững sờ vì vẻ đẹp của Macgaret, và không ngớt nhìn nàng. Macgaret chìa tay cho Pitor hôn, cúi chào mọi người rồi đi sang phòng bên.

Khi Macgaret đi khỏi, Caxten bắt đầu kể toàn bộ câu chuyện của họ, về việc con gái ông bị hầu tước Môrela bắt cóc - nghe nhắc đến cái tên này, viên phụ trách nhà tù mở to mắt vì ngạc nhiên; về việc nàng bị đưa từ Luân Đôn tới Granada; việc ông và Pitor đuổi theo và đã trốn thoát như thế nào. Nhưng Caxten không hề nói gì về Bêti và âm mưu đánh tráo cô dâu. Caxten tự xưng tên họ mình, kể về những việc ông làm, đồng thời nêu tên các bạn hàng và đồng sự của ông ở Xêvin, thuộc công ty Becnandex. Hóa ra viên phụ trách nhà tù cũng biết công ty này, và Caxten yêu cầu ông ta cho phép được liên lạc với người cầm đầu công ty là xinho Hoan Becnandex. Caxten nhấn mạnh rằng ông và các bạn đường của ông không phải là những tên ăn cắp và không hề có ý định tìm kiếm các chuyện phiêu lưu, mà họ chỉ là những công dân nước Anh không may gặp tai nạn. Ông nhắc lại một lần nữa, rằng ông sẵn sàng thanh toán, đền bù xứng đáng tất cả những sự giúp đỡ mà sắp tới họ được nhận. Những lời này không phải không được viên phụ trách nhà tù nghi ngờ.

Ông ta hứa sẽ báo cáo lên cấp trên, và nếu không bị phản đối, sẽ cho người tới báo ông Becnandex sáng mai vào nhà tù.

Cuối cùng cả hai người đi ra, bọn cai ngục thu dọn bắt đĩa, rồi khóa cửa phòng. Caxten và Pitor lại nằm xuống giường, hài lòng vì bây giờ họ đã ở Xêvin, mặc dù phải nằm trong nhà tù.

Đêm ấy họ ngủ yên.

Sáng hôm sau, họ tỉnh dậy cảm thấy khỏe khoắn trở lại. Sau bữa sáng, viên phụ trách nhà tù bước vào cùng Hoan Becnandex. Đó không phải ai xa lạ, mà là một đồng sự Tây Ban Nha của Caxten, người đã viết những bức thư cho ông, mà chúng ta đã biết. Becnandex là một người đàn ông to khỏe, ít lời, với khuôn mặt bình tĩnh và thông minh.

Sau khi chào hỏi Caxten với một sự kính trọng không che nổi mắt viên phụ trách, Becnandex yêu cầu được nói chuyện riêng với phụ đi ra, nói rằng đúng, Becnandex liền nói với Caxten:

- Ông Caxten ạ, chúng ta buộc phải gặp nhau trong một nơi tương đối đáng sợ. Kể ra, điều này cũng không làm tôi ngạc nhiên lắm. Một số thư ông gửi, tôi đã nhận được. Tàu "Macgaret" đã được sửa chữa và đang chờ ông. Để tránh bị nghi ngờ, tôi đã cho bốc lên nó một số hành để chở sang nước Anh. Có điều, tôi không sao hình dung nổi, ông sẽ lên được tàu bằng cách nào. Nhưng thôi, chúng ta không được mất thời gian. Hãy lần lượt kể cho tôi nghe mọi chuyện, không bỏ sót một chi tiết nào.

Cố gắng ngắn gọn nhất, Caxten và Pitor kể cho ông nghe tất cả những gì đã xảy ra.

Becnandex lặng lẽ ngồi nghe. Khi họ kể xong, ông nói với Pitor.

- Thật đáng tiếc, anh bạn trẻ ạ, rằng anh không tìm giữ được cơn giận của mình và đã giết chết tên lính kia. Các anh đã vượt qua hầu như tất cả mọi nguy hiểm, bây giờ lại xuất hiện một mối nguy hiểm mới, còn tồi tệ hơn trước. Hầu tước Môrela là người có khá nhiều quyền lực ở đất nước này. Anh có thể thấy rõ điều ấy qua việc vua Tây Ban Nha phái ông ta sang Luân Đôn để thương lượng với vua Anh về những người Do Thái và số phận của họ khi họ bị đuổi khỏi Tây Ban Nha, nhưng tìm cách ẩn náu ở nước Anh. Chính đây là điều mọi người đang nói tới. Tôi phải báo anh biết rằng vua và hoàng hậu Tây Ban Nha rất căm thù những người Do Thái, đặc biệt là những người maran. ở Xêvin này, hàng chục maran đã bị thiêu sống trên ngọn lửa. - Khi nói những lời này Becnandex quay sang nhìn Caxten bằng cái nhìn hàm ý.

- Tự tôi cũng lấy làm tiếc, - Pitor thở dài, - nhưng thằng ấy đã túm Macgaret một cách thô bạo, làm tôi tức điên người và không kiềm chế nổi. Đây là lần thứ hai tôi rơi vào chuyện phiền toái vì những lí do tương tự. Vả lại, lúc ấy tôi nghĩ hẳn chỉ là một tên cướp.

- Tình yêu bao giờ cũng là một nhà ngoại giao rất tồi. - Becnandex hơi mỉm cười nói. - Nhưng thôi, việc đã rồi thì đành chịu. Tôi sẽ cố thu xếp để vua và hoàng hậu cho gọi cả ba người vào ngày kia, là ngày vua và hoàng hậu nghe các vụ án. Tốt nhất là việc của các anh sẽ được chính hoàng hậu, chứ không phải ai khác trong số các chánh án, xét xử. Hoàng hậu có một trái tim nhân hậu, nếu biết đường tìm tới nó, trừ khi việc liên quan tới những người Do Thái ay maran. - Và lần nữa ông nhìn Caxten - Tuy nhiên ông có nhiều tiền, mà ở nước Tây Ban Nha này có tiền thì làm gì cũng được, - ông ta nói thêm, hàm ý về sự tham nhũng của chính quyền sở tại.

Họ chẳng kịp nói với nhau về điều gì nữa, vì lúc ấy viên phụ trách nhà tù quay vào nói rằng thời gian viếng thăm của Becnandex đã hết, và hỏi ông kịp nói hết chuyện chưa.

- Chưa hoàn toàn hết chuyện, thưa ông, - Macgaret nói, - tôi muốn xin phép ông được yêu cầu ông Becnandex gửi cho tôi một bộ quần áo của người theo đạo Thiên Chúa. Tôi không muốn xuất hiện trước tòa với bộ quần áo kẻ ngoại đạo: Bô tôi và ông Brum đây cũng có cùng một yêu cầu như thế.

Viên phụ trách cười, hứa sẽ thu xếp mọi chuyện, và thậm chí còn cho phép họ nói chuyện thêm năm phút nữa. Họ dùng năm phút này để thảo luận xem nên mặc loại quần áo gì. Sau đó, viên phụ trách cùng Becnandex đi ra, để họ ở lại một chút.

Liền lúc ấy họ chợt nhớ là đã quên không hỏi Becnandex có biết tí gì Inex không. Họ đã cho Inex biết địa chỉ của ông. Nhưng vì Becnandex tự mình không nói gì về Inex, nên họ cho là nàng còn chưa tới Xêvin, và lại một lần nữa họ lo sợ nghĩ về những chuyện có thể xảy ra sau khi họ trốn khỏi Granada.

Đêm hôm ấy, thêm vào đó những nỗi buồn và lo sợ của họ còn có thêm một chuyện khó chịu khác. Sau bữa ăn tối, viên phụ trách nhà tù tới báo rằng theo lệnh của tòa án mà nay mai họ phải ra đối chứng, ông Brum, người bị buộc tội giết người, phải giam riêng, không cho ở chung với họ. Bất chấp những lời van nài, Pitor bị dẫn sang một phòng khác. Macgaret nhìn theo chàng, hai mắt đầy lệ.

Chương XIX

BÊTI TRẢ THÙ

Bêti Đin cảm thấy lo lắng và sợ hãi. Sinh ra trong một gia đình tử tế nhưng nghèo, ở cái tuổi hai mươi sáu, cô đã tự tìm được chỗ đứng của mình trong cuộc đời tàn nhẫn này, và đã biết lợi dụng mọi hoàn cảnh. Là một người khỏe mạnh, cứng rắn, kiên nhẫn, biết yêu thương, lãng mạn và chân thật theo cách riêng của mình, cô được rèn luyện để đón nhận các bước thăng trầm của số phận, đấu tranh với mọi khó khăn của thế kỉ sôi động này, và không bao giờ chịu lùi bước.

Tuy nhiên, những giờ phút kéo dài cô phải ngồi một mình trên tháp cao, chờ đợi được gọi đi để đóng vai cô dâu giả này, là những giờ phút nặng nề nhất trong đời cô. Cô hiểu rằng thực ra hoàn cảnh của mình bây giờ thật đáng xấu hổ và có thể kết thúc một cách bi thảm. Lúc này, tỉnh táo suy nghĩ lại tất cả, cô ngạc nhiên vì sao cô có thể quyết định liều mạng dẫn thân vào con đường này. Cô đem lòng yêu mến Môrela hầu như ngay từ cái nhìn đầu tiên, mặc dù cô cũng từng có những trường hợp tương tự với những người đàn ông khác. Hẳn giả vờ yêu cô, cho đến khi bị lừa dối, cô hoàn toàn trao trọn trái tim mình cho hắn, mù quáng tin rằng mặc dù có sự khác nhau về địa vị, hắn vẫn yêu cô và muốn lấy cô làm vợ.

Sau đó đến ngày thất vọng ê chề, khi cô biết như Inex đã nói với Caxten, rằng cô chẳng qua chỉ là con mồi để hắn nhắm tới một con mồi khác to hơn là Macgaret. Điều đó xảy ra vào ngày cô kinh sợ nghe hắn nói thẳng vào mặt, rằng cô là một con ngốc, khi cô vẫn bị lừa dối bằng bức thư cho đến nay cô vẫn giấu trong ngực. Lúc ấy cô đã thầm thề sẽ trả thù hắn vì tất cả những chuyện ấy. Bây giờ đã đến lúc cô thực hiện lời thề của mình, và đáp lại sự giả dối của hắn cũng bằng sự giả dối.

Cô còn yêu người này nữa không? Cô không trả lời nổi câu hỏi này. Cô vẫn thích hắn như trước kia - trong những trường hợp tương tự, phụ nữ có thể tha thứ nhiều điều. Nhưng có thể nói chắc một điều là đêm nay, cái chi phối hành động của cô không phải là tình yêu. Lòng khao khát trả thù chẳng? Có thể. Ít ra thì cô cũng rất muốn được nói thẳng vào mặt hắn "Đấy, mày xem, một người phụ nữ bị lừa dối có thể làm được những gì!"

Nhưng dù sao, cô cũng không làm thế nào để trả thù hắn, hay nói đúng hơn, cô sẽ trả thù hắn bằng cách nào đó. Không, lí do thật sự bắt cô hành động là lòng mong muốn giúp đỡ Macgaret, Pitor và Caxten. Vì chính cô đã kéo họ vào tai họa, và chính cô phải cứu họ, dù có phải trả giá chính cuộc đời hay danh dự phụ nữ của mình. Cũng có thể động lực là tình yêu của cô đối với Môrela, nếu còn yêu hắn, là lòng mong muốn được trả thù và giành lại Macgaret từ tay hắn. Suy cho cùng, cô đã dẫn thân vào trò chơi này và cô sẽ dẫn tới cùng, dù có nguy hiểm đến đâu chăng nữa.

Mặt trời đã lặn, và bóng tối bao trùm Bêti. Cô đang nghĩ không hiểu cô có được nhìn thấy mặt trời mọc nữa không. Trái tim dũng cảm của cô run lên, cô cầm chặt con dao được giấu

dưới chiếc áo tuyệt đẹp của người khác. Cô đã nghĩ có thể tự cô đâm dao vào ngực mình, còn hơn chờ Môrela làm điều đó, khi hấn bị lừa dối mà trở thành điên loạn. Nhưng không nếu số phải chết, thì trước sau cũng bị chết.

Có tiếng gõ cửa, và sự dũng cảm hầu như đã rời bỏ Bêti, giờ lại quay lại. Được cô sẽ cho thằng Tây Ban Nha ấy biết, rằng người phụ nữ Anh mà hấn đã vờ yêu có thể sẽ trở thành vợ hấn thật! Ít ra thì trước khi tất cả những điều này kết thúc, hấn sẽ được nghe sự thật.

Bêti mở cửa, Inex bước vào, tay cầm chiếc đèn. Nàng nhìn Bêti một cách bình tĩnh và chăm chú.

- Chú rể đã sẵn sàng, - nàng chậm rãi nói để Bêti có thể hiểu được, - và sai tôi tới đây đón cô. Cô không sợ chứ?

- Không, - Bêti đáp. - Có điều hãy nói tôi biết mọi việc sẽ diễn ra thế nào?

- Hầu tước sẽ chờ cô ở căn phòng trước nơi dàn đồng ca vẫn hát vào những ngày lễ tôn giáo. Ở đấy, với tư cách là người giúp việc chính trong nhà, tôi sẽ đưa cho mỗi người một cốc rượu. Cô chỉ được uống cốc tôi cầm ở tay trái. Cô phải đưa cốc rượu lên miệng làm sao để không phải nâng mạng lên khiến mọi người nhìn thấy mặt, và không được nói một lời nào, nếu không hấn sẽ nhận ra giống cô. Sau đó chúng ta đi tới chỗ dàn đồng ca, nơi linh mục Enrikê và mọi người trong gia đình đang đợi. Gian phòng này rộng, đèn lại không sáng, nên sẽ không ai nhận ra cô. Đến lúc ấy cốc rượu có trộn lẫn thuốc ngủ sẽ tác động tới Môrela. Bấy giờ, với điều kiện phải nói thật khế để không ai nghe thấy. Cô có thể bình tĩnh nói: "Tôi, Bêti, từ nay sẽ là vợ của ông Caclôt", chứ không phải: "Tôi, Macgaret..." Sau đó, linh mục Enrikê sẽ dẫn hai người vào phòng dành riêng cho cô dâu và chú rể, và ở đấy, nếu thuốc ngủ của tôi hiệu nghiệm, hấn sẽ ngủ say một mạch cho tới sáng. Trong lúc ấy lão linh mục sẽ đưa cho tôi các giấy tờ chứng nhận hôn thú, một bản tôi giao cho cô, còn bản nữa tôi giữ. Rồi sau đó thì... - Inex nhún vai?

- Còn với cô thì sao? Chăm chú nghe Inex nói xong, Bêti hỏi.

- Ồ, ngay đêm hôm nay tôi sẽ cùng với lão linh mục lên đường đi Xêvin, nơi hấn sẽ được nhận tiền. Hấn là một bạn đường không tốt lắm đối với một người phụ nữ từ nay sẽ trở thành danh giá và giàu có. Nhưng thà có hấn còn hơn phải đi một mình. Có thể chúng ta còn gặp nhau, mà cũng có thể không. Ít ra thì cô cũng nên biết nơi có thể gặp tôi và những người khác, đó là nhà của xinho Becnandex. Còn bây giờ đã đến lúc hành động. Cô đã sẵn sàng để trở thành một nữ hầu tước Tây Ban Nha chưa?

- Đã sẵn sàng, tất nhiên, - Bêti bình tĩnh đáp.

Rồi họ ra khỏi phòng. Họ đi qua những căn phòng và những hành lang trống trải. Có lẽ xưa nay chưa có một âm mưu nào được thực hiện trong lâu đài này một cách bất ngờ và mạo hiểm như thế. Cuối cùng họ tới căn phòng trước nơi làm lễ, và đứng sao để ánh sáng từ ngọn đèn treo trên trần nhà không chiếu vào mặt. Chẳng bao lâu sau cửa mở, Môrela và hai viên thư kí bước vào. Như thường ngày, hấn ăn mặc lộng lẫy trong chiếc áo bằng nhung màu đen, cổ đeo một chiếc dây chuyền bằng vàng có đính những viên đá quý, ngực lấp lánh huân chương và các ngôi sao phù hợp với tước vị của hấn. Chưa bao giờ Môrela trông có vẻ đường bệ và xinh đẹp đến thế, ít ra thì Bêti cảm thấy vậy. Hấn đang hạnh phúc và chờ đợi được uống cốc niềm vui mà hấn phải vất vả mới đạt được. Vâng, khuôn mặt hấn để lộ rằng hấn đang vô cùng vui sướng. Và nhận thấy điều ấy, Bêti bỗng cảm thấy lương tâm mình hơi day dứt. Môrela cúi thấp người

chào cô, cô cũng chào hẳn một cách thật lịch sự. Thân hình cao và cân đối của cô cúi thấp đến nỗi hai đầu gối gần như chạm sàn nhà. Sau đó hẳn lại gần và khẽ nói vào tai cô.

- Hỡi người yêu xinh đẹp và dịu dàng nhất của tôi! Tôi cảm ơn trời đất đã đưa tôi đến giây phút hạnh phúc này, sau khi đã qua đi những con đường đầy chông gai nguy hiểm. Em thân yêu, một lần nữa tôi xin em tha thứ cho tôi những điều tôi đã gây cho em. Vì tôi làm tất cả những điều ấy cũng chỉ vì em, là người tôi tôn thờ, ngưỡng mộ. Tôi yêu em, một mình em, tôi chung thủy đến giây phút cuối cùng của đời tôi, ồ không, đừng sợ, tôi xin thề rằng không có một người phụ nữ nào ở Tây Ban Nha có thể có được một người chồng tốt và chung thủy như em. Tôi chỉ yêu và chiều chuộng một mình em. Tôi sẽ đấu tranh cả đêm lẫn ngày để đưa em lên địa vị cao quý và danh giá nhất; tôi sẽ làm thỏa mãn mọi điều mong muốn của em. Chúng ta sẽ cùng sống với nhau nhiều năm dài hạnh phúc, cho đến khi thanh thản ra đi, chúng ta sẽ nằm bên nhau để ngủ một giấc ngắn rồi tỉnh dậy trên thiên đường. Nhớ lại quá khứ, tôi không dám đòi hỏi em nhiều, nhưng dù sao, nếu em muốn tặng tôi món quà cưới, món quà đối với tôi còn lớn hơn các vương miện và các quốc gia trên trái đất, thì em hãy nói rằng em đã tha thứ cho tôi tất cả những điều không hay tôi đã gây. ra Nếu đồng ý, em hãy nâng khăn che mặt và hôn lên môi tôi.

Bêti run lên khi nghe những lời này, tuy cô chỉ hiểu trọn vẹn mấy câu cuối. Cô không ngờ sẽ gặp một thử thách như thế. Tuy vậy, vẫn phải vượt qua nó, vì sức nhớ rằng ánh sáng ngọn đèn không rơi vào mặt, sau một lúc do dự như thế bên lên, Bêti khẽ nâng chiếc khăn che mặt có đính một viên ngọc và để Môrela hôn vào môi mình.

Chiếc khăn lại được kéo xuống, Môrela vẫn không nghi ngờ gì.

“Mình là một diễn viên xuất sắc, - Inex nghĩ bụng, - nhưng Bêti đóng vai của cô ta tốt hơn rất nhiều lần so với cái anh chàng Pitor cứng nhắc như gỗ. Thậm chí chưa chắc mình đã đóng khéo hơn cô ta”.

Tuy nhiên, đôi mắt của Inex vẫn anh lên vẻ ghen tuông và căm thù mà nàng không giấu nổi, vì cả nàng cũng yêu Môrela. Inex cầm hai chiếc cốc bằng vàng đựng đầy rượu đi lên phía trước, quỳ xuống chìa cho cô dâu và chú rể. Trong bộ quần áo được thêu thùa kiểu phương Đông, trông nàng thật đẹp. Môrela đỡ lấy cốc rượu nàng cầm trong tay phải, còn Bêti cầm cốc bên trái. Đang bị say vì cái hôn đầu tiên, Môrela không thấy vẻ sung sướng độc ác thoáng qua trên nét mặt của người nữ nô lệ mà hẳn ruồng bỏ. Bêti khẽ nâng khăn, đưa cốc rượu lên môi, nhấp một ngụm rồi trao Inex, còn Môrela thì kêu to:

“Tôi uống vì sức khỏe của em, người yêu của tôi và là người phụ nữ xinh đẹp và đáng yêu nhất!”. Hẳn liền uống cạn cốc rượu, rồi ném cốc không cho Inex như một món quà hẳn tặng nàng, làm những giọt rượu đỏ bắn lên bộ áo trắng của Inex trông như những giọt máu.

Inex ngoan ngoãn cúi đầu cảm ơn, rồi nặng nề nhặt từ đất lên chiếc cốc quý giá. Và khi nàng đứng thẳng, thay cho lòng căm thù, trong mắt nàng ánh lên niềm kiêu hãnh thắng lợi.

Môrela cầm tay người yêu, rồi với sự tháp tùng của các thư kí và Inex, hẳn đi vào gian lớn, nơi đang có rất nhiều người chờ đợi. Cặp trai gái đường bệ ấy đi ngang qua hai hàng người đang cúi chào, lại gần bàn thờ, nơi cha Enrikê đang đợi họ. Hai người quỳ xuống những chiếc gối thêu chỉ vàng và nghi lễ nhà thờ bắt đầu. Nhẫn đã được đeo vào ngón tay của cô dâu, người

đàn ông đã lấy người đàn bà làm vợ, và người đàn bà đã lấy người đàn ông làm chồng. Giọng của Môrela khàn khàn, còn giọng của Bêti thì rất khẽ, và không ai trong số những người có mặt nghe rõ tên cô dâu và chú rể.

Tất cả đã kết thúc. Lão linh mục cúi xuống ban phước cho họ. Dưới ánh sáng những ngọn nến cắm trên bàn thờ, họ kí tên vào những giấy tờ gì đó. Cha Enrikê ghi tên họ và rồi cũng kí chữ kí của mình. Sau đó lão rắc cát lên những tờ giấy, rồi đặt chúng lên bàn tay đã chìa sẵn của Inex. Hình như Môrela không nhận thấy nàng trao một bản cho cô dâu, còn hai bản kia thì giấu vào ngực. Inex và lão linh mục hôn tay Môrela và vợ hắn, rồi xin phép lui ra. Môrela gật đầu, và mười phút sau, nếu chú ý, người ta có thể nghe tiếng hai con ngựa đang phi về hướng Xêvin.

Có những người hầu và các chú tiểu đồng cầm nến đi theo, cô dâu và chú rể đi ngang qua những gian lớn ảm đạm và hoài nghi. Cô dâu khăn che kín mặt, có vẻ buồn rầu, còn chú rể thì đôi mắt đờ đẫn như người đang đi trong giấc mơ. Cứ thế họ đi về tới phòng của mình, và cánh cửa có các hình chạm trổ đóng chặt sau lưng họ.

Sáng hôm sau những người hầu gái ở phòng ngủ bên cạnh nghe tiếng chuông bạc rung, liền tới. Khi hai người trong bọn họ bước vào thì Bêti đã mặc chiếc áo bình thường rất thoải mái, mặt không còn che mạng, cô ta nói:

- Hầu tước, chồng tôi còn ngủ. Hãy giúp đỡ tôi mặc quần áo rồi chuẩn bị bồn tắm và bữa ăn sáng cho chồng tôi!

Những người hầu gái há to miệng vì ngạc nhiên Cô dâu đã lau son phấn trên mặt, và họ thấy rằng đó là Bêti chứ không phải là tiểu thư Macgaret, là người họ nghe nói hầu tước đã lấy làm vợ. Nhưng bằng thứ tiếng Tây Ban Nha tồi tệ của mình, Bêti giận dữ quát họ, giục họ phải nhanh tay nhanh chân để cô ta mặc quần áo cho xong trước khi chồng tỉnh dậy. Những người hầu gái nghe theo, và mặc quần áo xong, Bêti cùng họ đi ra gian lớn, nơi đã tụ tập rất đông các gia nhân và người hầu để chúc mừng cô dâu chú rể. Bêti chào tất cả, và vừa đỏ mặt mỉm cười cô ta vừa nói rằng chốc nữa hầu tước sẽ ra. Rồi cô ta ra lệnh cho họ ai trở về làm việc người nấy.

Bêti đóng vai của mình đạt đến mức mặc dù bối rối không hiểu, nhưng không có ai trong đám người hầu nghi ngờ về vị trí và quyền hạn của cô ta. Vả lại, họ cùng sức nhớ rằng hầu tước chưa hề nói sẽ lấy ai trong tiểu thư người Anh này. Thêm vào đó, Bêti còn nhân danh mình và chồng tặng tiền cho họ, rồi sau đó ngồi ăn sáng với sự có mặt của họ, uống một ít rượu, và nghe họ chúc mừng cô ta.

Rồi vẫn tiếp tục mỉm cười, Bêti trở vào phòng ngủ, đóng chặt cửa, ngồi xuống chiếc ghế cạnh giường bà bắt đầu chờ đợi trận đánh quan trọng nhất - trận đánh có ảnh hưởng tới mạng sống của cô ta.

Và kia, Môrela khẽ động dậy. Hắn ngồi dậy, nhìn quanh và đưa tay lau trán. Cuối cùng đôi mắt hắn dừng lại ở Bêti, lúc này đang ngồi thẳng lưng trên ghế. Cô ta đứng dậy, đi lại gần hôn hắn và gọi hắn là chồng. Còn Môrela thì nửa mê nửa tỉnh, cũng hôn đáp lại. Sau đó, Bêti lại ngồi vào ghế và bắt đầu quan sát khuôn mặt hắn.

Khuôn mặt cứ thay đổi dần, thay đổi dần. Sự ngạc nhiên, nỗi sợ hãi và sự lúng túng lần lượt hiện lên trên mặt hắn, cho đến lúc cuối cùng hắn nói với cô bằng tiếng Anh.

- Bêti, vợ tôi đâu?

- ở đây, - Bêti đáp.

Hắn nhìn cô không hiểu:

- Không, tôi muốn nói tới tiểu thư Macgaret, cô em của cô và là vợ tôi, người tôi mới làm lễ cưới tối qua. Mà làm sao cô lọt được? Tôi tưởng cô đã rời khỏi Granada.

Bêti làm bộ ngạc nhiên.

- Tôi không hiểu ông, - cô ta nói. - Chính Macgaret, cô em họ của tôi mới rời khỏi Granada, còn tôi thì ở lại đây để trở thành vợ ông, như ông đã thống nhất với tôi qua Inex.

Đôi mắt Môrela trợn ngược lên vì kinh ngạc:

- Thống nhất với cô ta qua Inex? Lạy Chúa! Cô định nói gì vậy?

- Định nói gì à? - Bêti hỏi lại. - Tôi định nói cái điều tôi đã nói. Tất nhiên là nếu ông không bỏ lỡ cơ hội để chơi tôi một ván cờ khác, - cô ta giận dữ đứng dậy.

- Cờ? - Môrela lâu bầu nói. - Người đàn bà này đang nói gì vậy? Đây là một giấc mơ hay tôi đã phát điên chẳng?

- Tôi nghĩ rằng đây là một giấc mơ. Tất nhiên, đây là một giấc mơ, vì tôi tin rằng người mà tôi làm lễ kết hôn hôm qua không phải là kẻ mất trí. Ông hãy nhìn đây! - Rồi cô chìa ra trước mặt hắn tờ giấy chứng nhận hôn thú có chữ kí của linh mục, hắn và cô ta, trong đó ghi rõ ràng rằng hầu tước Môrela vào ngày này tháng này ở Granada làm lễ kết hôn với tiểu thư Bêti Đin, người Luân Đôn, nước Anh.

Môrela đọc đi đọc lại tờ giấy hai lần rồi thở dài, ngã phịch xuống chiếc gô, còn Bêti thì vội giấu nó vào ngực.

Vào lúc ấy quả đúng Môrela như điên thật. Hắn giận dữ văng tục, nghiêng răng kèn kẹt, rồi tìm kiếm để giết Bêti hoặc giết hắn, nhưng không thấy. Trong khi ấy thì Bêti vẫn bình tĩnh thản ngồi yên, chăm chú theo dõi hắn. Trông cô ta như hiện thân của thần số phận. Cuối cùng hắn mệt quá, ngồi im, bây giờ thì đến lượt Bêti

- Ông hãy nghe tôi nói đây, - cô ta bắt đầu nói. - Khi ở Luân Đôn ông hứa sẽ lấy tôi làm vợ. Tôi còn giữ được bức thư của ông đây. Ông đã dụ dỗ tôi trốn chạy cùng ông về Tây Ban Nha. Vừa rồi, qua người môi giới và là tình nhân cũ của ông, chúng ta đã thống nhất với nhau về lễ cưới. Tôi nhận được thư của ông và viết thư trả lời, vì ông nói rằng do một số lí do nào đó, ông không muốn nói tới điều ấy khi có mặt Macgaret, và không thể nào cưới tôi làm vợ chừng nào Macgaret, Pitor và ông Caxten chưa rời khỏi Granada. Vì vậy, tôi đã chia tay với họ và ở lại đây một mình vì tình yêu đối với ông, cũng như vì lí do ấy, tôi đã trốn khỏi Luân Đôn tới đây. Đêm hôm qua chúng ta đã tổ chức lễ cưới. Tất cả mọi người hầu của ông đều biết điều ấy. Vả lại, lúc này tôi vừa ăn sáng với sự có mặt của họ, và đã tiếp nhận lời họ chúc mừng. Thế mà bây giờ ông còn dám nói với tôi, người đã hi sinh tất cả vì ông, rằng tôi, nữ hầu tước Môrela, vợ ông, lại không phải là vợ ông! Thôi được, cứ đi ra khỏi phòng này rồi ông sẽ nghe thấy chính lũ người hầu của ông sẽ cười giễu ông như thế nào. Ông cứ đi nói hết với Đức vua của ông, các giám mục của ông và cả với chính Giáo hoàng La Mã, rồi ông sẽ được nghe họ trả lời như thế nào. Dù ông có danh giá và giàu đến đâu, họ cũng sẽ tống ông vào nhà thương điên hay vào nhà tù.

Môrela ngồi nghe, hết lắc bên này lại ngã bên kia, rồi hắn vùng dậy, văng tục, nhảy bổ vào Bêti, nhưng hắn chợt nhìn thấy mũi dao găm lấp lánh trước mặt.

- Ông hãy nghe đây tôi đã, - Bêti nói tiếp khi hấn lùi lại phía sau. - Tôi không là nô lệ và cũng chẳng thuộc loại đàn bà mềm yếu. Ông không thể giết tôi và thậm chí chẳng đuổi tôi ra khỏi nhà được. Tôi là vợ ông và ngang hàng với ông về mọi mặt. Tôi khỏe hơn ông về thể xác lẫn trí tuệ, và tôi có thể đấu tranh bảo vệ quyền lợi của mình trước Chúa và trước mọi người.

- Tất nhiên! - Môrela kêu lên, hầu như với vẻ kính phục. - Cô không phải là một phụ nữ mềm yếu! Cô đã biết trả thù tôi một cách xứng đáng. Cũng có thể không phải cô thông minh, mà cô chỉ là một con ngốc bướng bỉnh, và tất cả trò này là sự trả thù của con Inex khốn kiếp. Ôi, nghĩ mà kinh khủng, - hấn vung nắm đấm lên, - nghĩ mà kinh khủng! Tôi tưởng tôi cưới tiểu thư Macgaret, hóa ra lại là cô!

- Ông im đi! - Bêti nói. - Ông là người vô liêm sỉ. Lúc đầu ông vung nắm đấm trước mặt người vợ mới cưới của mình, sau đó ông lại làm nhục cô ta bằng cách nói rằng ông muốn lấy một người phụ nữ khác. Ông im đi, hay tôi mở toang cửa, mời người nhà của ông tới đây và nhắc lại cho họ nghe những lời ghê gớm kia của ông?

Bêti đứng thẳng người bên cạnh Môrela đang nằm dài trên giường.

Sau khi cơn giận đầu đã qua, Môrela nhìn Bêti với vẻ lưỡng lự, thậm chí pha ít nhiều kính trọng.

- Tôi nghĩ rằng cô, cô Bêti thân mến ạ, sẽ là một người vợ rất tốt đối với bất kì người đàn ông nào muốn thành đạt trong cuộc sống, nếu anh ta chưa yêu và tin chắc mình đã lấy một người khác làm vợ, - hấn nói. - Tôi biết rằng cửa đã được khóa chặt và chắc cô đang giữ chìa khóa trong người, cũng như đang giữ cả một con dao găm nữa. Tôi cảm thấy nghẹt thở trong căn phòng này và muốn được đi khỏi đây.

- Đi đâu? - Bêti hỏi.

- Đi gặp Inex chẳng hạn.

- Sao, ông lại định tán tỉnh người đàn bà ấy nữa à? - Cô ta hỏi. - Ông quên rằng ông đã là người có vợ?

- Hình như người ta không muốn cho tôi quên điều ấy. Ta hãy thỏa thuận với nhau vậy. Tôi muốn được lặn lội rời Granada một thời gian. Điều kiện của cô là gì? Nhưng đừng quên rằng có hai điều tôi không thể đồng ý, đó là ở lại đây với cô và cô đi theo tôi. Đồng thời cũng hãy nhớ rằng mặc dù bây giờ cô đang có dao găm, nhưng sẽ là điều không thông minh nếu cô cứ tiếp tục cái trò đùa này.

- Cũng như ông thôi, khi ông dụ dỗ tôi lên tàu "Xanh Antônio" - Bêti nói. - Thôi được, tuần trăng mật của chúng ta được bắt đầu không lấy gì làm thú vị lắm. Tôi không phản đối nếu ông đi vắng một thời gian để... để tìm Inex. Ông hãy thề, rằng ông không hề có ý định làm hại tôi, rằng ông sẽ không xâm phạm đến tính mạng và danh dự của tôi cũng như tự do và địa vị của tôi ở Granada này. Ông hãy thề trước cây thánh giá như vậy.

Bêti giật cây thánh giá bằng bạc treo trên tường cạnh giường, chìa cho hấn. Cô biết hấn là một người mê tín, và cô tin chắc nếu đã thề trên thánh giá, thì hấn sẽ không bao giờ dám vi phạm lời thề.

- Nếu tôi không thề thì sao? - Hấn hỏi vẻ đe dọa.

- Thì ông sẽ ở lại đây, cho đến khi thực hiện xong yêu cầu của tôi. Mà ông thì đang muốn ra

đi! Vả lại hôm nay tôi đã ăn sáng, còn ông thì chưa. Tôi có dao găm, ông không có. Và tôi tin chắc chẳng có ai dám đến quấy nhiễu chúng ta. Trong lúc đấy Inex và ông bạn linh mục của cô ta đã đi xa, khó lòng ông có thể đuổi kịp.

- Thôi được, tôi thề, - Môrela đồng ý. Hắn hôn cây thánh giá rồi vút sang bên. - Cô có thể ở lại đây và cái quần ngồi nhà này của tôi. Tôi sẽ không làm điều gì hại cô, và cũng chẳng quấy rầy cô. Nhưng nếu cô bỏ đi khỏi Granada, thì lúc ấy chúng ta buộc phải đo kiểm.

- Ông muốn nói rằng chính ông sẽ rời khỏi thành phố này? Nếu thế thì bút mực đây. Xin ông hãy làm ơn viết lệnh gửi các viên quản lí các trang trại của ông trên lãnh thổ nước Mô, để khi ông vắng mặt, họ gửi các khoản thu nhập lại cho tôi, đồng thời ông hãy ra lệnh để người hầu của ông nghe theo tôi trong tất cả mọi chuyện.

- Lập tức thấy ngay rằng cô lớn lên trong gia đình một lái buôn! - Vừa cắn bút, Môrela vừa nói. - Thôi được, nếu tôi đồng ý cả điều này, cô sẽ để cho tôi yên và không yêu cầu gì nữa chứ?

Bêti liền nghĩ ngay tới những tờ giấy Macgaret đã mang đi theo, và cho rằng Caxten và Macgaret biết nên làm gì với chúng trong điều kiện cần thiết. Cô ta còn nghĩ nếu từ đầu mà dồn ép Môrela quá, thì có thể một ngày nào đó người ta sẽ nhìn thấy xác cô đâu đấy, như chuyện này vẫn thường xảy ra ở Granada, nên cô ta nói:

- Ôi đòi hỏi quá nhiều ở một người đàn bà bị lừa dối, nhưng tôi còn có lòng tự hào, và tôi sẽ không nhúng mũi vào những nơi không cần thiết. Tôi đồng ý. Chừng nào ông không muốn gặp tôi hoặc cho người đến tìm tôi, tôi sẽ không tìm ông, nếu, tự ông không vi phạm thỏa thuận của chúng ta. Còn bây giờ thì ông hãy viết lệnh, kí tên và cho gọi các thư kí của ông vào đây để chứng kiến.

- Tôi phải viết những tờ giấy này đứng tên ai? - Môrela hỏi.

- Đừng tên nữ hầu tước Môrela - Bêti đáp.

Và nhận thấy trong lời nói của Bêti có kẽ hở, Môrela liền đồng ý. Hắn nghĩ nếu Bêti không phải là vợ hắn, thì giấy này chẳng có chút giá trị nào.

Bằng cách gì cũng được, nhưng hắn phải thoát khỏi người đàn bà này. Tất nhiên, hắn có thể bố trí để cô ta bị giết chết, nhưng thậm chí cả ở Granada cũng không thể giết chết một người đàn bà mà anh ta vừa mới cưới làm vợ. Điều này có thể gây nên nhiều chuyện không hay. Vả lại, Bêti còn có bạn bè, mà hắn thì có kẻ thù, nếu cô ta mất tích, lập tức những người này sẽ nghi ngờ và lần tìm ra dấu vết. Không, hắn sẽ kí tờ giấy này, sau sẽ tìm cách chống lại. Bây giờ hắn không được để mất thời gian. Macgaret đã tuột khỏi tay hắn và nếu nàng trốn thoát khỏi Tây Ban Nha, thì hắn biết hắn sẽ không bao giờ còn được thấy nàng nữa. Có thể bây giờ nàng đã kịp thời rời khỏi biên giới Tây Ban Nha và đã lấy Pitor Brum làm chồng. Chỉ một ý nghĩ này cũng đã làm hắn phát điên lên. Cả một âm mưu được bày ra để chống lại hắn, hắn đã bị xỏ mũi, bị ăn cắp, bị lừa dối. Thôi được, hắn đang còn lại hi vọng và... sự trả thù. Hắn đang còn cơ hội để đánh nhau với Pitor và giết chết chàng. Hắn có thể trao tên Do Thái Caxten vào tay tòa án dị giáo. Hắn sẽ tìm cách thỏa thuận với cha Enrikê và Inex, và nếu gặp vận may, hắn có thể chiếm lại được Macgaret.

Vâng, tất nhiên, hắn sẽ kí, kí gì cũng được, miễn là trong một thời gian thoát ra khỏi cái con mụ tự xưng mình là vợ hắn này, khỏi một người phụ nữ Anh ngang bướng, khỏe mạnh, thông minh mà lúc đầu hắn muốn biến thành công cụ của mình, nhưng sau không ngờ hắn trở thành công cụ của chính cô ta.

Và thế là Bêti đọc, còn hắn thì viết - vâng, hắn đã hạ mình tới mức ấy, - sau đó hắn kí chữ kí

của mình. Các điều khoản được ghi ra thật đầy đủ. Nó cho phép bà hầu tước Môrela cao quý được quyền hành động thay mặt chồng khi chồng bà vắng mặt. Lệnh quy định tất cả các món thu nhập đều thuộc quyền bà sử dụng, còn gia nhân và đầy tớ thì phải thực hiện lệnh của bà như của chính hầu tước. Chữ kí của bà cũng có giá trị như của chồng bà.

Khi giấy tờ đã chuẩn bị xong, Bêti chăm chú đọc lại một lần nữa để xem có sót điều khoản nào hay có lỗi chính tả nào không, rồi cô ta mở cửa rung chuông gọi các thư kí tới để họ làm chứng chữ kí của ông chủ. Những người thư kí liền tới ngay, họ cúi chào và chúc hai người hạnh phúc. Còn Môrela thì thầm nghĩ sẽ để bụng trả thù họ về chuyện này.

- Ta cần phải ra đi, - hắ nói. - Các ông hãy làm chứng chữ kí của ta ở tờ giấy này, tờ giấy cho phép người khác cai quản nhà cửa và tài sản của ta khi ta vắng mặt.

Những người thư kí ngạc nhiên nhìn hắ rồi cúi thấp đầu tuân lệnh.

- Các ông hầu đọc to tờ giấy này lên, - Bêti ra lệnh, - để ông chủ và là chồng tôi biết chắc rằng không có sự nhầm lẫn nào cả.

Một người nghe theo nhưng trước khi ông ta đọc hết, thì từ trên giường, Môrela đang giận sôi lên, liền quát:

- Đọc nhanh lên và hãy kí tên làm chứng vào đây! còn bây giờ thì đi ra lệnh ngay lập tức chuẩn bị ngựa và quân hầu đi theo cho ta. Ta đi ngay bây giờ.

Những người kia vội vã rời khỏi phòng.

Bêti cũng cầm tờ giấy đi theo họ. Trong gian lớn đã tập trung đầy đủ tất cả những người hầu để chúc mừng ông chủ, bà chủ. Bêti ra lệnh cho các viên thư kí đọc to tờ giấy kia và dịch ra tiếng Arập để mọi người ai cũng hiểu. Sau đó cô ta cất tờ giấy và giấy chứng nhận hôn thú vào chỗ kín đáo rồi ra lệnh cho các người hầu chuẩn bị để gặp hầu tước.

Họ không phải chờ lâu, vì từ phòng ngủ, Môrela đã xuất hiện, giận dữ như con bò đực trên sân khấu. Bêti đứng dậy cúi chào hắ. Lập tức, theo phong tục phương Đông, tất cả gia nhân và người hầu liền quỳ xuống đất. Trong giây lát Môrela đứng trơ lại một mình như con bò đực nhìn thấy người đấu bò và đang sửa soạn lai vào húc. Sau đó hắ cố lấy bình tĩnh trở lại, lẩm bầm chửi câu gì đó rồi đi ngang qua đám đông.

Mười phút sau, đây là lần thứ ba trong ngày, ngựa lại lao ra từ cổng lâu đài về phía Xêvin.

- Thừa các bạn, - Bêti nói bằng tiếng Tây Ban Nha khùng khiếp của mình, khi cô ta được báo rằng Môrela đi ra khỏi, - hầu tước, chồng tôi, mới gặp một chuyện buồn. Một phụ nữ tên là Inex, người được chồng tôi rất tin tưởng, đã chạy trốn khỏi đây, sau khi ăn cắp chồng tôi một vật báu mà chồng tôi yêu quý nhất trên đời. Và thế là, vừa mới lấy nhau xong, tôi buộc phải ở lại đau khổ một mình cho đến khi chồng tôi tìm được người phụ nữ kia và trở lại.

HOÀNG HẬU IXRAEN

Ngày hôm sau, Becnandex, đồng sự của Caxten, lại đến nhà tù. Cùng đi với ông còn có một người thợ may và một người đàn bà với một hòm đầy quần áo phụ nữ. Viên phụ trách nhà tù ra lệnh cho họ phải chờ đến khi quần áo được thử xong, dưới sự có mặt của ông ta, còn Becnandex thì được phép tới gặp những người bị giam ngay. Vừa vào tới phòng của Caxten, Becnandex liền nói:

- Gã hầu tước của các ông đã cưới vợ.

- Làm sao ông biết được điều đó? - Caxten kêu lên.

- Do một người phụ nữ tên là Inex báo. Cô ta tới đây chiều qua, cùng với một vị linh mục. Cô ta đưa cho tôi tờ giấy chứng nhận hôn thú giữa hấn và Bêti Đin, có chữ kí của chính hấn. Tôi không mang nó tới đây vì sợ bị khám xét. Nhưng chính Inex đã tới đây, cô ta mặc giả làm người thợ may, vì vậy các ông đừng ngạc nhiên khi thấy cô ta. Có lẽ ta sẽ tìm các kẻ cho tiểu thư Macgaret biết một vài chuyện gì đấy, nếu cô ta được phép tới thử quần áo mà không có ai bên cạnh. Sau đó, phải giấu kín cô ta ở một chỗ đáng tin cậy, vì cô ta sợ Môrela trả thù. Nhưng tôi sẽ biết tìm cô ta nếu cần. Ngày mai tất cả các ông sẽ phải ra đối chứng trước hoàng hậu, tôi cũng có mặt và sẽ đưa ra các giấy tờ cần thiết.

Becnandex vừa nói xong câu ấy thì viên phụ trách cùng người thợ may là Inex đi vào. Inex nhún chân chào rồi liếc nhìn Macgaret. Nàng nhìn với vẻ tò mò như thể lần đầu thấy họ.

Khi quần áo được lấy ra, Macgaret xin viên phụ trách cho phép người đàn bà này vào phòng riêng giúp nàng thử quần áo. Viên phụ trách đồng ý, nói rằng cả quần áo và người đàn bà đã được khám xét kĩ lưỡng, nên ông ta không có lí do gì để phải đến và Inex liền đi sang phòng bên.

- Cô hãy kể cho tôi biết tất cả, - Macgaret khẽ nói khi cánh cửa được phép khép lại sau lưng họ. - Tôi đang nóng lòng muốn nghe tin tức của cô, tưởng có thể chết được.

Cả hai người không thể tin chắc rằng ở đây họ không bị theo dõi qua một lỗ hổng bí mật nào đó, nên Inex phải giả vờ mặc thử quần áo cho Macgaret. Và mặc dầu miệng ngậm đầy các kim alôe mà thời ấy người ta dùng để thay kim băng, nàng đã kể cho Macgaret nghe trình tự hết mọi chuyện, cho đến lúc nàng trốn chạy khỏi Granada. Khi nàng kể đến chỗ Bêti nâng khăn che mặt lên để hôn chú rể, thì Macgaret suýt ngã ngửa người vì ngạc nhiên.

- Trời ơi, sao cô ta có thể àm được điều ấy? - Macgaret khẽ thì thầm, - Tôi mà thế thì tôi chết ngắt.

- Cô ta là một người dũng cảm, cô Bêti ấy mà... Thừa tiểu thư, xin tiểu thư hãy quay về phía này, phía anh sáng... bản thân tôi cũng không thể đóng kịch tốt hơn được... tôi nghĩ bên bai trái tiểu thư hơi nhô cao một chút. Hấn không nghi ngờ gì cả, đúng là một thằng đại ngốc, thậm chí trước cả khi tôi đưa cốc rượu cho hấn, còn sau đấy thì có lẽ hấn không biết gì nữa... Tiểu thư, nói rằng hơi bị chật ở nách à?... Có thể chật một tí, nhưng sau giãn ra thì vừa... Tôi rất muốn biết sau đó thì thế nào. Bêti là con bò đực mà tôi đã đánh cá, tôi tin cô ta sẽ thắng. Cô ta là một

người phụ nữ có thần kinh sắt. Nếu tôi có được thứ thần kinh ấy, thì từ lâu tôi đã là nữ hầu tước Môrela hay một người đàn ông khác trở thành hầu tước... Tiểu thư mặc cái váy này vừa quá. Một thân hình tuyệt đẹp! Mặc nó trông tiểu thư càng đẹp hơn... à mà Becnandex đã đưa cho tôi tiền, một món khá lớn, vì vậy chẳng cần cảm ơn tôi nữa. Tôi làm tất cả những điều này một phần vì tiền và một phần vì... cảm thù. Bây giờ tôi sẽ lẫn trốn đâu đó vì không muốn bị người ta bắt cổ, nhưng nếu cần Becnandex sẽ biết tin tôi ở đâu. Còn lão linh mục à? ồ, lão ta không có gì đáng nguy hiểm, chúng tôi bắt được lão kí giấy đã nhận tiền. Tôi nghĩ rằng lão đã nhận cái chức thư kí của tòa án dị giáo và đã bắt đầu làm việc với cái cương vị ấy. Chả là vì chúng thiếu người để tra tấn, cướp bóc những người Do Thái và những kẻ ngoại đạo khác. Mà cả hai công việc ấy rất hợp với lão. Tôi đi với lão suốt dọc đường tới Xêvin, và lão, cái thằng đốn mạt, bẩn thỉu ấy, tìm cách tán tỉnh tôi, nhưng đã bị tôi thẳng tay trừng trị, - Inex mỉm cười khi nhớ lại chuyện này. - Kể ra tôi đối xử với lão cũng không đến nỗi quá căng thẳng vì có thể chúng ta còn cần tới lão. Ai mà biết trước! Nhưng thôi, viên phụ trách nhà tù đã gọi tôi. Xin chờ một phút! Vâng, thưa tiểu thư sau khi chữa một ít ở chỗ này, bộ quần áo sẽ tuyệt đẹp. Chiều hôm nay thế nào tiểu thư cũng nhận được. Tôi sẽ may cả những thứ khác mà tiểu thư đặt hàng theo mẫu này. Cảm ơn tiểu thư, tiểu thư thật tốt đối với một cô gái nghèo như tôi. - Rồi Inex hạ giọng nói khẽ, - cầu Chúa phù hộ cho cô.

Ôm một bó to quần áo trong tay, gần che kín hết người, Inex cúi chào rồi bước qua cánh cửa đã được viên phụ trách mở rộng.

Sáng hôm sau, vào lúc gần chín giờ, một trong những tên coi ngục tới để dẫn Macgaret và Caxten ra tòa. Macgaret liền hỏi liệu xin họ Brum có bị gọi ra cùng họ không, tên cai tù đáp rằng hẳn không biết xin họ Brum là ai, vì ông này bị giam ở phòng riêng dành cho những tội phạm nguy hiểm mà hẳn không có nhiệm vụ trông coi.

Macgaret và Caxten được dẫn ra tòa. Họ mặc những bộ quần áo được may theo kiêu một nhất và đắt nhất thành phố Xêvin lúc ấy. Trong cung vua, Macgaret vui mừng nhìn thấy Pitor bị lính canh hai bên đang đợi họ. Chàng cũng mặc bộ quần áo của tín đồ đạo Thiên Chúa mà họ đã bỏ tiền thuê may cho chàng. Quên cả tính bẽn lẽn của mình, Macgaret bổ nhào về phía chàng, và dưới con mắt của mọi người, cho phép chàng ôm hôn mình. Nàng hỏi thăm sức khỏe Pitor thế nào kể từ khi họ chia tay với nhau tới nay.

- Không tốt lắm, - Pitor buồn bã đáp, - vì anh chẳng biết liệu chúng mình có còn được gặp nhau nữa không. Vả lại, phòng giam của anh ở tầng ngầm và hầu như không có ánh sáng lọt qua các song sắt. Ngoài ra còn có nhiều chuột, chúng chạy suốt đêm.

Macgaret kể chàng nghe về Bêti. Đến chỗ Môrela trang, phụ nữ rất giống nhau, nhất là trong căn phòng mờ mờ tối...

-...Hay trong một khu vườn, - Macgaret nói thêm.

- Đáng ngạc nhiên là việc cô ta đã đồng ý hôn hẳn, - Pitor nói tiếp, quyết định không để ý tới những lời châm chọc của Macgaret. - Hẳn là một thằng khốn nạn. Inex có kể cho em nghe hẳn đã đối xử với cô ta thế nào không? Chỉ nghĩ tới chuyện ấy, anh đã tức lộn ruột.

- Không sao, Pitor, vì hẳn có yêu cầu anh hôn hẳn đâu. Còn về những tội ác mà hẳn đã gây cho Inex, thì mặc dù anh biết rõ điều này hơn em, em vẫn nghĩ rằng cô ta đã bắt đầu được trả

giả một cách xứng đáng . Trông kìa, phía xa xa trước mặt là Ancasa. Một lâu đài tuyệt đẹp, có đúng thế không? Chắc anh biết rằng những người Mô đã xây dựng lâu đài này.

- Anh chẳng quan tâm tới việc ai xây dựng nó, - Pitor âm đạm nói. - Theo anh thì nó trông cũng chẳng kém những lâu đài khác, và to hơn nhiều. Anh chỉ biết một rằng ở đó người ta sẽ kết án vì tội đã chém vào đầu cái thằng thô lỗ kia, và rằng có thể đây là lần cuối cùng chúng ta nhìn thấy nhau. Chắc chúng sẽ cho anh đi đầy biệt xứ, nếu không phải xấu hơn.

- ồ, anh đừng nói thế! Em không nghĩ như vậy! Không thể thế được! - Macgaret khê kêu lên, và đôi mắt đen của nàng đầy lệ ứa.

- Cứ chờ đấy, rồi gã hầu tước của em sẽ tới buộc tội chúng ta, lúc ấy em sẽ biết cái gì có thể và cái gì không thể, - Pitor nói một cách chắc chắn. - Nhưng chúng ta đã trải qua một số thử thách nhất định, và bây giờ chúng ta cứ tiếp tục hi vọng rằng mọi chuyện sẽ tốt đẹp.

Đúng lúc ấy họ đi tới cổng lâu đài Ancasa. Con đường họ đi từ nhà tù tới cung điện chạy qua một khu vườn trồng cam. ở đây những người lính đã tách họ ra. Họ được dẫn qua một cái sân nơi có rất nhiều người đang chạy đi chạy lại. Cuối cùng họ bước vào một gian phòng lớn có những cột đá cẩm thạch dát vàng lấp lánh. Nó được gọi là Tòa công lí. Cuối gian phòng, có một người đàn bà ăn mặc lộng lẫy, đứng tuổi, đang ngồi trên chiếc ngai được đặt trên một bệ cao, trang điểm rất sặc sỡ, có các quan tư vấn và các đại quý tộc đứng xung quanh. Bà này có đôi mắt màu xanh, tóc hung, khuôn mặt cởi mở và nhân hậu, dáng điệu rất bình tĩnh và ý tứ.

- Hoàng hậu đấy! - Tên lính canh vừa khê nói, vừa cúi chào.

Caxten và Pitor cũng cúi chào, còn Macgaret thì nhún chân chào.

Hoàng hậu Ixraen vừa kết thúc xét xử một vụ án nào đó, và sau khi hội ý với những người thân cận của mình, bà đang đọc lời tuyên án một cách ngắn gọn. Khi nói, đôi mắt xanh dịu dàng của bà dừng lại ở Macgaret, là người có vẻ đẹp làm bà ngạc nhiên sửng sốt. Sau đó ánh mắt của bà lướt nhanh qua thân hình cao lớn của Pitor, và khi nhìn thấy Caxten có vẻ giống một người Do Thái, bà chau mày vẻ khó chịu.

Vụ án kết thúc, những người được yêu cầu xét xử tiếp theo đứng dậy, nhưng hoàng hậu khoát tay, và vẫn nhìn Macgaret, bà cúi người về phía trước hỏi chuyện viên sĩ quan cung đình và ra lệnh cho ông ta điều gì đó. Ông này đứng dậy cho gọi Giôn Caxten, Macgaret Caxten và Pitor Brum, các công dân nước Anh, lên đối chứng trước tòa. Ông ra lệnh cho họ tới gần và trả lời về lời buộc tội đã giết Lui Bado - một người lính Liên minh Ecmadada Thần thánh.

Cả ba liền bị dẫn lên phía trước. Họ đứng đối diện trước ngai vàng của hoàng hậu. Viên sĩ quan đọc to lời cáo tội:

- Khoan đã, anh bạn, - hoàng hậu ngắt lời ông ta. - Những người này là công dân của người anh tốt ủa chúng ta là vua Anh Henri. Họ có thể không hiểu ngôn ngữ của chúng ta, mặc dù một người trong bọn họ, - bà nhìn về phía Caxten, - tôi nghĩ có lẽ không phải sinh ra ở Anh, hay ít ra không phải là một người Anh chính cống. Hỏi họ xem có cần phiên dịch không?

Viên sĩ quan hỏi, và cả ba đáp rằng họ có thể nói hiểu bằng tiếng Tây Ban Nha, dù Pitor nói thêm rằng chàng biết thứ tiếng này không thật thành thạo lắm.

- Ông có phải là hiệp sĩ bị buộc tội giết người không? - Hoàng hậu hỏi, mắt nhìn chăm chăm vào chàng.

- Thừa hoàng hậu, tôi không phải hiệp sĩ, mà chỉ là một nhà quý tộc nhỏ. Tên tôi là Pitor

Brum, quê ở Đêthem, nước Anh. Bố tôi, xơ Pitor Brum là một hiệp sĩ. Ông đã chết bên cạnh tôi trong trận đánh vì vua Risa ở cánh đồng Boxvot, nên tôi bị thương ở đây, - Pitor chỉ vết sẹo trên mặt mình. - Tôi chưa được phong thành hiệp sĩ.

Hoàng hậu Ixaben khẽ mỉm cười:

- Thế ông tới Tây Ban Nha bằng cách nào, thưa ông Pitor Brum?

- Thưa hoàng hậu, - Pitor đáp, - còn Macgaret thì thỉnh thoảng lại nhắc chàng những từ Tây Ban Nha thích hợp mà chàng không nhớ ra, - tiểu thư Macgaret. - Nàng là con gái của thương gia Giôn Caxten đang đứng cạnh tôi.

- Ông đã chiếm được tình yêu của một cô gái rất xinh đẹp, - hoàng hậu ngắt lời chàng. - Nhưng ông nói tiếp đi.

- Nàng và người chị em họ của nàng, tiểu thư Bêti Đin, đã bị bắt cóc ở Luân Đôn, bởi một người mà theo tôi đã được biết là cháu ruột của Đức vua Phecđiăng. Ông ta là sứ thần Tây Ban Nha ở triều đình nước Anh, nơi ông ta tự xưng là xinh Đacghila. ở Tây Ban Nha ông ta là hầu tước Môrela.

- Bắt cóc? Hầu tước Môrela? - Hoàng hậu kêu lên.

- Vâng, thưa hoàng hậu. Họ đã bị lừa lên tàu của ông ta và bị bắt cóc bằng cách ấy. Ông Caxten và tôi đuổi theo. Chúng tôi nhảy sang tàu họ đánh cứu hai người phụ nữ này, nhưng tàu chìm ở Môtrin. Ông hầu tước đã đưa họ về Granada, chúng tôi đuổi theo. mặc dù tôi bị thương nặng trong khi đắm tàu. Suốt nhiều tuần chúng tôi bị giam giữ trong lâu đài của hầu tước, nhưng cuối cùng chúng tôi trốn thoát được. Chúng tôi hi vọng tới Xêvin để cầu xin sự che chở của vua và hoàng hậu. Chúng tôi chạy trốn khỏi Granada trong những bộ quần áo người Mô, và dọc đường chúng tôi bị tấn công bởi những người chúng tôi tưởng là bọn cướp. Trước đây, chúng tôi nhắc nhở đề phòng những hạng người độc ác ấy. Một người trong bọn họ đã thô lỗ túm lấy tiểu thư Macgaret, tôi giơ kiếm đánh và thật không may, đã giết chết ông ta. Vì thế, hôm nay tôi phải đứng trước hoàng hậu. Thưa hoàng hậu, tôi không biết ông ta là lính của Ecmandada Thần thánh. Xin hoàng hậu rộng lượng tha thứ.

Lúc ấy một người trong đám cận thần của nhà vua kêu lên:

- Anh người Anh này ăn nói khá lắm:

Hoàng hậu nói:

- Nếu tất cả những điều ông nói là đúng sự thật, thì ta nghĩ ta sẽ không quá nghiêm khắc với ông. Nhưng làm sao ta có thể tin được lời ông? Thí dụ ông nói rằng hầu tước Môrela cao quý đã bắt cóc hai người đàn bà, là điều ta nghĩ ông ta khó làm nổi. Thế người đàn bà thứ hai ở đâu?

-Người ấy bây giờ là vợ của hầu tước Môrela, - Pitor đáp.

- Vợ? Ai có thể khẳng định được điều ấy. Theo ta biết thì hầu tước chưa xin phép vua để lấy vợ như phong tục quy định.

Lúc ấy Becnandex liền đi lên phía trước. Ông tự xưng họ tên, công việc của mình, nói rằng ông là cộng sự của nhà thương gia người Anh Giôn Caxten, rồi đưa ra tờ giấy chứng nhận hôn thú có chữ kí của chính Môrela, Bêti và linh mục Enrikê. Becnandex nói thêm rằng ông nhận một bản của tờ giấy này từ tay người đưa tin từ Granada, còn bản thứ hai ông đã trao cho giám

mục thành Xêvin.

Hoàng hậu nhìn qua tờ giấy rồi đưa các cận thần. Những người này nghiên cứu nó một cách hết sức tỉ mỉ. Một người tuyên bố rằng khổ không bình thường và có thể đây là giấy tờ giả.

Hoàng hậu suy nghĩ một chốc rồi nói:

- Chị có một cách kiểm tra lại sự thật. Ta sẽ cho gọi tới đây người cháu của ta là hầu tước Môrela cao quý, tiểu thư Đin, mà người ta nói là vợ của hầu tước và linh mục Enrikê của xứ đạo Môtrin người được cho là đã làm lễ cưới cho họ. Khi tất cả những người này tới đây, Đức vua chồng ta và ta sẽ xem xét vụ này. Cho đến lúc ấy, ta không muốn nghe ai nói thêm gì cả.

Viên phụ trách nhà tù hỏi hoàng hậu làm gì với các bị cáo cho đến khi các nhân chứng từ Granada tới. Hoàng hậu đáp rằng họ vẫn thuộc quyền ông ta cai quản, và bà ra lệnh phải đối xử tốt với họ. Pitor yêu cầu cho chàng được chuyển sang phòng khác tốt hơn, nơi có nhiều ánh sáng và không có chuột. Hoàng hậu đồng ý, tuy nhiên bà nói thêm rằng nên giam chàng riêng một chỗ cách xa Macgaret là người có thể ở chung với bố của mình. Nhưng nhận thất vọng trên mặt họ, bà mỉm cười nói:

- Ta nghĩ ban ngày hai người có thể gặp nhau ở sân vườn nhà tù.

Macgaret cảm ơn bà. Hoàng hậu bảo nàng:

- Lại đây, tiểu thư, hãy ngồi với ta một chốc, - bà chỉ chiếc ghế nhỏ dùng để kê chân bên cạnh. - Giải quyết xong những vụ này, ta muốn nói chuyện với tiểu thư.

Macgaret được dẫn lên bậc cao và nàng ngồi xuống chiếc ghế con phía tay trái hoàng hậu. Lúc ấy trông nàng thật đẹp. Vẻ đẹp và thân hình của nàng xứng đáng để trở thành một hoàng hậu. Trong khi ấy Caxten và Pitor dẫn trở lại nhà tù. Thấy xung quanh có nhiều nhà quý tộc bóng lộn, Pitor rút lui với vẻ không lấy gì làm hào hứng lắm.

Một thời gian sau, khi giải quyết xong mọi việc, hoàng hậu liền ho tòa nghị. Sau khi yêu cầu một số sĩ quan ở lại, bà nói với Macgaret:

- Còn bây giờ, cô gái xinh đẹp, cô hãy kể ta nghe tất cả mọi chuyện như một người đàn bà kể cho một người đàn bà, và cô đừng sợ điều này sẽ bị liên quan tới việc xét xử người yêu của cô. Ít ra thì bây giờ không ai có thể kết tội cô điều gì được. Trước hết hãy cho ta biết có thật cô đã đính hôn với ông cao cao kia, và có đúng là cô yêu ông ta không?

- Thừa hoàng hậu, vâng, - Macgaret đáp, - và chúng tôi đã phải chịu rất nhiều đau khổ trong thời gian qua. - Rồi nàng kể cho hoàng hậu nghe câu chuyện của mình, hoàng hậu đã lắng nghe một cách rất chăm chú.

- Nếu tất cả đúng sự thật, thì đây quả là một câu chuyện lạ lùng và không phải không nhục nhã, - hoàng hậu lên tiếng khi Macgaret kết thúc. - Nhưng làm sao Môrela muốn lấy cô làm vợ, mà bây giờ lại cưới người đàn bà con của cô? Cô không giấu ta điều gì chứ? - Bà nhìn Macgaret tỏ vẻ dò xét.

- Thừa hoàng hậu. - Macgaret đáp, - tôi lấy làm xấu hổ khi phải kể những chuyện còn lại, nhưng vì tin hoàng hậu nên tôi quyết định sẽ kể. Có điều xin hoàng hậu hãy rộng lòng tha thứ, nếu hoàng hậu cho rằng chúng tôi, vào hoàn cảnh bắt buộc, đã hành động một cách đáng trách. Cô Bêti Đin đã quật lại Môrela bằng chính chiếc gậy của ông ta. Ông ta đã tán tỉnh, làm cô ta yêu ông ta, và hứa sẽ lấy cô ta, và cô ta đã liều mạng đứng trước bàn thờ thay tôi, bằng cách ấy đã

tạo điều kiện cho chúng tôi trốn thoát.

- Thật là một hành động dũng cảm, dù không ngay thẳng lắm, - hoàng hậu nói. - Có điều tra không biết liệu một cuộc hôn nhân như thế có được công nhận hay không, những giáo hội sẽ quyết định điều này. Môrela hứa với cô điều gì, khi ở Luân Đôn ông ta yêu cầu cô lấy ông ta làm chồng?

- Thưa hoàng hậu, ông ta hứa sẽ đưa tôi lên cao, thậm chí có thể... - nàng ngập ngừng, - tới chiếc ngai mà hoàng hậu đang ngồi.

Hoàng hậu Ixaben chau mày rồi phá lên cười. Bà đưa mắt nhìn Macgaret từ đầu tới chân và nói:

- Cô xứng đáng với chiếc ngai này, thậm chí có thể còn xứng đáng hơn cả ta. Ông ta còn nói gì nữa không?

- Thưa hoàng hậu, ông ta nói rằng không phải ai cũng yêu Đức vua hiện nay là bác ông ta; rằng ông ta, hầu tước Môrela, có nhiều bạn bè, những người còn nhớ việc bố ông bị đầu óc chết; và rằng mẹ ông ta là một công chúa người Mô. Đồng thời ông ta còn nói có thể ông ta sẽ nhờ người Mô giúp đỡ hay tìm cách khác để đạt mục đích của mình.

- Được lắm, - hoàng hậu nói, - dù Môrela là một con chiên ngoan đạo của nhà thờ và được chồng ta rất yêu mến, xưa nay ta chẳng bao giờ có cảm tình với ông ta, vì vậy ta rất biết ơn cô đã cho ta biết điều này. Cô có muốn xin ta điều gì không, cô Macgaret xinh đẹp?

- Có, thưa hoàng hậu. Tôi mạnh dạn xin hoàng hậu đừng quá nghiêm khắc với người yêu của tôi, khi chàng đứng trước hoàng hậu trong tòa án. Hoàng hậu hãy tin rằng tất cả chỉ vì tính tình chàng nóng nảy và đôi tay chàng quá nặng. Những hiệp sĩ như chàng, - về bản chất, chàng đúng là một hiệp sĩ thật, - không thể bình yên đứng nhìn kẻ thô lỗ xúc phạm và xé quần áo người yêu mình được. Ngoài ra tôi nhờ hoàng hậu hãy bảo vệ tôi để khỏi bị hầu tước Môrela làm hại, không cho phép ông ta không những chạm đến người tôi, mà cả nói chuyện với tôi cũng không được. Dù ông ta là một người nổi tiếng, có tước hiệu cao như thế, tôi vẫn căm ghét ông ta.

- Ta đã hứa là sẽ không thiên vị khi xét xử vụ này, cô gái người Anh xinh đẹp ạ, - hoàng hậu mỉm cười đáp, - nhưng ta nghĩ nếu làm theo yêu cầu của cô, điều ấy cũng chẳng thay đổi được ý kiến của ông lí. Cô cứ đi đi, và hãy yên tâm. Nếu những điều cô kể ta nghe là có thật, - ta cũng tin như thế, - và nếu tất cả chỉ phụ thuộc vào hoàng hậu Ixaben nước Tây Ban Nha, thì sự trừng phạt đối với ông Pitor Brum sẽ không quá nặng nề. Ít ra thì bóng đen của hầu tước Môrela, đứa con bất hợp pháp của một hoàng thân theo đạo Cơ Đốc và một công chúa ngoan đạo nào đó, - những từ này hoàng hậu nói với vẻ căm thù cay nghiệt, - sẽ không đổ xuống người cô. Nhưng tôi phải báo trước cho cô biết, rằng Đức vua, chồng tôi yêu mến Môrela - điều này cũng dễ hiểu - và khó có thể làm gì hại ông ta được. Ông người yêu của cô là một người dũng cảm lắm à?

- Rất dũng cảm, - Macgaret mỉm cười đáp.

- Và ông ta có thể cầm giáo cưỡi ngựa chứ? Vì cô chẳng hạn?

- Vâng, thưa hoàng hậu, chàng cũng biết sử dụng kiếm không kém các hiệp sĩ khác, mặc dù chàng mới vượt qua một cơn bệnh hiểm nghèo. Nhiều người đã chứng kiến điều ấy trong trận đánh Boxtot.

- Tốt lắm. Còn bây giờ thì tạm biệt. - Hoàng hậu chìa tay cho Macgaret hôn, rồi bà gọi hai viên sĩ quan tới, ra lệnh cho họ đưa Macgaret trở lại nhà tù. Bà còn dặn thêm rằng nếu cần, nàng có thể viết thư cho bà.

Cũng chiều hôm ấy, Môrela phi ngựa tới Xêvin. Hắn có thể tới đây sớm hơn nhiều, nếu không vì câu chuyện của người Mô hộ tống Pitor, Macgaret và Caxten khi ra khỏi Granada. Những người này thề đã tận mắt nhìn thấy họ đi về hướng Malaga. Hắn đuổi theo hướng đó, nhưng không tìm thấy dấu vết gì nên quay lại đi về Xêvin, ở đây, hắn nhanh chóng biết tất cả mọi tin tức, trong ấy có tin mười giờ trước khi hắn tới Xêvin, tòa án đã cho người tới Granada với lệnh triệu hắn và Bêti, vợ hắn, tới trình tòa.

Sáng hôm sau khi Môrela xin được yết kiến hoàng hậu, nhưng đã bị từ chối, còn Đức vua, ông bác hắn, thì đang đi vắng. Lúc ấy, hắn định xin phép vào nhà tù để gặp Macgaret. Nhưng hắn liền sực nhớ rằng cả tước hiệu cao quý, cả quyền lực và tiền bạc của hắn đều không thể mở nổi cánh cửa nhà tù cho hắn. Đó là lệnh của hoàng hậu Ixaben, và Môrela hiểu rằng trong vụ này hắn sẽ phải chạm trán với hoàng hậu như với một kẻ thù của mình. ý nghĩ trả thù không chịu rời bỏ hắn, và hắn bắt đầu tìm kiếm Inex và cha Enrikê thuộc xứ đạo Môtrin. Nhưng kết quả hắn chỉ biết rằng Inex đã biến mất - không ai hay biết một điều gì về nàng, - còn cha Enrikê thì đã ở an toàn trong bốn bức tường của tòa án dị giáo. Vốn cẩn thận, lão sẽ không chịu lộ mặt ra ngoài. Đây cũng là nơi không một ai, dù có địa vị cao sang đến đâu, dám lọt vào để mưu hai viên thư kí của tòa án dị giáo. Thế là Môrela, vô cùng thất vọng và tức giận, liền tập hợp các luật sư và bạn bè tới bàn việc chống trả lại lời buộc tội và hắn biết trước thế nào vận may cũng đưa lại Macgaret cho hắn. Hắn chỉ còn một con bài duy nhất mà hắn quyết định sử dụng. Hắn biết Caxten là một người Do Thái và suốt nhiều năm đã giả vờ là một tín đồ Cơ Đốc. ở Xêvin, những người như thế sẽ bị trừng phạt rất nặng nề. Có thể bằng cách cứu người bố, hắn sẽ chiếm lại được Macgaret, người mà bây giờ hắn còn khao khát hơn bất kì lúc nào khác.

Hắn sẵn sàng làm tất cả, sử dụng mọi phương tiện cốt để không cho Macgaret lấy đối thủ của hắn là Pitor Brum làm chồng. Ngoài ra, vẫn còn hi vọng Pitor sẽ bị cầm tù, hay thậm chí bị xử tử vì tội giết chết một tên lính và Ecmandada.

Thế là Môrela đã chuẩn bị sẵn sàng để chờ đón một cuộc chiến đấu quyết liệt, hắn cũng bắt đầu chờ Bêti tới Xêvin, vì hắn không thể không cho cô ta tới.

Chương XXI

BÊTI TRÌNH BÀY TRƯỚC TÒA

Thế là đã bảy ngày Macgaret và bố nàng bị giam trong nhà tù, nơi họ cảm thấy mình là khách hơn là tù nhân. Họ được phép tiếp khách tới thăm, trong số đó có Hoan Becnandex, là người báo cho họ biết tất cả những gì xảy ra ngoài nhà tù. Cũng qua ông ta, họ cử người tới gặp và báo cho Bêti biết trước về phiên tòa sẽ xử trường hợp của cô ta.

Chẳng bao lâu sau những người được cử đi đã quay lại báo tin rằng nữ hầu tước Môrela đang tới Xêvin một cách thật rầm rộ và lộng lẫy, có cả một đoàn tùy tùng khổng lồ đi theo, và rằng cô ta cảm ơn họ đã báo tin cho biết, và hi vọng sẽ tự bảo vệ được mình.

Nghe nói thế, Caxten mở to mắt ngạc nhiên, còn Macgaret thì phá lên cười. Dù không biết tường tận, nhưng nàng tin rằng bằng một cách nào đó, Bêti đã bắt được Môrela nghe mình, và chắc hẳn sẽ không dễ dàng gì mà làm hại cô được. Tuy nhiên, Macgaret vẫn không thể hình dung nổi việc Bêti kiếm đâu được một đoàn tháp tùng như thế. Nàng luôn lo sợ Bêti có thể sẽ bị hãm hạ hay xúc phạm, vì vậy nàng đã viết thư yêu cầu hoàng hậu che chở cho Bêti.

Một giờ sau Macgaret nhận được thư trả lời, trong đó báo tin rằng bà con của nàng đang ở an toàn dưới sự che chở của hoàng hậu, và rằng một đám tùy tùng đã được thành lập để giúp và bảo vệ cô ta khỏi bất kì một sự xúc phạm nào. Đồng thời hoàng hậu còn báo thêm rằng để tiện cho Bêti, bà đã cho cô ta ở trong một pháo đài bên ngoài Xêvin. Pháo đài này sẽ được canh giữ suốt ngày đêm, và từ đây cô ta sẽ được dẫn tới tòa.

Pitơ vẫn bị giam riêng xa Macgaret và Caxten, nhưng hàng ngày, vào buổi trưa, họ được phép gặp nhau ở khu vườn có tường bao xung quanh, nằm trong phạm vi nhà tù. Ở đây họ có thể tha hồ nói chuyện bao lâu tùy ý. Cũng trong khu vườn này, hàng ngày chàng luyện tập đấu kiếm với các tù nhân khác. Không có kiếm, họ lấy gậy thay thế. Ngoài ra chàng còn được phép sử dụng con ngựa mà chàng đã cưỡi từ Granada tới đây. Chàng tổ chức các cuộc thi với viên phụ trách nhà tù cùng các sĩ quan khác, và trong việc này, chàng tỏ ra là người hơn hẳn họ về mọi mặt. Chàng luyện tập một cách hăng hái và say sưa - trước đây Macgaret đã báo cho chàng biết về lời ám chỉ của hoàng hậu, và Pitơ muốn hồi phục lại sức khỏe trước kia của mình, cũng như muốn hoàn thiện hơn nữa tài nghệ sử dụng các loại vũ khí hay dùng ở Tây Ban Nha.

Cứ thế thời gian trôi, cho đến một hôm viên phụ trách nhà tù báo tin rằng phiên tòa xử Pitơ sẽ diễn ra vào ngày hôm sau, và rằng Caxten và Macgaret sẽ cùng đi với chàng để làm chứng trước tòa. Qua thư, Becnandex báo cho họ biết nhà vua đã trở về và sẽ có mặt trong phiên tòa cùng hoàng hậu, và rằng vụ án của họ đang gây lời bàn tán ở Xêvin. Ai cũng tò mò muốn biết chuyện cưới vợ của Môrela, là chuyện hiện đang có nhiều lời đồn đại khác nhau.

Đồng thời Becnandex viết thư báo rằng ông hầu như tin chắc Caxten, Macgaret sẽ được tự do, và rằng con tàu sẵn sàng đợi lệnh họ. Còn về số phận của Pitơ thì ông không thể nói chính xác điều gì được, vì tất cả đều phụ thuộc vào việc nhà vua nhìn nhận tội lỗi của chàng như thế nào. Dù không được công nhận chính thức, nhưng Môrela vẫn là cháu ruột của nhà vua, mà ngài thì lại yêu hẳn.

Macgaret và Caxten đi xuống vườn, Pitơ vừa trở về sau cuộc đua ngựa, còn đỏ bừng mặt vì phi nhanh. Trông chàng thật dũng cảm và đẹp. Macgaret khoác tay chàng, và vừa đi dạo vừa báo cho chàng biết các tin tức mới nhận được.

- Tốt lắm! - Pitơ kêu lên. - Vụ án bắt đầu sớm chừng nào sẽ kết thúc sớm chừng ấy. Có điều, em yêu ạ, - khuôn mặt Pitơ trở nên nghiêm túc, - Môrela là người có quyền chức lớn ở Tây Ban Nha, mà anh thì lại vi phạm luật pháp nước này. Vì vậy không ai biết trước điều gì sẽ xảy ra. Anh có thể bị kết án tử hình hay bị cầm tù, hay có thể nếu được phép, anh sẽ chết trong một trận đấu tay đôi. Trong trường hợp nào thì chúng ta cũng bị chia cắt tạm thời hay vĩnh viễn.

Nếu điều ấy xảy ra, anh van em đừng ở lại đây để tìm cách cứu anh hay vì một lí do nào khác, vì chừng nào em còn ở lại Tây Ban Nha thì Môrela sẽ không bao giờ từ bỏ ý định lấy em làm vợ. ở nước Anh, em sẽ được an toàn.

Nghe Pitor nói thế Macgaret òa lên khóc, vì ý nghĩ những gì xảy nhất có thể xảy đến với Pitor làm nàng vô cùng đau khổ.

- Em sẽ nghe theo anh tất cả mọi điều, - nàng khẽ nói, - nhưng anh yêu, làm sao em có thể bỏ rơi anh, khi anh còn sống? Còn nếu không may anh chết, là điều Chúa nhất định không để xảy ra, thì lẽ nào em có thể sống thiếu anh? Lúc ấy em đi theo anh.

- Anh không muốn điều ấy, - Pitor đáp - anh muốn em sống trọn đời mình và đi sang thế giới bên kia cùng anh đúng giờ số phận quy định, không sớm hơn. Anh còn muốn nói với anh , rằng nếu em gặp một người xứng đáng và muốn lấy anh ta làm chồng, thì em cứ lấy, vì anh biết rõ rằng em sẽ không bao giờ quên anh, mối tình đầu của em. Vì sau cái cuộc đời này còn có một cuộc đời khác, nơi không có việc lấy chồng lấy vợ. Cánh tay đã chết của anh không được phép ngăn cản em.

- Nhưng dù sao, - Macgaret dịu dàng nói, nhưng có vẻ giận dỗi, - Pitor, anh hãy tin điều này: Nếu có chuyện gì khủng khiếp xảy ra với anh thì một đời em vẫn trung thành với anh, cho dù chết hay sống cũng vậy.

- Thế cũng được! - Pitor thở dài nhẹ nhõm nói, vì chàng không chấp nhận nổi cả ý nghĩ rằng Macgaret sẽ trở thành vợ của người khác, thậm chí cả ngay sau khi chàng chết, mặc dù tâm hồn ngay thẳng, cương trực của chàng và nỗi lo sợ Macgaret phải sống một quãng đời còn lại trong đau buồn, đã bắt chàng nói những lời trên.

Hoàng hôn đến, và họ phải xa nhau.

Sáng hôm sau Caxten và Macgaret lại bị dẫn vào Tòa công lí trong lâu đài Ancasa. Nhưng lần này không có Pitor đi cùng. Cả gian phòng rộng lớn đầy các nhà cổ vấn, các sĩ quan, các quý tộc và các bà quý phái - sự tò mò đã dẫn tất cả họ tới đây. Tuy nhiên, Macgaret không nhìn thấy cả Môrela lẫn Bêti trong số họ. Vua và hoàng hậu chưa ngồi lên ngai vàng của mình. Pitor đã đứng ở chỗ dành riêng cho chàng, hai bên có lính canh bảo vệ. Chàng chào họ bằng nụ cười, và gật đầu khi họ ngồi vào vắn của mình, không cách xa chàng mấy. Khi Caxten và Macgaret đang đến gần chỗ ngồi thì bỗng tiếng kèn nổi lên, và từ cuối gian phòng, vua Phecđiăng và hoàng hậu Ixaben tay khoách tay đang đi ra. Tất cả những người có mặt đều đứng dậy, cúi thấp người cho đến khi vua và hoàng hậu ngồi xuống.

Đức vua, người đầu tiên các nhân vật của chúng ta được nhìn thấy là một người khỏe mạnh, nhanh nhẹn, có đôi mắt đẹp và vàng trán rộng. Nhưng nhìn vua, Macgaret lại nghĩ ông ta có khuôn mặt láu lỉnh, gian xảo, khuôn mặt của một người không bao giờ quên các quyền lợi của mình. Như hoàng hậu, ông ta mặc bộ quần áo lộng lẫy, thêu chỉ vàng và có hình vẽ quốc huy Aragông. Tay ngài cầm một cây trượng bằng vàng có gắn những viên đá quý, còn ở thắt lưng thì đeo một thanh kiếm dài, chuôi kiếm hình cây thánh giá để chứng tỏ vua cũng là một chiến binh. Vua mỉm cười đáp lại những lời hô hào chào mừng của mọi người. Ngài khẽ cúi đầu, một tay để lên vành mũ. Sau đó ánh mắt của ngài dừng lại ở Macgaret. Ngài ngoái đầu và khẽ hỏi hoàng hậu bằng giọng nói trong trẻo, rằng có phải đấy là tiểu thư mà Môrela đã lấy làm vợ, và nếu đúng như thế, tại sao ông ta lại còn muốn lí dị.

Hoàng hậu Ixaben đáp rằng theo ba biết, thì đây là người đàn bà Môrela muốn lấy làm vợ, nhưng lại lấy một người đàn bà khác, mà theo ông ta nói là do lầm lẫn. Còn người đàn bà này

thì đã đính hôn với bị cáo, là người đang đứng trước mặt họ. Những người đứng cạnh nghe câu trả lời này đều phá lên cười.

Đúng lúc ấy hầu tước Môrela bước vào, vẫn mặc bộ quần áo nhung đen và đeo các huân chương như mọi khi. Cùng đi theo hắn có bạn bè và các luật sư khoác áo dài tận đất. Trên đầu Môrela là chiếc mũ đen có đính một viên ngọc. Hắn không cởi mũ, thậm chí cả khi cúi đầu chào vua và hoàng hậu, vì hắn là một trong rất ít các nhà đại quý tộc Tây Ban Nha có quyền không phải cởi mũ trước vua và hoàng hậu. Vua và hoàng hậu cũng chào đáp lại hắn - Vua bằng cái gật đầu thân thiện, còn hoàng hậu thì khẽ nghiêng mình lạnh nhạt, - rồi hắn ngồi vào chỗ được dành riêng cho hắn. Đúng lúc ấy ở cuối phòng nghe có tiếng chân người và giọng một sĩ quan kêu to: “Tránh ra! Tránh ra cho nữ hầu tước Môrela đi!”. Nghe thế, Môrela, lúc này đang chăm chú nhìn Macgaret, liên châu mày khó chịu và đứng dậy như thể định phản đối điều gì, nhưng ông luật sư, ngồi phía sau thì thăm vào tai hắn, nên hắn lại ngồi xuống.

Đám đông giãn ra, Macgaret ngoái lại nhìn và thấy một đoàn người đang tiến vào. Một số mang áo giáp vũ khí, số khác mặc áo trắng của người Mô có thêu hình con đại bàng màu đỏ, là phù hiệu của hầu tước Môrela. Ở chính giữa đoàn người là một người đàn bà cao đẹp. Đuôi áo dài của cô ta được hai cô gái người Mô đi theo đỡ, trên mái tóc vàng để xõa của cô ta lấp lánh một viên kim cương, chiếc áo khoác màu đỏ sẫm chảy từ trên vai xuống che kín một nửa chiếc áo dài tuyệt đẹp được trang điểm bằng viên ngọc chính Môrela đã tặng Macgaret; còn trên ngực cô là một chuỗi ngọc do gã hầu tước tặng Bêti để đền bù lại những điều phiền toái mà hắn gây cho cô ta.

Macgaret mở to mắt nhìn cô ta, còn Caxten thì đứng cạnh lăm bắm:

- Đây là cô Bêti của chúng ta! Thế mới biết quần áo thay đổi con người đến mức nào?

Vâng, không nghi ngờ gì nữa, đó chính là Bêti, mặc dù thật khó hình dung cô gái nghèo ngày nào mặc chiếc áo len giản dị, sống trong ngôi nhà cổ ở phố Hônbon bây giờ lại chính là cái cô quý phái, đường bệ và kiêu hãnh này. Thoạt nhìn, ai cũng nghĩ như suốt đời cô ta luôn đi trên nền đá cẩm thạch của các lâu đài, và luôn tiếp xúc với các bậc vua chúa và đại quý tộc. Cô ta đi ngang qua gian phòng rộng lớn một cách kiêu hãnh, bình tĩnh, không nhìn ngang, cũng không chú ý tới những lời thì thầm bàn tán xung quanh. Cô ta cũng chẳng liếc nhìn Môrela lẫn Macgaret, cho đến khi tới cái quãng trống có dây ngăn phía trong là Pitor. Tên lính gác lăm lét nhìn Bêti rồi vội vàng né sang bên nhường chỗ cho cô ta. Lúc ấy, Bêti khẽ nhún chân cúi chào ba lần, hai lần trước hoàng hậu và một lần trước vua. Sau đó cô ta quay sang chào gã hầu tước - hắn nhìn chằm chằm xuống đất và không chào lại, - chào Caxten và Pitor, rồi cuối cùng đi lại gần Macgaret, cô ta chìa má cho nàng hôn. Macgaret ngoan ngoãn hôn Bêti rồi khẽ nói vào tai cô ta:

- Bà sống thế nào, thưa bà nữ hầu tước?

- Tốt hơn cô, nếu ở vào địa vị của tôi, - Bêti khẽ đáp lại rồi nháy mắt với Macgaret.

Lúc ấy Macgaret nghe vua nói với hoàng hậu:

- Một người đàn bà tuyệt vời! Hoàng hậu hãy nhìn thân hình và đôi mắt bà ta. Môrela khó mà chống lại được.

- Nhưng hình như ông ta thích con thiên nga hơn là con công. - Hoàng hậu đáp rồi nhìn

Macgaret. Vẻ đẹp tinh tế của nàng hơn hẳn vẻ đẹp sắc sảo của Bêti.

Hoàng hậu chỉ cho Bêti chỗ được dành riêng cho cô ta, Bêti ngồi xuống, người phiên dịch bên cạnh, còn cả đám tùy tùng ngồi phía sau.

- Ta cảm thấy bị lúng túng, - Đức vua vừa nói vừa đưa mắt hết nhìn Môrela và Bêti, lại nhìn Macgaret và Pitor. Có lẽ ngài đã nhận ra sự khôi hài của sự việc. - Ta phải xét xử trường hợp nào bây giờ?

Nghe thế, một người trong đám cố vấn đứng dậy, nói rằng vụ án đưa ra để vua và hoàng hậu xét lần này là vụ án xét một người Anh hiện đang có mặt tại đây vì tội đã giết chết một người lính của Liên minh Ecmândada Thần thánh, nhưng, ông ta nói thêm, có lẽ còn có những sự việc khác liên quan đến vụ này

- Theo ta biết, - vua nói, - thì ta sẽ phải còn xét lời buộc tội hầu tước Môrela đã bắt cóc công dân của một nước thân thiện với ta từ lãnh thổ nước ấy, đồng thời phải xem xét cả lời yêu cầu công nhận một cuộc hôn nhân đã xảy ra là không hợp pháp và một lời khiếu nại khác yêu cầu khẳng định tính hợp pháp của chính cuộc hôn nhân ấy, và rất nhiều chuyện rối rắm khác. Thôi, được ta cứ theo trình tự từng việc. Nào, ta bắt đầu từ cái ông Anh cao lớn kia.

Phiên tòa bắt đầu bằng lời cáo trạng của quan công tố, buộc tội Pitor như đã được trình bày với hoàng hậu lần trước. Đại úy Acranô đứng lên làm chứng về cái chết của tên lính, nhưng sau khi bị luật sư của Pitor hỏi vặn, Acranô công nhận - có lẽ do gã không thù ghét gì bị cáo - rằng tên lính nói trên đã xúc phạm tiểu thư Macgaret một cách thô lỗ, và rằng bị cáo Pitor, vốn là người ngoại quốc nên có thể dễ dàng làm tướng toán lính là một đảng cướp hay thậm chí là những tên người Mô. Đồng thời gã nói thêm rằng gã không hề chứng minh việc bị cáo chủ tâm giết tên lính.

Sau đó đến lượt Caxten và Macgaret lên làm chứng. Lời lẽ của Macgaret thật là một sự khiêm tốn đáng yêu. Quả thật, khi nàng kể rằng Pitor đã dính hôn với nàng và hai người sẽ tổ chức lễ cưới với nhau, nếu nàng không bị bắt cóc từ nước Anh về đây, tóm lấy nàng xé khăn chemặt, thì trong phòng rộn lên những tiếng thì thầm thông cảm, còn vua và hoàng hậu thì quay sang nói chuyện với nhau mà không chú ý nghe những lời nàng nói tiếp.

Sau đó vua thảo luận với hai quan chánh án, rồi ngài giơ tay tuyên bố tòa quyết định tuyên án. Trong những hoàn cảnh như thế, rõ ràng là bị cáo người Anh không phạm tội chủ tâm giết tên lính, và cũng không có bằng chứng nào chứng tỏ ông ta biết rằng người lính này thuộc Liên minh Ecmândada Thần thánh. Vì vậy ông ta sẽ được tự do với điều kiện bồi dưỡng cho vợ của người quá cố một số tiền - số tiền này đã đưa trước đây - cộng thêm một ít tiền để làm lễ cầu hôn cho người đã chết.

Pitor đứng dậy, cảm ơn vua, nhưng ngài không kịp nghe hết lời chàng, liền hỏi xem có ai trong số những người đang có mặt muốn để đặt vấn đề gì liên quan tới các vụ án sắp xét xử không. Bêti đứng dậy, tuyên bố rằng cô ta muốn được nói. Qua người phiên dịch, cô ta nói rằng cô ta nhận được lệnh vua tới hòa tòa, bà bây giờ cô ta đã sẵn sàng trả lời bất cứ câu hỏi nào hay lời buộc tội nào người khác đưa ra để chống cô ta.

- Tên của tiểu thư là gì, thưa tiểu thư? - Vua hỏi.

- Elidabet nữ hầu tước Môrela, tên con gái là Ekidabet Đin, thuộc dòng họ Đin lâu đời vào cao quý của nước Anh. - Bêti nhấn mạnh từng tiếng với giọng nói rõ ràng và kiên quyết.

Vua gật đầu nói tiếp:

- Có ai phản đối tước hiệu và dòng dõi của người phụ nữ này không?

- Có tôi, - Môrela lên tiếng, lần đầu tiên trong suốt cả phiên tòa.

- Trên cơ sở nào?

- Trên rất nhiều cơ sở, - Môrela đáp. - Cô ta không phải là nữ hầu tước Môrela, vì khi làm lễ cưới, tôi tưởng cô dâu là người phụ nữ khác. Cô ta xuất thân không phải là một dòng họ lâu đời và quý tộc, vì cô ta chỉ là một người hầu gái trong nhà thương gia Caxten ở Luân Đôn.

- Điều ấy không có nghĩa gì cả, ông hầu tước ạ, - vua ngắt lời Môrela. - Dòng họ của ta, ta nghĩ cũng có thể gọi là lâu đời và cao quý, chắc ông không phủ định điều ấy, thế mà ta đã từng đóng vai người hầu trong những trường hợp mà hoàng hậu đây vẫn nhớ...- Khi hiểu vua ám chỉ điều gì, tất cả những người có mặt, trong đó có hoàng hậu, đều phá lên cười. - Để phủ định tính hợp pháp của một cuộc hôn nhân hay sự xác thực của một dòng họ cao quý, thì cần phải có bằng chứng, - vua nói tiếp. - Người đàn bà này có bị buộc tội nào mà bà ta không thanh minh được không?

- Không, - Bêti vội trả lời. - Tội lỗi duy nhất của tôi là sự nghèo khó, và việc đã lấy hầu tước Môrela làm chồng.

Nghe thế, mọi người đang có mặt lại phá lên cười.

- Tuy nhiên, thưa bà, bây giờ trông bà chẳng có vẻ nghèo chút nào, - vừa nói, vua vừa đưa mắt nhìn bộ quần áo lộng lẫy có đính những viên đá quý Bêti. - Còn về cuộc hôn nhân của bà thì chúng tôi ở đây có chiều hướng xem nó là một bước lỡ lầm hơn là một tội lỗi. - Nghe những lời này của Phecđinăng hoàng hậu khẽ nhíu mày. - Xin bà hãy đưa ra bằng chứng, và tha lỗi cho tôi vì tạm thời tôi chưa gọi bà là nữ hầu tước.

- Thưa Đức vua, bằng chứng của tôi đây - Bêti nói rồi chìa tờ giấy chứng nhận hôn thú ra.

Các quan chánh án, vua và hoàng hậu đọc tờ giấy. Hoàng hậu nhận thấy bà đã được đọc bản sao của tờ giấy này.

- Vị linh mục đứng ra tổ chức lễ cưới bây giờ ở đâu? - Vua hỏi.

Becnandex đứng dậy, nói rằng vị linh mục ấy đang có mặt tại đây. Có điều ông im về việc lão đã nhận một số tiền khá lớn để làm điều đó.

Một trong các quan chánh án ra lệnh gọi vị linh mục tới. Cha Enrikê vừa chào vừa bước vào phòng. Môrela giận dữ nhìn về phía lão. Sau khi thề xong, cha Enrikê nói rằng lão là linh mục ở xứ đạo Môtrin và là người quen cũ của hầu tước Môrela, còn bây giờ lão là thư kí của tòa án dị giáo ở Xêvin. Để trả lời câu hỏi, lão tuyên bố rằng theo ý muốn và sự đồng ý tuyệt đối của chú rể, vào ngày này tháng này ở Granada lão đã làm lễ cưới giữa chú rể là hầu tước Môrela và người đàn bà hiện đang đứng trước tòa mà theo lão biết, có tên là Bêti Đin. Sau đó, theo yêu cầu của bà ta, - vì bà tamuốn giấy chứng nhận hôn thú được làm xong ngay sau lễ cưới, - lão liền soạn ra tờ giấy mà tòa vừa mới đọc, còn hầu tước và những người còn lại đã kí tên vào đó, liền lúc ấy, trong lầu đài của hầu tước ở Granada. Rồi linh mục Enrikê nói thêm rằng sau đó lão rời Granada để tới Xêvin nhận chức thư kí tòa án dị giáo. Cái chức này được các bậc bề trên giao cho lão để thưởng công lão đã viết một tập chuyện luận dày chống những người dị giáo. Đây là tất cả những gì lão biết liên quan đến vụ án này.

Sau đó, viên luật sư của hầu tước đứng dậy, hỏi cha Enrikê ai đã chuẩn bị làm lễ cưới. Enrikê đáp rằng hầu tước chẳng bao giờ nói với lão trực tiếp về vấn đề này, ít ra thì ông ta cũng chưa lần nào nhắc đến tên của cô dâu. Mọi chuyện đều do Inex lo liệu.

Hoàng hậu xen vào hỏi tiểu thư Inex là ai và bây giờ đang ở đâu. Lão linh mục đáp rằng Inex là một người đàn bà Tây Ban Nha, một trong những người thân cận của hầu tước Môrela ở Granada, và thường được hầu tước sai làm những việc thân tín. Cô ta trẻ và đẹp. Ngoài ra lão chẳng biết gì thêm... Bây giờ cô ta ở đâu, lão cũng không biết, mặc dù cô đã cùng lão tới Xêvin. Có lẽ điều này hầu tước Môrela biết.

Lão linh mục ngồi xuống. Và sau đó với tư cách là một người làm chứng, qua phiên dịch, Bêti bắt đầu kể toàn bộ câu chuyện của mình và hầu tước Môrela. Cô ta kể cô ta gặp hãn trước trong ngôi nhà của ông Caxten ở Luân Đôn nơi cô ta sống như thế nào, và lập tức hãn ta đã tán tỉnh và chinh phục trái tim cô ta ra sao. Sau đó hãn ta rủ cô ta cùng về Thành lập năm để cưới nhau. Để làm chứng, Bêti đưa ra bức thư hãn không kí tên thật. Sau đó Bêti kể việc Môrela dùng mưu đưa cô ta và Macgaret lên một chiếc tàu Tây Ban Nha. ở đấy, hãn từ chối không chịu cưới Bêti, và nói rằng hãn không yêu cô ta, mà yêu Macgaret. Lúc ấy cô ta xem lời tuyên bố này là sự trốn tránh thực hiện những gì hãn đã hứa.

Sau đó Bêti miêu tả chuyến hành trình của họ tới Tây Ban Nha. Cô ta nói rằng suốt thời gian trên tàu cô ta không cho hầu tước đến gần vì trên tàu không có linh mục để tổ chức lễ cưới cho họ, vả lại, cô ta cảm thấy trong người không được khỏe lắm, và cô ta lấy làm xấu hổ đã lôi kéo cô em họ và là bà chủ của mình vào những chuyện phiền toái thế này. Bêti cũng kể việc Caxten và Pitor đuổi theo trên một chiếc tàu khác và đã nhảy sang tàu của Môrela trong thời gian gặp bão. Sau đó cô ta kể về việc đắm tàu, về chuyến đi tới Granada và cuộc sống tiếp theo ở đó. Cuối cùng cô ta kể việc Inex tới, mang theo đề nghị của hầu tước muốn lấy cô làm vợ, và cô đã đồng ý với điều kiện Macgaret, Caxten và Pitor phải được tự do. Sau khi những người này đi khỏi, hôn lễ đã được tổ chức theo dự định. Hầu tước đã ôm hôn cô ta với sự có mặt của một số người, cụ thể là Inex và hai viên thư kí của hầu tước. Trừ Inex, hai người này đang có mặt ở đây và có thể khẳng định lời nói của cô ta là đúng sự thật.

Sau khi lễ cưới kết thúc và giấy chứng nhận hôn thú được kí xong, cô ta đã cùng hầu tước đi vào những căn phòng riêng của hãn, nơi trước đây cô ta chưa hề đặt chân tới. Sáng hôm sau, cô ta rất ngạc nhiên khi nghe hãn nói hãn phải đi khỏi Granada vì những việc vua và hoàng hậu giao cho. Tuy nhiên, trước khi đi, hãn đã viết lệnh giao cho cô ta được quyền nhận các khoản thu nhập và trông coi một việc ở Granada trong thời gian hãn vắng mặt. Tờ lệnh này đã được cô ta đem đọc to cho gia nhân và đầy tớ nghe trước khi hãn ra đi. Theo sự uỷ nhiệm của hãn, cô ta đã nhận tiền, kí tên, và nói chung làm tất cả mọi việc như một bà chủ cho đến khi nhận được lệnh vua cho gọi tới đây hầu tòa.

- Ta tin lời bà kể, - vua nói một cách khô khan. - Còn bây giờ, hầu tước, ông có thể nói gì về điều này?

- Tôi sẽ nói! - Môrela đáp, toàn thân run lên vì tức giận. - Nhưng trước hết xin vua cho phép viên luật sư của tôi hỏi người đàn bà này một số câu hỏi.

Viên luật sư bắt đầu hỏi Bêti, nhưng khó có thể nói ông ta lẩn át được Bêti. Trước hết ông ta hỏi về dòng họ lâu đời và cao quý mà cô ta nói là cô ta đã xuất thân. Bêti lập tức làm tòa

sửng sốt ngạc nhiên bằng cách kể ra một danh sách dài các tổ tiên về vang của mình. Đầu tiên là một xơ Đin, dơ Đin nào đó đã đổ bộ vào nước Anh cùng với công tước Uyliam - người chiến thắng của xứ Noóc măng. Con cháu của ông này, Bêti thề, đã đạt tới các tước hiệu và quyền lực rất cao trong khi chiến đấu hết thế hệ này đến thế hệ khác vì các vua Anh và được các vua Anh rất yêu mến.

Dần dần cô ta kể đến cuộc chiến Hoa hồng trắng và Hoa hồng đỏ. Trong cuộc chiến tranh này, ông nội cô ta đã bị đuổi, bị tước hết ruộng đất và chức tước, vì vậy bố cô ta, người duy nhất của gia đình lâm vào cảnh nghèo đói. Nhưng ông đã lấy một người vợ thuộc dòng họ cao quý hơn cả dòng họ mình: bà là con cháu trực tiếp của một dòng họ Xăc công lừng danh, còn lâu đời hơn nhiều so với các dòng họ Noóc măng khác.

Macgaret và Pitor ngạc nhiên khi nghe Bêti kể thế. Nhưng đến chỗ này, theo hiệu của hoàng hậu, yêu cầu Bêti sớm kết thúc câu chuyện về tổ tiên mình. Chừng ấy đủ để tòa công nhận dòng họ của cô ta không kém phần danh giá so với bất kì dòng họ lâu đời nào khác ở nước Anh.

Sau đó Bêti bị hỏi về quan hệ của cô ta và Môrela ở Luân Đôn. Cô ta liền kể việc hấn tẩn tỉnh cô ta với những từ ngữ thật ngời cảm, và đầy đủ các chi tiết nhỏ nhặt nhất, đến nỗi cuối cùng cả lần này cô ta cũng bị yêu cầu dừng lại. Cũng thế xảy ra với các câu hỏi tiếp theo. Không kém phần thông minh so với viên luật sư của Môrela, nhiều lúc dùng cả tiếng Anh, Bêti đã đập lại ông ta bằng những câu trả lời thông minh và những từ ngữ sắc sảo, cho đến khi cuối cùng con người tội nghiệp này không biết làm gì hơn đành ngồi xuống, vừa lấy tay lau mồ hôi trán, vừa thăm nguyên rửa cô ta.

Sau đó hai người thư kí của Môrela tuyên thệ, tiếp theo là những người hầu của hấn. Mặc dù không hào hứng lắm, tất cả những người này đã khẳng định những điều Bêti nói là đúng sự thật, trong đó có việc hầu tước nâng khăn che mặt, hôn cô ta, vân vân và vân vân... Thế là Bêti kết thúc phần trình bày của cô ta trước tòa, tự dành cho mình quyền được hầu tòa.

Vua, hoàng hậu và các quan cố vấn hội ý với nhau trong mấy phút. Hình như các ý kiến không thống nhất với nhau - một số cho rằng tòa không nên xử tiếp, mà phải chuyển ngay vụ này sang một loại tòa án khác thì đề nghị cứ tiếp tục. Cuối cùng hoàng hậu nói phải để hầu tước Môrela trình bày trước tòa - có thể ông ta sẽ chứng minh được rằng tất cả câu chuyện này chỉ là bịa đặt, và thậm chí ông ta không có mặt ở Granada trong khi xảy ra lễ cưới.

Vua và những người khác nghe theo. Môrela tuyên thệ. Hấn kể việc hấn lần đầu gặp Macgaret, Bêti và Pitor trong ngày lễ ở Luân Đôn như thế nào, và đã đem lòng yêu Macgaret, rồi tiễn cô ta về nhà thương gia Giôn Caxten ra sao.

Say này hấn đã khám phá ra rằng Caxten vốn ngày nhỏ đã cùng bố bỏ chạy Tây Ban Nha và rằng ông ta là một người Do Thái ngoại đạo nhưng giả vờ làm người theo đạo Thiên Chúa. Điều này làm mọi người có mặt hết sức sửng sốt, còn nét mặt của hoàng hậu thì đanh lại. Tuy nhiên ông ta đã lấy một người vợ theo đạo Thiên Chúa, con gái ông ta cũng được nhập đạo này và suốt đời là một con chiên ngoan đạo. Thậm chí cô ta không hề biết rằng bố cô ta đang theo đạo Do Thái. Hấn tin chắc điều này, nếu không hấn - Môrela đã không lấy cô ta làm vợ. Vua và hoàng hậu, - hấn nói tiếp, - cũng biết rằng vì những lí do đặc biệt mà hai người đã rõ, hấn có nhiệm vụ phải nắm toàn bộ sự thật về những người Do Thái sống ở nước Anh. Điều này hấn đã viết trong thư báo cho họ, và do dấn tàu và do bận các việc riêng nên hấn chưa kịp đích thân báo lại.

Trong khi kể tiếp, Môrela công nhận đã tán tỉnh cô hầu gái Bêti để có điều kiện tới gần Macgaret, là người có ông bố không tin hấn và hình như biết được đôi điều về công việc hấn đang làm. Còn về dòng dõi quý phái của Bêti thì quả hấn rất nghi ngờ.

Nghe thế Bêti liền đứng dậy nói to:

- Tôi tuyên bố hầu tước Môrela là một thằng mất dạy và là một kẻ nói dối. Trong một ngón tay út của tôi còn có nhiều những giọt máu cao quý hơn trong toàn bộ cơ thể hần, và toàn bộ cơ thể mẹ hần.

Môrela kể tiếp về việc hần cầu hôn Macgaret nhưng bị nàng từ chối. Hần hiểu nàng từ chối vì đã trót đính hôn với một người bà con của mình là Pitor Brum, một kẻ hay gây gỗ trước đó đã gặp chuyện phiền phức ở Luân Đôn vì tội giết người. Còn ở đây, ở Tây Ban Nha thì lại giết một người lính của Liên minh Ecmadada Thần thánh. Vì yêu nàng và biết có thể mang lại cho nàng một địa vị cao sang và sự giàu có, hần đã nảy ra ý định bắt cóc nàng. Để thực hiện điều ấy, dù không muốn, hần đã phải bắt cóc luôn cả Bêti.

Sau nhiều chuyện không hay xảy ra, hần đã về tới Granada, nơi hần cho Macgaret tịt mắt nhìn thấy Pitor Brum, lợi dụng hoàn cảnh bị giam giữ của mình, đã tán tỉnh yêu đương với một người phụ nữ sống trong nhà hần có tên là Inex mà lúc này vừa được nhắc tới.

Lúc này Pitor không kìm nổi, đã đứng dậy nói thẳng vào mặt Môrela rằng hần là một kẻ bịa đặt. Chàng còn nói thêm rằng nếu có điều kiện, chàng sẽ chứng minh cho hần biết điều ấy. Tuy nhiên, vua đã ra lệnh cho Pitor ngồi xuống và phải im lặng.

Khi thấy người yêu của mình không chung thủy Môrela kể tiếp, cuối cùng Macgaret đã đồng ý làm vợ hần với điều kiện bố nàng, Pitor Brum và cô hầu Bêti Đin phải được tự do rời khỏi Granada...

-... Là nơi ông không có quyền giữ họ lại, ông hầu tước ạ, - hoàng hậu nói xen vào, - họa chăng trừ ông bố - Giôn Caxten. - Bà nói thêm một cách đầy hàm ý.

- Vâng tôi rất lấy làm tiếc mà thú nhận rằng quả thật tôi đã không có quyền gì để giữ họ lại.

- Nghĩa là ông không có cơ sở nào, - hoàng hậu nói tiếp, vẻ gay gắt, - cả về mặt luật pháp lẫn về mặt đạo đức, để xúc tiến cuộc hôn nhân này.

Nghe thế, các luật sư liền gật đầu tán thưởng.

Môrela còn dám khẳng định rằng hần có cơ sở để làm điều ấy và ít ra thì chính Macgaret đã đồng ý lấy hần. Đúng ngày tổ chức lễ cưới, các tù nhân đã được thả tự do, nhưng bây giờ hần hiểu rằng nhờ âm mưu của Inex- cô ta bị Caxten và những người bạn Do Thái của ông ta mua chuộc, - tiểu thư Macgaret đã ra đi theo họ, thay cho cô hầu Bêti, người mà hần sau đó đã đưa tới bàn thờ làm lễ cưới, vì tưởng nhầm là Macgaret.

Về cái hôn trước lễ cưới thì hần nói rằng việc này đã xảy ra trong một căn phòng mờ tối, rằng bây giờ hần mới biết lúc ấy mặt và tóc của Bêti đã được trang điểm để giống Macgaret. Còn những gì xảy ra sau đó thì hần tin chắc rằng cốc rượu mà hần uống trước khi dẫn cô dâu tới bàn thờ đã bị bỏ thuốc ngủ, vì hần chỉ nhớ lễ cưới một cách rất lơ mờ, còn tiếp theo thì hần hoàn toàn không nhớ gì, cho đến khi hôm sau, tỉnh dậy đầu nhức nhối, hần nhìn thấy Bêti đang ngồi bên cạnh.

Còn về giấy tờ mà Bêti vừa cho tòa xem, thì hần nhận hần có viết thật, nhưng chỉ cốt để trốn thoát khỏi cô ta, vì lúc ấy hần đang tức giận và thất vọng. Hần biết trước rằng nếu ở lại thêm, hần sẽ gây ra tội ác và sẽ giết chết cô ta, người đã lừa dối hần một cách trắng trợn như thế. Vua và hoàng hậu đã chú ý tới việc tờ giấy ủy quyền ghi tên nữ hầu tước Môrela, nhưng bởi

lễ cuộc hôn nhân này không hợp pháp, nên không hề có nữ hầu tước Môrela. Nghĩa là tờ giấy này không có chút giá trị nào. Đây là tất cả sự thật, một sự thật không thể thêm bớt thêm được nữa.

Chương XXII

GIÔN CAXTEN BỊ KẾT ÁN

Nói xong, hầu tước Môrela ngồi xuống. Vua và hoàng hậu bắt đầu thì thầm với nhau điều gì đó. Lúc ấy quan chánh án chính thức hỏi Bêti có định chất vấn hầu tước Môrela điều gì không. Một cách đầy tự tin, Bêti liền đứng dậy, và qua người phiên dịch, bình thản nói rằng cô ta đang có rất nhiều điều muốn vặn lại hắn. Tuy nhiên, cô ta không định hạ thấp mình bằng cách hỏi hắn bất kỳ một điều gì, chừng nào sự bẩn thỉu mà hắn vừa trút lên người cô ta chưa được rửa sạch, mà chỉ có máu mới rửa sạch được nó. Môrela tuyên bố rằng cô ta là một người đàn bà tứ cố vô thân, và rằng cuộc hôn nhân giữa cô ta và hắn là không hợp pháp. Nhưng vì là phụ nữ và không thể yêu cầu hắn phải dùng mũi kiếm để chứng minh cho lời buộc tội của mình, nên Bêti cho rằng cô ta có quyền đáp lại theo các điều luật của danh dự, và xin phép được tìm một người nào đó để bảo vệ cái tên cao quý của cô ta và để trừng phạt kẻ vu khống hèn hạ, đáng khinh bỉ kia - nếu một người đàn bà cô đơn đang sống ở một nước xa lạ như cô ta có thể tìm được một người như thế.

Sau lời nói này của Bêti, giữa lúc mọi người đang im lặng Pitor bỗng đứng dậy.

- Tôi xin phép Đức vua và hoàng hậu được trở thành người bảo vệ danh dự cho Bêti, - chàng nói. - Như Đức vua và hoàng hậu thấy, chính hầu tước Môrela cũng nói rằng ông ta đã gây cho tôi thật nhiều điều bất hạnh. Thêm vào đó, ông ta còn giả dối tuyên bố rằng tôi đã không trung thành với người vợ chưa cưới của tôi là tiểu thư Macgaret. Tất nhiên tôi có quyền trả thù ông ta về điều vu khống này. Cuối cùng tôi xin được phép tuyên bố rằng tiểu thư Bêti là một người phụ nữ tốt, ngay thẳng và chưa hề làm điều gì đáng xấu hổ. Với tư cách một người đồng hương và là người bà con của tiểu thư, tôi muốn đứng ra bảo vệ danh dự cho người đàn bà này. Tôi là một người nước ngoài, và ở đây tôi có ít bạn bè, hoặc có thể nói hoàn toàn không có, nhưng tôi tin Đức vua và hoàng hậu sẽ không từ chối cho tôi được làm điều ấy, một điều mà trên khắp thế giới và trong mọi trường hợp, bất kỳ một người quý tộc nào cũng có quyền yêu cầu. Tôi thách đố hầu tước Môrela nhận lời tham gia một trận đấỵ tay đôi với tôi, trong đó, người thua cuộc sẽ phải chết. Và đây là những lời thách của tôi!

Nói đoạn, Pitor đi ngang qua khoảng trống được ngăn bởi hàng dây trước tòa, cởi chiếc găng tay da đang mang rồi vút thẳng vào mặt Môrela. Chàng nghĩ sau một sự xúc phạm như thế, hắn không thể không nhận lời thi đấỵ.

Môrela gầm lên nguyên rủa, đặt tay vào chuôi kiếm, nhưng trước khi hắn kịp rút kiếm, các sĩ quan bảo vệ đã chạy tới, và vua lên giọng nghiêm khắc ra lệnh chấm dứt cuộc cãi vã trước mặt ngài và hoàng hậu. - Xin Đức vua tha lỗi cho tôi! - Môrela vừa hỗn hển thở vừa nói. - Nhưng

ngài cũng thấy thẳng cha người Anh này xử sự với tôi, một đại quý tộc Tây Ban Nha, như thế nào!

- Vâng, hoàng hậu nói, - nhưng chúng tôi cũng từng nghe cách ông, một đại quý tộc Tây Ban Nha, xử sự với người Anh này, và cả việc ông đã buộc ông ta một tội mà chắc tiểu thư Macgaret không thể tin nổi.

- Tất nhiên là không thừa hoàng hậu, - Macgaret vội nói. - Hãy cho phép tôi được tuyên thệ, tôi sẽ cải chính nhiều điều hầu tước vừa nói trước tòa. Chưa bao giờ tôi muốn lấy ông làm chồng, cũng như không muốn lấy bất kì người đàn ông nào khác ngoài người này, - nàng khẽ chạm vào tay Pitor. - Tất cả những điều ông ta hay tôi đã làm đều nhằm mục đích thoát khỏi cái cạm bẫy độc ác chúng tôi đang lâm vào.

- Ta và Đức vua tin điều ấy - Hoàng hậu mỉm cười nói, rồi quay sang khẽ bàn bạc với vua và các quan tòa.

Họ nói chuyện với nhau rất lâu và khẽ, nên không ai nghe rõ lời nào, đồng thời họ luôn nhìn lúc thì bên này, lúc bên kia, vẻ do dự. Có một vị linh mục nào đó được mời tới tham gia quyết định, và Macgaret cho đó là một điềm xấu. Cuối cùng họ thống nhất được với nhau. - Và Ixaben với tư cách là hoàng hậu của xứ Caxtili, trình trọng đọc bản tuyên án bằng một giọng khe khẽ và bình tĩnh. Trước hết quay sang Môrela, bà nói:

- Thừa hầu tước, ông đã đưa ra một lời buộc tội rất lớn đối với người đàn bà đã khăng định ông là chồng bà ta, và đối với một người Anh có vợ chưa cưới bị ông dùng mưu và sức mạnh bắt cóc về đây như chính ông đã thừa nhận. Nhân danh chính mình và nhân danh hai người đàn bà kia, ông ta thách ông hầu tước đấu kiếm, ông có nhận lời không?

- Thừa hoàng hậu, tôi sẵn sàng nhận lời, - Môrela hần học đáp. - Xưa nay chưa ai nghi ngờ điều gì về lòng dũng cảm của tôi, nhưng tôi buộc phải nhắc lại rằng tôi... - hần dừng lại một chốc rồi nói tiếp: - Đức vua và hoàng hậu đã biết rằng tôi không chỉ là một đại quý tộc Tây Ban Nha... vì vậy, lẽ nào tôi có thể hạ mình đấu kiếm với người làm công của một tên lái buôn Do Thái? Cái tước hiệu và địa vị của ông ta ở nước Anh là vậy.

- Nhưng ông đã hạ mình đấu kiếm với tôi trên tàu "Xanh Antônio" - Pitor giận dữ kêu lên, - sao bây giờ ông cảm thấy xấu hổ tiếp tục cuộc đấu mà ông đã bắt đầu? Vả lại, tôi là một đại diện một dòng họ rất được kính trọng ở đất nước tôi, và tôi có thể nói với ông rằng trong tình yêu và trong chiến trận, tôi tự cho mình không thua kém bất cứ một người nào trong đám người chuyên bắt cóc phụ nữ và những tên con hoang đồn mạt đang sống ở đất nước này.

Một lần nữa vua và hoàng hậu lại hội ý với nhau về dòng dõi cao quý của các đối thủ. Vào thời ấy đây là một vấn đề rất quan trọng, đặc biệt ở Tây Ban Nha. Cuối cùng hoàng hậu Ixaben nói:

- Theo luật pháp của nước chúng tôi, thì một đại quý tộc Tây Ban Nha không được đấu kiếm tay đôi với một người ngoại quốc bình thường. Ông hầu tước đã tự nêu lên vấn đề này, chúng tôi không phản đối, và cho rằng ông ta không bắt buộc phải nhận lời thách thức để bảo vệ danh dự của mình. Tuy nhiên, khi thấy hầu tước Môrela sẵn sàng nhận lời thách thức ấy, chúng tôi quyết định sẽ làm tất cả những gì làm được, để không ai có thể nói rằng một người Tây Ban Nha xúc phạm một người Anh và bị người đó thách đấu trước mặt vua và hoàng hậu, nhưng đã không nhận lời chỉ vì một lí do duy nhất là không cân xứng về tước hiệu. Thừa ông Brum, nếu ông đồng ý nhận từ nay chúng tôi cái mà những đồng bào khác của ông sẵn sàng

nhận, thì vốn xem ông là một người dũng cảm, trung thực và xuất thân từ một dòng họ cao quý, chúng tôi định phong ông thành hiệp sĩ mang huân chương cao quý Xanhlagô, và bằng cách ấy trao cho ông quyền cư xử ngang hàng hay đấu kiếm với bất kì một nhà quý tộc Tây Ban Nha nào, nếu người đó không phải là con cháu trực tiếp của vua, là điều mà chúng tôi nghĩ hầu tước Môrela đầy quyền năng và nổi tiếng không có quyền đòi hỏi.

- Xin cảm ơn Đức vua và hoàng hậu, - vô cùng ngạc nhiên, Bêti sung sướng đáp, - vì danh dự mà Đức vua và hoàng hậu đã trao cho tôi. Có lẽ tôi chẳng cần tới nó, nếu bố tôi không đứng ở bên kia trong khi tham gia trận đánh ở cánh đồng Boxvot. Một lần nữa xin cảm ơn Đức vua và hoàng hậu, và bây giờ tôi nghĩ hầu tước Môrela sẽ không cho là điều nhục nhã khi đấu kiếm với tôi để giải quyết mối bất hòa như ông ta mong muốn.

- Ông Pitor Brum, lại đây và hãy quỳ gối xuống, - Hoàng hậu ra lệnh cho Pitor ngừng lời.

Chàng nghe theo, Ixaben cầm lấy thanh kiếm từ tay vua và bắt đầu làm lễ phong hiệp sĩ cho chàng. Vừa cầm kiếm gõ vào vai phải Pitor ba lần, bà vừa nói những lời có tính chất truyền thống.

- Hãy đứng dậy xơ Pitor Brum, hiệp sĩ mang huân chương cao quý Xanhlagô.

Pitor đứng dậy, cúi chào và khi lùi lại phía sau theo đúng nghi thức đòi hỏi, chàng vấp suýt ngã từ bệ cao xuống. Một vài người cho đấy là điềm tốt đối với Môrela. Vua Phecđinăng nói:

- Xơ Pitor, viên quan phụ trách nghi lễ của ta sẽ báo ngày giờ diễn ra cuộc đấ tay đôi giữa ông và hầu tước, làm sao để thích hợp nhất cho cả hai ông. Tạm thời ta ra lệnh cho các ông không có một lời hay một hành động không cần thiết nào trong quan hệ giữa hai người, và phải chờ mặt đối mặt trong một cuộc huyết chiến để biết được quyết định của Đức Chúa.

Những người có mặt cho rằng phiên tòa đã kết thúc, một số định đi ra, nhưng hoàng hậu giơ tay ngăn lại nói:

- Vẫn còn một số vấn đề chúng ta cần quyết định. Thí dụ tiểu thư đây, - bà Bêti, - yêu cầu được xem cuộc hôn nhân giữa tiểu thư và hầu tước Môrela là hợp pháp, còn hầu tước thì cho là ngược lại. Có đúng thế không nhỉ? Chúng ta không có quyền giải quyết vấn đề này, vì có liên quan tới các bí mật của giáo hội. Chúng ta nhường quyền quyết định cho Đức Giáo hoàng La Mã hay cơ quan được ngài uỷ quyền, và hi vọng với sự thông minh vốn có của mình, ngài sẽ xét xử nó đúng theo cách mà ngài cho là cần thiết, tất nhiên nếu hai bên đương sự muốn trình vụ này lên tòa án của ngài. Nếu Đức Giáo hoàng La Mã không có ý kiến gì khác, tạm thời chúng ta quyết định tuyên bố rằng từ nay, ở khắp nơi trên đất nước Tây Ban Nha, tiểu thư Bêti Đin sẽ được gọi là nữ hầu tước Môrela, và trong suốt cả đời mình, hầu tước Môrela, chồng tiểu thư sẽ phải trao cho tiểu thư các quyền hành tương xứng. Sau khi hầu tước chết, nếu không có quyết định khác của tòa án La Mã, tiểu thư sẽ được thừa kế phần đất đai và của cải mà theo luật pháp Tây Ban Nha, với tư cách là vợ, tiểu thư có quyền đòi hỏi.

Trong khi Bêti luôn gật đầu cảm ơn Đức vua và hoàng hậu sôi nổi đến mức các đồ trang sức trên ngực va vào nhau thành tiếng, còn Môrela thì chau mày giận dữ, mặt sa sầm xuống như đám mây đen khi trời sắp giông, thì những người có mặt lại vừa khẽ thì thầm với nhau, vừa đứng dậy định ra về. Nhưng một lần nữa hoàng hậu lại giơ tay:

- Chúng tôi muốn hỏi xơ Pitor Brum và người vợ chưa cưới của ông là tiểu thư Macgaret, có

còn muốn lấy nhau như trước nữa không?

Pitor nhìn Macgaret, Macgaret nhìn Pitor, và chàng liền đáp to, đồng dục:

- Thừa hoàng hậu, đó là điều mong muốn lớn nhất của chúng tôi.

Hoàng hậu khẽ mỉm cười:

- Còn ông, ông Caxten, ông có đồng ý gả con gái cho hiệp sĩ này không?

- Vâng, tất nhiên, - Caxten đáp một cách tự tin. - Nếu không có ông kia, - Caxten giận dữ nhìn về phía Môrela, - thì hai người này đã từ lâu thành vợ thành chồng, và số tài sản khiêm tốn mà tôi có đã được chuyển sang cho họ, thông qua những người tôi tin cậy ở nước Anh.

- Tốt lắm - hoàng hậu nói. - Còn một điều nữa. Thừa tiểu thư Macgaret, tiểu thư có muốn làm lễ cưới với xơ Pitor trước khi xơ Pitor đấu kiếm với hầu tước Môrela không? Hãy suy nghĩ trước khi trả lời, vì nếu đồng ý, chẳng bao lâu nữa tiểu thư có thể trở thành góa chồng, còn nếu không, có thể tiểu thư sẽ chẳng bao giờ là vợ xơ Pitor.

Macgaret và Pitor trao đổi với nhau vài câu, rồi nàng trả lời chung cho cả hai người:

- Nếu người yêu của tôi chết, - giọng nói dịu dàng của nàng run run khi nói những lời này, - thì dù sao trái tim tôi cũng sẽ tan vỡ. Thế thì cứ để cho tôi được mang tên chàng sống nốt quãng đời còn lại, và biết rằng trong nỗi buồn vô hạn của tôi, tôi sẽ chẳng còn bị phiền lòng vì tình yêu người khác. Tôi muốn được làm vợ chàng trên thiên đường.

- Tiểu thư nói hay lắm! - Hoàng hậu nói. - Chúng tôi tuyên bố rằng hai người sẽ được làm lễ cưới tại nhà thờ của chúng tôi ở Xêvin cùng ngày hầu tước Môrela và xơ Pitor gặp nhau. Ngoài ra, để tránh những điều không hay có thể xảy ra với tiểu thư sẽ là khách của ta từ nay cho đến khi tổ chức lễ cưới. Còn ông, xơ Pitor, ông sẽ trở về nhà tù, nhưng ông được hoàn toàn tự do muốn gặp bất kì người nào, muốn đi đâu ông muốn, và cũng được chúng tôi che chở vì rất có thể ông sẽ bị hãm hại.

Hoàng hậu ngừng lời, nhưng vua Phecđinăng bỗng lên tiếng, bằng giọng nói gay gắt và the thé của mình:

- Sau khi giải quyết xong vấn đề phong hiệp sĩ và công nhận hôn nhân, chúng ta chỉ còn lại một vấn đề mà ta không muốn bắt đôi môi dịu dàng của hoàng hậu phải nói. Vấn đề này liên quan tới cuộc sống bất tử của tâm hồn và và nhà thờ đạo Thiên Chúa trên trái đất. Chúng ta được biết rằng con người này, Giôn Caxten, một thương gia ở Luân Đôn, là một người Do Thái. Để mưu lợi, suốt đời ông ta giả vờ làm một tín đồ Cơ Đốc, và với tư cách ấy đã lấy một người phụ nữ theo đạo Cơ Đốc làm vợ. Vả lại, ông ta là thần dân của nước ta vì sinh ở Tây Ban Nha, nên ông ta sẽ bị xét xử theo luật pháp nhà thờ của chúng ta.

Vua dừng lời, Macgaret và Pitor lo sợ nhìn nhau. Chỉ một mình Caxten là đứng yên bất động, dù hơn ai hết ông hiểu rõ điều gì đang chờ đợi ông sau những lời ấy.

- Chúng ta sẽ không xét xử Giôn Caxten, - vua nói tiếp, - vì không đủ thẩm quyền để xét xử một vấn đề lớn như thế, nhưng chúng ta sẽ phải trao ông ta vào tay tòa án dị giáo để tòa án này quyết định.

Macgaret kêu to lên một tiếng. Pitor nhìn quanh như tìm kiếm sự giúp đỡ. Trong đời mình, chưa bao giờ chàng cảm thấy bị xúc động mạnh như thế. Hầu tước Môrela thì mỉm cười lần đầu tiên trong ngày. Ít ra hắn cũng thoát khỏi một kẻ thù của mình. Còn Caxten thì đi lại gần

Macgaret và âu yếm ôm hôn nàng. Sau đó ông bắt tay Pitor và nói:

- Hãy giết chết tên ăn cắp kia đi, - ông bắt đầu chỉ về phía Môrela, - bố biết con sẽ giết chết hắn, và thậm chí có thể giết chết cả mười đứa như hắn. Hãy trở thành người chồng tốt của con gái ta. Ta biết con sẽ tốt với nó, nếu không, ta đã bỏ con để ở lại nơi không có người Do Thái, người theo đạo Thiên Chúa, không có cả linh mục lẫn vua và hoàng hậu. Còn bây giờ các con phải lặng lẽ chịu đựng cái phải chịu đựng như ta đang chịu rồi bỏ các con để đi sang thế giới bên kia. Thừa Đức vua và hoàng hậu, tôi sẽ không tìm cách tự thanh minh khi bị tòa án dị giáo tra hỏi. Mọi việc sẽ tiến hành nhanh chóng vì tôi không định che giấu điều gì, mà sẽ nói hết mọi sự thật, mặc dù tôi làm điều ấy không phải vì sợ hãi hay vì đau đớn. Thừa Đức vua và hoàng hậu, Đức vua và hoàng hậu đã hứa để hai người này được kết hôn với nhau. Họ là những tín đồ Thiên Chúa ngoan đạo từ lúc mới sinh ra. Tôi muốn hỏi Đức vua và hoàng hậu liệu cái tội ác chống tôn giáo mà tôi bị buộc tội có làm chia cắt hay gây cho họ một sự liên lụy nào không?

- Ta hứa với ông, - hoàng hậu vội nói như sợ vua nói trước, - ta hứa với, Giôn Caxten, rằng việc của ông, dù có bị kết án nặng nề thế nào chẳng nữa, sẽ không hề liên qua tới họ, cũng như tài sản của họ, - bà chậm rãi nói thêm.

- Một lời hứa nghiêm túc, - vua lẩm bẩm nói.

- Đây là lời hứa của ta, - hoàng hậu tuyên bố một cách cương quyết, - và trong bất kì trường hợp nào ta cũng sẽ giữ đúng. Hai người này sẽ được kết hôn với nhau, và nếu xơ Pitor không chết, họ sẽ không an toàn rời Tây Ban Nha, và không một tòa án nào của đất nước này có thể buộc tội họ thêm bất cứ điều gì. Họ cũng sẽ không bị truy lùng hay khởi tố ở bất kì một nước nào khác thay mặt vua và hoàng hậu Tây Ban Nha hay các quan chức của ta. Cứ để những lời này ta đang nói được chép thành hai bản, một bản có chữ kí của ta được cất giữ trong khu lưu trữ, còn bản kia trao cho tiểu thư Macgaret.

- Thừa hoàng hậu, - Caxten nói, - tôi xin cảm ơn hoàng hậu. Bây giờ có chết, tôi cũng là người hạnh phúc. Tôi xin liêu minh báo với hoàng hậu rằng nếu vừa rồi hoàng hậu không nói những lời ấy, thì tôi đã tự mình đâm chết tôi trước mặt hoàng hậu. Và tôi muốn nói thêm rằng cái tòa án dị giáo mà hoàng hậu đã lập ra, có ngày sẽ phá hủy toàn bộ đất nước Tây Ban Nha và biến nó thành tro bụi.

Caxten nói xong, và khi ý nghĩa những lời nói mạnh bạo của ông được những người đang có mặt những tiếng thở dài đầy vẻ lo sợ. Nhưng đúng lúc ấy những người đứng sau Caxten giãn ra, và hai hàng dài linh mục đầu đội mũ chóp che kín mặt và một đám lính canh xuất hiện - rõ ràng những người này đã đứng chờ sẵn từ trước. Chúng tiến lại gần Caxten, sờ vào vai ông và đứng bao quanh như muốn che ông khỏi thế giới bên ngoài. Caxten đã biến mất trong đám đông bọn người này.

Trong trí nhớ của Pitor cái ngày lạ lùng ấy ở Ancasa bao giờ cũng bị che phủ bởi một lớp sương mù mờ ảo. Điều này chẳng có gì đáng lạ. Suốt mấy giờ liền chàng bị đem ra xét xử, tính mạng treo trên đầu sợi tóc, thế mà bỗng nhiên chàng được tha bổng. Chàng đã nhìn thấy Bêti được biến từ một cô hầu giả dối thành một bà hầu tước đường bệ và lộng lẫy, như hạt trứng bé nhỏ biến thành con bướm sắc sỡ. Chàng cũng được nghe thấy cô ta đứng lên kết án chồng mình, là người lừa dối cô và bị cô ta lừa dối lại. Và cả việc nhờ óc thông minh và tính tình

cương quyết, cô ta đã thắng cuộc trong vụ án.

Với tư cách là người bảo vệ của cô ta và Macgaret, chàng đã thách Môrela đấu kiếm, và khi hẳn mượn có không ngang hàng về tước hiệu để từ chối, thì theo ý của hoàng hậu Ixaben - người qua Macgaret biết rõ về các âm mưu của Môrela, bỗng nhiên chàng được phong làm hiệp sĩ Tây Ban Nha mang huân chương cao quý Xanhlôga.

Ngoài ra, ước mong lớn nhất của chàng đã thành sự thật - chàng sẽ được gặp kẻ thù của mình mà chàng có lí do chính đáng để căm ghé trong một cuộc đấu công bằng và danh dự. Chàng được hứa là chỉ một vài tuần nữa Macgaret sẽ trở thành vợ chàng, mặc dù có thể chỉ là vợ chàng trong một thời gian rất ngắn. Cho đến lúc ấy chàng sẽ được hoàng hậu che chở, bảo vệ khỏi sự phản bội và những âm mưu hèn hạ khác của Môrela. Đồng thời, chàng và Macgaret cũng được hứa rằng từ nay sẽ không còn ai có thể buộc tội họ bất kì điều gì trong bất kì trường hợp nào.

Và cuối cùng, khi mọi việc tưởng sẽ kết thúc tốt đẹp nếu không thể tới cuộc đấu sắp tới, mà vốn quen với những việc tương tự, chàng không hề lo lắng, khi chiếc cốc đời chàng tưởng đã được rửa sạch khỏi bụi bẩn và được rót đầy rượu của chiến tranh và tình yêu, khi những tưởng được nâng kề sát môi chàng, thì trớ trêu thay, thần số mệnh đã thay rượu đỏ tình yêu bằng thuốc độc cay đắng. Caxten, bố vợ chưa cưới của chàng, người chàng yêu đến thế, đã bị vút xuống tầng ngầm của nhà tù tòa án dị giáo, nơi chàng biết rõ ông chỉ có thể đi ra với chiếc áo vàng choàng kín người để phải chết một cách từ từ và đau đớn trên ngọn lửa ở Quêmandêrô, nơi những người dị giáo bị thiêu cháy.

Chiến thắng Môrela để làm gì, nếu thậm chí Đức Chúa cho chàng sức mạnh để thắng hẳn? Vui gì cái tiệc cưới bị ám ảnh bởi cái chết đau đớn của ông bố nàng trên ngọn lửa? Lẽ nào có lúc nào đó họ quyền được mùi khói của ngọn lửa này? Caxten là một người dũng cảm, và không một sự tra tấn nào có thể bắt ông từ bỏ được tôn giáo của mình. Chắc chắn ông không vì đau đớn mà che giấu việc ông đã theo tôn giáo ấy, mặc dù ngày bé ông được bố ông cho nhập đạo Thiên Chúa để được sống yên ổn và tiếp tục sự dối trá ấy để kinh doanh buôn bán và lấy vợ là một con chiên Cơ Đốc. Vâng, thế là Caxten sẽ bị giết chết và việc chàng cứu ông khỏi bàn tay của tòa án dị giáo và vua Phecđinăng sẽ chẳng khác gì việc con chim bồ câu chống đỡ bầu trời hâu độc ác khỏi phá tổ của mình.

Ôi, cái đòn cuối cùng này thật đáng sợ. Suốt đời Pitor sẽ không bao giờ quên được hình ảnh ấy! Một gian phòng rộng với những cổng vòm được trang trí bằng các hình vẽ và những cột đá cẩm thạch, những tia nắng buổi chiều lọt qua cửa sổ có màu đỏ như máu chiếu xuống những chiếc áo đen của đám linh mục; tiếng kêu cháy lòng của Macgaret và khuôn mặt nhợt nhạt của nàng khi bố nàng bị lôi đi, và nàng ngất, ngã vào ngực Bêti được trang điểm bằng những viên đá quý, nụ cười hiểm độc trên môi Môrela; tiếng cười đáng sợ của vua Phecđinăng; sự thương hại trong đôi mắt hoàng hậu; những tiếng thì thầm hồi hộp của đám đông; những lời chất vấn ngắn gọn của các luật sư; tiếng ngòi bút sột soạt của viên thư kí luôn hừng hờ với tất cả trừ công việc của mình, khi ông ta ghi chép biên bản; và nổi bật lên trên tất cả những điều ấy là hình ảnh cao lớn, đàng hoàng, bất động, và thách thức của Caxten khi ông bị vây quanh bởi các tín đồ của thần chết và đang lùi xa dần, xa dần theo hành lang sẫm tối dẫn đến cái chết.

Chương XXIII

CHA ENRIKÊ VÀ BẾP LÒ CỦA NGƯỜI THỢ LÀM BÁNH

Một tuần lễ trôi qua. Macgaret sống trong cung vua, Pitor tới thăm hai lần, và sau lần nào cũng thấy nàng đang vô cùng thất vọng. Thậm chí cả việc họ kết hôn vào thứ bảy tới - hôm đó cũng là ngày sẽ diễn ra cuộc đấu giữa Pitor và Môrela - cũng không an ủi được nàng và làm nàng vui hơn. Vì ngày tiếp theo, tức là ngày chủ nhật ở Xêvin sẽ là ngày được gọi là "ngày hành động tôn giáo". Hôm đó những người dị giáo gồm những người Do Thái, những người Mô và bất kì ai mang tội phản đạo, sẽ bị trừng phạt vì các tội lỗi của mình, - một số bị thiêu trên ngọn lửa ở Quênandêrô; số khác phải công khai thừa nhận các tội lỗi ghê gớm của mình trước khi họ bị giam giữ suốt đời trong các ô tù cá nhân; số còn lại sẽ bị bóp chết rồi sau đó xác bị ném vào lửa. Người ta đã biết rằng Giôn Caxten sẽ được dành một vị trí xứng đáng trong ngày đó.

Macgaret quỳ lạy khóc xin hoàng hậu tha cho bố nàng, nhưng nước mắt nàng tác động lên trái tim bà không khác gì giọt nước rơi lên viên kim cương. Dịu dàng, dễ thương người trong một số vấn đề, nhưng khi việc liên quan tới tôn giáo thì bà trở thành ranh ma như con cáo và độc ác như con hổ. Thậm chí bà còn bực mình với những lời cầu xin của Macgaret. Không lẽ bà làm chùng ậy cho Macgaret còn chưa đủ? Không lẽ bà không giữ lời hứa với tư cách là hoàng hậu của mình, rằng nếu bị kết tội, bà cũng không tước của bị cáo những tài sản mà ông ta đang có ở Tây Ban Nha? Không lẽ bà không hứa sẽ không áp dụng đối với Macgaret những hình phạt mà theo luật pháp và phong tục nước bà, con cái những người phạm tội như thế sẽ gánh chịu? Lẽ nào Macgaret không được kết hôn cùng người yêu của mình, và nếu còn sống, anh ta cùng nàng sẽ được về nước trong danh dự? Thậm chí bà không bắt nàng phải chứng kiến cảnh bố nàng phải đền tội. Với tư cách một con chiên Cơ Đốc ngoan đạo, lẽ ra nàng phải vui mừng mới phải, bây giờ bố nàng đã có điều kiện khuất phục linh hồn mình trước Chúa và số phận. Ông ta sẽ là bài học tốt cho những kẻ dị giáo. Hay có thể chính nàng cũng là một người phản đạo?

Hoàng hậu bưng bưng tức giận cho đến khi cuối cùng, hoàn toàn mệt mỏi và thất vọng, Macgaret bỏ đi, tự hỏi mình một tôn giáo có thể được gọi là tốt không, khi nó yêu cầu con cái phải tố giác bố mẹ và bắt bố mẹ phải chịu nhiều đau khổ? Đức Chúa và các tông đồ của Ngài nói về điều ấy ở chỗ nào? Còn nếu điều đó không được nói tới, thì ai nghĩ ra nó?

- Hãy cứu lấy bố! Cứu lấy bố! - Macgaret thất vọng khóc với Pitor. - Hãy cứu lấy bố, nếu không em thề với anh, rằng dù em có yêu anh đến đâu, và dù chúng ta đã làm lễ cưới với nhau, anh cũng sẽ không bao giờ là chồng em.

- Em nói thế không đúng, - Pitor lắc đầu, - vì có phải anh đưa bố vào tay những con quỷ ấy đâu? Có lẽ anh thà chết như bố thì hơn. Nhưng dù sao, anh sẽ cố làm tất cả những điều mà con người có thể làm được để cứu bố.

- Không, không! - Macgaret kêu to. - Anh không được làm gì cả, kéo lại chuốc vạ vào thân!

Nhưng Pitor đã bỏ đi không nghe nàng nói.

Đêm hôm ấy, Pitor ngồi trong căn phòng nhỏ bí mật ở một trong những phố làm nghề bánh mì ở Xêvin. Ngoài chàng, ở đây còn có một vài người nữa - đó là cha Enrikê, nay là thư kí của tòa án dị giáo, mặc thường phục, Inex, Becnandex và ông lão Do Thái Ixraen từ Grandã tới.

- Tôi đã đưa lão tới đây, - Inex nói, chỉ tay vào cha Enrikê, - không cần biết tôi làm điều đó bằng cách nào, các ông cứ tin rằng đây là một việc khá mạo hiểm mà không lấy gì làm thích thú lắm. Để rồi xem có được ích lợi gì không?

- Không ích lợi gì hết, - cha Enrikê trâng tráo nói, - ngoài việc tôi cho vào túi của tôi mười đồng tiền vàng.

- Một nghìn đồng tiền vàng, nếu ông bạn của chúng tôi được cứu thoát nguyên vẹn và lành lặn, - Ixraen khẽ nói. - Ôi, lạy Chúa! Ông thử nghĩ xem - một nghìn đồng tiền vàng!

Đôi mắt của viên thư kí tòa án dị giáo ánh lên.

- Số tiền ấy đối với tôi sẽ không thừa, - lão nói, - và trong vòng độ mười năm địa ngục sẽ bớt thêm một tên Do Thái bẩn thỉu, nhưng quả tình tôi không biết làm điều ấy bằng cách nào. Nhưng tôi biết một điều khác, là tất cả các ông cũng sẽ chung một số phận như hắn, vì hồi lộ nhân viên tòa án dị giáo là một tội vô cùng lớn.

Nghe thế, Becnandex sợ tái mặt, Ixraen thì bắt đầu cắn móng tay, nhưng Ixraen lại vỗ vào vai linh mục.

- Ông định phản bội chúng tôi chắc? - Nàng hỏi bằng cả giọng dịu dàng của mình. - Ông hãy nghe tôi nói đây: Tôi có biết đôi điều về các loại thuốc độc, và xin thề với ông rằng nếu ông định làm điều gì đấy hại chúng tôi, thì chưa đầy một tuần sau ông đã phải co quắp mà chết, và sẽ không ai biết được ai đầu độc ông. Hoặc tôi có thể phù phép ông - ông biết đấy, tôi sống hàng chục năm giữa những người Mô không phải vô ích, lúc ấy đầu ông sẽ phình to, người ông sẽ teo lại còn miệng ông thì phun ra những lời phản đạo mà ông không hề biết, cho đến khi người ta đem ông thui trên ngọn lửa giàn thiêu.

- Cô sẽ phù phép tôi à? - Cha Enrikê run run hỏi lại. - Chính hôm nay cô đã phù phép tôi, nếu không làm sao cô có thể bắt tôi đến đây được?

- Vì thế, nếu không muốn sớm về châu thế giới bên kia, - Inex vừa nói tiếp, vừa dịu dàng vỗ vào vai lão, - thì ông hãy suy nghĩ đi, suy nghĩ nhiều vào, và hãy tìm một lối thoát nào đó, tên đầy tớ trung thành của tòa án dị giáo ạ.

- Một nghìn đồng tiền vàng! Một nghìn đồng! - Ông già Ixraen dẫn đi dẫn lại từng tiếng. - Nhưng nếu ông không tìm được cách gì đó giải thoát cho ông bạn của chúng tôi, thì sớm hay muộn, bây giờ hay một tháng nữa, cái chết, một cái chết từ từ và đau đớn sẽ đến với ông.

Bây giờ thì cha Enrikê đã lo sợ một cách thực sự.

- Các ông không có điều gì phải lo sợ về tôi, - lão nói, giọng khàn khàn.

- Tôi lấy làm mừng rằng cuối cùng ông đã hiểu chúng tôi, ông bạn thân mến ạ, - Inex lại nói rằng cái giọng nhẹ nhàng và pha chút giễu cợt của mình. Như một ác thần, nàng luôn đứng phía sau lão linh mục. Nàng lại nhẹ nhàng vỗ vai lão, nhưng lần này bằng lưỡi của con dao găm sắc

nhọn. - Còn bây giờ thì phải nhanh chóng cho chúng tôi biết kế hoạch của ông ra sao. Muộn rồi đấy, vào giờ này tất cả các vị thánh như ông đã đến lúc đi ngủ.

- Tôi chẳng có kế hoạch gì cả. Cô hãy tự mình nghĩ lấy! - Lão giận dữ đáp.

- Tốt lắm, ông bạn ạ, tốt lắm. Thế thì tôi xin chia tay với ông, vì có lẽ chúng ta sẽ không còn gặp nhau trên đời này nữa.

- Cô định đi đâu chẳng? - Cha Enrikê lo lắng hỏi.

- Vào cung vua, để gặp Môrela và gặp một người bạn và là người bà con của ông ta. Ông hãy nghe tôi nói đây. Người ta có thể tha thứ cho tôi tội dính vào vụ đám cưới giả kia, nếu tôi cho họ biết rằng có một vị linh mục đều giả nào đó đã biết rằng hắn sẽ làm trò bịt mắt chú rể. Tôi sẽ có cách chứng minh điều tôi nói. Tôi hi vọng ông còn nhớ rằng ông đã kí giấy nhận tiền tôi giao. Sau đó thì ông cũng dễ hình dung chuyện gì sẽ xảy ra với một vị linh mục đã chuốc lấy sự căm thù của một nhà đại quý tộc Tây Ban Nha và một người bà con có thể lực khác của ông ta.

- Tôi là người của tòa án dị giáo, vì vậy không ai dám động đến tôi! - Lão kêu lên.

- Tôi nghĩ là sẽ có một đám làm điều đó. Nhà vua chẳng hạn.

Cha Enrikê bắt lực ngã người vào lưng ghế. Bây giờ thì lão hiểu người bà con có thể lực của Môrela mà Inex ám chỉ là ai. Lão biết lão đã mắc bẫy.

- Ngày chủ nhật, buổi sáng, - lão khẽ nói bằng giọng khàn khàn, - đoàn tội phạm sẽ được dẫn đi quan các phố để tới quảng trường nhà hát, nơi sẽ có lễ cầu hồn cho những người phải đi tới Quêmandêrô. Khoảng tám giờ, trong một thời gian ngắn, đoàn tội phạm sẽ đi dọc bờ biển, là nơi ít người xem nên không có lính canh. Nếu cho độ mười người khỏe mạnh và dũng cảm giả mặc làm nông dân chờ ở đấy, có sẵn thuyền, thì có thể họ sẽ giải thoát được... - lão im lặng không nói tiếp.

Suốt buổi ngồi im theo dõi, bây giờ Pitor mới lên tiếng nói:

- Nếu thế thì, thưa cha, làm sao những con người dũng cảm kia có thể biết được đâu là người mà họ phải cứu?

- Tên phản đạo Giôn Caxten, - lão linh mục đáp, - sẽ ngồi trên lưng một con lừa, mình khoác chiếc áo nhục nhã được làm từ da con cừu có vẽ các hình quỷ sứ và những cái đầu bốc lửa. Tôi biết vẽ nên đã tự mình vẽ tất cả những hình ấy một cách công phu và rất đẹp. Vả lại, chỉ một mình ông ta bị đeo một chiếc thông lọng trên cổ, nên lại càng dễ nhận thấy.

- Tại sao ông Caxten ngồi trên lưng lừa? - Pitor giận dữ hỏi. - Có phải vì các ông tra tấn ông ấy đến mức không đi nổi không?

- Không, không! - Cha Enrikê vội nói, co rúm người dưới cái nhìn rực lửa của Pitor. - Ông ấy không bị tra hỏi một lần nào, và cũng không một lần nào bị đánh đập. Thưa hiệp sĩ, tôi xin thề với ông như thế! Chẳng cần thiết phải làm điều ấy vì Caxten đã công khai công nhận mình là một tên Do Thái hèn hạ.

- Khi nói năng nên cẩn thận, ông bạn, - Inex ngắt lời và xuê xoa vỗ vào vai lão. - ở đây có những người không cùng chung quan điểm với các ông ở tòa án dị giáo. Thưa ngài linh mục đầy quyền uyên bác, xin ngài hãy dạy cho mình cái phép lịch sự, không thì khi ra khỏi nhà này,

người ngài sẽ dài thêm đến cả một khủy tay cơ đấy!

- Nói tiếp đi! - Pitor ra lệnh cho lão.

- Vả lại, có lệnh không được tra tấn ông ấy, - Cha Enrikê run run nói tiếp. - Các quan trọng trong tòa án dị giáo cho rằng - tất nhiên về phía họ như thế là không tốt, ông ấy có những người cùng mưu ở đây, và rồi tên tuổi những người ấy ông Caxten sẽ phải nói ra, nhưng trong lệnh nói rõ ràng ông ấy suốt một thời gian dài sống ở nước Anh và vừa mới tới Tây Ban Nha, nên không thể có đồng bọn được. Vì vậy mà ông Caxten vẫn còn nguyên vẹn và lành lặn. Tôi được biết rằng chưa bao giờ từng có một người Do Thái tội lỗi nào đi tới ngọn lửa giàn thiêu một cách đàng hoàng như thế, dù trước đây nổi tiếng giàu có và đáng kính đến đâu chăng nữa.

- Thế thì may cho ông, nếu ông không nói dối, - Pitor đáp. - Nói tiếp đi!

- Ngoài ra chẳng còn gì để nói. Tôi có thể nói thêm rằng lúc ấy tôi sẽ đi bên cạnh ông Caxten cùng hai người lính gác và tất nhiên nếu ông ta bị bắt đi, lại không có sẵn thuyền để đuổi theo, chúng tôi đành bó tay. Chả là, những người làm việc trong nhà thờ, hiền lành và không hiểu chiến như chúng tôi, thậm chí có thể bỏ chạy khi thấy một hành động thô lỗ nào đó.

- Tôi khuyên ông nên chạy thật nhanh và thật xa, - Pitor bảo lão. - Nhưng Inex này, có cái gì để đảm bảo rằng Đức cha đây sẽ không lừa dối chúng ta? Vì ngài có thể đưa vào bầy bất kì người nào.

- Một nghìn đồng tiền vàng, một nghìn đồng, - ông già Ixraen lặp đi lặp lại như một con vẹt ngái ngủ. - Có thể ông ta còn hi vọng kiếm được nhiều tiền hơn thế từ cái chết của chúng ta đấy, Inex ạ. Trong trò chơi này, cô thông thạo hơn chúng tôi, ý kiến của cô thế nào, Inex? Làm sao chúng ta có thể bắt ông ta giữ đúng lời hứa được?

- Tôi nghĩ chỉ có cái chết mới làm nổi điều ấy. - Becnandex nói. Ông hiểu rất rõ mối nguy hiểm đang đe dọa ông với tư cách là cộng sự và là người bà con của Caxten, cũng như với tư cách là người đứng tên chủ chiếc tàu "Macgaret" mà Caxten sẽ dùng để chạy trốn. - Chúng tôi đã biết tất cả những điều ông ta có thể cho biết, và nếu được thả ra, sớm hoặc muộn ông ta sẽ phản bội chúng ta. Giết quách đi, để ông ta không còn làm vướng đường chúng ta, còn xác thì cho vào bếp lò.

Nghe thế, cha Enrikê liền quỳ mọp xuống đất và bắt đầu khóc than xin tha chết.

- Ông còn khóc nổi gì? - Inex vừa hỏi vừa nhìn lão bằng đôi mắt trầm ngâm. - Vì cái chết của ông còn nhẹ nhàng hơn nhiều so với cái chết mà tòa án các ông đổ xuống đầu những người đàn ông và những người đàn bà tử tế hơn ông gấp nghìn lần. Riêng tôi thì tôi nghĩ rằng lời khuyên của ông Becnandex là rất đáng nghe theo. Thà để một mình ông chết còn hơn tất cả chúng tôi phải chết. Ông cũng thừa biết chúng tôi không thể tin ông. Có ai có đoạn dây thừng nào không nhỉ?

Cha Enrikê liền bò dưới chân Inex và vừa hôn gấu váy của nàng, vừa luôn mồm nhân danh các thánh xin nàng tha chết. Vì yêu nàng mà lão mắc vào cái bẫy này, lão nói thế.

- Ông yêu tiền thì đúng hơn, đồ khốn nạn! - Inex dùng mũi giày hất lão ra. - Khi đi đường với nhau và cả trước đây nữa, tôi bắt đầu buộc phải nghe những lời yêu đường lảm nhảm của ông, nhưng bây giờ mà nói những lời như thế ở đây thì thật không đúng chỗ. Nếu lần nữa, ông lại nói đến tình yêu, thì lập tức ông sẽ bị ném vào bếp lò của người làm bánh này. Thôi, ông đã

quên, nhưng tôi thì tôi còn nhớ rằng ông đang nợ tôi một món rất lớn. Trước khi Môrela thưởng công cho ông đã nhiệt tình giúp đỡ bằng cách cho ông về Môtrin để trở thành một trong những tay chân của hắn, thì ông đã có dính tới công việc của tòa án dị giáo ở đây. ở Xêvin này, đúng thế không? Tôi có một người chị gái... - Inex cúi xuống khẽ nhắc tên người ấy vào tai lão.

Lão kêu lên một tiếng kinh sợ.

- Tôi hoàn toàn không liên quan gì tới cái chết của bà ấy! - Lão vội cãi - Một người nào đấy khác đã vu khống bà ấy vào trao bà ấy vào tay các quan chức tòa án dị giáo.

- Vâng, tôi biết người ấy là ông. Ông, một thằng khốn nạn với tâm hồn của một con rắn độc. Vì tức giận chị tôi, ông đã đưa ra những chứng cứ giả dối. Chính tự ông đã mật báo về Caxten, nói rằng khi ở nhà ông ở Môtrin, ông ta đã đi ngang qua cây thánh giá mà không cúi chào. Chính ông đã thuyết phục cấp trên hỏi cung ông ta, nói rằng ông ta giàu và các bạn của ông ta cũng giàu nên có thể moi được của họ một số tiền không nhỏ. Chính ông cũng nghĩ tới việc sẽ nhận được phần mình, phải không? Tôi biết hết mọi chuyện. Thậm chí cả những việc xảy ra trong nhà tù của tòa án dị giáo cũng lọt đến tai Inex này. Thế nào, ông vẫn cho rằng bếp lò của người làm bánh quá nóng với ông à?

Đến lúc này thì vì sợ, cha Enrikê lú lờ không nói được gì nữa. Lão nằm trên sàn nhà, liếc nhìn người đàn bà có trái tim sắt đá và giọng nói dịu dàng này. Inex đã lừa lão và biến lão thành vũ khí của mình. Nàng đã lôi lão tới đây, nàng cầm thù lão, và cầm thù không phải không có nguyên cớ.

- Có lẽ tốt hơn ta không nên làm bẩn tay bằng cách giết hắn, - Pitor nói. - Chẳng có gì thích thú khi phải bóp cổ một con chuột. Có thể thả nó ra để theo dõi. Còn cách nào nữa không Inex?

Inex suy nghĩ một chốc rồi lấy chân đá vào cha Enrikê.

- Dậy đi ông thư kí tòa án dị giáo, dậy và ngồi xuống viết đi. Viết lách không phải là việc khó đối với ông. Bút mực đây. Tôi sẽ đọc cho ông viết.

Em Inex thân mến!

Bức thư của em mà anh rất mong đợi cuối cùng đã tới được ngôi nhà thiêng liêng đáng nguyên rửa này với anh, nơi bọn anh đang gột bỏ các tội lỗi khỏi những tên phản đạo vì sự cứu rỗi linh hồn chúng và tước đoạt của cải chúng vì lợi ích của bọn anh...

- Tôi không thể viết được. - Cha Enrikê rên lên, - đây là một điều phản đạo ghê gớm.

- Không, đây là sự thật. - Inex đáp.

- Điều phản đạo và sự thật nhiều khi chỉ là một. Tôi có thể sẽ bị thiêu sống vì thế.

- Đó cũng chính là điều mà người ngoại đạo khác nhắc tới. Họ phải chết vì sự thật, tại sao ông không thể chết như họ? Hãy nghe đây, - Inex nói, giọng càng nghiêm khắc. - Thế nào: ông muốn chết trên ngọn lửa giàn thiêu ở Quêmandêrô - điều này sẽ xảy ra ngay sau lúc ông phản bội chúng tôi, hay ông muốn bị đốt cháy một cách khiêm tốn hơn trong bếp lò của người làm bánh độ nửa tiếng nữa? Viết tiếp bức thư của mình đi, ông bác học thông thái! Ông đã viết xong những gì tôi đọc rồi chứ? Nào, bây giờ xin tiếp tục:

Anh đã hiềm tất cả những điều em nói với anh về phiên tòa ở Ancasa có Đức vua và hoàng

hậu tham dự. Anh hi vọng cô người Anh kia sẽ thắng cuộc. Đó là một trò đùa thật đáng yêu mà anh đã chơi khăm với lão hầu tước đáng kính ở Granada. Những trò đùa tinh tế kiểu ấy thậm chí bọn Anh ở đây, ở tòa án dị giáo này, cũng không có. Tốt lắm, lão hầu tước nợ anh, và thế là anh đã bắt hần trả đầy đủ. Anh những muốn được nhìn thấy cái mặt của hần khi hần nhận thấy người vợ mới cưới của mình là cô hầu, còn bà chủ thì đã bỏ chạy với một thằng khác. Cháu của một ông vua, đang mơ ước trở thành Đức vua, thế mà lại lấy một con hầu người Anh làm vợ! Tốt lắm, tốt lắm, em Inex thân yêu ạ. Còn về tên Do Thái Giôn Caxten kia thì anh nghĩ anh có thể lo liệu được, chỉ cần có tiền, vì em biết đấy, anh không bao giờ làm điều gì cả, nếu không có tiền. Nghĩa là...

Tiếp theo, với một sự mạch lạc tuyệt vời, Inex đã đọc cho hần chép cái kế hoạch cứu thoát Caxten của hần mà bạn đọc đã biết. Cuối cùng, nàng kết thúc bức thư như sau:

Những tên làm việc trong tòa án dị giáo ấy là những con thú khát máu. tất cả những lời nói tốt đẹp của chúng về cuộc đấu tranh vì sự trong sạch của giáo hội chẳng qua chỉ là làn gió thổi trong khe núi, và chúng cũng nghĩ về giáo hội không nhiều hơn ngọn núi nghĩ về con gió. Chúng muốn tra tấn ông già đáng thương ấy, vì nghĩ có thể moi được ở ông ta những đồng tiền vàng, nhưng anh đã viết can thiệp đúng lúc, nên mưu gian của chúng không thành. Em yêu, anh phải dừng bút ở đây và đã đến lúc phải đi có việc, nhưng anh hi vọng sẽ được gặp em như ta đã thống nhất trước, và chúng ta sẽ ở bên nhau một đêm vui vẻ. Cho anh gửi lời hỏi thăm ông hầu tước mới lấy vợ, nếu em gặp ông ấy.

Enrikê của em.

TB: Cái công việc của anh đang làm cũng không kiếm được nhiều tiền như em tưởng, vì vậy anh sẽ rất vui mừng nếu được kiếm tiền chút đỉnh đâu đó bên ngoài để có tiền mua cho em món quà mà đôi mắt xinh đẹp của em ánh lên mỗi lần nhìn thấy.

- Thế đấy! - Inex khê nói. - Tôi nghĩ chừng ấy cũng quá đủ để đưa ông lên giàn thiêu ba hoặc bốn lần. Hãy đưa tôi đọc lại nào: tôi muốn kiểm tra xem ông viết có đúng không, và đã kí tên chưa, vì trong những trường hợp thế này, nét chữ của người viết sẽ rất quan trọng. Được, tốt lắm. Bây giờ thì ông đã biết rằng, nếu ông không thực hiện lời hứa, hay nói một cách khác, nếu Giôn Caxten không được cứu thoát hoặc ai đấy biết được âm mưu nhỏ nhen này của chúng ta, thì lập tức bức thư này sẽ được gửi tới nơi cần gửi, và một ông thư kí tòa án dị giáo nào đó sẽ lấy làm tiếc rằng ông ta đã sinh ra trên đời. Ông sẽ chết, - nàng nói bằng cái giọng thì thầm dễ sợ của mình, - chết một cách từ từ, đau đớn như chị gái tôi đã chết.

- Một nghìn đồng tiền vàng, nếu thành công và ông còn sống để nhận số tiền ấy, - Ixraen nói. - Tôi sẽ giữ đúng lời hứa của mình. Cái chết, sự nhục nhã và các đòn tra tấn hay một nghìn đồng tiền vàng? Ông chọn đi! Bây giờ thì ông đã biết rõ điều kiện củ chúng ta. Ông Becnandex, ông hãy lấy băng bịt mắt cha Enrikê lại rồi dẫn ông ta ra khỏi đây, chứ không ông ta làm ô nhiễm không khí căn phòng này mất. Nhưng trước hết Ixraen đi giấu bức thư đã. Cô biết giấu ở đâu rồi đấy.

Cũng đêm hôm ấy, có hai người trùm áo choàng dài đi trên một chiếc thuyền nhỏ đi về phía tàu "Macgaret", đó là Pitor và Becnandex. Cột thuyền xong, họ leo lên tàu và đi vào ca bin. Thuyền trưởng Xmit đang đợi họ ở đấy. Viên thuyền trưởng già dửng dưng cảm rất vui mừng khi gặp lại Pitor. Ông ôm chặt chàng vào vòng tay của mình. Đây là lần đầu họ nhìn thấy nhau kể từ ngày

Pitor liêu mạng nhảy sang tàu "Xanh Antônio".

- Tàu đã sẵn sàng đi ra biển rồi chứ? - Pitor hỏi.

- Chưa bao giờ nó sẵn sàng như lúc này, - viên thuyền trưởng đáp. - Khi nào tôi sẽ nhận được lệnh kéo buồm.

- Khi ông chủ Caxten có mặt trên tàu, - Pitor đáp.

- Nếu thế thì chúng ta sẽ phải chết ở đây, vì ông ấy đã rơi vào tay tòa án dị giáo. Các ông có kế hoạch nào không. Pitor? Đã nghĩ ra cách gì chưa? Có hi vọng gì không?

- Có, thưa ông thuyền trưởng, tôi hi vọng sẽ thành công, nếu có được độ mươi chàng trai người Anh khỏe mạnh.

- Muốn hơn nữa cũng có. Nhưng kế hoạch của ông thì sao?

Pitor kể cho thuyền trưởng Xmit nghe tất cả.

- Không đến nỗi quá tồi, - vừa nói, ông thuyền trưởng vừa nắm tay của mình xuống đầu gối, - nhưng mạo hiểm, rất mạo hiểm. Cái cô Inex này chắc phải là một người tốt lắm. Tôi sẵn sàng cưới cô ta làm vợ mà không cần biết quá khứ của cô ta là gì.

Pitor phá lên cười, thử hình dung trong đầu ông ta và Inex sẽ là một cặp vợ chồng thế nào.

- Ông hãy nghe tôi nói hết đã, - chàng nói tiếp. - Thứ bảy này tôi và Macgaret sẽ làm lễ cưới với nhau, sau đó, trước khi mặt trời lặn, tôi và hầu tước Môrela sẽ đấu kiếm ở sân vận động lớn, nơi các cuộc đấu bò thường được tổ chức. Ông và khoảng năm sáu thủy thủ nữa sẽ có mặt lúc ấy. Tôi có thể thắng mà cũng có thể chết...

- Không! Không bao giờ! - Viên thuyền trưởng kêu lên. - Tôi thì tôi chẳng đêm đánh đối, thậm chí cả một đôi giày cũ để lấy cái gã Tây Ban Nha hào nhoáng kia. Ông sẽ thắng hẳn, tất nhiên, mà thắng một cách vẻ vang!

- Có trời biết được, - Pitor đáp. - Nếu tôi thắng, tôi và vợ tôi sẽ từ biệt vua và hoàng hậu rồi đi ra phía bờ sông, nơi có thuyền đang đợi sẵn, và các ông sẽ đưa tôi tới tàu "Macgaret". Nếu tôi chết, cũng bằng cách này, các ông đưa xác tôi lên tàu. Tôi muốn xác tôi được ướp trong rượu nho rồi đem về Anh chôn. Trong trường hợp nào các ông cũng phải cho tàu đi xuôi theo dòng sông ra cửa biển để chúng nghĩ các ông đã rời Tây Ban Nha về nước. Khi thủy triều lên, lợi dụng bóng tối, các ông quay trở lại cho tàu nấp sau những chiếc tàu cũ đã hỏng. Nếu có ai hỏi vì sao các ông quay lại thì hãy nói rằng có ba bốn thủy thủ còn chưa lên tàu nên phải quay lại tìm, hay có thể nghĩ ra một cớ gì khác. Sau đó, trong trường hợp nếu tôi bị giết, ông cùng mười thủy thủ khỏe và dũng cảm nhất đổ bộ lên bờ. Chỗ nào thì ông Becnandex sẽ chỉ cho các ông. Mọi người phải mặc quần áo Tây Ban Nha để khỏi bị nghi ngờ, và nhớ trang bị vũ khí thật đầy đủ. Các ông phải giả vờ làm những người vô công rồi nghề từ một con tàu nào đó lên bờ xem thi đấu. Tôi đã giải thích cho ông biết cách nhận ra Caxten như thế nào. Vừa thấy ông ta, các ông phải ập đến và chém chết bất cứ người nào định cản các ông lại, đưa ông ấy xuống thuyền rồi ra sức chèo tới tàu. Khi thấy các ông tới gần, các thủy thủ trên tàu phải nhanh chóng nhả neo và kéo buồm. Kế hoạch là thế, nhưng chỉ một mình Chúa biết liệu có thành công không. Tất cả phụ thuộc vào vận may và những người thủy thủ của chúng ta. Ông đồng ý tham gia việc này vì tình yêu đối với một con người tốt đẹp và vì tất cả chúng tôi chứ? Nếu thành công, các ông sẽ trở thành giàu có suốt đời.

- Vâng, - viên thuyền trưởng đáp. - Bàn tay của tôi đây. Nếu sức người có thể làm được, chúng tôi sẽ cứu thoát ông ta khỏi cái địa ngục này. Điều này cũng rõ ràng như tên của tôi là Xmit. Và tôi sẽ hành động không phải vì tiền. Bao lâu nay chúng tôi vô công rồi nghề chờ các ông và tiểu thư Macgaret ở đây, nên sẽ vui mừng nếu có dịp được giã gân cốt. Ít ra thì trước khi việc này kết thúc sẽ có mấy thằng Tây Ban Nha phải bỏ xác trên bờ. Còn nếu thất bại, tôi sẽ để lại một người thuyền phó và một số thủy thủ để đưa tàu về Tinburi. Nhưng chúng ta sẽ thắng, tôi tin chắc như thế. Một tuần nữa, cũng vào giờ này, tàu chúng ta sẽ đi qua vịnh Bixcây, và sẽ không có một tên Tây Ban Nha nào ở cách chúng ta ba trăm dặm. Tất nhiên trên tàu có ông, vợ và ông chủ Caxten. Tôi nói thế, nghĩa là tôi biết chắc như thế.

- Vì sao ông biết được? - Pitor tò mò hỏi.

- Vì đêm qua tôi đã mơ thấy tất cả những điều ấy. Tôi thấy ông và tiểu thư Macgaret ngồi cạnh nhau, ôm ấp, âu yếm như đôi chim bồ câu. Còn tôi thì đứng nói chuyện với ông chủ. Trong lúc ấy mặt trời đã lặn, gió thổi từ phía tây nam tới và một cơn giông đang sắp sửa ập đến. Tôi nói với ông rằng tôi đã mơ thấy tất cả những điều ấy, mà tôi thì ít khi mơ thấy điều gì.

Chương XXIV

CHIM ƯNG TẤN CÔNG

Cuối cùng, ngày tổ chức lễ cưới của Macgaret và Pitor đã tới. Chàng cưới ngựa đi ra từ cổng nhà tù, và theo lệnh, chàng dừng lại ở cổng lâu đài hoàng hậu. Chàng mặc toàn đồ trắng, mang khiên giáp màu trắng do hoàng hậu gửi tặng với hàm ý chúc chàng thắng lợi trong cuộc đấu với Môrela. Cổ chàng đeo ruybăng và huân chương hiệp sĩ Xanhlôga. Trên khiên chàng có vẽ hình một con chim ưng đáp xuống - đó là biểu tượng của Pitor. Trên chiếc áo khoác trắng của chàng cũng có hình một con chim ưng như thế. Cưỡi ngựa đi sau chàng là một nhà quý tộc danh giá tay cầm cây giáo và chiếc mũ sắt có cắm những lông chim của chàng. Chàng và người này có cả một đoàn lính của vua đi theo hộ tống.

Cổng lâu đài mở rộng, và Macgaret cỡi một con ngựa trắng tuyệt đẹp có bộ yên cương bằng bạc đi ra. Chiếc khăn che mặt được nâng lên một chút đủ để nhìn thấy khuôn mặt nàng. Nàng được những bà quý phái cũng cưỡi ngựa trắng đi theo. Đi theo nàng còn có cả một người, hầu như lẫn át nàng bằng bộ quần áo lộng lẫy của mình. Đó là Bêti, nữ hầu tước Môrela - ít ra thì tạm thời có thể như thế - cùng đám tùy tùng đông đảo của mình.

Mặc dù Macgaret không bao giờ được gọi khác ngoài hai từ xinh đẹp, thế mà hôm nay khi cúi chào chú rể trước cổng lâu đài, trông nàng có vẻ mệt mỏi và nhợt nhạt. Điều này chẳng có gì đáng lạ, vì nàng biết chỉ ít giờ nữa con bài mạng sống của Pitor sẽ được đặt lên bàn chơi của một cuộc huyết chiến, còn ngày mai bố nàng sẽ bị thiêu sống trên giàn thiêu ở Quêmandêrô.

Pitor và Macgaret gặp nhau, chào nhau; tiếng kèn đồng vang lên, và cả đoàn người lộng lẫy bắt đầu đi theo các phố hẹp của thành Xêvin. Cả hai người thậm chí không nói chuyện với nhau, dù chỉ ít lời, vì trái tim họ đã quá tràn đầy, và vị họ đã nói không hết với nhau những điều cần nói. Bây giờ họ chờ đợi phần kết của câu chuyện. Tuy nhiên, Bêti, người được nhiều người trong đám đông tưởng nhầm là cô dâu vì trông cô ta hạnh phúc hơn nhiều, lại không thể im lặng nổi. Cô ta trách Macgaret không vui mừng trong ngày thế này.

- Ôi! Bêti, Bêti! - Macgaret đáp, - làm sao tôi có thể vui được khi trái tim đôi đang nặng trĩu vì những gì sẽ xảy ra ngày mai?

- Ngày mai thế nào thì kệ nó! - Bêti kêu lên. - Với tôi, cái nặng trĩu của ngày hôm nay cũng quá đủ, thế mà tôi chẳng buồn. Trong đời, chúng ta chưa bao giờ được cưỡi ngựa đi thế này, khi mọi người đang nhìn chúng ta, và bất cứ người đàn bà nào ở Xêvin cũng ghen tị với chúng ta và với sự sủng ái của hoàng hậu đối với chúng ta.

- Tôi nghĩ họ chỉ nhìn và ghen tị với cô thôi, - Macgaret nói rồi đưa mắt nhìn người đàn bà lộng lẫy đang đi cạnh nàng.

Nàng hiểu rằng sắc đẹp của Bêti đã lấn át sắc đẹp nàng - ít ra thì dưới con mắt của đám đông trên phố là vậy - như bông hồng rực rỡ dưới ánh mặt trời làm lu mờ bông huệ trắng.

- Có thể, Bêti mỉm cười. - Nếu đúng thế thì chỉ vì tôi nhìn đời một cách nhẹ nhàng hơn, và thậm chí tôi biết cười cả vào lúc trái tim tôi đang chảy máu. Suy cho cùng thì địa vị của cô chắc chắn hơn địa vị của tôi nhiều. Nếu chồng cô bao giờ sắp lao vào cuộc đấu một mất một còn, thì chồng tôi cũng vậy. Thế mà nói riêng với nhau, tôi nghĩ Pitor sẽ thắng. Anh ta là một con người kiên nhẫn và khỏe mạnh lạ lùng, đến mức khó có người Tây Ban Nha nào sánh kịp.

- Vâng, đúng thế, - Macgaret khẽ mỉm cười nói. - Pitor là người bảo vệ danh dự cho cô, và nếu chàng thua, thì suốt đời cô bị xem là một người hầu gái không họ hàng, quên quán.

- Tôi từng là một người hầu gái, hay ít ra cũng gần như thế, - Bêti trầm tư nói, - còn về dòng họ thì quả đúng như tôi nói. Nhưng để bù lại, tôi có thể đứng vững ở nơi người khác phải quy ngã. Vì vậy, tất cả những điều này chẳng làm tôi lo lắng mấy. Tôi chỉ lo lắng một điều, là chuyện gì sẽ xảy ra nếu người bảo vệ danh dự cho tôi giết chết chồng tôi?

- Thế cô không muốn Môrela bị giết chết à? - Macgaret nhìn Bêti.

- Có lẽ không, - Bêti đáp bằng giọng run run, và trong chốc lát cô ta ngoảnh mặt đi chỗ khác. - Tôi biết hắn là một thằng khốn nạn, nhưng cô thấy đấy, bao giờ cô cũng căm thù hắn. Vì thế tôi không thể làm điều gì để chống lại chính mình, nhưng dù sao tôi cũng muốn hắn phải đấu kiếm với một người nào đấy khác, có cánh tay nhẹ hơn tay Pitor. Vả lại, nếu hắn chết, nhất định những người thừa kế của hắn sẽ sinh sự kiện cáo với tôi.

- Ít ra thì bố cô ngày mai không bị đem thiêu trên giàn thiêu, - Macgaret nói, để chuyển đề tài câu chuyện mà rõ ràng không lấy gì làm thích thú lắm.

- Không, Macgaret ạ. Nếu bố tôi phạm tội thì chắc chắn người ta sẽ thiêu sống ông, và có lẽ bây giờ ông vẫn tiếp tục cháy trong ngọn lửa địa ngục. Nhưng có Chúa chứng giám, tôi sẽ chẳng bao giờ ném một cành củi nào vào ngọn lửa thiêu ông. Nhưng bố cô có bị một mối nguy hiểm như thế đe dọa đâu, nên chẳng việc gì cô phải đau buồn đến vậy.

- Sao cô nói thế? - Macgaret ngạc nhiên hỏi.

- Tôi không biết, nhưng tôi tin chắc Pitor sẽ cứu được ông Caxten ra khỏi tại họa này. Pitor

là một chiếc gậy mà người ta có thể tựa khi sắp ngã, mặc dù anh ta trông thật khô khan và quá ít lời... Hãy nhìn ngôi nhà thờ kia kìa, đẹp không? Cả một đám đông đang chờ chúng ta ở đó. Bây giờ cô phải tươi lên mới được. Hãy cúi đầu và mỉm cười như tôi đây.

Họ tiến lại gần nhà thờ, và Pitor liền xuống ngựa đỡ người yêu của mình xuống. Cả đoàn người xếp thẳng hàng theo các chức bậc của mình rồi tiến vào nhà thờ, được các chức sắc nhà thờ đi theo.

Macgaret chưa bao giờ vào nhà thờ này và sẽ chẳng bao giờ còn thấy lại nó, nhưng hình ảnh của nó sẽ bám theo nàng suốt đời. Một sự mát mẻ mờ tối sau ánh nắng mặt trời chói chang; bầy lói đi lớn kéo dài đến vô tận, rẽ ngang rẽ dọc trong nhà thờ; những cột đá âm đạm vươn tít mãi trên cao như những thân cây trong rừng vươn tới mặt trời; một thứ bong tối trang nghiêm, mờ ảo được điểm xuyết bởi những tia sáng chiếu qua các cửa sổ trên cao; khu bàn thờ mạ vàng lấp lánh; những tiếng hát, những ngôi mộ - tất cả như trùm lấy nàng, đè xuống và in sâu dấu ấn trong tâm trí nàng.

Họ chậm chạp tiến lại gần các bậc thang của khu bàn thờ khổng lồ. ở đây có rất nhiều người tới xem đợi sẵn. Và cũng ở đây, phía bên kia, vua và hoàng hậu Tây Ban Nha đang ngồi. Bằng sự có mặt của mình, họ muốn làm tăng danh giá thêm cho đám cưới này. Ngoài ra khi cô dâu tới hoàng hậu Ixraen đứng dậy, cúi xuống hôn vào má nàng, như một cử chỉ đặc biệt yêu mến. Dân đông ca bắt đầu hát, nhạc nổi lên. Thật là cảnh tượng chỉ có ở một trong những nhà thờ nổi tiếng nhất châu Âu. Tuy nhiên, nhìn những bộ quần áo lấp lánh của các vị linh mục được gọi tới đây để làm lễ cưới cho nàng, và nhìn họ luôn đi lại để thực hiện cái nghi lễ huyền bí này, Macgaret lại nghĩ về một hiện thực cũng long trọng như thế nhưng được tổ chức vào ngày mai ở quảng trường lớn nhất của thành Xêvin, nơi cũng chính những vị linh mục này sẽ đọc lời tuyên án nhiều người - có thể trong số họ có bố nàng - để sau đó đưa họ lên giàn thiêu.

Tay cầm tay, Macgaret và Pitor quỳ xuống trước bàn thờ. Những sợi khói thơm bốc lên từ que hương đang lắt lự, tan dần trong bóng tối mờ mờ. Cũng thế ngày mai ngọn khói của giàn thiêu sẽ ngùn ngụt bốc lên trời. Cứ thế, nàng đứng yên bên cạnh chồng mình, người chồng mà cuối cùng nàng đã giành được sau biết bao nhiêu đau khổ, và rất có thể mất đi trước khi màn đêm buông xuống. Các linh mục lên tiếng hát, và vị giám mục mặc bộ quần áo lộng lẫy cúi xuống đầu họ, khẽ nói những lời nói đúng nghi lễ hôn nhân. Ngón tay nàng đeo nhẫn, những lời thề được nói ra, lời chúc phước được ban cho họ. Và thế là họ trở thành vợ thành chồng. Từ nay chia cắt nổi họ chỉ có thể là cái chết, cái chết lúc này đang đứng kề bên họ.

Khi tất cả kết thúc, Macgaret và Pitor đứng dậy, quay người và trong chốc lát đứng sững lại. Macgaret đưa mắt nhìn quanh và bỗng nhiên nàng nhìn thấy khuôn mặt âm đạm của Môrela đang đứng cạnh giữa đám tùy tùng của hần. Hần cũng nhìn nàng, rồi đi đến gần, hần cúi thấp đầu khẽ nói:

- Chúng ta cùng tham gia chơi một trò chơi lạ lùng, tiểu thư Macgaret ạ. Tôi rất muốn biết nó sẽ kết thúc thế nào. Tôi sẽ chết hôm nay hay tiểu thư sẽ trở thành góa chồng? Trò chơi này được bắt đầu ở đâu? Không phải ở đây, tôi nghĩ thế. Và ở đâu chúng ta sẽ được gặt cái mà chúng ta gieo xuống? Đừng nghĩ xấu về tôi, vì tôi yêu tiểu thư mà tiểu thư thì không yêu tôi.

Hần lại cúi chào, lúc đầu trước Macgaret, sau đó trước Pitor, rồi hần bỏ đi không thêm chú ý tới Bêti đang đứng cạnh và đang nhìn hần bằng đôi mắt mở to, như thể cũng cố đoán xem rồi

cái trò chơi này sẽ kết thúc thế nào.

Được các quần thần bao quanh, vua và hoàng hậu đi ra khỏi nhà thờ, theo sau là đôi vợ chồng mới cưới. Lại lần nữa họ leo lên mình ngựa, và dưới ánh nắng chói chang của mặt trời phương nam, giữa tiếng hô chào mừng của đám đông, họ đi về phía lâu đài, nơi bữa tiệc cưới đang chờ đợi họ. Ở đây họ, đã được dành sẵn một chiếc bàn, chỉ thấp hơn một chút so với bàn của vua và hoàng hậu. Bữa tiệc cưới thật linh đình và kéo dài rất lâu, nhưng Macgaret và Pitor hầu như không ăn gì, và không uống tí rượu nào, trừ cốc rượu họ phải uống theo nghi lễ. Cuối cùng kèn đồng nổi lên, vua và hoàng hậu đứng dậy. Bằng cái giọng thanh thanh của mình, vua tuyên bố rằng ngài không tạm biệt khách khứa, vì chỉ chốc nữa tất cả sẽ lại gặp nhau, nhưng ở một chỗ khác. Ở đây chú rể đứng cảm ơn người Anh, nhằm mục đích bảo vệ danh dự cho vợ và một đồng bào khác của mình, sẽ đấu kiếm sống chết với một trong những đại quý tộc Tây Ban Nha, người đã bị người đồng bào kia của Pitor buộc tội đã làm hại bà ta. Cuộc đấu này, than ôi không phải là một cuộc mua vui, mà nó sẽ là một trận huyết chiến. Vua nói, ngài không thể chúc ai trong hai người thắng cuộc, nhưng ngài tin rằng, bất kì người Xêvin nào cũng không thể không có thái độ kính trọng đối với cả người thắng lẫn người bại. Đồng thời ngài cũng tin cả hai đối thủ sẽ xứng đáng là những hiệp sĩ dũng cảm của nước Tây Ban Nha và nước Anh.

Kèn đồng lại nổi lên, và các quan cận thần được chỉ định tháp tùng Pitor liền đi tới gần chàng, báo rằng đã đến lúc chàng phải mặc áo giáp và chuẩn bị vũ khí. Cô dâu và chú rể đứng dậy, những người đứng quanh liền tản ra hai bên để không nghe câu chuyện của hai người, nhưng vẫn tò mò nhìn họ.

- Chúng ta chia tay, - Pitor nói, - thế mà anh chẳng biết nói gì.

- Chồng của em đừng nói gì cả, - Macgaret đáp. - Những lời anh nói sẽ làm em yếu đuối. Anh đi đi, và hãy dũng cảm. Hãy chiến đấu vì danh dự của anh, của em và của nước Anh. Sống hay chết, anh vẫn là người em yêu, và sống hay chết, chúng ta sẽ còn gặp nhau. Lời cầu nguyện của em sẽ ở bên anh, Pitor, lời cầu nguyện và tình yêu mãi mãi của em ở bên anh. Có thể chúng sẽ làm đôi tay anh thêm mạnh và trái tim anh thêm vững tin.

Sau đó, vì không muốn ôm hôn chàng trước mặt mọi người, Macgaret cúi thấp trước Pitor, thấp đến nỗi đầu gối nàng gần chạm đất. Pitor cũng cúi thấp người trước nàng. Thật là một cuộc chia tay lạ lùng và đầy vẻ hùng tráng, ít ra thì những người đang đứng xung quanh đã nghĩ như vậy. Khoác tay Bêti, Macgaret rời Pitor, đi ra.

Hai giờ nữa trôi qua. Đấu trường Plaxa đơ Tôrôx, nơi sẽ xảy ra trận đấu kiếm - vì quảng trường chính của thành phố, nơi các cuộc thi thường được tổ chức, đang bận chuẩn bị làm nơi xét xử của tòa án dị giáo ngày hôm sau - đã chật ních người. Đó là một đấu trường rộng lớn, có thể được xây dựng từ thời người La Mã còn ở đây. Nó là nơi vẫn diễn ra các trò chơi đủ loại, trong đó có cả những trận đấu bò. Mười hai nghìn người xem có thể ngồi hết trên các dãy ghế dài xếp cao dần xung quanh vũ đài. Hôm nay khó mà tìm được chỗ nào trống. Vũ đài đủ rộng để ngựa có thể lấy đà từ bất kì chỗ nào phóng đi hết tốc lực. Nó được phủ cát trắng, có lẽ cũng giống ngày xưa khi các đấu sĩ còn chém giết nhau ở đây. Trên cổng chính, đối diện với vũ đài là chỗ vua, hoàng hậu và các cận thần của mình ngồi, trong số họ có Macgaret. Nàng ngồi sau hơn một chút, thẳng người và im lặng như một pho tượng. Khuôn mặt nàng được che kín bởi chiếc khăn voan ngày cưới. Phía đối diện, bên kia vũ đài là Bêti và đám tùy tùng của cô ta đang ngồi,

trên những hàng ghế có mái che, vì cô ta chính là người đã gây nên trận đấu này, ít ra là về mặt hình thức. Cô ta cũng ngồi yên bất động, thu hút sự chú ý của những người có mặt từ mọi phía. Trong khi chờ đợi trận đấu bắt đầu, mọi người chỉ bàn tán về cô ta, và những lời bàn tán ấy nổi lên xung quanh, rì rầm như những đợt sóng biển vỗ vào bờ lúc đêm khuya.

Kèn đồng vang lên, sau đó tất cả im lặng. Với những người truyền lệnh mặc quần áo thêu chỉ vàng đi trước, từ cửa chính, hầu tước Môrela cùng tùy tùng đi ra vũ đài. Hắn cưỡi một con ngựa màu đen tuyệt đẹp, mặc quần áo đen, và những chiếc lông đà điểu cắm trên mũ cũng màu đen. Trên chiếc khiên màu đỏ của hắn có vẽ hình một đại bàng đầu đội vương miện, phía trước là dòng chữ đầy kiêu hãnh: Những gì tôi chiếm được, tôi sẽ hủy diệt. Môrela dừng lại ở giữa vũ đài, cho ngựa giơ hai chân trước quay nhìn quanh khắp vũ đài một vòng. Hắn chào vua và hoàng hậu bằng cách giơ lên hạ xuống chiếc giáo dài có đầu bọc thép nhọn. Đám đông hò hét cổ vũ hắn. Sau đó hắn cùng đoàn tùy tùng đi về góc phía bắc của vũ đài.

Lại một lần nữa kèn đồng vang lên. Một người truyền lệnh xuất hiện, và tiếp theo ông ta là xơ Pitor Brum, một người nghiêm khắc và cao lớn, cưỡi một con ngựa trắng đi ra. Chàng mặc toàn đồ trắng, lấp lánh dưới ánh mặt trời. Chiếc mũ và những chiếc lông chim cắm trên mũ cũng màu trắng. Trên chiếc khiên của chàng có vẽ hình con chim ưng đang lao xuống và dòng chữ mạ vàng: Vì tình yêu và danh dự. Chàng cũng ra đứng chính giữa vũ đài, bình tĩnh đi quanh một vòng như thể đang đi trên đường, và chàng cũng giơ ngọn giáo của mình chào lại. Lần này thì người xem im lặng, vì chàng là người nước ngoài. Tuy nhiên những người lính đứng lẫn trong khán giả nói với nhau, rằng Pitor có vẻ là một người dũng cảm, và thắng chàng không phải dễ.

Lần thứ ba tiếng kèn lại vang lên, và cả hai hiệp sĩ tiến lại gần nhau rồi cũng dừng lại trước vua và hoàng hậu. Người truyền lệnh chính đọc to các điều kiện của trận đấu. Các điều kiện khá ngắn gọn: cuộc đấu sẽ kéo dài cho đến khi một trong hai đối thủ chết hoặc nếu không bị vua và hoàng hậu bắt dừng lại giữa chừng. Các hiệp sĩ sẽ cưỡi ngựa hoặc xuống bộ đánh nhau, bằng giáo, kiếm, hay dao găm, nhưng khi vũ khí gãy không được thay thế, cũng như không được thay thế cả ngựa lẫn áo giáp. Người thắng cuộc sẽ được đội danh dự đưa ra khỏi đấu trường, và ông ta sẽ được phép đi bất kì nơi nào ông ta muốn, trong nước cũng như ngoài nước. Đồng thời ông ta không bị buộc tội bất kì điều gì, cũng như không phải sợ ai trả thù bằng máu. Xác của người thua trận sẽ được trao cho bạn bè ông ta để chôn cất theo đúng các nghi lễ cần thiết. Trong bất kì trường hợp nào, kết quả của trận đấu cũng không ảnh hưởng tới quyết định của các tòa án dân sự hoặc giáo hội về đơn kiện của người đàn bà bắt phải công nhận mình, là nữ hầu tước Môrela, hoặc từ phía hầu tước Môrela cao quý mà bà ta gọi là chồng.

Khi điều kiện cuộc đấu được thông báo, người ta hỏi các đối thủ có đồng ý với các điều kiện ấy không. Cả hai liền đáp to và rõ ràng: "đồng ý". Sau đó người truyền lệnh thay mặt xơ Pitor Brum, hiệp sĩ Xanhlôga, thách thức hầu tước Môrela cao quý tham gia trận huyết chiến, vì ông hầu tước này đã xúc phạm tới người bà con của xơ Brum, là tiểu thư người Anh Elidabet Đin, khi tiểu thư khẳng định mình là vợ của hầu tước, sau khi đã làm lễ kết hôn theo đúng luật. Đồng thời hầu tước Môrela bị thách đấu cả vì việc ông ta xúc phạm nhiều lần tới xơ Brum và vợ là tiểu thư Macgaret. Người truyền lệnh của Pitor ném găng tay xuống đất. Macgaret dùng mũi giáo nhọn nhấc lên, ném về phía sau qua vai mình, và bằng cách ấy hắn đã nhận lời thách đấu.

Các đối thủ xuống ngựa, những tên lính hầu của họ chạy tới kiểm tra lại áo giáp, vũ khí và yên cương đã tốt và chắc chắn chưa. Mọi thứ đều tốt đẹp. Lúc ấy những người giúp việc của các quan truyền lệnh dắt ngựa về phía đối diện của vũ đài. Một tiếng kèn thổi to theo lệnh của nhà vua. Những tên lính hầu liền buông dây cương xuống đất và lùi lại phía sau. Kèn lại vang lên một lần nữa. Các hiệp sĩ nhặt dây cương, cúi thấp trên bờm ngựa. Người xem im lặng, căng thẳng chờ đợi, và giữa sự im lặng ấy bỗng nổi lên tiếng kèn thứ ba. Đối với Macgaret, tiếng kèn này vang to như tiếng báo của thần số mệnh. Từ mười hai nghìn cái miệng tuôn ra một tiếng thổi pháo, như ngọn gió bay trên biển cả rồi tắt dần phía xa xa. Như hai mũi tên đang bắn vào nhau, hai hiệp sĩ càng ngày càng phi nhanh hơn. Và kìa, họ gặp nhau. Hai mũi giáo đâm mạnh vào khiên, và cả hai đối thủ lao đảo suýt ngã. Các mũi giáo nhọn ánh lên, lúc chĩa lên trời, lúc đâm sang ngang và ngồi vững vàng trên lưng ngựa, hai hiệp sĩ lao qua ngang nhau, và va vào nhau, nhưng không ai bị thương. Hiệp thứ nhất kết thúc.

Tiếng kèn lại vang lên, và một lần nữa hai đối thủ lại tiến về phái nhau và gặp nhau ở chính giữa vũ đài. Như lần trước, các mũi giáo lại đâm trúng khiên, nhưng lần này mạnh hơn nhiều, đến mức giáo của Pitor gãy thành nhiều mảnh, còn giáo của Môrela trượt theo khiên đối thủ và dính vào lớp vải bọc khiên. Pitor lao đảo trên ngựa và ngã hẳn về phía sau. Khi tưởng chàng sắp ngã xuống đất, thì dây cột chiếc mũ sắt đứt tung, và chiếc mũ bay khỏi đầu chàng. Môrela phóng tới, đâm giáo vào mũ chàng và giơ lên.

- Chim ưng ngã rồi! - Người xem kêu to. - Anh ta đang ngã khỏi mình ngựa!

Nhưng Pitor không ngã. Chàng vút chiếc giáo gãy, và tay bám vào yên, chàng lại gieo lên mình ngựa, Môrela định dùng ngựa để quay lại. Nhưng con ngựa của hắn vẫn phi nhanh về phía trước và không chịu đứng lại cho đến khi nó thấy một bức tường cao trước mặt. Cuối cùng hai đấu thủ lại mặt đối mặt với nhau. Nhưng lần này Pitor không còn giáo và mũ, còn mũi giáo của Môrela thì dính chặt vào chiếc mũ sắt của chàng. Môrela cố gỡ ra nhưng không được.

- Rút kiếm ra! - Có người kêu to với Pitor.

Đó là tiếng kêu của thuyền trưởng Xmit và các thủy thủ của ông ta. Pitor định rút kiếm nhưng chàng đã không làm thế. Vẫn để kiếm trong vỏ, chàng thúc ngựa nhằm Môrela lao thẳng tới.

- Bây giờ chim ưng sẽ bị đâm chết! - Có tiếng hò reo xung quanh. - Đại bàng sẽ thắng! Đại bàng sẽ thắng!

Hình như đúng thế thật. Mũi giáo của Môrela đang chĩa đúng vào khuôn mặt để trần của Pitor. Nhưng khi mũi giáo đã đến gần, bất ngờ chàng quăng dây cương và dùng khiên đập mạnh vào chiếc lông chim của mũ chàng đang cắm ở đầu mũi giáo đối thủ. Chàng đã tính đúng: mũi giáo của Môrela thấp, nhưng đủ để chàng cúi rạp xuống yên ngựa để tránh không bị đâm vào mặt. Khi hai người ở ngang nhau, Pitor liền vung cánh tay trái rất dài của chàng móc vào Môrela như một chiếc móc sắt rồi kéo hắn khỏi yên ngựa. Còn con ngựa trắng thì phải chở cả hai người. Môrela ôm lấy cổ Pitor, và cơ thể hai người quện vào nhau, màu đen lẫn với màu trắng. Cả hai đều chao đảo trên mình ngựa, còn con ngựa thì hoảng sợ chạy khắp vũ đài cho đến khi đột ngột rẽ sang bên. Hai đối thủ ngã xuống cát, và vì quá đau nên cả hai nằm bất động một lúc.

- Ai thắng rồi? - Có tiếng kêu to trong đám đông.

Có tiếng trả lời:

- Cả hai đã lại sẵn sàng đấu tiếp!

Ngồi vươn mình về phía trước, Macgaret kéo bỏ khăn che mặt và nhìn xuống vũ đài. Mặt nàng tái nhợt như người đã chết.

- Hãy nhìn kìa: họ cùng ngã với nhau, cùng nhau động dậy, và bây giờ đã đứng dậy, cả hai cùng lành lặn.

Pitor và Môrela nhảy lùi lại phía sau để tránh xa nhau, và cùng rút những thanh kiếm dài của mình ra. Và trong khi được tên lính hầu lo lắng bắt ngựa và nhặt những mảnh giáo gãy thì họ đã đứng, mặt đối mặt, sẵn sàng thủ thế. Vì không có mũ nên Pitor giơ cao khiên để che đầu. Chàng bình tĩnh chờ đối phương tấn công.

Môrela là người đầu tiên tấn công. Lưỡi kiếm của hắn chém mạnh vào kim loại, phát ra một âm thanh ghê người. Trước khi hắn kịp quay giữ thế thủ, thì Pitor đã đánh đòn tấn công, nhưng Môrela kịp cúi thấp người, nên mũi kiếm chỉ chém đứt những chiếc lông đen trên mũ hắn. Với tốc độ của một tia chớp, mũi kiếm của Môrela lại nhằm thẳng mặt Pitor phóng tới. Nhưng chàng đã kịp thời né tránh, nên hắn đâm hụt. Môrela lại tấn công và chém một nhát mạnh đến mức dù Pitor kịp giơ khiên đỡ, nhưng lưỡi kiếm của hắn vẫn trượt theo khiên và chém đúng cổ và vai của chàng, máu đỏ thẫm ướt chiếc áo giáp màu trắng, và Pitor lão đảo.

- Đại bàng thắng rồi! Đại bàng thắng rồi! Tây Ban Nha và đại bàng! - Một chục nghìn cái miệng cùng kêu to.

Sau đó là một phút im lặng, và trong cái phút im lặng ấy, thì đám đông bỗng vang lên một giọng nói đàn bà và Macgaret nhận ra ngay là của Inex:

- Không, chim ưng đang tấn công!

Lời của nàng chưa dứt, thì có lẽ do quá tức giận vì bị thương và lo sợ thất bại, Pitor kêu to: "Dòng họ Brum muôn năm" vừa đem hết tất cả sức lực còn lại của mình lao thẳng vào Môrela, và người xem liền thấy một nửa chiếc mũ của hắn rơi lăn lóc xuống cát. Lúc này đến lượt Môrela lão đảo. Hơn thế, hắn còn để rơi chiếc khiên xuống đất.

- Tốt lắm! Đánh thế mới gọi là đánh! - Có tiếng hò reo trong đám đông. - Chim ưng!

Pitor nhìn thấy đầu thủ để rơi khiên, cũng vớt khiên của mình, vừa cầm chặt kiếm bằng cả hai tay, chàng lao vào Môrela. Chàng vút khiên, có thể vì đó là một cử chỉ cao thượng đối với kẻ thù - những người xem đã nghĩ và hoan nghênh chàng vì điều ấy, nhưng cũng có thể vì chàng muốn giải phóng tay trái mình cho đỡ vướng. Từ giờ phút này mặc dù chàng không có mũ, nhưng kết quả cuộc đấu không còn làm ai nghi ngờ gì nữa. Bêti thường nói về Pitor như về một chiếc binh kiên trì và có cánh tay rất nặng. Lần này chàng đã chứng minh rằng cô ta nói đúng. Sung sức như vừa bước lên vũ đài, Pitor liên tiếp tấn công hết lần này đến lần khác. Kiếm của chàng chém mạnh vào bộ áo giáp được làm bằng thứ thép Tôlê của đối phương chan chát như chiếc búa nện lên đe. Đó là những nhát chém khủng khiếp, nhưng chiếc áo giáp vẫn chịu nổi, và đem hết sức chống đỡ, Môrela cứ lùi dần, lùi dần cho đến khi cuối cùng dừng lại trước khán đài, nơi vua và hoàng hậu và Macgaret đang ngồi.

Bằng khước mắt của mình, Pitor nhận thấy họ ngồi ở đáy và chàng thầm quyết định sẽ kết thúc cuộc đấu chính ở đây và ngay lúc này. Vừa đỡ xong một đợt tấn công tuyệt vọng của đối thủ, Pitor liền giáng cho hắn một đòn trời đánh. Lưỡi kiếm của chàng lấp lánh như cầu vồng, và mặc dù chiếc áo giáp bằng thép đỡ nổi, nhưng Môrela loạng choạng suýt ngã. Lợi dụng điều này, Pitor giơ cao kiếm, và vừa kêu to: "Macgaret!" chàng vừa đem hết sức chém mạnh xuống

đầu hắt. Lưỡi kiếm lóe lên như tia chớp, nhanh đến mức ai nhìn thấy cũng phải lấy làm ngạc nhiên. Môrela tìm cách chống đỡ lại. Vô ích. Thanh kiếm của hắn bay ra xa, chiếc mũ bị chém đứt đôi, và xoạc rộng chân, hắn nặng nề ngã xuống đất.

Tiếp theo là một sự im lặng tuyệt đối. Bỗng có một giọng phụ nữ vang lên lạnh lạnh:

- Chim ưng thắng rồi! Chim ưng của nước Anh thắng rồi!

Sau đó là những tiếng reo hò nồng nhiệt: "Ông ta đã chết", "Không, ông ta còn động đây!", "Giết đi!", "Tha cho ông ta sống, ông ta là một tay kiếm rất cừ".

Pitor đứng tựa người vào thanh kiếm của mình nhìn đối thủ bị thương nằm dưới đất. Sau chàng ngược lên nhìn vua và hoàng hậu, nhưng họ vẫn ngồi yên không biểu lộ thái độ gì. Chàng nhìn thấy Môrela đang định đứng dậy kêu to lên điều gì đó, nhưng những người phụ nữ ngồi bên đã giữ nàng lại. Một sự im lặng tuyệt đối đang bao trùm lên xung quanh, hàng nghìn con người đang căng thẳng chờ đợi. Pitor nhìn Môrela. Than ôi, hắn còn sống. Lưỡi kiếm và chiếc mũ rần chắc của hắn đã giảm nhẹ sức mạnh của nhát chém. Hắn chỉ bị thương và đang ngất đi.

- Tôi phải làm gì bây giờ? - Pitor hỏi vua và hoàng hậu.

Hình như vua đang lo lắng, ngài muốn nói điều gì, nhưng hoàng hậu ghé vào tai nói vài câu gì đó, và ngài lại ngồi yên như cũ. Cả hai im lặng chăm chú theo dõi những gì đang xảy ra. Cuối cùng, hiểu được sự im lặng đáng sợ ấy nghĩa là gì Pitor liền rút kiếm, rút dao găm ra để cắt đứt dây buộc mũ che đầu Môrela. Chàng sắp sửa đâm nhát dao cuối cùng.

Đúng lúc ấy thì chàng nghe có tiếng động vọng lại từ phía đằng kia vũ đài. Chàng quay sang nhìn và được thấy một cảnh tượng lạ lùng nhất xưa nay chàng chưa hề thấy. Từ khán đài đối diện, một người phụ nữ đang leo xuống, nhẹ nhàng như một con mèo. Và cũng với sự nhanh nhẹn của con mèo, cô ta nhảy từ độ cao gần hai mét xuống, rồi vừa vén váy vừa chạy về phía chàng. Đó là Bêti. Không còn nghi ngờ gì nữa, đó là Bêti, Bêti trong bộ quần áo lộng lẫy của mình, và với mái tóc để xõa đang bay theo gió. Pitor ngạc nhiên nhìn cô ta. Tất cả xung quanh cũng sững sờ yên lặng. Nửa phút sau cô ta đã đứng cạnh chàng, và cúi thấp xuống người Môrela, cô ta quát:

- Để hắn yên! Tôi đã nói với anh là để hắn yên!

Pitor không biết nên nói và làm gì. Chàng bước lên định nói chuyện với cô ta, nhưng cô ta đã chạy tới vồ lấy thanh kiếm của Pitor lúc ấy đang nằm dưới đất. Cô ta nhặt nó lên, lùi lại phía sau với Môrela rồi kêu to:

- Trước hết anh phải đánh nhau với tôi đã, Pitor!

Và quả thật cô ta đã nhanh nhẹn lao lên tấn công Pitor bằng chính thanh kiếm của chàng, buộc chàng phải lùi lại để khỏi bị chém chết. Một làn sóng tiếng cười lan rộng theo các dãy ghế trên khán đài. Thậm chí cả Pitor cũng phá lên cười. Chưa bao giờ có điều tương tự từng xảy ra ở Tây Ban Nha. Khi tiếng cười lắng xuống, Bêti, người có giọng nói không hề lí nhí một chút nào, liền kêu to bằng thứ tiếng Tây Ban Nha khùng khiếp của mình:

- Trước khi giết chồng tôi, cứ để anh ta giết tôi đã! Hãy giao chồng tôi cho tôi!

- Thì cô cứ lấy đi, nếu muốn, - Pitor đáp.

Lập tức Bêti liền quăng kiếm và bằng đôi tay khỏe mạnh của mình, cô ta bế xốc Môrela

đang nằm bất tỉnh dưới đất như bế một đứa bé: cái đầu đang chảy máu của hắn nằm yên trên vai cô ta. Bêti định mang hắn đi, nhưng không đủ sức.

Người xem hò reo tán thưởng cô ta, còn Pitor thì thất vọng quẳng con dao của mình xuống đất và lại quay về phía vua và hoàng hậu. Vua đứng dậy, đưa tay ra hiệu cho những tên lính hầu của Môrela đến nhặt xác hắn. Bêti giúp chúng một tay.

- Nữ hầu tước Môrela, - vua nói, lần đầu tiên gọi cô ta bằng cái danh hiệu ấy, - danh dự của bà đã được khôi phục, người bảo vệ bà đã chiến thắng. Bà muốn nói gì không?

- Không muốn nói gì cả, - Bêti đáp, ngoài việc tôi yêu con người này, dù ông ta xử tệ với tôi. Tôi biết là khi đấu kiếm với Pitor, ông ta sẽ phải trả giá cho các tội lỗi của mình. Tôi xin nhắc lại là tôi yêu ông ta, và nếu Pitor muốn giết ông ta thì trước hết phải giết tôi đã.

- Xơ Pitor Brum, - vua nói, - tùy ông quyết định. Chúng tôi trao mạng sống người này cho ông - ông có thể tha không giết, hay có thể làm bất kì điều gì ông muốn.

Pitor suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Tôi sẽ tha cho ông ta sống, nếu ông ta công nhận người đàn bà này là vợ hợp pháp của mình, suốt đời sống với bà ta và không bao giờ còn kiện tụng chống bà ta nữa.

- Thật là ngốc, làm sao hắn có thể làm nổi điều ấy bây giờ, - Bêti nói to, - khi bằng thanh kiếm khỏe mạnh của anh, anh đã đánh bật khỏi đầu hắn tất cả mọi ý nghĩ và lời nói!

- Nếu vậy, có thể ai đứng ra bảo đảm hộ cho ông ta chẳng? - Pitor bình tĩnh hỏi.

- Ta, - hoàng hậu Ixaben nói, lần đầu tiên suốt từ khi cuộc đấu được bắt đầu. - Ta sẽ làm điều đó thay mặt hầu tước Môrela trước tất cả những người đang ngồi đây, ta hứa với ông điều ấy, xơ Pitor Brum. Ta còn nói thêm: Nếu ông ta sống lại và muốn vi phạm lời cam kết mà ta thay mặt ông ta đã tuyên bố để cứu ông ra khỏi chết, thì tên tuổi ông ta sẽ bị đem ra làm trò cười nhục nhã cho thiên hạ. Hỡi những người truyền lệnh, hãy nhắc to lại điều này!

Những người truyền lệnh thối kèn và một người trong số họ đồng dục nhắc lại lệnh của hoàng hậu. Người xem hò reo hoan nghênh bà.

Sau đấy, những tên lính hầu đưa Môrela đi. Lúc này hắn vẫn chưa tỉnh lại. Với bộ quần áo dính đầy máu, Bêti đi cạnh hắn. Người ta mang con ngựa của Môrela lại cho Pitor, và mặc dù đang bị thương, chàng nhảy lên lưng ngựa đi một vòng quanh vũ đài. chàng được đón tiếp bằng những tràng vỗ tay kéo dài mà xưa nay đấu trường này chưa hề biết đến. Sau khi giờ kiếm chào lại, Pitor và các tên lính hầu của chàng đã biến mất sau cánh cổng mà trước đấy chàng đã xuất hiện để đi vào đấu trường.

Cuộc đấu tay đôi và sau này được gọi là "trận huyết chiến giữa một con đại bàng Tây Ban Nha và một con chim ưng Anh quốc" đã kết thúc một cách khác thường như vậy.

TÀU "MACGARET" RA BIỂN

Đêm xuống. Quá yếu ớt vì bị chảy máu nhiều, Pitor vất vả đi đến chào từ biệt vua và hoàng hậu Tây Ban Nha. Hai người này đã nói với chàng một lời tốt đẹp. Họ gọi chàng là tấm gương sáng chói của giới hiệp sĩ, và nếu chàng đồng ý ở lại phục vụ họ, thì họ sẽ giao cho chàng quyền cao chức trọng. Tuy nhiên Pitor chỉ cảm ơn và từ chối, nói rằng chàng đã phải chịu quá nhiều tai họa ở đất nước Tây Ban Nha này, nên không thể sống ở đây được. Vua và hoàng hậu ôm hôn vợ chàng, tức là nàng Macgaret xinh đẹp, người bây giờ đang bám lấy ông chồng bị thương của mình như một sợi dây leo bám chặt cây sồi, và không chịu rời chàng nửa bước. Bởi vì vừa mới lúc này nàng đã mất hết hi vọng được ôm chàng sống sót. Vâng, vua và hoàng hậu hôn nàng, sau đó hoàng hậu cởi chiếc dây chuyền quý đang mang đeo vào cổ nàng, như món quà tiễn biệt được bà tặng. Hoàng hậu chúc nàng sống hạnh phúc với một người chồng dũng cảm như thế.

- Than ôi, thưa hoàng hậu, - Macgaret đáp, và đôi mắt đen của nàng ứa đầy lệ, - làm sao tôi có thể hạnh phúc khi nghĩ tới ngày mai.

Ixaben đỏ mặt nói:

- Tiểu thư Macgaret Brum, tiểu thư hãy cảm ơn vì những gì ngày hôm nay đã mang lại. Đừng nghĩ tới ngày mai với những gì có thể xảy ra. Đi đi, cầu Chúa phù hộ cho hai người!

Rồi Pitor và Macgaret ra đi, một toán nhỏ các thủy thủ mặc áo khoác Tây Ban Nha đi theo. Trong thời gian xảy ra trận đánh, những người này ngồi trên khán đài xuýt xoa mỗi lần "đại bàng" tấn công, và đã bùng lên hoan hô khi "chim ưng" chiến thắng. Bây giờ họ đang dẫn, hay nói đúng hơn đang bế Pitor đi trong bóng tối về hướng con thuyền đang đợi sẵn ở một nơi không xa cách trường đấu. Họ lặng lẽ chèo thuyền đi để không ai nhìn thấy, cả người xem lẫn cả những tên lính hầu của Pitor cũng vậy. Mọi người tin chắc rằng chàng sẽ cùng vợ trở lại lâu đài vua như chàng đã hứa. Cứ thế họ chèo thuyền đi tới tàu "Macgaret". Con tàu nhỏ neo và đi xuôi theo dòng sông ra cửa biển.

Đó là một đêm thật nặng nề, không có chỗ cho tình yêu và sự âu yếm. Lẽ nào Pitor và Macgaret có thể nghĩ tới những điều ấy, khi họ bị dày vò bằng những sự nghi ngờ và nỗi sợ, khi họ đã trải qua những điều kinh khủng và những niềm vui vô hạn như hôm nay? Vết thương của Pitor sâu và khá nặng. Mặc dù tấm khiên đã đỡ phần nào sức mạnh của cú chém, và mũi kiếm của Môrela may mắn chỉ chạm vào phần mềm trên vai, nhưng chàng đã để mất khá nhiều máu. Thuyền trưởng Xmit, một nhà phẫu thuật tài giỏi hơn nhiều so với người ta tưởng, đã cho lấy cồn rửa sạch vết thương của Pitor, làm chàng rất đau, sau đó lấy một sợi chỉ lụa khâu lại. Hai tay và hai bắp chân Pitor đầy những vết tím bầm khủng khiếp, còn lưng chàng thì bị nát như khi chàng cùng Môrela ngã từ lưng ngựa xuống đất.

Pitor nằm hôn mê hầu như suốt đêm hôm ấy. Khi trời rạng sáng, chàng chỉ có thể ngồi nhồm dậy trên giường để cùng Môrela quỳ xuống cầu xin Đức Chúa cho bố nàng thoát khỏi bàn tay những người linh mục Tây Ban Nha độc ác.

Trong đêm, lợi dụng thủy triều, thuyền trưởng Xmit cho tàu quay ngược lại, đậu lẩn giữa những con tàu hư hỏng vô chủ như Pitor đã dặn. Trước đấy ông ta cho xóa tên tàu và viết lên đó hai chữ "Xanh Maria", là tên một con tàu nghe nói đang đậu trong cảng, cũng có hình dáng và

sức chở như tàu "Macgaret". Cũng có thể vì thế hoặc vì trên sông lúc ấy có nhiều tàu nên đã không ai trong số các nhà chức trách chú ý tới sự quay lại của họ, mà giả sử có nhận ra, thì cũng cho là điều không quan trọng và sẽ không báo lên cấp trên. Ít ra tạm thời một việc đều tốt đẹp.

Theo tin tức của linh mục Enrikê, đã được kiểm tra lại bằng các nguồn khác, thì đoàn người thuộc "một hành động tôn giáo" sẽ phải đi tới bờ sông vào khoảng tám giờ, đi dọc theo nó chỉ một trăm mét rồi sẽ sang một đường phố dẫn tới quảng trường, nơi được chuẩn bị để tiến hành lễ cầu hồn. Ở đấy những người đã được "rửa tội" xong sẽ bị nhốt vào cũi để đưa đi Quêmandêrô.

Và lúc sáu giờ sáng, thuyền trưởng Xmit tập hợp trong cabin mười hai thủy thủ mà ông đã chọn để giúp mình thực hiện kế hoạch. Pitor, có Macgaret đứng bên cạnh, đã báo cho họ biết một cách tỉ mỉ kế hoạch hành động và yêu cầu họ hãy làm tất cả những gì có thể làm được để cứu ông chủ của họ khỏi một cái chết thê thảm.

Các thủy thủ tuyên thệ: họ đang nóng lòng muốn được sớm ra tay, đang sôi máu lên vì tức giận, đấy là chưa kể tới việc họ được hứa sẽ có phần thưởng lớn, cả cho những gia đình có người không may bị chết. Sau đó họ ăn sáng, chọn kiếm và dao, rồi khoác lên mình những chiếc áo dài Tây Ban Nha, mặc dù thực ra khó có thể gọi những chàng trai quen ở Êxec và Luân Đôn này giống người Tây Ban Nha được. Thuyền đã sẵn sàng, và mặc dù còn đứng chưa vững, Pitor vẫn nói rằng chàng sẽ đi với họ. Nhưng thuyền trưởng Xmit, có lẽ được Macgaret nói trước, liền dẫm mạnh chân lên boong tàu, tuyên bố rằng ông là người chỉ huy ở đây, và nhất quyết không cho chàng đi. Ông nói chiếm thêm vào chỗ trong con thuyền nhỏ bé, và không thể làm gì được để giúp họ, cả trên cạn lẫn dưới nước. Vả lại, hôm qua Pitor đã được hàng nghìn người nhìn thấy mặt, nên chắc chắn chàng sẽ bị phát hiện, trong khi sẽ không có ai chú ý tới những người thủy thủ từ một con tàu nào đó lên bờ để dạo chơi hay xem lễ. Cuối cùng, chàng nên ở lại trên tàu "Macgaret", vì nếu có chuyện gì xấu xảy ra, sẽ còn lại quá ít người để đưa tàu nhanh chóng ra biển khơi và về tới nước Anh.

Pitor vẫn tiếp tục đòi được đi, cho đến khi Macgaret ôm chàng hỏi phải chăng chàng muốn một lúc nàng phải mất cả bố lẫn chồng, vì rất có thể họ sẽ thất bại. Chỉ lúc ấy Pitor, vì quá đau và yếu, mới chịu nhân nhượng. Thuyền trưởng Xmit dặn dò người thuyền phó những điều cuối cùng, bắt tay Pitor và Macgaret, rồi cùng mười hai thủy thủ của mình xuống thuyền. Cố tránh sau những con tàu cũ, con thuyền tiến vào bờ.

Tàu "Macgaret" ở cách bờ một quãng tên bay, và ở trên boong giữa mũi và đuôi hai chiếc tàu cũ khác, có thể nhìn rõ lên bờ. Pitor và Macgaret ngồi ở đấy. Một thủy thủ trèo lên cột buồm, là nơi có thể nhìn thấy hầu như toàn bộ thành phố, thậm chí cả lâu đài cổ của người Mô, bây giờ là chỗ tòa án dị giáo đóng. Cuối cùng người thủy thủ này kêu lên, rằng đoàn người đã đi ra khỏi lâu đài. Anh ta nhìn thấy cờ xí và nhiều người ngồi xem bên cửa sổ hoặc trên mái nhà. Ngoài ra, để báo tin ấy, chuông nhà thờ cũng bắt đầu vang lên từng tiếng chậm rãi. Sau đó là một sự im lặng kéo dài. Họ nhìn thấy một toán thủy thủ mặc áo khoác dài Tây Ban Nha lên tới bờ và đứng gần với một toán người không đông lắm đang đứng ở đấy. Phần lớn người xem hiện tập trung ở quảng trường và các phố lân cận.

Cuối cùng, khi chuông đồng hồ nhà điểm tám tiếng cả đoàn người "oai hùng" ấy - nó được gọi như vậy - đã ra tới bờ sông. Đi đầu là một toán lính có trang bị bằng các mũi giáo, tiếp theo là một cây thánh giá màu đen do một linh mục vác. Theo sau ông ta là các quan chức khác của nhà thờ, mặc quần áo trắng toát tượng trưng cho sự trong sạch. Sau đó xuất hiện những người

đang vác các hình người đàn ông và đàn bà được làm bằng gỗ hay da thú. Những người này đang chạy ra nước ngoài hoặc đã chết nên mới thoát khỏi bàn tay của tòa án dị giáo. Tiếp theo là các quan tài, mỗi chiếc được bốn người khiêng. Trong các quan tài ấy là xương cốt của những kẻ phản đạo đã chết.

Sau đó là những kẻ phản đạo đã hối lỗi. Đầu họ bị cạo trọc, chân trần, một số mặc quần áo đen, số khác được khoác lên người một tấm vải màu vàng có hình chữ thập đỏ, gọi là "sanbemplô". Tiếp theo những người này là một toán những kẻ phản đạo khá bị kết án phải đem thiêu sống trên giàn thiêu. Họ đeo lên người một tấm da cừu có vẽ các sừng của quỷ sức và chân dung của chính họ với những ngọn lửa bao quanh. Trên đầu những con người bất hạnh này là những chiếc mũ cao như mũ của các giám mục, gọi là "cô rô đơ", trên đó có vẽ hình những ngọn lửa. Một sợi dây thừng được thít chặt giữa hai hàm răng họ để không thể làm bắn xung quanh bởi những lời lẽ phản đạo. Tay họ cầm những ngọn nến, chốc chốc lại được các linh mục đi cạnh thấp lại nếu bị tắt.

Trái tim của Pitor và Macgaret đau nhói khi họ thấy cuối cuộc diễu hành khủng khiếp ấy là một người cỡi lừa mang tấm da cừu, đội "cô rô đơ" và cổ đeo một chiếc thông lòng. Cha Enrikê đã nói đúng - không còn nghi ngờ gì nữa, đó là Giôn Caxten. Pitor và Macgaret nhìn bộ trang phục nhục nhã của ông mà cứ tưởng mình đang nằm mơ. Đi sau ông là những người ăn mặc lộng lẫy. Đó là quan chức tòa án dị giáo, các nhà quý tộc và các thành viên của Hội đồng dị giáo. Trước họ là một ngọn cờ gọi là "Cờ thiêng liêng của lòng tin".

Khi Caxten đi ngang qua một tốp nhỏ những người thủy thủ, thì hình như có chuyện gì đó xảy ra với sợi dây dắt con lừa mà ông đang cưỡi. Con lừa đứng lại, và một người mặc quần áo thư kí của tòa án đi tới, có lẽ để sửa lại dây buộc, và bằng cách ấy đã làm ngừng lại đoàn người đang đi sau. Những người đi trước đi hết quãng đường dọc theo bờ sông và đã rẽ sang đường góc. Không hiểu chuyện gì xảy ra, nhưng tên phản đạo buộc phải xuống lừa. Người ta kéo hắn khỏi lưng con vật một cách thô bạo, còn con vật thì hình như được giải phóng khỏi gánh nặng, lấy làm thích thú, ghéech cao đầu rồi kêu toáng lên.

Một số người từ đám đông không lớn lắm đi dọc bờ sông liền đi tới như thể định giúp đỡ. Trong họ có một số người cũng mặc như các thủy thủ trên tàu Macgaret. Các sĩ quan và các nhà quý tộc đi sau bắt đầu quát, "đi đi! đi đi!" nhưng những người đang đứng quanh con lừa lại xô nó cùng kẻ dị giáo mà nó chở lại gần dòng sông. Lúc ấy mấy tên lính canh phi ngựa đến để xem chuyện gì đã xảy ra.

Bỗng nhiên có sự lộn xộn xảy ra, mà không ai biết nguyên nhân do đâu. Mấy giây sau, Macgaret và Pitor, lúc này đang nắm chặt tay nhau, nhìn thấy người cỡi lừa được nhanh chóng kéo theo các bậc lên xuống về phía có con thuyền của tàu "Macgaret". Ông thuyền phó đang đứng cạnh tay lái cũng nhìn thấy điều này. Ông ta huýt sáo ra hiệu, và theo hiệu này, dây thừng cột neo bị chặt đứt - không có thời gian để kéo neo lên, - còn bác thủy thủ liền trương buồm, và con tàu bắt đầu chuyển động.

Trong khi trận đánh vẫn tiếp tục trên bờ, Caxten đã được đưa lên thuyền cùng với một số thủy thủ, nhưng những thủy thủ còn lại vẫn ở trên bờ để giữ không cho một đám đông các linh mục và quan chức nhà thờ được trang bị vũ khí cướp lại Caxten. Một linh mục tay cầm kiếm lách qua các thủy thủ và cũng bị xô nhào xuống thuyền. Cuối cùng tất cả đã lên thuyền trừ một

người - đó là thuyền trưởng Xmit lúc này đang bị ba đối thủ tấn công. Các mái chèo được nâng lên, nhưng các thủy thủ vẫn đợi. Ông thuyền trưởng vung kiếm, và một trong ba kẻ tấn công ông ngã gục. Hai tên còn lại lao bừa vào ông, một đưa nhảy lên lưng, đưa khác ôm vào cổ. Ông thuyền trưởng đem hết sức nhảy ùm xuống nước, kéo theo cả hai tên ấy. Một tên không ai còn nhìn thấy nữa, vì thuyền trưởng Xmit đã đâm kiếm xuyên người hắn, còn tên thứ hai thì lặn dưới nước gần con thuyền, lúc này đã ở xa bờ mấy mét. Một thủy thủ vung mái chèo nện vào đầu hắn, và hắn chìm ngấm.

Tuy nhiên không thấy thuyền trưởng Xmit đâu. Pitor và Macgaret đã nghĩ rằng ông bị chìm. Hình như các thủy thủ cũng nghĩ như vậy, vì họ đã bắt đầu chèo thuyền, nhưng bỗng nhiên một cánh tay to lớn sạm nắng nhô lên mặt nước và bám lấy đuôi thuyền.

- Chèo đi các cậu, tôi ở đây! - Một giọng nói ồm ồm vang lên.

Các thủy thủ chèo mạnh, đến nỗi mái chèo cong lên thành hình cánh cung. Trong lúc ấy, hai thủy thủ túm lấy vị linh mục trước đó đã nhảy xuống thuyền, rồi ném hắn xuống sông. Hắn còn quấy cựa một lúc, nhưng vì không biết bơi, hắn đưa tay chơi vơi trong không khí rồi chìm hẳn. Nhờ dòng chảy con thuyền đi nhanh, chẳng mấy chốc đã tới mũi của một trong những con tàu cũ mà tàu "Macgaret" dựa vào để lẩn trốn. Gió thổi nhẹ, và tàu "Macgaret" tăng tốc độ.

- Cho thang xuống và chuẩn bị dây thừng! - Pitor kêu to.

Lệnh của chàng đã được thi hành ngay, nhưng vẫn không kịp, vì liền lúc ấy có tiếng va của con thuyền vào mạn tàu. Các thủy thủ kịp túm lấy dây thừng để giữ con thuyền. Trong khi ấy thuyền trưởng Xmit liền bám lấy tấm ván phía sau đuôi tàu, nước hầu như phủ kín đầu ông.

- Trước hết hãy cứu thuyền trưởng đã! - Pitor ra lệnh.

Một thủy thủ chạy xuống theo các bậc thang rồi ném cho ông thuyền trưởng một chiếc thòng lọng. Ông thuyền trưởng bắt nó bằng một tay rồi từ từ cột vào người. Các thủy thủ khác túm vào dây kéo ông lên boong. Ông nằm sõng soài, hỗn hển thở, miệng luôn ợ ra nước. Con tàu đi mỗi lúc một nhanh hơn, nhanh đến mức họ lạng người đi vì sợ con thuyền bị va vào tàu khác và sẽ chìm.

Nhưng các thủy thủ biết rõ công việc của mình. Họ từ từ xô thuyền ra phía sau, cho đến khi mũi nó nòng vớ chân cầu thang. Người đầu tiên được họ đỡ lên là Caxten. Ông bám vào bậc thang, và những cánh tay khỏe mạnh khác đỡ ông. Từng bước một, ông bò lên dần, cho đến khi chiếc mũ khủng khiếp có vẽ hình quỷ sứ, khuôn mặt với bộ râu bị cạo nhẵn có những chấm trắng và cái miệng há to cho đến bây giờ vẫn còn bị buộc chặt bởi một đoạn dây thừng to, nhô lên trên boong tàu. Sau này ông thuyền phó có nói rằng Caxten lúc ấy trông giống như quỷ Satăng vừa chạy thoát từ địa ngục. Các thủy thủ kéo ông lên, và ông ngắt đi trong vòng tay của con gái. Theo sau ông, các thủy thủ lần lượt trèo lên tàu, tất cả đều còn sống, dù hai người bị thương, máu loang lổ. Vâng, không có ai hi sinh, tất cả đã trở về tàu "Macgaret" an toàn.

Sau khi nôn ọe xong những ngụm nước sông cuối cùng, thuyền trưởng Xmit ra lệnh mang cho ông một cốc rượu, và ông liền uống hết. Trong khi ấy Pitor và Macgaret tháo bỏ đoạn dây thừng đáng ghét khỏi miệng Caxten và cho ông uống một ngụm cồn. Như một con chó khổng lồ, thuyền trưởng Xmit rung mình giữ nước khỏi người, rồi những nói một lời nào, ông tới cầm lái thay cho ông thuyền phó: lái tàu đi theo sông là một việc khó, mà đoạn sông này thì không ai biết rõ bằng thuyền trưởng Xmit. Đúng khi tàu "Macgaret" đến ngang Tháp Vàng nổi tiếng,

bồng có tiếng đại bác nổ to, nhưng viên đạn bay ngang, rơi cách xa tàu.

- Hãy trông kìa! - Macgaret kêu to, tay chỉ những người cưỡi ngựa đang phi dọc bờ sông phía nam.

- Chúng muốn báo cho các đồn phía trước, - Pitor lên tiếng, - Chúa đã cho ta cơn gió này, và ta phải nhanh chóng vượt ra tới biển.

Gió mỗi lúc một mạnh hơn, thổi từ phương bắc tới, nhưng dù sao hôm ấy cũng là một ngày dài và thật nặng nề. Hết giờ này đến giờ khác, tàu họ chạy theo dòng sông đang mỗi lúc một rộng thêm. Lúc thì họ chạy ngang những khu làng mạc, nơi có một vài một tốp người nhìn thấy họ, liền giơ vũ khí ra dọa; lúc họ đi ngang qua những khu đầm lầy vắng vẻ và những khu rừng thông bằng phẳng.

Khi họ tới Bônaxa, mặt trời đã xuống rất thấp, còn khi vượt qua Anh Luca thì mặt trời lặn hẳn. ở cửa sông rộng lớn, nơi những con sóng trắng cuộn lên do gặp một gờ sông hẹp, họ thấy có hai chiếc tàu chiến chạy bằng sức chèo đang vội vã lao tới để bắt họ. Những chiếc tàu này chạy rất khỏe, và thiết tưởng không thể có cách nào thoát khỏi chúng.

Macgaret và Caxten được đưa xuống khoang tàu. Các thủy thủ ai ở vào vị trí người ấy. Pitor cương quyết đi về phía đuôi tàu, nơi ông thuyền trưởng Xmit đang kiên nhẫn đứng bên tay lái và nhất thiết không cho ai đụng đến ông. Thuyền trưởng nhìn lên bầu trời, lên bờ và ra phía biển rộng mong đợi trước mặt. Sau đó ông ta ra lệnh kéo tất cả các buồm lên, và ông mím môi nhìn những chiếc tàu chiến đang đứng rình họ như những con chó ngay cửa biển. Hai chiếc tàu này đứng chặn ngang giữa lạch sông, hai bên là các bãi nông sùì bọt trắng không một con tàu nào có thể đi qua nổi.

- Ông định làm gì bây giờ? - Pitor hỏi.

- Thưa ông Pitor, - thuyền trưởng Xmit nghiêng răng nói, - hôm qua, khi ông đánh nhau với thằng Tây Ban Nha kia, tôi không hề hỏi ông định làm gì với hắn. Xin ông hãy im lặng và để cho tôi quyết định tất cả.

"Macgaret" là một con tàu chạy nhanh, nhưng chưa bao giờ nó chạy nhanh như lúc này. Gió réo lên phía sau nó. Các cột buồm vững chãi của nó cong xuống như cần câu, còn các dây buộc thì kêu lên cọt két dưới sức nặng của những cánh buồm đầy gió. Mạn trái của nó nghiêng gần như sắp chạm mực nước, vì thế Pitor phải nằm trên boong - chàng không đứng dậy nổi. Chàng thấy nước đã mấp mé cách chàng hơn nửa mét.

Hai chiếc tàu chiến đứng thành hàng chắn đường tàu "Macgaret". Khi cách tàu "Macgaret" nửa dặm, chúng liền quay mũi vào nhau, và biết chắc rằng không tàu nào có thể vượt qua nổi các bãi nông. Chúng chờ tàu "Macgaret" giảm tốc độ - nhất định sẽ phải thế, lúc ấy chúng sẽ dùng móc móc tàu chúng vào tàu "Macgaret", và sẽ giết chết đội thủy thủ ít người của nó. Thuyền trưởng Xmit ra lệnh điều gì đó cho ông thuyền phó, và thế là bỗng nhiên dưới ánh sáng của mặt trời đang lặn, một ngọn cờ Anh quốc phần phật tung bay trên đỉnh cột buồm chính. Thấy thế các thủy thủ reo lên sung sướng, và chiếc buồm cuối cùng còn lại được kéo lên. Bây giờ thỉnh thoảng mạn trái con tàu đã chìm hẳn xuống nước, Pitor, đã bắt đầu cảm thấy nước biển mặn cắn vào tấm lưng bị thương của chàng.

Các thuyền trưởng Tây Ban Nha vẫn giữ nguyên tàu của chúng ở vị trí cũ. Chúng không sao hiểu nổi những gì đang thấy: Người thuyền trưởng của con tàu nước ngoài này điên chăng, hay

hắn không biết lái tàu đi trên sông? Vì chắc chắn con tàu sẽ chìm, kéo luôn tất cả những người trên nó. Chúng đứng yên chờ đợi khi ngọn cờ có vẽ hình con báo và các cánh buồm lộng gió được kéo xuống. Nhưng con tàu "Macgaret" vẫn lao thẳng về phía chúng với một tốc độ ghê gớm. Khi khoảng cách chỉ còn lại không đầy một phần tư dặm, và thấy nó vẫn không thay đổi hướng đi, các thuyền trưởng trên hai chiếc tàu chiến Tây Ban Nha hiểu rằng tàu "Macgaret" đang lao vào chỗ chết, nhưng không phải chết một mình.

Bắt đầu có sự lộn xộn trên các tàu Tây Ban Nha. Có tiếng quát nhau, tiếng huýt sáo, và tiếng các tên cai chạy xuống khoang để thúc giục các tay chèo nô lệ. Trong ánh hoàng hôn, các mái chèo vung lên hạ xuống có màu đỏ như máu. Mũi của hai tàu chiến bắt đầu tách ra - một mét, hai mét, và có thể hai, ba chục mét. Như một viên đá ném xuống mặt nước, như một mũi tên được phóng đi, nhờ gió nâng đỡ, tàu "Macgaret" bay thẳng qua khe hở đó.

Rồi chuyện gì đã xảy ra? Xin hãy hỏi những người đánh cá ở Xanh Luca và những tên cướp biển ở Bônaxa, nơi chuyện này được truyền tụng hết đời này sang đời khác. Các mái chèo lớn gãy răng rắc như củi khô. Boong trên của chiếc tàu chiến nằm phía trái bị tàu "Macgaret" cào rách như một tờ giấy, còn một hông của tàu bên phải bị va bẹp rúm. Và tàu "Macgaret" vượt qua an toàn.

Thuyền trưởng Xmit quay nhìn lại phía sau - cả hai chiếc tàu chiến Tây Ban Nha đang chìm. Như những con thiên nga bị thương, chúng dập dềnh nghiêng ngả trên bãi nông sùì bọt trắng. Sau đó ông buông bánh lái, và gọi người thợ mộc tới hỏi tàu có bị thương không?

- Không thủng chỗ nào, thưa ông - người kia đáp, - nhưng ta sẽ buộc phải sơn lại. Chẳng khác gì cây gỗ sồi va vò vỏ trứng. Vả lại tàu ta lúc đó đang đi nhanh.

- Tốt! - Thuyền trưởng Xmit nói. - Hai bên là bãi cạn, chỉ còn lại một lối thoát duy nhất - sống hoặc chết! Nhưng lúc ấy tôi tin chắc chúng sẽ phải né cho ta đi. Hãy mời ông thuyền phó lại đây cầm lái. Tôi phải đi ngủ.

Mặt trời đã chìm hẳn xuống đại dương đang sôi động. Và vượt khỏi bàn tay của Tây Ban Nha, con tàu "Macgaret" quay cái mũi sây sất của mình về phía Uetxan. Về phía nước Anh.

ĐOẠN KẾT

Đã mười năm trôi qua kể từ ngày thuyền trưởng Xmit lái con tàu "Macgaret" vượt qua cửa sông Građankivi một cách tài tình như vậy.

Đang cuối tháng năm. ở Êxec các rừng cây đã xanh, chim hót líu lo, và những đồng cỏ đầy hoa. ở thung lũng Đêthem tuyệt vời ta có thể thấy một ngôi nhà không cao với nhiều mái nhỏ nhọn hoắt. Đó là một ngôi nhà cổ xinh đẹp được xây bằng gạch đỏ và gỗ nay đã xạm đen vì năm tháng. Ngôi nhà đứng trên một ngọn đồi không cao. Liền phía sau là một khu rừng, còn trước

mặt là một con đường hai bên có những cây sồi to, chạy dài ngang qua khu vườn, tới con đường lớn đi về phía Cônsexto và Luân Đôn. Vào một ngày tháng Năm, một ông già tóc bạc phơ có đôi mắt đen nhanh nhẹn đang bước đi trên con đường rợp bóng cây xanh ấy. Cùng đi với ông có ba đứa trẻ - một cậu bé mười tuổi và hai cô bé hơn đang bám tay vào gấu áo ông già, và luôn miệng hỏi ông mọi chuyện.

- Ông ơi, chúng ta đang đi đâu? - Một cô bé hỏi.

- Tới thăm thuyền trưởng Xmit, cháu ạ, - ông già đáp.

- Cháu không thích thuyền trưởng Xmit, - cô bé thứ hai lên tiếng, - ông ấy to béo và chẳng bao giờ nói chuyện!

- Nhưng cháu lại thích ông ấy, - cậu bé nói xin vào, - ông ấy cho cháu một con dao tuyệt đẹp mà cháu rất cần khi chơi trò thủy thủ. Và cả mẹ, cả bố, cả ông cũng yêu ông ấy, vì ông ấy đã cứu ông khỏi bị bọn Tây Ban Nha độc ác thiêu chết. Có đúng thế không ông?

- Đúng thế, cháu ạ, - ông già đáp. - Trông kìa, một con sóc đang chạy trên cỏ. Các cháu có bắt được nó trước khi nó chạy tới cây không?

Bọn trẻ ùa lao theo, và vì cây không cao nên chúng cũng leo lên theo con sóc. Trong khi ấy Giôn Caxten - vì quả người này đúng là Giôn Caxten - đi ra khỏi cổng vườn và tiến về phía một ngôi nhà nhỏ bên đường. Trên chiếc ghế cạnh nhà có một người to béo đang ngồi. Có lẽ ông ta đã chờ khách từ trước. Ông ta chỉ cho khách một chỗ bên cạnh trên ghế. Khi Caxten ngồi xuống, ông ta hỏi:

- Sao hôm qua ông chủ không tới?

- Vì phong thấp, ông bạn ạ, - Caxten trả lời. - Tôi mắc chứng bệnh này trong khi bị giam ở tầng hầm của tòa án dị giáo đáng nguyên rửa nợ ở Xêvin. Cái tầng hầm ấy thật ẩm ướt và lạnh lẽo, - ông nói thêm.

- Thế mà đối với nhiều người nó lại quá nóng bức, - thuyền trưởng Xmit lâu bầu nói. - Vả lại, thường sau tầng hầm ấy là ngọn lửa giàn thiêu rừng rực. Kể cũng lạ là sau đó chẳng bao giờ ta còn nghe nhắc đến vụ này nữa. Tôi nghĩ tất cả do việc hoàng hậu Ixaben yêu mến Macgaret của chúng ta, nên đã không yêu cầu vua Anh can thiệp vào việc này, nghĩa là không muốn khuấy đục nước lên làm gì.

- Có thể là thế, - Caxten nói. - Quả thực lúc ấy nước có đục thật.

- Đục à? Như nước sông Tem lúc thủy triều rút vậy. Hoàng hậu Ixaben là một người phụ nữ thông minh. Không ai bằng bà biết cách làm nhục người khác như bà đã làm nhục Môrela khi trao hãn cho Bêti, và thay mặt hãn hứa sẽ công nhận cô ta là vợ hãn. Sau vụ ấy, hãn chẳng còn gì đáng nguy hiểm trong việc âm mưu chống lại nhà vua. Vâng, hãn buộc phải trở thành trò cười cho cả nước, mà những người như hãn thì chẳng bao giờ còn làm nên trò trống gì nữa. Chắc ông còn nhớ cái câu tục ngữ Tây Ban Nha này: "Kiếm vua chém đứt cổ, lửa giàn thiêu của nhà thờ thiêu chết người, nhưng những bài hát vui ngoài phố còn tai hại hơn gấp bội". Tôi rất muốn biết những gì đã xảy ra với tất cả những người quen của chúng ta. Còn ông thì thế nào, ông chủ? Tất nhiên không kể đến Becnandex - đã nhiều năm nay ông ta sống ở Pari và nghe nói sống không đến nỗi tồi lắm.

- Vâng, Caxten mỉm cười, - tất nhiên tôi cũng muốn biết, miễn là phải tới Tây Ban Nha.

Đúng lúc ấy bọn trẻ quay lại, cùng một lúc chạy ủa vào cổng.

- Đây, những tên cướp tí hon kia, không được dẫm nát hoa của tôi đâu nhé! - Thuyền trưởng Xmit vừa quát, vừa giơ gậy ra dọa, trong khi bọn trẻ trốn sau lưng, nhẩn mặt nhẩn mũi trên ông.

- Con sóc đâu, Pito? - Caxten hỏi.

- Bọn cháu đuổi nó từ cây xuống, ông ạ, rồi vây quanh trên bờ suối, và ở đó...

- ở đó thì sao? Có bắt được không?

- Thưa ông, không. Khi bọn cháu tưởng đã bắt được rồi thì nó nhảy xuống nước, bơi đi.

- Có một số người xử sự đúng như thế trong những tình huống khó khăn, - Caxten vừa cười nói, vừa nhớ lại một bờ sông xa xưa.

- Bực thật! - Đứa bé phụng phịu nói to. - Đáng lẽ sóc không được bơi mới phải. Nếu bắt được, cháu sẽ nhốt nó vào lồng.

- Ông nghĩ bây giờ con sóc ấy suốt đời sẽ ở lại trong rừng.

- Ông ơi! Ông ơi! - Cô bé thứ nhất ló đầu vào cổng kêu to. Có nhiều người đang cưỡi ngựa tới đây. Ông lại đây mà xem! Đẹp lắm.

Cái tin này làm hai ông già tò mò, vì thường không có nhiều người tới khu Đêthem này. ít ra thì họ cũng đứng dậy, mặc dù khá vất vả, và họ cùng đi về phía cổng. Vâng, đứa bé đã nói đúng: cả một đoàn người ngựa đông đảo đang ở cách họ khoảng hai trăm mét. Cưỡi một con ngựa tuyệt vời đi phía trước một là người đàn bà cao, mặc đồ đen bằng lụa, mặt được che bởi một chiếc mạng cũng màu đen. Cưỡi ngựa đi cạnh bà ta là một người đàn bà khác, khăn áo trùm kín người, như thể khí hậu nơi này quá lạnh lẽo. Một chú bé xinh đẹp cưỡi một con ngựa đi giữa họ. Tiếp theo là khoảng sáu hoặc tám người hầu cả nam lẫn nữ và một cỗ xe lớn chất đầy đồ đạc do bốn con ngựa khỏe mạnh xứ Flamăng kéo.

- Ai đấy nhỉ? - Vừa nhìn, Caxten vừa khẽ kêu lên.

Thuyền trưởng Xmit cũng nhìn về phía trước và hít hít mũi như ông vẫn thường làm như thế khi ở trên boong tàu vào buổi sáng đầu sương mù xa xưa nọ.

- Tôi thấy như có mùi của bọn Tây Ban Nha, - ông thuyền trưởng nói, - mà tôi thì không yêu cái mùi ấy. Ông hãy nhìn cỗ xe của họ. Nào ông chủ, ông thấy con tàu ba buồm sắc sỡ này làm ông nhớ tới ai.

Caxten lắc đầu vẽ bất lực.

- Tôi nhớ tới một cô gái cao dong dỏng, sắc sỡ đang chạy trên nền cát trắng trong cuộc đấu kiếm ở Xêvin. à, mà tôi quên rằng lúc đó ông không có ở đó.

Họ nghe một giọng nói to, lạnh lạnh đang ra lệnh bằng tiếng Tây Ban Nha cho ai đó chạy đi hỏi xem cổng vào ở đâu. Caxten liền nhận ngay ra người phụ nữ đang cưỡi ngựa.

- Ôi, Bêti! - Caxten kêu lên. - Tôi xin lấy bộ râu Abraam này thề rằng đây là Bêti!

- Tôi cũng nghĩ thế, có điều ông chủ không nên nhắc đến Abraam làm gì. ở những nước theo đạo Thiên Chúa, nhắc tên Ngài là điều nguy hiểm. Ông có thể nói: "Thề bằng các chìa khóa

của thánh Pitor", hay "Thề bằng các thứ bệnh của thánh Pôn" cũng được.

- Nay cháu, - Caxten nói với một trong những đứa cháu của mình, - cháu hãy chạy vào nhà nói với bố mẹ có co Bêti tới thăm, mang theo mình cả một nửa nước Tây Ban Nha. Nhanh lên: hãy nhớ tên là Bêti nhé!

Cô bé ngạc nhiên chạy đi, còn Caxten và Xmit thì đi về phía những người khách mới đến.

- Chúng tôi có thể giúp bà được gì không, thưa bà? - Caxten hỏi bằng tiếng Tây Ban Nha.

- Nữ hầu tước Môrela, nếu ông muốn... - Bà kia đáp bằng tiếng Tây Ban Nha, sau đó nói tiếp bằng tiếng Anh. - Trời ơi! Đây là Giôn Caxten, ông chủ cũ của tôi, có điều bộ râu xưa màu đen nay thành màu trắng!

- Nó bắt đầu đổi màu từ khi lão linh mục - thợ cạo cạo râu tôi trong nhà tù của tòa án dị giáo, Caxten nói. - Nào xuống ngựa đi, Bêti thân mến... à, xin lỗi, bà nữ hầu tước Môrela vô cùng danh giá và đáng kính. - Hãy hôn tôi đi!

- Cháu sẽ hôn hai mươi lần nếu bác muốn! - Bêti kêu lên, rồi từ lưng ngựa nhảy ào xuống vòng ôm của Caxten, và nếu không được ông thuyền trưởng Xmit đỡ, chắc cả hai đã ngã xuống cỏ.

- Còn ai thế này? - Bêti hỏi, sau khi hôn Caxten và bắt tay ông thuyền trưởng, - mà không cần phải hỏi nữa: Chúng có đôi mắt của cô em họ của cháu và chiếc mũi dài củ Pitor. Bây giờ hai người thế nào?

- Rồi một vài phút nữa cô sẽ biết, hãy cho người và đồ đạc vào nhà, tuy tôi chẳng biết họ sẽ ở đâu cho hết. Còn cô thì đi với chúng tôi.

Bêti có ý lưỡng lự, vì cô ta muốn gây hiệu quả thật lớn bằng cách xuất hiện một lúc với cả đoàn tùy tùng đông đúc. Nhưng đúng lúc ấy Pitor và Macgaret xuất hiện, - Macgaret bế một đứa bé trên tay, còn Pitor thì vẫn như xưa: người gầy, chân và tay đều dài, khuôn mặt nghiêm khắc với đôi mắt hiền hậu. Đi sau họ là đám người hầu và cô bé Macgaret.

Đúng là một cuộc gặp gỡ thật xúc động và ồn ào. Nhưng cuối cùng cả đám tùy tùng đã được dẫn vào nhà, và đồ đạc được dỡ xuống. Theo sau họ là bọn trẻ và cậu bé Tây Ban Nha mà chúng đã kịp làm quen. Chỉ còn lại Bêti và người phụ nữ đang bọc kín mình trong khăn choàng và quần áo. Pitor nhìn người này một lát, thấy có vẻ quen quen.

Hình như bà ta nhận thấy chàng đang quan sát mình. Như thế ngẫu nhiên, bà ta hất ngược một trong những chiếc khăn đang che kín mặt, để lộ một con mắt dịu dàng và trong sáng, và một bên má màu xạm nắng. Pitor liền nhận ra đó là ai.

- Cô khỏe không, Inex? - Chàng vừa nói vừa mỉm cười, chìa tay cho Inex, vì quả thật chàng rất vui mừng được gặp lại nàng.

- Một du khách tội nghiệp ở một đất nước xa lạ và lạnh lẽo cảm thấy mình khỏe thế nào, thì tôi cũng khỏe thế ấy, ông Pitor ạ, - nàng đáp bằng giọng mỗi mệ. - Nhưng tôi tự an ủi mình rằng tôi đang được gặp lại một người bạn cũ mà lần cuối cùng tôi nhìn thấy trong quầy hàng của một ông thợ làm bánh. Ông nhớ chứ?

- Nhớ! - Pitor kêu to. - Làm sao có thể quên những chuyện như thế được? Inex, sau này cha Enrikê ra sao? Tôi có nghe nhiều tin khác nhau về ông ta.

- Khó có thể nói điều gì cụ thể về lão, - Inex đáp, hé mở đôi môi đỏ luôn mỉm cười của mình. - Trong lâu đài cổ của người Mô, nơi tòa án dị giáo làm việc, có quá nhiều phòng gia, nên dù được thông báo rất tốt, cũng khó lòng mà biết được ai bị giam ở đâu. Tôi chỉ biết một điều là lão linh mục tội nghiệp ấy đã phải khốn đốn vì chúng ta. Người ta nghi ngờ về cách xử sự của lão trong cuộc điều hành ra quảng trường thành phố. Điều này có thể thuyền trưởng Xmit còn nhớ, - Inex hất đầu chỉ về phía ông thuyền trưởng. - Ngoài ra đối với một người có chức vụ như lão, việc tới thăm các khu Do Thái và viết các bức thư không cần thận quả là một điều rất nguy hiểm. Không, không phải bức thư ông đang nghĩ đâu, tôi là người biết giữ lời hứa. Đây là những bức thư lão viết yêu cầu tôi cho xin bức thư tai hại kia. Một số trong các bức thư ấy đã lọt ra ngoài.

- Lão bị giết rồi à? - Pitor hỏi.

- Tôi nghĩ thậm chí còn tội tệ hơn, - Inex đáp. - Lão đã bị chôn sống.

- Tội nghiệp lão! - Pitor thở dài nói.

- Vâng, - Inex dăm chiêu đáp. - Các thầy thuốc thường không thích các loại thuốc do chính họ làm ra.

- Tôi thấy là hầu tước Môrela đã không truy lùng cô, - Pitor nói sau khi nhìn về phía Bêti.

- Chỉ linh hồn của ông ta thôi, không hơn, thưa ông Pitor.

- Nghĩa là ông ta đã chết? Cái gì giết chết ông ta?

- Tiếng cười, tôi nghĩ thế, hay nói đúng hơn chính việc ông ta đã trở thành trò cười đã giết chết ông ta. Ông ta đã bình phục hẳn sau lần bị ông chém bị thương. Tất nhiên sau đó ông ta phải giữ đúng như lời hứa của hoàng hậu, và đã phải công nhận Bêti là vợ của mình. Ông ta không thể không làm điều ấy sau khi Bêti đã giành lại ông ta từ tay ông, bằng chính thanh kiếm của ông, và chạy chữa lành lặn. Nhưng thế cũng chưa hết. Trên các đường phố người ta đã hát giễu ông ta, và hỏi thăm về bà mẹ nuôi của ông ta là hoàng hậu Ixaben, vì chính hoàng hậu đã thay mặt ông ta hứa và thề. Sau đó người ta còn hỏi ông ta rằng bà nữ hầu tước có làm gãy mũi giáo nào khi bảo vệ ông ta nữa không, vân vân và vân vân.

- Tội nghiệp! - Pitor nói với vẻ thông cảm thật sự. - Số phận thật nghiệt ngã! Thà ông ta bị tôi giết chết còn hơn.

- Tất nhiên. Nhưng đừng nói điều này trước mặt Bêti - cô ta tin rằng Môrela là một người chồng hạnh phúc dưới sự che chở của cô ta. Ông ta lặng lẽ chịu đựng, đến nỗi cả tôi, căm thù ông ta đến thế mà cũng lấy làm thương hại. Ông thử nghĩ xem: một trong những người kiêu hãnh nhất Tây Ban Nha, một đại quý tộc nổi tiếng, cháu ruột của Đức vua, trụ cột của giáo hội, đại sứ Tây Ban Nha ở xứ Mô, thế mà bị biến thành trò cười cho đám dân hạ lưu, và cả giới quý tộc nữa.

- Quý tộc? Ai thế?

- Hầu như tất cả, vì hoàng hậu đã làm gương cho họ noi theo. Tội biết cái gì làm bà ta căm ghét ông ta đến thế. - Inex nói thêm, chăm chú nhìn Pitor, nhưng không chờ trả lời, nàng tiếp: - Hoàng hậu làm điều ấy rất thông minh, bằng cách bao giờ cũng dành riêng các buổi tiếp đón thân mật cho Bêti, mời cô ta tới chơi và luôn khen ngợi vẻ đẹp kiểu Anh của cô... Mà những gì hoàng hậu đã làm thì tất cả sẽ làm theo, đến mức cô chủ dễ bốc đồng của tôi suýt nữa ngắt đi vì chóng mặt. Còn hầu tước Môrela thì luôn cảm thấy khó chịu, và sau khi thành Granada bị chinh

phục, ông ta tới đó để được sống yên ổn. Bêti cũng đi theo. Cô ta là một người vợ tốt và đã tiết kiệm cho ông ta khá nhiều tiền. Cô ta mới chôn cất Môrela được một năm - ông ta chết một cách lặng lẽ, và cô ta dựng cho chồng một trong những bức tượng lớn nhất Tây Ban Nha, đến nay còn chưa hoàn thành. Đây, tất cả câu chuyện là thế. Bây giờ cô ta đưa con trai, cậu hầu tước trẻ tuổi, tới đây, sống ở nước Anh một hoặc vài năm, vì cô ta có trái tim rất hiền hậu, và cũng rất muốn gặp lại mọi người ở đây. Và lại cô ta cho rằng sẽ tốt hơn nếu để con trai rời Tây Ban Nha trong một thời gian. Còn tôi thì bây giờ, sau cái chết của Môrela, tôi là một thứ hai trong nhà - một lúc vừa là thư kí vừa là người thu nhận tin tức chính, vân vân.

- Cô lấy chồng rồi chứ? - Pitor hỏi.

- Không, Inex đáp. - Lúc trẻ, tôi đã gặp quá nhiều đàn ông, và tôi nghĩ như thế là đủ. Hay có thể nói rằng, - Inex ngược đôi mắt dịu dàng và long lanh nhìn Pitor, - đã từng có một người tôi rất cảm tình, đến mức...

Inex ngừng lời. Lúc ấy họ đang đi trên chiếc cầu nằm đối diện tòa lâu đài cổ. Cô Bêti lộng lẫy và nàng Macgaret xinh đẹp được bao quanh bởi nhiều người khác, đang vừa nói chuyện với nhau, vừa đi qua cửa vào một phòng ngoài rộng rãi. Inex nhìn theo họ. Nàng thấy cạnh chân cầu thang có chiếc áo giáp màu trắng loang lổ các vết đâm và chiếc khiên bị vỡ có vẽ hình con chim ưng vàng - món quà của hoàng hậu Ixaben, - mà Pitor đã sử dụng để đấu và chiến thắng Môrela. Sau đó nàng lùi lại một bước rồi đưa mắt nhìn tòa nhà với vẻ dò xét.

Vươn cao lên trên mỗi mái nhà của tòa nhà là một chiếc tháp bằng đá được xây với mục đích tự vệ. Xung quanh tòa nhà là một đường hào sâu và rộng. Bên trong đường hào ấy, ở góc phía nam của lâu đài, được bao quanh bởi những cây phong và những cây tùng lâu năm, có một khu vườn nhỏ cách biệt với các đường đi lại và các bụi hoa đang nở. Ở cuối khu vườn, hầu như khuất sau những cây liễu, là một bể bơi bằng đá cẩm thạch. Mới nhìn, Inex hiểu ngay rằng với sự cho phép của hoàn cảnh và khí hậu, Pitor đã xây khu vườn này bắt chước một khu vườn khác ở một thành phố phương nam xa xôi là Granada, bắt chước cả từng bậc thang và ghế đá. Inex quay sang Pitor, và lấy vẻ bình thản, nàng nói:

- Thưa ông Pitor, ông không từ chối đi dạo với tôi trong khu vườn này chiều hôm nay chứ? Hình như trên cái tháp kia không có cửa sổ nào cả.

Pitor đỏ bừng mặt, đỏ như vết sẹo trên má. Chàng cười đáp:

- Thế nhớ có thì sao? Ta vào nhà thôi, Inex. Chưa ai được chúng tôi vui mừng đón tiếp như cô, nhưng tôi sẽ không bao giờ đi dạo tay đôi với cô trong vườn nữa.

---oOo---

(1) Vua Anh từ 1485 - 1509. (Các chú thích đều của người dịch).

(1) Chữ đệm tỏ ý kính trọng, đi kèm với tên người trong cách xưng hô.

(1) Các quan chức cao cấp của giáo hội Thiên Chúa được mặc quần áo màu huyết dụ.

(1) Tiếng Anh: sir - xơ - ngài, đức ông - chữ đệm trước tên, tỏ ý tôn kính trong lúc xưng hô.

(1) Nguyên bản: 6 *phút* (*Phút* - đơn vị đo lường Anh, bằng 30,5 cm, để tiện cho người đọc, chúng tôi chuyển sang hệ mét quen thuộc).

(1) Một quận ở Luân Đôn

(1) Cung điện của các vua Granada.

(1) Tên Pitor tiếng Anh, đọc theo kiểu Tây Ban Nha là Pêđrô

(1) *Ecmandada Thần thánh*: Liên minh các thành phố và vùng nông thôn ở Castili, Lêông, Acturi và Aragông, được vua Phecđinăng và hoàng hậu Ixaben sử dụng như một công cụ trấn áp các quý tộc địa chủ. Sau này dần dần *Ecmandada Thần thánh* chỉ còn giữ vai trò như cảnh sát nông thôn.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>